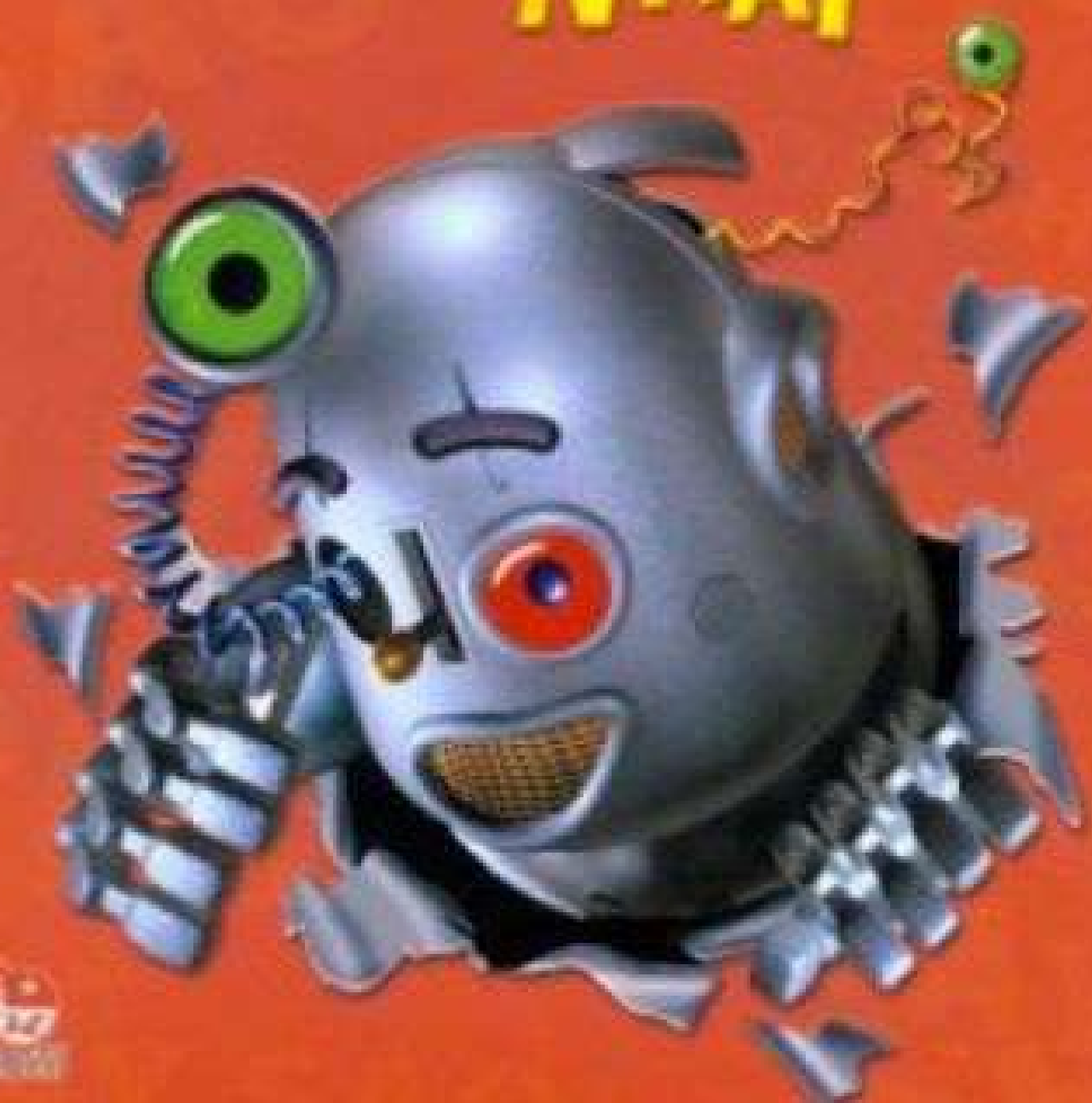


CHUYỆN BÍ ẨN THƯỜNG NGÀY

PAUL JENNINGS

NHỮNG CHUYỆN LỬA NGOẠN MỤC NHẤT



Mục Lục

Tùy bạn phán xét



Làm gì có chuyện đó



Đi xuyên thời gian



Chào bằng một ngón tay



Cậu bé khóc nhè



Máy phát hiện nói dối



Taxi chở rác



Mắt xanh mắt đỏ



Người tuyết



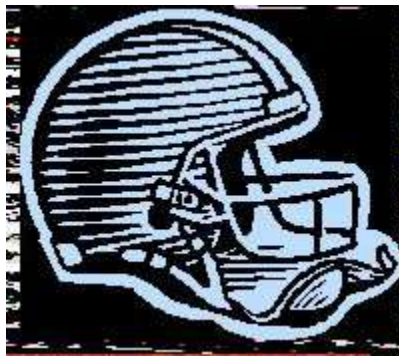
Chiếc hộp thời gian



Nhịp đập trái tim



Cái mũ



Mẫu ruột thừa



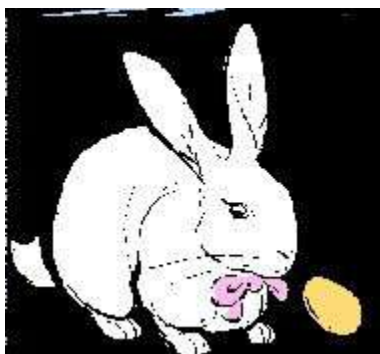
Căn bệnh trong suốt



Cái bắt tay



Bùa chú giảm béo



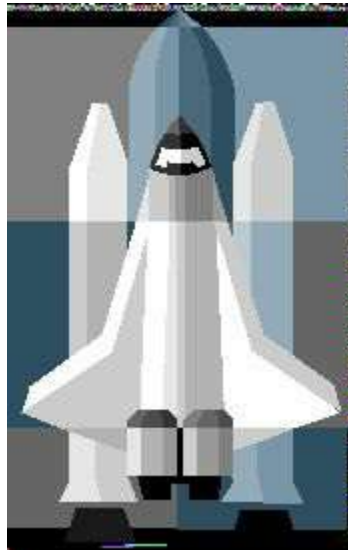
Giải cứu con tôm



Con chuột nhỏ nước bọt

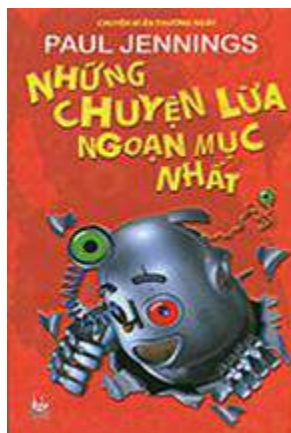


Những cái móng trên người



Linh hồn của rừng





Ebook được hoàn thành bởi các thành viên TVE, dựa trên mục đích hoàn toàn phi thương mại, với ý muốn chia sẻ sách cho những bạn không có điều kiện đọc các ấn phẩm thông thường. Mong rằng qua ebook này các bạn sẽ có được những phút giây thư giãn và thỏa mãn niềm đam mê đọc sách của mình. Đó cũng là ước mong của tất cả chúng tôi. Tuy nhiên, những trường hợp nằm trong khả năng có thể, chúng tôi vẫn hy vọng các bạn mua bản in chính gốc.

Bản quyền tác phẩm thuộc về nhà xuất bản. Bản ebook thuộc về nhóm dự án. Mọi hành động sao lưu dưới mọi hình thức sang bất cứ đâu xin giữ nguyên tên những người thực hiện, như một sự tôn



Các thành viên tham gia dự án :

Quản lý dự án: **Manchester96.**

Chụp ảnh: **Titanik**

Đánh máy: **hanhngocnu, chupa_chup02, manchester96, chichio9000, cockroach, moon85, phuongloannyhn, Suju-KL, phongpalettel, xomuop, _bi_to, rosieket.hn, siwang.**

Làm ebook: **Manchester96.**

Check lần 1: **Manchester96, Siwang, .doremon25**

Ngày hoàn thành: 19/11/2011



Thông tin ấn phẩm :

Tên sách: “**Những câu chuyện lừa ngoạn mục nhất**”

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Tác giả: **Paul Jennings**

Hình thức bìa: Bìa mềm

Kích thước: 14x22,5 cm

Trong lượng: 550 gram

Hiện tượng Paul Jennings bắt đầu v tác phẩm Không thật! xuất bản năm 1985. Kể từ đó, hơn 7,5 triệu cuốn sách đã được giới thiệu với độc giả trên toàn thế giới.

Tại Việt Nam, từ năm 2000 Nhà xuất bản Kim Đồng bắt đầu giới thiệu với bạn đọc nhỏ tuổi những câu chuyện hấp dẫn của Paul Jennings với tập Chuyện bí ẩn thường ngày (tên do NXB tự đặt) gồm 16 truyện, qua bản dịch của dịch giả Nguyễn Xuân Hoài. Tập truyện nhanh chóng được các bạn nhỏ yêu thích bởi các tình tiết hấp dẫn mà hài hước, hồi hộp mà lí thú. Tập truyện đã được in trong Tủ sách vàng-tủ sách bao gồm những tác phẩm nổi tiếng, có giá trị văn học, nghệ thuật và giáo dục của Nhà xuất bản Kim Đồng.

Chuyện bí ẩn thường ngày được viết theo lối giả tưởng. Tất cả những câu chuyện đều diễn ra trong cuộc sống hiện tại mà dường như chỉ có thể xảy ra ở thế giới khác. Các nhân vật của chúng ta sống, học tập, trò chuyện rất bình thường, nhưng bất ngờ họ có, hoặc họ gặp những điều không thể tin nổi: Một chú bé có hàm răng phát sáng trong đêm tối. Một giống táo có vị cá. Một loại nước mà nếu bạn uống vào có thể đọc được suy nghĩ của người khác. Một thầy giáo lúc nào cũng cau có, nghiêm khắc bởi nụ cười của thầy bị giam giữ ở đâu đó. Một cậu bé không được bạn bè ưa thích, không được ai tặng một nụ hôn thân thiện, cho đến một ngày cậu ta được cho một thời sắp mỗi...

Paul Jennings đã viết hơn một trăm cuốn truyện và đã hơn 40 lần được trẻ em Australia bình chọn là “tác giả được yêu thích”. Ông cũng giành được tất cả các loại giải thưởng do độc giả nhí bình chọn. Phim truyền hình nhiều tập đất khách Chuyện nhà Twist và Phát điên lên được sản xuất dựa trên việc chọn lọc các truyện ngắn từ nhiều tuyển tập truyện ngắn nổi tiếng của ông, ví dụ như Vô hình- tuyển tập đoạt giải thưởng văn học Queensland Premie dành cho cuốn sách viết cho trẻ em hay nhất vào năm 1999.

Năm 1995, Paul Jennings được bầu là thành viên Order of Australia để phục vụ văn học thiếu nhi và đến năm 2001, ông được trao tặng huân chương uy tín Dromkeen. Những tác phẩm gần đây nhất của ông gồm Những câu chuyện hài hước nhất, Những câu chuyện hồi hộp nhất...(trong bộ Chuyện bí ẩn thường ngày)đã bán được hơn 30.000 bản. Cuốn Con bọ đọc...và làm thế nào để giúp con bạn bắt nó (2003), tuyển tập truyện ngắn Những đứa trẻ tinh quái dành cho độc giả nhỏ tuổi và cuốn tiểu thuyết đầu tiên của ông Hedley Hopkins đã thách thức như thế nào... đã lọt vào vòng cuối của giải thưởng hàng năm do Hội đồng Úc trao tặng cho những tác phẩm văn học thiếu nhi xuất sắc.

Năm 2009, Nhà xuất bản Kim Đồng cho ra mắt bạn đọc 4 tập Chuyện bí ẩn thường ngày của Paul Jennings với các tiêu đề: Những câu chuyện kì lạ nhất (Weirdest Stories);hững câu chuyện hài hước nhất (Funniest Stories); Những chuyện lừa ngoạn mục nhất (Trickiest Stories); Những câu chuyện hồi hộp nhất (Spookiest Stories). Hy vọng đó sẽ là những tập sách gối đầu giường cho bạn đọc sau những giờ phút học tập và làm việc. Các bạn sẽ được đắm chìm trong trí tưởng tượng phong phú, kì diệu của Paul Jennings – nhà văn nổi tiếng Australia.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG



TÙY BẠN PHÁN XÉT

1

Một người ăn thịt người khác được gọi là kẻ ăn thịt người. Nhưng bạn sẽ được gọi là gì nếu bạn uống người khác? Như tôi đã làm.

Không, không, không. Đừng đặt cuốn sách này xuống. Đây không phải là một câu chuyện kinh dị. Nó cũng không có gì là ghê gớm cả. Nó không phải là về ma cà rồng và những kẻ hút máu người. Nhưng rõ ràng đó là một câu chuyện rất lạ lùng. Thật sự rất lạ

Giờ, bạn có thể nói rằng bạn không tin tôi nếu bạn thích. Nhưng để tôi nói với bạn điều này – Tôi không hề nói dối. Thôi được, nó không hoàn toàn đúng lắm. Tôi có thêm thất một điều. Một điều khá là lớn. Liệu tôi làm nó có đúng không? Tôi không biết nữa. Tùy bạn phán xét.

Câu chuyện bắt đầu vào cái ngày bố và tôi chuyển đến nơi tận cùng của thế giới. Chúng tôi đã đến đó. Ngay giữa sa mạc. Những người chủ mới đầy tự hào của quán trọ Áo may ô xanh. Ở đó không có trường học. Không có bưu điện. Không có quán rượu. Cũng chẳng có đứa trẻ con nào cả. Chẳng có gì ngoài chúng tôi với cái quán cà phê nhỏ và cây xăng của chúng tôi. À, còn hai cái phòng đằng sau để cho thuê nữa.

Cả sa mạc đỏ rực trải dài ra bốn phía.

Và trời thì rất nóng. Trời ơi, nóng kinh khủng. Hơi nóng tỏa ra lung linh trên cát bỏng. Mỗi khi bước ra ngoài bạn sẽ cảm thấy gót giày mình đang nóng lên như rang vậy.

- Đúng là thiên đường. - Bố nói. - Con không nhận thấy thế sao?

- Phải có đến mười triệu con ruồi mất. - Tôi vừa nói vừa khua hàng trăm con đang bay kín quanh mặt tôi.

- Đừng có ý nghĩ u ám như thế chứ. - Bố nói. - Rồi con sẽ yêu nó thôi. Tất cả các xe tải đều dừng lại ở đây trước khi đi tiếp đến Perth. Đây đúng là một mỏ vàng nhỏ đấy.

Đúng lúc đó tôi nhìn thấy một mỏ vàng cuộn lên.

- Khách hàng đầu tiên của chúng ta đang đến. - Bố nói. Một cái xe tải kênh cang đang phóng thẳng tới chỗ chúng tôi với một tốc độ rất nhanh. Bố cầm sẵn cái cần bơm xăng lên. - Có lẽ bác tài xế phải cần khoảng một trăm lít đấy. - Bố nói với một nụ cười hết sức sung sướng.

Cái xe tải chạy rầm rầm trên đường. Và cứ thế chạy tiếp. Băng qua chỗ chúng tôi. Và nó biến mất trong sa mạc hoang vắng.

Khuôn mặt tội nghiệp của bố dài ra. Bố đặt cái cần bơm xăng lại chỗ cột chứa.

- Đừng lo. – Bố nói. – Còn rất nhiều người khác nữa mà.

Nhưng bố đã nhầm. Vì lí do nào đó, những cái xe tải luôn đầy ắp xăng. Chúng chỉ đi ngang qua thôi. Mà có rất ít khách du lịch. Họ dừng lại mua bán đồ, lấy đầy chai nước và đổ xăng. Thậm chí có vài người còn nghỉ lại qua đêm nữa. Chỗ này cũng kiếm sống được, nhưng rõ ràng nó không phải là một mỏ vàng.

Tuy nhiên, thành thật mà nói thì nó cũng không quá tệ. Và bố còn có một kế hoạch nữa. Một kế hoạch để thu hút khách hàng.

2

- Nó có tên là Wooby Gurgle. – Bố vừa nói vừa vẩy vẩy một cuốn sách cũ nát trước trước mặt tôi. Truyền thuyết nói rằng Wooby Gurgle sống đâu đó quanh đây trong sa mạc.

- Trông nó thế nào ạ? – Tôi hỏi.

Bố trông có vẻ hơi lúng túng. – Chưa ai từng nhìn thấy nó cả. – Bố nói.

- Vậy thì, tại sao bố lại biết nó tồn tại?

- Qua những câu chuyện. – Bố nói.

- Vậy đây. Thế Wooby Gurgle làm gì ạ? – Tôi hỏi.

- Uống.

- Uống ạ?

- Đúng thế? - Bố nói tiếp. - Nó à, thì nó thích uống nước.

Tôi chế giễu:

Chẳng có tí nước nào quanh đây. Chỉ có tí nước do chúng ta đem đến bằng xe tải thôi. Chẳng có nguồn nước nào trong hàng trăm dặm quanh đây cả.

Bố vẫn không nhụt chí.

- Vậy thì nó hẳn phải thuộc loại nào đó có thể tích trữ nước. Như lạc đà ấy.

- Thế thì nó phải to lắm vì ở đây không mưa đã mười hai năm rồi. – Tôi bảo bố.

Bố cố gắng khóa miệng tôi lại. Bố đang rất phấn khích.

- Thử tưởng tượng xem nếu chuyện này có thật. – Bố nói. – Mọi người từ khắp nơi sẽ kéo đến đây xem nó. Chúng ta có thể bán phim và đồ lưu niệm. Bán được nhiều xăng nữa. Chúng ta có thể dựng một

bảo tàng. Hoặc là xây một quán rượu.

Bố đang rất hào hứng. Mặt bố nở một nụ cười rất sung sướng.

- Giống như thủy quái hồ Loch Ness ấy. - Bố hét lên. – Chưa có ai từng thực sự nhìn thấy nó. Nhưng mọi người từ khắp thế giới vẫn kéo đến đó - chỉ để hy vọng là thoáng thấy bóng nó.

- Vậy thì sao ạ? – Tôi nói.

- Vậy thì chúng ta sẽ khiến mọi người biết đến Wooby Gurgle và họ sẽ đi hàng trăm dặm tới đây để xem.

- Nhưng nhờ không có con nào thì sao. – Tôi nói. – Khi đó bố sẽ là người nói dối.

Mặt bố xịu xuống.

- Bố biết. – Bố nói. – Nhưng chúng ta sẽ mở to mắt ra mà tìm. Nếu tìm được một con thì chúng ta sẽ vớ bở như trúng số xổ vậy.

3

Vậy đó, chúng tôi chả tìm được con nào cả. Trong suốt một thời gian dài. Thời gian cứ thế trôi đi và tôi bắt đầu thích cuộc sống tại quán trọ Áo may ô xanh. Chúng tôi không kiếm được nhiều tiền nhưng cũng đủ để sống

Tôi thích nhất những buổi tối ở đây. Khi mà mặt trời lặn xuống, cả sa mạc trở nên rất mát mẻ. Thành thoảng còn có những cơn gió nhẹ lùa qua cửa sổ nữa. Tôi thường ngồi yên ở đó yên lặng ngắm sa mạc yên tĩnh và tự hỏi mình không biết liệu có cái gì ngoài kia không.

- Không được đi đến bất cứ đâu mà không mang theo chai nước. – Bố thường nói vậy. – Con không biết được chuyện gì sẽ xảy ra ở sa mạc ngoài kia đâu.

Dẫu vậy, cũng đến lúc mà mọi thứ trở nên rất kì lạ. Một tối tôi lấy một chai nước đầy và đặt lên bậu cửa sổ như mọi khi. Tôi ngủ thiếp đi rất nhanh. Nhưng có chuyện không hay đã xảy ra. Tôi gặp những cơn ác mộng tồi tệ. Về những thác nước. Những cơn sóng thủy triều. Và cả những dòng sông dâng nước cuộn cuộn nữa.

Tôi sắp chết đuối trong một con sông rất rộng. Tôi hét lên rất to và choàng tỉnh dậy. Tôi thấy khát. Cổ tôi khô khốc. Tôi đi lại chỗ chai nước và mở nó ra.

Nửa chai nước đã biến mất.

Tôi kiểm tra xem có lỗ thủng nào không. Không có.

Ai có thể làm việc này chứ? Ở đây chỉ có bố nữa thôi và tôi vẫn nghe rõ tiếng ngáy vang như sấm vọng ra từ phòng ngủ của bố. Bố không bao giờ uống nước của tôi. Bố chính là người luôn nhắc nhở tôi

rằng không bao giờ được mang theo đồ mà không có nước.

Tôi nhìn ra mặt đất phía bên ngoài. Tim tôi như ngừng đập. Ở đó, trên lớp cát vẫn còn ấm nóng, là một dấu chân ướt.

Tôi há mồm ra định gọi bố nhưng có cái gì đó đã ngăn tôi lại. Tôi chỉ có cảm giác là tôi nên tự giải quyết việc này một mình. Đó đúng là một cảm giác rất kì lạ. Tôi rất sợ nhưng tôi đã quyết định không nói với bố.

Tôi nhảy ra cửa sổ và khom người xem xét vết chân. Tôi dùng một ngón tay khẽ chạm vào nó.

Ốái. Một nguồn điện chạy ngược lên cánh tay tôi. Nó không đau nhưng vẫn khiến tôi sợ. Cảm giác đó giống như là bạn bị ga nước chanh trào qua mũi vậy. Giống như vậy rồi thôi.

Tôi nhảy lùi lại và lo lắng nhìn quanh. Đêm tối đen như mực. Mặt trăng vẫn chưa lên. Tất cả xung quanh tôi là sa mạc vô tận trải dài ra mãi tới tận cùng trái đất.

Cát ấm sa mạc dường như đang vẫy tôi. Tôi bước thêm mấy bước và phát hiện thêm một dấu chân nữa. Rồi một dấu nữa. Một chuỗi dài những dấu chân ướt nối tiếp nhau dẫn ra đêm tối.

Tôi muốn quay về nhà. Quay người và chạy trở lại nơi an toàn. Nhưng tôi lại đi theo những dấu chân đó, tay vẫn nắm chặt nửa chai nước còn lại.

4

Làm sao mà ai đó lại có thể đi chân ướt trong sa mạc chứ? Ở một nơi không có ao hồ. Không suối nước. Không một nhánh sông. Chỉ còn cát nóng đỏ trải dài vô tận.

Những dấu chân đó đi theo con đường dễ đi nhất. Chúng tránh khỏi đá và cỏ sắc. Chúng cứ dần xa mãi. Xa mãi.

Tôi cảm thấy rất sợ hãi. Hai chân tôi run lẩy bẩy. Nhưng tôi cần phải biết ai hay con gì đã tạo ra những dấu chân này. Tôi chắc là Wobby Gurgle đã đi theo lối này.

Tôi có thể chạy về và báo với bố, nhưng biết đâu đến lúc đó những dấu chân biến mất thì sao. Những dấu chân phía sau tôi đã bốc hơi hết. Chỉ trong vòng mấy phút nữa thôi, sẽ chẳng còn có dấu chân nào để tôi đi theo cả.

Nếu tôi có thể tìm được một con Wobby Gurgle thì chúng tôi sẽ phát to. Hàng ngàn du khách sẽ kéo tới đây.

Một con dế bật ra tiếng kêu khi tôi vội vàng đi theo những dấu chân đó. Một con chuột đêm chạy vọt qua đường tôi đi. Chẳng bao lâu quán cà phê chỉ còn là một cái bóng phía xa xa. Tôi có nên đi tiếp nữa không? Hay là tôi nên dừng lại?

Tôi biết câu trả lời mà.

Tôi phải quay lại. Đó là điều tốt nhất nên làm. Nếu không tôi sẽ bị sa mạc nuốt chửng. Tôi đang mặc bộ pyjama và xỏ đôi dép đi trong nhà. Và chỉ mang theo có nửa chai nước thôi. Thế sẽ không trụ được lâu. Chưa kể đến khi mặt trời lên nữa.

Những dấu chân đang mờ đi rất nhanh. Tôi ngoái nhìn quán cà phê. Rồi tôi đi tiếp theo hướng ngược lại, đi theo những dấu vết dẫn thẳng tới nơi hoang dã.

Tôi chưa một lần làm điều gì đó theo cảm tình. Nhưng đâu vậy, nếu tôi có thể tìm được một con Wobby Gurgle thì chúng tôi sẽ kiếm được cả một gia tài. Du khách từ khắp mọi nơi sẽ đổ đến đây để xem nó. Đó chính là điều khiến tôi bước tiếp.

Tôi cứ tiếp tục đi. Mặt trăng đã nhao trên bầu trời và khiến những đụn cát có màu sáng bạc. Quán trọ Áo may ô xanh biến mất sau phía lưng tôi. Chỉ còn tôi lại một mình với những dấu chân ướt. Và một sinh vật bí ẩn trong bóng đêm.

Mặt trăng bắt đầu thấp dần xuống. Và chẳng mấy chốc nữa ánh mặt trời sẽ xé tan bầu trời đen và khiến những dấu chân khô đi cũng nhanh như khi chúng được tạo ra. Tôi cần phải nhanh hơn nữa.

Mắt tôi sục sạo trong đêm tối. Có phải có một cái bóng sáng bạc ở phía trước không? Hay đó là do mặt trời tạo nên?

Đó là một cái cây. Một cái cây già sần sùi, tro tro một mình trong sa mạc khô cằn. Tôi hơi thất vọng nhưng lòng vẫn thấy được đôi chút an tâm. Tôi không chắc là mình có muốn tìm ra thứ đó không.

Tôi quyết định trèo lên cái cây. Tôi có thể nhìn ra xa hơn. Nếu không có gì phía trước, tôi sẽ quay lại và về nhà. Tôi cố tóm lấy cành cây thấp nhất.

5

Tôi không chắc là ai nhìn thấy trước.

Sinh vật đó hay tôi.

Tôi không thể nào hiểu nổi. Đầu óc tôi lúc đó như không hoạt động. Thoạt tiên tôi nghĩ đó là một người được làm bằng thạch. Dường như nó đang bước đi với những bước loạng choạng. Nó có màu sáng bạc và không hề có quần áo trên người.

Nó hét lên. Không, đó không phải là một tiếng hét. Một tiếng ùng ục. Tôi đoán ta có thể gọi đó là một tiếng rú sợ hãi. Một âm thanh rít lên khủng khiếp. Như thể là ai đó rút cái nắp chặn nước trong bồn tắm ra vậy.

Tôi mới là người hét lên. Trời ạ, chính xác là tôi rú lên. Rồi tôi quay người rồi bỏ chạy vào trong đêm. Tôi không biết mình đang chạy đi đâu. Không biết mình đang làm gì. Tôi loạng choạng, nhảy lên và cầm đầu chạy tiếp. Tôi có cảm giác như bất cứ lúc nào bàn tay bằng bạc kia cũng có thể thò ra, tóm lấy tôi,

lội ngược lại. Và ăn thịt tôi.

Nhưng nó không làm thế. Cuối cùng tôi ngã gục xuống cát, ngất xỉu. Tôi không thể chạy thêm một bước nào nữa, dù tôi muốn thể phát điên lên được. Tôi hoảng sợ nhìn về phía sau. Nhưng không có gì cả. Chỉ có những tia nắng đầu tiên của một ngày mới đang rọi lên bầu trời sớm.

Chẳng bao lâu, trời bắt đầu nóng. Nóng không chịu nổi. Tôi đứng dậy và bước về phía trước. Nơi tôi nghĩ là có quán trọ Áo may ô xanh.

Tôi cứ lao đảo đi và đi mãi. Mặt trời đã lên cao trên bầu trời và rọi thẳng xuống tôi. Khi tôi bước đi, một sự thay đổi đã đến với tôi. Nỗi sợ hãi của tôi với Wobby Gurgle bắt đầu nhạt dần. Và thay vào đó là nỗi sợ hãi khác, khủng khiếp hơn. Chết khô trong sa mạc. Tôi hoàn toàn bị lạc rồi.

Chai nước nóng lên trong tay tôi. Tôi đưa nó lên miệng và nhấp một ngụm nhỏ. Tôi cần phải tiết kiệm.

Lúc này mặt tôi đã nóng bỏng. Những con ruồi bay vù vù trước mắt tôi. Miệng tôi khô như thể tôi đã ăn sáng bằng cát vậy. Đôi chân đi dép của tôi nóng như hai cục than hồng. Hơi thở của tôi nóng như rỗng phun lửa.

Ngu ngốc, ngu ngốc, thật ngu ngốc. Khi rời khỏi nhà vào lúc nửa đêm. Chỉ với một chút nước. Không mang theo mũ. Trong bộ quần áo ngủ. Cái nóng khiến tôi như phát điên lên.

Tôi không biết mình đã đi như thế trong bao lâu. Có thể hàng giờ. Có thể đến mấy ngày. Cổ họng tôi gào thét đòi nước. Cuối cùng, tôi uống hết chỗ còn lại chỉ trong một lần. Tôi sắp điên lên vì khát.

Tôi cười như điên.

- Wobby Gurgle. – Tôi quá to. – Hãy đến và tóm tao đi. Thử xem tao có sợ không.

Sau rồi tôi lao đảo chui xuống một cái khe nhỏ dưới một phiến đá. Chỉ có đủ chỗ cho tôi co người lại trong bóng râm của nó. Tôi biết rõ, nếu không được giúp đỡ, tôi sẽ không thể nào rời khỏi chỗ này.

6

Đêm xuống. Tôi ngủ thiếp đi. Và mơ. Và nuốt ừng ực với một cái lưỡi khô nẻ như rang. Tôi mơ thấy nước. Những giọt nước ngọt ngào. Tôi đang ở một nơi mát, rất mát. Một bàn tay ướt đang vuốt trên mặt tôi. Một bàn tay ẩm ướt dễ chịu, như được nhúng từ nước suối trên núi.

Tôi mở mắt ra. Đó không phải là một giấc mơ.

Hoặc là một cơn ác mộng.

Đó là Wobby Gurgle.

Nếu bình thường chắc tôi đã hét lên và bỏ chạy. Nhưng trong hoàn cảnh cận kề cái chết, tôi chỉ mím

cười. Cười như thể rằng việc thấy một người hoàn toàn bằng nước là bình thường vậy.

Ông ấy không có xương. Không có máu. Không có cơ bắp. Da ông ấy như thể làm bằng nhựa trong vậy. Hình ảnh gần nhất tôi có thể nghĩ đến là một quả bóng đầy nước.

Những quả bóng đó có hình một con người. Với tay, chân và cả các ngón tay nữa. Tất cả đều bằng nước.

Trong giây lát một ý nghĩ ngốc nghếch thoáng qua đầu tôi rằng không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi chọc một cái đinh vào người ông ấy. Không biết ông ấy có đổ ụp xuống như một cái vôi nước và ngấm hết xuống cát không nhỉ?

Đôi môi bằng nước của ông ấy cũng mỉm cười buồn bã. Bàn tay của ông ấy trên má tôi hơi buốt như cục tuyết vậy. Mát, mát quá, rất mát.

Trong ngực ông ấy, một con cá bé tí, màu đỏ sậm đang bơi quanh như điên. Tôi đoán chắc mình bị điên rồi. Chứ làm gì có ai lại được làm bằng nước. Lại còn có một con cá bơi trong người nữa chứ.

Đúng lúc đó, ông ấy làm một việc kì cục hơn cả. Ông ấy đặt một đầu ngón tay mình vào trong miệng tôi. Nó mát mẻ và trong trẻo khiến cả người tôi tỉnh lại. Một luồng điện nhỏ chạy dọc người tôi.

Tôi cảm thấy một nguồn nước trong lành chảy trên lưỡi tôi. Những giọt nước sạch nhất, mát nhất và trong lành nhất trên thế giới. Tôi mút mạnh như một con mèo con đang bú mẹ vậy. Wobby Gurgle đang cho tôi uống. Bằng chính cơ thể của ông ấy.

Sự tươi mát đó thật dễ chịu. Tôi háu quá. Tôi nước cho đến khi không thể nào uống thêm được nữa.

- Cảm ơn. – Tôi cố phát ra tiếng khàn khàn..

Ông ấy không trả lời. À, không nói. Ông ấy chỉ phát ra một tiếng riu riu nhẹ nhàng. Như là tiếng nước của khe suối trên núi chảy trên một tảng đá vậy.

Ông ấy đứng dậy và định đi.

- Đừng rời bỏ tôi. – Tôi nói. - Đừng đi.

Wobby Gurgle ngẩng đầu lên nhìn trời. Mặt trời đã ló lên. Tôi cần phải về nhà trong đêm nay. Tôi sẽ tiêu đời nếu chịu thêm một ngày nữa trong sa mạc.

Còn ông ấy thì sao? Liệu ông ấy có tiêu đời không? Ông ấy sống ở đâu? Tôi không biết. Nhưng tôi nhớ lại những điều bố nói. Công ấy trữ nước trong người như lạc đà. Có thể là ông ấy đã trữ nước mười hai năm nay rồi.

Tôi lê bước đi theo ông ấy và nhận ra rằng, ông ấy đang dẫn tôi đi đúng hướng. Thỉnh thoảng ông ấy lại quay lại và phát một tiếng riu riu nhỏ như thể khích lệ tôi đi tiếp.

Mặt trời rơi xuống thật khủng khiếp. Tôi tự hỏi không biết bằng cách nào ông ấy có thể chịu đựng nổi. Cổ họng tôi khô khốc. Tôi muốn uống nước. Nhưng tôi không muốn hỏi. Tôi biết mình không thể có nước thông thường để uống được.

Cả Wobby Gurgle cũng vậy. Dường như ông ấy biết rõ lúc nào tôi không thể bước tiếp. Cứ khoảng chừng mười lăm phút ông ấy lại quay lại và cho ngón tay mát lạnh của mình vào miệng tôi. Và tôi có thể cảm nhận được dòng nước xèo xèo đang chảy trên lưỡi tôi.

Ông ấy thật nhẹ nhàng. Thật rộng lượng. Luôn chờ đợi tôi. Dẫn đường cho tôi. Cho tôi uống nước. Bằng một thứ nước mát, rất trong lành.

Sau vài tiếng tôi cảm thấy người khỏe hơn lên rất nhiều. Nhưng có vẻ như Wobby Gurgle lại đi chậm hơn. Những bước chân của ông ấy ngắn hơn. Và không biết có phải tôi tưởng tượng không hay là ông ấy run rẩy thật?

Chúng tôi tiếp tục đi. Đi mãi. Dưới hơi nóng từ ánh nắng mặt trời khủng khiếp như ập xuống đầu. Chúng tôi dừng lại thường xuyên hơn để uống và sau mỗi lần như vậy Wobby Gurgle lại bước chậm hơn.

Tôi chăm chú nhìn ông ấy. Hình như con cá to hơn khi nó lập lờ nổi không sức sống trong ngực ông ấy. Không, nó không to hơn. Ông ấy đã nhỏ đi.

Tôi đã uống ông ấy.

- Không. – Tôi hét lên. – Không. Tôi không thể làm thế này. Ông đang tự giết mình vì tôi. Chẳng mấy chốc nữa người ông sẽ trống không thôi.

Dường như ông ấy cười. Nếu có thể coi là một khuôn mặt bằng nước biết cười.

Một lần nữa, ông ấy lại để ngón tay mình lên miệng tôi. Và giống như một đứa trẻ háu ăn trước bầu vú mẹ tôi mút chùn chụt và nuốt lấy nuốt để.

Ngày qua đi và Wobby Gurgle càng trở nên nhỏ hơn và nhỏ hơn sau mỗi lần tôi uống. Tôi ngậm chặt hai hàm lại. Tôi nhất định không há miệng ra không để ông ấy tự giết mình vì tôi. Không bao giờ.

Nhưng không ăn thua. Ông ấy vẫn cứ chia tay ra trước mặt tôi và để cho nước chảy xuống tong tong. Nước chảy xuống cằm tôi, rơi xuống cát và bị hút đi một cách phí hoài. Ông ấy sẽ ngừng lại cho đến khi tôi chịu uống. Tôi lại há miệng ra và đón nhận món quà tặng của cuộc sống.

Buổi chiều qua dần đi và Wobby Gurgle cũng thế. Cho đến lúc này đây, ông ấy chỉ còn bằng một nửa tôi thôi. Một cái túi nước nhỏ. Những bước đi của ông ấy bây giờ rất chậm và ngắn. Giống như một đứa trẻ kiệt sức.

Tôi cố gắng ngăn ông ấy không cho tôi uống. Nhưng không ăn thua. Đơn giản là ông ấy tự đổ nước cơ thể mình lên mặt tôi nếu tôi từ chối.

Cuối cùng ông ấy chỉ còn không lớn hơn nắm tay của tôi là mấy. Một người bé xíu và mệt lử đang dẫn đường cho tôi, đi với tốc độ của một con sên. Tôi dùng một tay nhấc ông ấy lên và nhìn ông ấy. Con cá đã gần như choáng hết cơ thể ông ấy. Giờ đây cả cơ thể ông ấy chỉ còn lại chừng vài chén nước.

- Thế đấy. – Tôi nói. – Tôi sẽ không uống tiếp đâu. Tôi thà để mình chết đi còn hơn. Nếu ông cho tôi thêm một giọt nước nào nữa, tôi sẽ chạy đi và ông sẽ không bao giờ đuổi kịp được tôi. Ông ấy buồn bã ngược nhìn lên. Ông ấy biết rằng lần này mình phải chịu thua thôi.

Và cả tôi cũng vậy. Mặt trời lại lặn xuống và bóng trăng mờ, vô tâm, thờ ơ lại nhô lên bầu trời đêm. Tôi nghĩ rằng mình có thể trụ được cho đến khi trời sáng. Nhưng còn Wobby Gurgle bé nhỏ, ông sẽ trụ

được bao lâu đây?

Cả hai chúng tôi cùng ngủ thiếp đi. Tôi và người bạn bé nhỏ của mình - một cái túi nước.

Lát sau, tôi tỉnh dậy và kinh hoàng khi thấy Wobby Gurgle đang nằm ngửa, không động đậy. Con cá màu đỏ sậm trong ngực ông ấy đang lập lờ nổi ngửa bụng lên trên.

- Này, - tôi hét lớn. - Dậy đi.

Không động đậy. Ông ấy trông giống như một quả bóng nhỏ đã xẹp hết hơi. Tôi biết là ông ấy sắp chết.

8

Nước mắt chảy ròng ròng xuống mặt tôi. Chẳng hiểu sao tôi vẫn còn đủ nước để mà khóc nữa. Tôi buồn đến mức không để ý có người đang quan sát. Một người buồn bã đang lặ quan sát.

Một người phụ nữ. Một người phụ nữ bằng nước. Tôi thờ gáp khi thoáng thấy bà ấy qua khước mắt. Đường như bà ấy đang chảy trên cát hơn là bước đi.

- Nhanh lên. - Tôi hét to. - Lại đây.

Tôi chỉ vào hình người bé nhỏ đang xẹp dần trên cát.

Bà ấy không nhìn tôi mà chỉ cúi xuống thân hình bất động kia và nhẹ nhàng hôn lên môi ông ấy.

Đó là cảnh tượng đẹp nhất mà tôi từng thấy. Nước chảy từ môi của phụ nữ sang môi của ông ấy. Bà ấy đang rót nước vào người ông ấy. Từ cơ thể mình. Nó giống như ta đang nhìn một cái lốp được bơm căng dần lên vậy. Ông ấy to dần lên còn bà ấy bé dần đi. Một lần nữa con cá bắt đầu bơi. Nụ hôn của cuộc sống cứ kéo dài mãi và mãi cho đến khi hai Wobby Gurgle có cơ thể bằng nhau. To bằng người tôi. Ba đứa trẻ trên sa mạc.

À, không. Một đứa trẻ và hai nửa Wobby Gurgle thiếu nước.

Cả hai họ cùng cười. Nụ cười thật dịu dàng. Rồi, người phụ nữ giơ cánh tay nước lên và chỉ. Phía xa xa, tôi thấy một màu đỏ sáng lên. Đó là đèn nê-ông của quán trọ Áo may ô xanh.

- Cảm ơn. - Tôi hét to. Đường như đó là điều quá nhỏ nhoi để nói ra. Tôi không bao giờ có thể đền đáp lại những gì họ làm cho mình cả. Tôi quay người và cố nói với họ rằng tôi cảm thấy thế nào.

Nhưng cả hai người đã biến mất. Chỉ còn lại tôi một mình trong đêm tối.

Tôi đi về nhà. Khi đến gần hơn, tôi thấy những chiếc xe cảnh sát. Và cả một cái trục thẳng tìm kiếm cứu nạn nữa. Bó đã có nhiều khách hàng rồi nhé.

Nhưng không nhiều như bố muốn một khi câu chuyện về Wobby Gurgle được nói ra.

Những con người được làm bằng nước.

Du khách mọi nơi trên thế giới sẽ đổ đến đây. Úc, Mỹ, Nhật, Đức. Thi nhau bấm máy ảnh. Mua phim. Rồi sẽ có những bảo tàng. Khách sạn. Cửa hàng bánh pizza. Có khi cả máy đánh bạc nữa. Chúng tôi sẽ trở nên nổi tiếng. Sẽ giàu to.

Bố chạy ào lại, nước mắt chảy dài trên mặt. Bố ôm chặt lấy tôi cho đến khi tôi không thể th

- Làm sao con có thể sống được chứ? – Bố nói. – Khi con không có nước. Có ai giúp con không?

Tôi nhìn bố một lúc. Cảnh sát cũng đang chăm chú nghe - mọi người đều muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra. Tôi nghĩ về những Wobby Gurgle. Những con người tốt bụng nhưng hay ngại ngùng. Những người đã cho đi những giọt nước là cuộc sống của mình cho một cậu bé hầu ăn. Rồi tôi nghĩ đến đám đông với máy ảnh. Đến sự ồn ào, đến những cửa hàng bánh pizza mà nó kéo theo.

Tôi nghĩ đến tất cả những bông hoa, những cây cỏ đã hoàn toàn biến mất trên đất nước này.

- Thế nào con? - Bố hỏi.

Bố là một người rất tốt. Nhưng tôi biết rõ là bố luôn muốn tìm Wobby Gurgle.

Lúc đó tôi ngược nhìn bố và quyết định nói dối.

- Không. – Tôi nói. – Con không gặp ai cả.

Tôi làm thế có đúng không? Tùy bạn phán xét.

Trần Thị Thu Hiền dịch

LÀM GÌ CÓ CHUYỆN ĐÓ

1

Tội nghiệp ông tôi. Họ đã đến đưa ông tôi vào trại. Nhất định ông tôi sẽ rất khổ sở. Ông thích sống tự do với cái vườn của mình, ở đó ông có thể tận mắt đánh luống trồng rau hoặc trò chuyện với bà Jingli ở nhà bên cạnh. Tôi biết ông không thể chịu được cuộc sống tách biệt với thế giới bên ngoài.

Mẹ nói:

- Mẹ biết, làm như thế thật không phải. Nhưng chúng ta không còn cách nào cả. Ông ngoại con bị bệnh. Đầu óc ông có vấn đề. Ông bị ám ảnh bởi những chuyện không có thật. Đôi khi xảy ra chuyện đó với những người đã quá già, như ô ngoại chẳng hạn.

Nước mắt tôi trào ra. Tôi hỏi:

- Nhưng chuyện gì mới được chứ? Con không tin ông bị bệnh gì cả, ông là người hoàn toàn bình thường, con muốn đến thăm ông!

Cả mẹ cũng nước mắt lưng tròng. Mẹ cũng đau khổ y như tôi. Dù sao thì ông cũng là bố của mẹ. Mẹ nói:

- Thôi được, Chris s, thứ hai này con hãy đi thăm ông. Cô y tá bảo rằng sau khi tan trường con có thể rẽ vào thăm ông mà.

Tôi tới nhà dưỡng lão thăm ông hôm thứ hai. Tôi phải ngồi chờ rất lâu trên chiếc ghế gỗ trong một căn buồng bé tí xíu sặc mùi nước sát trùng mà người ta thường rẫy trong nhà vệ sinh. Cô y tá trực mặc áo blu trắng, ở ngực có đeo biển đề: Y tá Gribble. Cô có hai con mắt rất gian, y như cái lỗ ở con lợn tiết kiệm, chỉ biết nuốt vào tất cả và không chịu nhả ra cái gì bao giờ. Cô vắn tóc búi ngược lên, giày bóng lộn có thể trông thấy rõ cái đầu gối gầy guộc.

Sau khi để tôi phải ngồi chờ chán chê, cô bảo:

- Nào, cậu cả vào đi.

Rồi cô dẫn tôi đi dọc theo hành lang rẽ vào một cái buồng nhỏ. Cô bảo:

- Trước khi cậu vào tôi muốn nói một điều để cậu rõ, nếu lão già nói về một cái gì đó mà cậu không trông thấy thì cậu phải nói: "Làm gì có chuyện đó!". Cậu tuyệt đối không được tỏ ra tin vào những điều lão nói.

Tôi chẳng hiểu cô ấy nói gì, tôi chỉ biết chắc một điều, cô ấy không có quyền gọi ông là lão già.

Ông tôi cũng có tên như mọi người khác kia mà. Chúng tôi đi vào phòng

Ồi trông kìa, ông tôi nằm lệt thềm trên một cái giường trải ga trắng tinh. Ông nhìn chăm chăm con ruồi đậu trên trần. Trông ông thật buồn bã và bất hạnh.

Trước khi rời căn buồng cô y tá Gribbel liếc nhìn ông ngoại rồi đe:

- Này, đừng nói chuyện nhảm nhí vớ vẩn, rõ không? Hãy nhớ rằng: chuyện đó làm gì có.>Cô ấy ngồi trên một chiếc ghế cạnh cửa ở ngoài hành lang.

2

Khi trông thấy tôi, ông mừng rỡ ra mặt. Mắt ông dường như bừng sáng. Ông nói:

- Ôi Chris, ông chờ cháu mãi. Cháu phải đưa ông đi khỏi cái nơi kinh khủng này. Những cây cà chua của ông sẽ chết mất thôi. Ông phải ra khỏi nơi này.

Ông liếc mắt nhìn ra cửa rồi khẽ khàng:

- Cô ta như một con điều hâu canh giữ ông suốt ngày. Cháu là cơ hội duy nhất của ông.

Sau đó ông lôi một cái gì đó giấu ở trong chăn và giúi vào tay tôi. Đó là một chiếc máy ảnh có cả đèn chớp. Ông bảo:

- Cháu hãy chụp một kiểu ảnh để họ thấy là đúng. Nếu cháu mang được tấm ảnh đó tới đây thì nhất định họ phải thả ông ra.

Hai con mắt ông chớp lia lịa. Tôi chẳng hiểu ông nói gì cả. Tôi hỏi ông:

- Cháu phải chụp ảnh gì hả ông?

- Con rỗng. Cháu phải chụp con rỗng trong hệ thống cống thoát nước thải. Ông chưa bao giờ kể cho cháu biết về chuyện đó vì ông không muốn làm cháu sợ. Nhưng bây giờ cháu là nguồn hy vọng duy nhất của ông. Ngay cả mẹ cháu cũng tin là ông bị điên. Vì thế mẹ cháu không chịu tin vào chuyện con rỗng. Chả ai tin ông cả, cháu ạ.

Từ ngoài hành lang vang lên một giọng chua loét:

- Rỗng, làm gì có chuyện đó!

Đúng là giọng cô y tá Gribble, té ra cô ấy nghe lỏm ông cháu tôi chuyện trò.

Tôi chẳng biết phải trả lời ông như thế nào. Có lẽ đúng là ông ngoại tội nghiệp của tôi bị bệnh mất trí thật. Ông tin rằng có rỗng thật. Tôi nghĩ, có lẽ tốt nhất là cứ coi như chuyện con rỗng là có thật. Tôi thăm thì hỏi ông:

- Ông ơi, thế con rỗng ấy ở đâu?

Ông liếc mắt nhìn ra cửa rồi nói sẽ:

- Kênh tiêu nước thải, ở Donovan ấy. Ngay phía sau khu vườn của ông. Đó là một con quái vật có răng xanh lè và hai con mắt đỏ như than hồng. Nó có vẩy, cánh và đuôi màu đen. Với cái đuôi đó nó có thể quật chết tất cả, hơi thở của nó hôi thối nồng nặc.

Tôi thăm thì hỏi ông:

- Thế ông trông thấy nó à?

- Thấy, thấy... Ông không những trông thấy nó mà còn đánh nhau với nó. Ông và nó vật lộn với nhau ở cửa cống tiêu nước thải vùng Donovan. Hôm đó nó rượt theo con Doo Dah. Nó rất thích ăn chó và mèo. Nó nhai xương chúng rau rầu. Nhưng ông bảo nó: "mày chỉ có thể vồ con Doo Dah qua xác của ta". Ông cũng gây cho nó một vài vết thương.

Ông đứng vọt dậy, với cái chổi chổi tú đứng rồi hùng hổ đánh nhau với con rồng tưởng tượng. Ông thọc chiếc cán chổi rồi nhảy lùi lại.

Ông nhảy vọt lên giường, tư thế sẵn sàng chiến đấu như một con sư tử:

- Rồng, lại đây, mày bắt con chó của tao xem nào! Mày định ăn thịt nó hả? Đồ quái vật hôi hám...

Ông lao theo con vật vô hình và chọc chiếc cán chổi như chọc cây mác. Trông ông hùng dũng như một tên cướp biển đang chống trả kẻ thù khi con tàu đang chìm dần.

Bỗng có tiếng nói hách dịch, lạnh lùng vang lên ở trong phòng:

- Về giường.

Cô y tá ra lệnh. Hai con mắt cô ta giận dữ nheo lại như muốn phóng ra những tia chớp. Cô quát lên với ông. - Này, hãy thôi nói những chuyện nhảm nhí đó đi. Không có rồng riếc gì cả. Chỉ có rồng trong cái đầu ông mà thôi. Đúng là một lão già điên khùng!

Tôi nói:

- Không phải thế. Ông không điên. Ông là ông ngoại của tôi, đây không phải là chỗ của ông, ông muốn ra khỏi nơi này.

Cô ta nheo mắt cho tới khi mắt cô chỉ còn là một cái vệt ngang rồi nói:

- Mày lại càng làm cho ông mày quẩn trí. Nội trong năm phút nữa mày phải đi khỏi nơi này.

Nói xong cô nhìn ngang nhìn ngửa một lúc rồi đi ra ngoài.

Trong khi đi từ từ về giường của mình ông nói:

- Ông phải ra khỏi nơi này. Ông muốn lại được nhìn thấy mặt trời và trăng sao, ông muốn tận hưởng những luồng gió thổi mát rượi, muốn được sờ nó vào những thân cây cổ thụ và hít thở bầu không khí pha vị mặn của biển cả. Những cây cà chua của ông sẽ tàn lụi nếu không có bàn tay chăm sóc của ông. Căn phòng này với ông không khác gì một nhà tù. Ông thà chết còn hơn phải sống ở đây - Môi ông run bập bập. - Chris ơi, cháu hãy chụp cho ông một bức ảnh. Chụp ảnh con rồng. Lúc đó thì họ sẽ thấy đây là chuyện thật và họ sẽ phải cho ông ra. Ông không điên đâu. Ở đó có một con rồng thật mà. - Ông cầm tay tôi và nhìn tôi đắm đắm. - Chris ơi, cháu hãy chụp ảnh cho ông nhé!

Tôi nói với ông:

- Vâng. Cháu sẽ mang đến cho ông bức ảnh con rồng cho dù cháu có phải đi tới cùng trời cuối đất.

Hai con mắt của ông rực sáng. Ông dặn:

- Cháu đừng có đi vào trong hệ thống thoát nước. Chớ có đi vào hang ổ của con quái vật. Nó sẽ ăn sống nuốt tươi cháu. Cháu hãy nấp ở cửa cống, khi nó thò đầu ra thì cháu chụp và chạy đi ngay tức khắc, phải chạy trốn thật nhanh.

- Thế lúc nào thì con rồng sẽ rời hang?

- Vào lúc nửa đêm. Bao giờ cũng vào ban đêm, chính vì thế phải có đèn chớp.

Tôi hỏi ông:

- Thế ông nhìn thấy con rồng đó lần cuối cùng từ bao giờ?

Ông bảo:

- Cách đây hai năm.

Tôi thất vọng kêu lên:

- Cách đây hai năm kia ư? Thế thì từ đó đến nay nó chết rồi cũng nên.

Ông bảo:

- Nếu nó chết thì ông cũng coi như là chết mất rồi.

Ông đảo mắt buồn bã nhìn căn buồng lạnh lẽo.

Tôi nghe rõ tiếng thở dài thườn thượt ở ngoài hành lang. Rồi tiếng cô Gribble lạnh lùng vang lên:

- Hết giờ thăm bệnh nhân!

Tôi hôn lên má lõm chòm râu của ông và nói rất khẽ vào tai ông:

- Cháu không sợ. Nếu ở đó có rồng, cháu sẽ chụp ảnh nó.

Cô y tá đồng tai nghe nhưng vì tôi nói rất khẽ nên cô ta không hiểu tôi nói gì.

Khi dẫn tôi đi ra ngoài cô nói với tôi giọng chua như dấm:

- Cậu cả, hãy nhớ rằng không có rồng riết gì cả. Không có rồng. Nếu như cậu cố tình để lão già tin vào chuyện đó thì từ nay tôi cấm cửa, không cho phép cậu tới đây nữa.

Tôi đi về nhà, vừa đi vừa lắc đầu. Tôi nghiệp ông tôi. Ông đoán chắc là ở cửa hệ thống kênh thoát nước có rồng thật. Tôi không tin vào chuyện rồng. Nhưng tôi đã hứa với ông. Nói lời phải giữ lời. Ít ra thì tôi cũng phải đi đến đó một lần. Đi tới vùng cửa cống thoát nước thải Donovan vào lúc nửa đêm. Tôi suy nghĩ, cân nhắc về các khả năng để đưa ông ra khỏi ngôi nhà điều dưỡng kinh khủng đó. Nhưng tôi không nghĩ ra được cách nào cả.

3> Vì thế cho nên đứng vào lúc nửa đêm tôi đã có mặt ở chỗ cửa ống thoát nước thải. Đứng ra thì không phải là ống mà là một cái cống to tướng. Cống sâu thăm thẳm, tối mù mù, từ trong đó bốc ra mùi hôi thối nồng nặc và những tiếng động đủ loại. Tôi chờ đợi. Rét run lập cập nhưng không thấy động tĩnh gì cả. Không có rỗng. Được một lúc tôi đứng dậy và đi một đoạn vào trong cống xem có thấy gì không. Tôi nghe thấy tiếng nước tí tách và tiếng ùng ục lạ lùng. Trong đó tôi om om như trong một cái hang chuột vậy.

Cuối cùng, tôi đã đến đó năm đêm liền. Trong năm ngày đó tôi cũng không vào thăm ông, vì cô y tá chỉ cho tôi đến đó một tuần một lần. Đêm nào tôi cũng ngồi rình ngay ở cửa cống mà hoàn toàn không thấy một chút dấu hiệu gì về con rỗng cả. Tôi có nhiều thời gian để suy nghĩ và cuối cùng tôi tự hỏi, biết đâu câu chuyện ông kể có thật thì sao? Có thể là lúc này đây con rỗng đó không đến. Có thể nó đang ngủ đông? Hay là loài rỗng ngủ triền miên cả năm trời? Cũng có thể nó biến đi đâu đó mười năm liền thì sao? Cuối cùng tôi đã hiểu ra rằng, chỉ có một khả năng, đó là tìm ra bằng được câu trả lời. T

ôi nhất định phải đi vào trong đó.

Đêm hôm sau, khi mẹ đã ngủ yên, tôi lên ra cửa sau. Tôi mang theo đèn pin và máy ảnh của ông, tôi mặc hai áo len và khoác bên ngoài chiếc áo gió. Đêm ấy trời rét.

Tôi cẩn thận dò dẫm từng bước một ở trong cống. Mỗi chân tôi để một bên thành cống, ở giữa là luồng nước hôi thối đặc quánh chảy từ từ. Cống rất to nên tôi có thể đứng thẳng mà đi.

Giờ thì tôi nói thật, lúc đó tôi thấy sợ. Trước mắt tôi tối như bưng, sau lưng tôi chỉ có một vệt sáng lờ mờ mỗi lúc một yếu dần. Nỗi lo sợ cứ trào lên nhưng tôi buộc mình phải tiếp tục đi sâu hơn nữa vào cái chỗ tối om bịt bùng đó. Cuối cùng tôi không còn nhận thấy lối vào.

Giữa lúc đêm hôm khuya khoắt tôi một thân một mình lặn lội trong lòng đất. Tôi bỗng nhớ tới lời ông dặn: "Chớ có đi vào trong hang rỗng. Nguy hiểm lắm. Nó sẽ ăn sống nuốt tươi cháu".

Tôi nghĩ tới lời nói của cô Gribble: "Làm gì có rỗng!" Tôi suýt nữa thì cầu mong, cô ấy nói đúng.

Ánh sáng chói chang của chiếc đèn pin là điều ôn ỉn duy nhất đối với tôi. Tôi chiếu đèn vào mnóc gác, mọi vết nứt, kẽ hở. Bỗng nhiên tôi thấy câu chuyện về con rỗng chẳng có gì là điên rồ cả. Trong trí tưởng tượng của mình tôi trông thấy rõ con quái vật đó với hai con mắt đỏ như than hồng, với cái mõm há hoác đang ngồi chồm chồm rình mồi và chỉ chực vồ lấy tôi với những cái vuốt nhọn hoắt.

Tôi cũng không biết làm sao tôi có thể tiếp tục đi sâu hàng tiếng đồng hồ vào trong hệ thống thoát nước. Tôi cần phải cố gắng, phải tìm cho ra sự thực câu chuyện mà ông đã kể. Tôi phải làm việc đó vì ông.

Cống to dần và cuối cùng thành một cái hang rộng. Bốn cái cống bằng bê tông, cái thứ năm trông như một cái hang do một con thỏ không lồ đào bới mà thành. Bờ của cái hang đất này phủ rêu xanh nhầy nhầy và có rất nhiều vết đào bới.

Tôi cẩn thận đi vào trong cái cống đó. Tôi những muốn quay trở lại và bỏ chạy. Tôi muốn la hét rõ to, tôi những muốn có con rỗng thật và nó sẽ vồ lấy tôi, xé xác tôi thành trăm mảnh. Miễn là mồi

chuyện nhanh chóng qua đi. Gì thì gì cũng còn hơn là cái sợ kinh hồn đang làm cho tôi run lên bần bật.

Vì lối đi trong cái cống này rất trơn và cũng phủ một lớp bầy nhầy như trên tường nên tôi luôn bị trượt chân và vấp ngã. Cái cống này ngày càng đi xuống sâu hơn và xoắn tròn ốc. Càng đi vào sâu mùi xú khí càng nồng nặc hơn đến nỗi tôi phải lấy khăn buộc kín mũi và mắt.

Tôi đã mấy lần chực bỏ cuộc. Bỗng có cái gì lạo xạo ở dưới chân. Xương. Tôi chìa đèn pin xuống đất thì thấy xương nằm ngổn ngang cái to, cái nhỏ và đây đó là những cái sọ nhỏ nhỏ nằm rải rác quanh chân tôi. Tôi nhận ra một cái dây da và một mẫu kim loại, trên đó khắc dòng chữ: "Timmas". Không nghi ngờ gì nữa, đây là một cái dây buộc cổ chó.

Càng đi vào sâu xương càng nhiều và cuối cùng thì tôi bước trên những đồng xương chất thành đồng đến tận đầu gối. Tôi sợ bủn rủn cả người nhưng dù sao tôi vẫn dần tới. Nhất định tôi phải chụp được một kiểu ảnh. Đó là khả năng duy nhất để tôi có thể đưa ông thoát ra khỏi nhà ôn đường và để chứng minh rằng ông hoàn toàn không bị điên.

Cuối cùng cửa cống này chạy tới một cái hang rộng thênh thang. Hang cao đến nỗi đèn pin không rọi nổi tới trần hang. Trần cong lên thành hình một cái vòm. Chính giữa nhô hẳn lên như một cái gò và con rồng nằm trên cái gò đó.

4

Quai hàm nó há hốc, trắng nhợt, hai con mắt trống rỗng trông như hai cái hố sâu thăm thẳm, tối tăm. Nó nằm bất động. Tôi cũng đứng như trời trồng. Hai chân run lập cập không khác gì hai cái búa máy.

Con quái vật khủng khiếp không hề chồm dậy và cũng không ăn sống nuốt tươi tôi. Nó không thể làm gì cả. Nó đã chết rồi.

Con quái vật giờ đây chỉ còn là một đồng xương. Với những cố gắng cuối cùng nó đã cố dang đôi cánh để che chở đồng của cái của mình. Nó to lừng lừng nhưng rất xấu xí. Bộ xương cánh của nó đã héo khô và giang ra vĩnh viễn trong lòng đất. Cái sọ của nó trể ra, chảy dãi và gườm gườm nhìn tôi một cách độc ác. Dường như nó muốn vồ thân hình bé nhỏ của tôi và xé ra thành trăm mảnh.

Còn đồng của cái mà nó đang giang cánh ra để bảo vệ một cách vô vọng? Tất cả toàn là những thứ tạp nham vô bổ. Nào là những máy truyền hình đã tháo rời, hư hỏng, radio bán dẫn, nắp thùng rác, lốp ô tô, chai lọ, xe nôi hỏng, những cái gương bị vỡ và các khung ảnh bị gãy méo mó. Tịnh không hề có kim cương, không có những thanh gươm dát vàng. Con rồng này là vua của một đồng rác rưởi bần thiêu. Tất cả những cái gì bị nước cống lùa vào đây đều bị nó vớt vát lại làm của cái của mình. Bây giờ thì tôi phải làm cái công việc mà vì nó tôi phải lò mò lặn lội vào tận đây. Chụp ảnh. Tôi đứng trên một hòn đá trơn truội truội và chuẩn bị máy ảnh. Giờ thì tôi sẽ có chứng cứ, may ra

có thể giải thoát cho ông ngoại. Tôi chụp khoảng mười kiểu ảnh. Bỗng tôi bị trượt chân, đèn pin, máy ảnh văng ra xa. Tôi nghe thấy tiếng loảng xoảng khi chúng va chạm vào đồng rác. Lúc đó ánh đèn pin lóe sáng một lần cuối cùng rồi tắt ngấm. Tôi đứng trơ trọi giữa đêm đen như mực bên cạnh xác một con rỗng. Tôi dò dẫm lần tìm cái máy ảnh. Cái tảng đá mà tôi đứng trên đó thực ra không phải là đá mà là một cái hòm trơn truội truội không có góc cạnh. Tôi lấy tay thận trọng sờ soạng mò tìm, tôi phải tìm bằng được cái máy ảnh và chiếc đèn pin nhưng ở nơi sâu thẳm trong lòng tôi biết chắc rằng tôi sẽ không tài nào mò tìm thấy chúng. Chúng nằm đâu đó giữa đồng xương của con rỗng hoặc lẫn lộn với những cái xương đã mục nát thối rữa khác. Trong điều kiện tối om om như thế này tôi sẽ không tìm thấy đèn pin lần

Trong khi lần mò rờ rẫm ở đồng rác tôi đụng phải một cái thùng phi đựng dầu cũ. Cái thùng lăn truội đi và vào những thứ rác rưởi phát ra tiếng động loảng xoảng rộn người.

Bỗng nhiên tôi cảm thấy đất ở dưới chân chuyển động. Tiếng động làm cho trần hang bị sụt lở. Đất đá rơi rào rào. Cả cái hang đổ sập xuống. Mặt đất rung chuyển khi những tảng đá khổng lồ từ mái vòm hang rơi xuống. Tôi phải nhanh chóng chạy ra khỏi nơi này nếu không muốn bị chôn vùi ở nơi đây. Tôi băng qua đồng rác, lội qua những đồng xương đầy ngập chân chạy ra phía cửa hang. Tôi cụng đầu vào đá và trượt ngã không biết bao nhiêu lần. Tôi nghe thấy tiếng đổ vỡ âm âm và tiếng nước ào ào chảy.

Bỗng có tiếng nổ như sấm trong không khí, tôi bị một luồng gió ép vào lối xoắn ốc trong hang và đúng lúc đó toàn bộ trần hang đổ ập xuống.

Tôi ngồi thụp xuống và trượt trong cái ống trơn tuột tuột. Đường ống chỗ lồi, chỗ lõm và được một lúc thì dừng quãng của tôi bị rách bươm.

Cuối cùng tôi ngã lộn tùng phèo trên mặt đất. Tôi thấy khắp người đau ê ẩm tôi hoàn toàn không trông thấy gì cả. Chắc rằng người tôi chỗ nào cũng xây sát và máu chảy đầm đìa.

Có một tiếng động rất to vang lên ở bên trên và một cái gì đó đang lao tới ở đằng sau tôi. Tôi chưa kịp tránh thì đã có một vật cứng như cao su đập vào đầu tôi làm tôi ngã vật xuống. Đó chính là cái như cái hòm mà lúc nãy tôi đã đứng trên nó.

Tôi ngồi bệt ở trong dòng nước và không cảm được nước mắt. Thế là mọi chuyện đều công cốc. Tôi đã trông thấy cái xác con rỗng, đã chụp ảnh. Nhưng máy ảnh, con rỗng và đồng của cái của nó đều đã bị đất đá chôn vùi trong lòng đất. Thế là con rỗng đã vĩnh viễn biến mất, cùng với nó là hy vọng giải thoát cho ông ngoại khỏi khu điều dưỡng. Như vậy là không có một chút bằng chứng nào về việc con rỗng đã từng sống ở đây.

5

m thấy rất rõ là cái hòm này đang cựa quậy ở trong cống. Nó đang trôi đi. Tôi quyết định phải đi theo nó, biết đâu đây chẳng là vật cứu cánh của tôi. Vì tôi đi theo cái hòm đang trôi nên vẫn đi ra

ngoài được mà không cần phải có đèn pin.

Khi ra đến cửa cống thì trời đã chông vông, người tôi ướt sũng, môi tím tái vì rét và tôi cảm thấy buồn bã ê chề. Toàn bộ công việc mạo hiểm của tôi trở thành công cốc. Mọi người sẽ tiếp tục coi ông ngoại là một người mất trí và chỉ có tôi là người duy nhất biết rằng điều đó không đúng. Chỉ có cái khối bằng cao su này là bằng chứng cho sự nỗ lực của tôi. Nhưng tôi không có gì làm bằng chứng về việc có con rồng đã từng sống ở trong hệ thống cống thoát nước. Tôi nhìn kỹ cái hòm. Trông nó như con xúc xắc mà người ta vẫn chơi cá ngựa, có điều nó không có các chấm. Cái hòm này màu hồng và khá nặng. Tôi không thấy nó có nắp. Rõ ràng nó đặc chứ không rỗng. Tôi tự nhủ phải mang nó về và đưa cho ông xem.

Thế là tôi vác nó về nhà và trước hết tôi phải đi tắm. Lúc đó mẹ đã đi làm. Tôi mặc quần áo sạch rồi lên đường tới nhà ôn dưỡng. Cô y tá với cặp mắt gườm gườm ngồi trong phòng thường trực bằng kính ở cuối hành lang.

Cô ta mỉm cười:

- Thế nào, ảnh chụp con rồng của cậu đâu?

Tôi buồn bã đáp:

- Không có. Nhưng tôi có một cái khác. - Và chỉ cho cô ta xem cái khối vuông.

Cô y tá vội hỏi:

- Cái gì vậy?

Tôi ấp úng nói:

- Cháu lấy nó ở trong hang rồng về.

Cô ta nói:

- Mày thật là một đứa trẻ con đốn mạt, nói dối như Cuội, đừng có hòng đưa lão già đó ra khỏi đây bằng những trò dối trá của mày. Tớ nữa lúc về nhớ mang cái đồ thôi tha này ra khỏi đây!

Tôi đi vào buồng của ông. K trông thấy tôi mặt ông sáng bừng lên. Nhưng ông lại buồn thiu khi nghe tôi kể xong mọi chuyện.

Ông nói:

- Cháu ơi, thế là ông bị thất bại rồi. Ông sẽ không bao giờ có thể chứng minh chuyện ấy là có thật nữa. Ông sẽ bị nhốt suốt đời ở đây mất thôi.

Chúng tôi ngồi thờ người và ngắm nhìn cái khối vuông nằm ở giữa buồng. Bỗng ông đứng phắt dậy và nói:

- Ông đã có lần đọc về cái này. - Ông cười rồi nói tiếp – ông nghĩ rằng, ông biết nó là cái gì rồi.

Trong khi ông tôi nói thì tôi thấy một bên của cái khối đó có vết nứt. Bỗng có tiếng nổ và cái khối đó toác ra làm đôi. Và một con rồng nhỏ nhảy vọt ra.

Ông tôi reo lên:

- Trứng rồng! Trứng rồng trông như một cái khối vuông.

Con quái vật chạy lại chỗ tôi và lấy răng càm càm vào chân tôi. Nó đói. Tôi nhảy vọt sang giường ông ngoại và cả hai cùng hề hả cười sung sướng. Răng của chú rồng con này rất chi là sắc. Con rồng màu tím, răng màu xanh. Từ tai nó bốc lên những luồng khói xám.

Ông bảo:

- Thế là ông sẽ được ra khỏi nơi này, không ai có thể giữ ông ở đây được nữa. Chúng ta có thể chứng minh là ông đã trông thấy một con rồng ở hệ thống thoát nước. Con vật này không thể từ trên trời rơi xuống. Ông được tự do rồi!

Tôi lấy hết sức reo lên rõ to:

- Hoan hô, đúng nó là rồng rồi!

Lập tức tôi nghe thấy tiếng giày loét quẹt của cô Gribble. Con rồng nhỏ bỗng đứng yên và khịt khịt mũi đánh hơi. Nó trừng mắt nhìn ra cửa. Nó ngửi thấy mùi thức ăn.

Cô y tá Gribble bước vào buồng và cao giọng: "Không có..." Bỗng cô hét vang nhà khi con rồng con mới nở bỏ nhào về phía cô và ngoạm chân cô. Cô hét lên thất thanh:

- Cứu tôi với, cứu tôi với. Nó cắn tôi, ôi con rồng con kinh tởm. Bắt nó ra cho tôi!

Cô tất tả chạy quanh phòng, con rồng con vẫn ngoạm chặt chân cô quyết không buông.

Ông tôi vớ chiếc va ly và chạy thẳng ra cửa. Cô Gribble rít lên:

- Đừng đi, đừng đi, đừng bỏ tôi ở lại đây một mình với con rồng.

Ông nhìn cô chăm chăm, và nói:

- Cô làm gì buồn cười thế? Cô vẫn chẳng nói làm gì có rồng đó sao!

Nguyễn Xuân Hoài dịch

Đi xuyên thời gian

Nếu bạn trở về đúng lúc và ngăn không cho ông bà bạn gặp nhau, thì bạn sẽ không bao giờ được sinh ra đời. Nhưng nếu bạn không được sinh ra đời thì bạn lại chẳng thể nào quay trở lại quá khứ và ngăn họ được. Phải vậy không?

- John – bà Booth nói với cậu con trai năm tuổi – Con ngồi yên xem phim “Thám tử Gadget” trên tivi trong khi mẹ xuống phố mua ít sữa nhé. Mẹ sẽ quay về đúng lúc hết phim.

- Con thích phim “Thám tử Gadget” – John nói.

Bà Booth đi ra đến cổng trước thì dừng lại. Bà cảm thấy áy náy khi để con trai ở nhà một mình. Nhưng bà biết cậu bé sẽ không sao. Nó sẽ ổn, vì chỉ khoảng hai mươi phút thôi mà. Cho đến khi tập phim đó kết thúc.

- Xin lỗi, thưa bà Booth – Một giọng nói cất lên.

Bà giật mình nhảy lùi lại rồi chăm chú nhìn một cậu thiếu niên. Cậu bé giúi một cuốn vở bài tập cũ nát vào tay bà – Bà hãy đọc đi. Làm ơn, đọc nó ngay đi. Xin bà...

- Tôi không định mua... - Bà mở miệng nói.

- Cháu không bán gì cả - Cậu bé nói – Và đây cũng không phải tuyên truyền tôn giáo. Việc này rất quan trọng. Nó có thể cứu được tính mạng bà. Bà đang gặp nguy hiểm rất lớn. Làm ơn, đọc ngay đi ạ.

- Bây giờ ư? – Bà hỏi.

- Ngay lập tức. Làm ơn đi. Việc này hết sức quan trọng mà.

Có điều gì đó ở con người cậu bé. Cậu có vẻ rất lo lắng. Và bà có cảm giác như mình có biết cậu bé này. Hai tay cậu bé đang run bần bật.

- Thôi được – Bà nói – Chỉ một lát thôi đấy – Bà thở dài nho nhỏ mở cuốn vở cũ ra.

tuổi.

Nghe rung cả mình. Thật kì quặc. Nhưng tôi nghĩ là mình đã hiểu được hết chuyện này. Giờ thì tôi hiểu rõ lắm rồi. Đó là cách giải thích duy nhất. Tất nhiên là chẳng ai tin tôi rồi: Họ sẽ chỉ nói, rõ là tôi bị điên rồi.

Nghe này – Tôi sẽ cố gắng hết sức để giải thích cho bạn một cách đơn giản nhất. Tôi sẽ gộp một với một thành hai, hay là tôi nên nói rằng tôi sẽ gộp chín với năm thành năm nhỉ?

Không, không, không được. Nói thế càng thêm khó hiểu hơn. Tôi sẽ bắt đầu từ đầu. Hay là từ cuối nhỉ?

Xin lỗi, tôi lại thế rồi. Nghe này – Đã bao giờ bạn muốn mình có một khả năng đặc biệt chưa? Bạn biết đấy, kiểu như biết bay, đọc được suy nghĩ của người khác hoặc là rất khỏe ấy? Tôi cá là bạn nghĩ rằng được thế thì thật tuyệt vời. Nhưng nghĩ lại đi. Nó có thể rất nguy hiểm. Bạn có thể kết thúc bằng việc tự làm đau mình đấy. Như tôi đây này.

Tôi nổi tiếng. Đúng thế, hiếm có người quanh đây không biết tôi là ai. Tôi cá là bạn cho rằng thật tuyệt vời khi mình nổi tiếng. Chụp ảnh trên báo. Xuất hiện trên ti vi. Ai cũng muốn xin chữ ký. Đại loại là những điều như thế.

Nhưng thực ra nó không hay ho đến vậy. Bạn sẽ không bao giờ biết được mọi người muốn kết bạn với bạn vì họ yêu quý bạn hay vì bạn là người nổi tiếng. Và còn có những đứa tr. Chúng ghen tị với bạn. Bắt nạt bạn, khiến bạn đôi khi cảm thấy thật khó khăn. Tôi thích làm người bình thường và gặp những vấn đề của một người bình thường hơn.

Tôi trở nên nổi tiếng lúc năm tuổi. Họ gọi tôi là cậu bé từ trên trời rơi xuống. Đó là một chuyện khá ầm ĩ. Chuyện này xuất hiện trên báo chí. Một cậu bé năm tuổi đột nhiên hiện ra ở hàng ghế cuối cùng trong lớp học. Ngay cạnh một cô bé có tên Sharon Coppersmith.

Cậu bé đó chính là tôi.

Sharon Coppersmith cứ hét lên, hét lên mãi, khi tôi hiện ra. Hay là xuất hiện nhỉ?

Theo như cô ấy nói thì không biết tôi từ đâu nhô ra. Một phút trước chỗ ngồi đó còn trống, một phút sau đã có tôi ngồi đó. Một cậu bé năm tuổi, xuất hiện ngay cạnh cô, trong lớp học lịch sử.

Tất cả những đứa trẻ lớn khác vây quanh lấy tôi. Chúng rất vui vì có cái gì đó cắt ngang giờ học. Chúng cười nói, cho tôi kẹo mút và nói chuyện ầm ĩ. Thầy giáo thì nghĩ rằng tôi đã lang thang từ phố vào.

Tên cháu là gì, cậu bé? – Thầy giáo hỏi.

Phải mất một lúc lâu, tôi chẳng nói gì. Tôi cứ ngồi đó, nức nở khóc. Cuối cùng tôi cũng nói ra được:

- John Boof, *mười ba*, phố Tháp Nước, Upwel, Bảy năm bốn, *bộng*, *bong*, sáu, hai, *bq*, ba ^[1]

- John Boof – Thầy giáo nói – Số 13, Phố Tháp Nước, Upwel. Số điện thoại 754006233. Tốt lắm. Đừng khóc nữa, cháu bé. Chúng ta sẽ đưa cháu về nhà ngay thôi.

Thầy hiệu trưởng trông rất to. Thầy ấy đeo một cặp kính nửa vàng trắng và liên tục nhìn tôi khi thầy ấy nói chuyện điện thoại. Bà có chắc không? – Thầy ấy nói – 754 006233. Không có John Boof ư? Chưa bao giờ nghe đến tên đấy ư? Thế bà sống ở đó được bao lâu rồi? Ba năm. Thôi được, xin lỗi đã làm phiền bà.

Tôi thì liên tục liếm những giọt nước mắt mặn mặn chảy dài trên má và tự hỏi không biết tại sao mình lại ở đây.

Tôi đang him “Thám tử Gadget” trên ti vi. Tôi nhớ một người đàn ông nói câu gì đó đại loại như “một tập hoàn toàn mới”. Rồi có một anh lớn nói chuyện với tôi. Không biết anh ấy xuất hiện từ đâu nữa. Anh ấy rất tốt. Tôi nắm tay anh ấy và bụp, anh ấy biến mất còn tôi thì ngồi trong lớp học với bao nhiêu đứa trẻ lớn vây quanh. Tất cả mọi người đều nhìn tôi và tự hỏi không biết tôi từ đâu chui ra.

- Nghe này – Thầy hiệu trưởng nói với cô thư ký – Đưa cậu bé vào trong xe cô và thử xem cậu bé có thể chỉ cho cô xem nơi cậu ấy sống không. Nếu không tìm được thì cô hãy dẫn cậu bé đến cảnh sát. Sớm muộn gì bố mẹ cậu bé cũng sẽ báo cảnh sát để tìm thôi.

Tôi biết là tôi không có bố. Nhưng tôi không biết là mẹ tôi đã mất cách đây chín năm rồi.

Cô thư ký rất tốt bụng. Cô ấy đặt tôi vào ô tô, ngay cạnh cô ấy, thắt dây an toàn cho tôi và đặt vào tay tôi một gói nhỏ màu trắng với những viên thạch nhỏ bên trong.

- Đừng lo, cháu yêu – Cô ấy nói – Chúng ta sẽ sớm tìm được mẹ cháu thôi. Cháu chỉ cần chỉ đường cho cô thôi. Tất cả những gì cháu cần làm là chỉ thế.

Cô ấy lái xe quanh phố và tôi nghĩ rằng tôi đã nhận ra một số ngôi nhà và địa điểm. Nhưng trông chúng rất khác. Nhìn lại tôi có thể miêu tả việc này như một giấc mơ. Những đường phố này rất quen mà rất lạ.

- Kia kia – Tôi đột nhiên hét lên – Đó là một tháp nước. Tôi có thể thấy nó từ xa. Nó ở ngay bên cạnh nhà tôi.

- Cái gì? – Cô thư ký tốt bụng hỏi – Cái tháp nước á? Cháu không thể sống ở đó được, cháu yêu ạ.

- Nhà bên *cận*. – Tôi nói.

Cô ấy mỉm cười.

- Giờ thì chúng ta cũng đến được một nơi rồi.

Chỉ có một ngôi nhà bên cạnh tháp nước và đó là nhà của tôi. Ít nhất thì nó cũng giống nhà của tôi. Nó cũng có cái ống khói bằng đá và một cái đài phun nước y hệt ở sân trước. Nhưng nó lại được sơn màu xanh lá cây chứ không phải là màu xanh da trời. Và những cái cây thì rất to. Không có cả cái chuông gà nữa. Nhưng đó vẫn là nhà của tôi.

- Mẹ ơi, - Tôi gào lên – Trong đời mình, tôi chưa bao giờ thấy vui đến thế. Tôi không kịp lại để nghĩ rằng người ta không thể sơn lại ngôi nhà trong vòng một ngày. Khi bạn năm tuổi, bạn thường nghĩ rằng chẳng có việc gì mà người lớn không làm được cả. Tôi vội vã chạy lại chỗ cửa và ào vào trong. Rồi tôi bỗng dừng lại và nhìn. Đồ đạc nhà tôi đã biến mất. Không có ti vi. Ảnh của tôi không có trên tường.

- Mẹ ơi – Tôi hét lên – Mẹ ơi, mẹ ơi – Tôi vội chạy vào bếp. Một cụ già cúi xuống nhìn tôi. Rồi bà ấy nhìn sang cô thư ký đang chạy vào theo tôi và rú lên.

Bà cụ già ấy nghĩ rằng chúng tôi định cướp của bà ấy.

Vì rõ ràng, chúng tôi đã bước vào nhà bà ấy mà không gõ cửa gì cả.

3

Rồi, sau một hồi lâu thật là lâu, cô thư ký cũng thuyết phục được bà cụ bình tĩnh lại. Họ cùng uống trà và bà cụ lấy cho tôi một ít rượu bổ.

- Mẹ - Tôi nói – Cháu muốn mẹ. – Tôi không biết sao bà cụ này lại làm gì trong nhà tôi. Tôi không biết đồ chơi của tôi đã biến đi đâu hết cả. Tôi không thích thăm trải sàn mới và ảnh chụp của những người xa lạ. Tôi muốn mọi thứ như trước đây cơ. Tôi cũng muốn đi toilet nữa.

Tôi chạy lên tầng trên, qua phòng ngủ lớn, vào một cái toilet nhỏ ở phía sau. Khi quay lại, tôi nghe cô thư ký hỏi:

- Sao cậu bé lại biết chỗ đó nhỉ?

Bà cụ già lắc đầu. Không ai trong chúng tôi biết có chuyện gì đang xảy ra.

Cô thư ký dẫn tôi ra xe nhưng tôi không muốn vào. Tôi không muốn rời khỏi ngôi nhà mà tôi cho rằng đó là ngôi nhà của mình. Nhưng cô thư ký rất kiên quyết. Cô ấy bắt tôi ngồi vào ghế trước. Khi lái xe đi, cô ấy đọc lại số nhà.

- 13, phố Tháp Nước. – Cô ấy lăm bắm đầy vẻ bối rối.

Cả cảnh sát cũng bối rối.

- Chúng tôi sẽ tra tìm cậu bé trên hệ thống máy tính. – Viên sĩ quan cảnh sát nói. – Có thể lúc này bố mẹ cháu bé đã báo về tình trạng mất tích rồi.

Chú ấy gõ lách cách khoảng vài phút. Rồi chú ấy gãi đầu và chăm chú nhìn vào màn hình.

- Có một John Booth mất tích. – Chú ấy nói. – Cậu ấy biến mất cách, lúc năm tuổi. Lúc này cậu ấy phải mười bốn tuổi rồi chứ.

- Ô, cậu bé này đâu được mười bốn tuổi. – Cô thư ký nói. Rồi cô ấy ngồi xồm xuống và nhìn vào mắt tôi. – Cháu có phải là John không?

- Cháu năm tuổi. – Tôi nói.

Chú cảnh sát lại gõ lách cách một lúc.

- Cậu bé bị mất tích sống ở vùng này. Số 13, phố Tháp Nước. – Chú ấy khom người xuống và vỗ vỗ nhẹ vào đầu tôi. – Cháu ở đâu khi bị lạc mẹ? – Chú ấy nhẹ nhàng hỏi.

- Cháu đang xem phim “Thám tử Gadget” à. – Tôi nói.

- Bây giờ vẫn còn chứ? – Cô thư ký hỏi.

Chú cảnh sát rà khắp tờ báo.

- Không kênh nào đang chiếu phim “Thám tử Gadget” cả. – Chú ấy nói. – Không lần nào trong cả tuần này.

- Có khi cậu bé đến từ bang khác cũng nên. – Cô thư ký nói.

Chú cảnh sát đi ra ngoài một lát và cô thư ký cố gắng đọc cho tôi nghe một câu chuyện. Nhưng tôi không muốn nghe. Tôi chỉ muốn mẹ thôi. Cuối cùng chú cảnh sát cũng quay lại.

- Tôi đã gọi đến Kênh 2. – Chú ấy nói. – Phim “Thám tử Gadget” đang được chiếu ở mười lăm nước nhưng không chiếu ở Úc. Nơi gần nhất là New Zealand.

- Có thể cậu bé là người New Zealand. – Cô thư ký nói.

Chú cảnh sát ngồi xồm xuống.

- Cháu nói “Cá và khoai tây chiên” chú xem nào.

- “Cá và khoai tây chiên”. – Tôi nói.

- Không phải. – Chú cảnh sát nói. – Đây là một người Úc chính cống, đúng không cậu bé?

Dù chẳng biết “chính cống” nghĩa là gì nhưng tôi vẫn gật đầu.

Sau đó, cô thư ký rời đi và chú cảnh sát chịu trách nhiệm trông nom tôi. Mọi người đang trở nên rất hào h

- Chờ cho đến khi xem hết lại báo xem nào. – Chú cảnh sát nói.

Họ rà soát lại hết báo cũ. Có bức hình chụp một cái ô tô đã cũ. Và một bức ảnh của tôi lúc năm tuổi đang đứng trước đài phun nước.

Chú cảnh sát lắc đầu.

- Một cậu bé đi lạc cách đây chín năm. – Chú ấy nói. – Rồi hôm nay một cậu bé giống hệt thể xuất hiện. Cậu bé nói sống cùng địa chỉ đó. Có cùng cái tên đó. Cậu bé biết rất rõ về phim “Thám tử Gadget”, bộ phim đã chín năm rồi không được chiếu ở đây. Thậm chí cậu bé còn mặc đúng bộ quần áo nữa. Cậu bé này là người đầu tiên trên thế giới đi xuyên qua thời gian. Cậu bé đã đi về tương lai thêm chín năm.

Chỉ có một điều mà rất lâu họ không chịu nói với tôi. Tôi muốn có mẹ nhưng họ không đi tìm kiếm mẹ cho tôi. Mẹ tôi đã ra đi đúng vào ngày tôi biến mất. Một cái xe hơi đã đâm bà ngã xuống khi bà băng qua đường đến cửa hàng sữa.

Lại nói về những chuyện ảm ỉ này. Mọi người ai cũng muốn nhìn thấy tôi. Muốn chụp ảnh tôi. Những người đến từ các trường đại học còn muốn nghiên cứu tôi. Những người bói toán và hành nghề thần bí thì tuyên bố họ đã đưa tôi đi xuyên thời gian. Tôi xuất hiện trên ti vi khắp trên thế giới.

Cuối cùng, bà ngoại cũng đến và đón tôi. Thoạt tiên, tôi không nhận ra bà vì tóc bà bạc hơn nhiều và bà có nhiều nếp nhăn hơn. Nhưng khi bà bắt đầu nói tôi nhận ra bà ngay.

- John, cháu sẽ đi với bà, cháu trai của bà. – Bà nói. Giọng nói đó không thể nào lẫn được. Tôi chạy ào đến, xà vào ôm chặt lấy bà cho đến lúc hai tay tôi mỏi nhừ.

Bà cố ngăn mọi người không chụp ảnh tôi. Bà cố giữ tôi tránh xa các giáo sư và những bà đồng. Bà cố gắng dành cho tôi một cuộc sống bình thường. Nhưng tất nhiên là bà không thể. Bà đã già rồi và thật sự bà không muốn lại phải chăm sóc trẻ con nữa.

- Mẹ cháu thật quá lắm. – Bà nói. – Quyết định có con và nuôi nó không có bố. Và bây giờ thì để bà phải chăm sóc cháu.

Vậy là tôi đã ở đến chín năm sau. Một kẻ khác người. Bà đã cố làm những gì tốt nhất. Nhưng bà đã già và mệt mỏi quá rồi. Cả hai bà cháu tôi đều không cảm thấy vui vẻ. Không cha. Không mẹ. Tôi là một người nổi tiếng. Ai cũng biết tôi. Nhưng chẳng ai thích tôi cả. Việc trở nên nổi tiếng đã làm hỏng cuộc đời tôi.8">

Chín năm trước đây, tôi đã đi xuyên thời gian. Ngày hôm nay, tôi phát hiện ra mình có thể làm thế một lần nữa.

4

Tôi thần thờ đi dọc theo phố. Đường phố rất đông đúc. Xe tải, xe hơi, xe máy. Không khí đầy khói và tiếng ồn. Tôi nhìn giờ trên đồng hồ. Bốn giờ. Một chiếc xe təc chở xăng đang gầm lên dọc phố. Tôi không nhìn thấy nó. Tôi cứ thế bước xuống đường, ngay trước mũi xe mà không quan sát trước sau. Tiếng phanh xe nghiêng ken két trên đường. Khói phun ầm ĩ, còi nhả hết cỡ. Không có cách nào thoát được cả.

Tôi biết mình chết chắc rồi. Không thể nào thoát được.

Đột nhiên “bụp”.

Tôi thấy mình ngồi ở lề đường phía bên kia. Ông già ngồi cạnh tôi có vẻ mặt như vừa nhìn thấy một bóng ma xuất hiện trước mặt ông ấy vậy. Ông ấy hét lên và cầm đầu cầm cổ chạy mất.

Có chuyện gì đã xảy ra vậy? Làm sao tôi lại ở bên này đường được?

Tôi nhìn đồng hồ. Bốn giờ ba mươi. Nửa tiếng vừa rồi tôi biến đi đâu?

Đột nhiên, mọi việc được sáng tỏ. Tôi là cậu bé có thể đi xuyên thời gian. Hẳn là chiếc xe tải đã nghiêng lên người tôi và tôi bị thương rất nặng. Có lẽ là mọi người đã khiêng tôi đặt lên băng ghế. Chắc hẳn tôi đã ước là mình có thể đi ngược lại thời gian trở lại đúng thời điểm trước khi tôi đâm vào cái xe tải. Và chuyện đã xảy ra đúng như vậy. Trong khoảng một giây, đã có hai tôi đứng trên lối đi. “Tôi bị thương” hẳn đã tóm lấy “tôi lành lặn” trước khi “tôi lành lặn” bị xe đâm vào. Và ước rằng chúng tôi đi đến nửa tiếng sau trong tương lai.

Nhưng khi đó thì “tôi bị thương” cũng sẽ không bị thương nữa. Trên thực tế, thì “tôi bị thương” cũng bỏ qua ba mươi phút đó. Vì vậy “tôi bị thương” cũng không bị xe đâm vào. Và có nghĩa là chuyện tôi bị

thương cũng không thể nào xảy ra. Do vậy, “tôi bị thương” phải biến mất ngay khi “tôi lành lặn” ngồi lên chỗ mà “tôi bị thương” đáng nhẽ được đặt lên.

Và thế là ông già kia đã nhìn thấy một cậu bé biến mất vào không trung. Tôi bây giờ chính là người đi đến từ nửa tiếng trước trong quá khứ.

Tôi đã đi ngược thời gian và cứu chính bản thân mình bằng cách mạng tôi lên tương lai. Tôi có thể đi xuyên thời gian bằng cách ước cho việc đó xảy ra. Không còn nghi ngờ gì về chuyện đó nữa. phút. Nếu tôi có thể đi xuyên thời gian ba mươi phút thì tôi cũng có thể đi tám năm. Tôi có thể đi ngược lại đúng lúc tôi ngồi xem phim “Thám tử Gadget”. Tôi sẽ ngăn mẹ không đi ra cửa hàng nữa. Khi đó mẹ sẽ không chết và tôi sẽ không phải sống với bà ngoại. Tôi sẽ rất vui được lớn lên trong sự chăm sóc của mẹ.

Nhưng nhờ tôi đi nhầm thì sao? Nhờ tôi nhầm và đến muộn thì sao? Có cái gì đó trong sâu thẳm con người tôi đang ngăn cản báo tôi. Tôi cảm thấy như mình đã ở trong tình huống này trước đây rồi. Tôi cần thận trọng. Rồi tôi chợt nhận ra.

Tôi đã ở đó trước đây rồi.

Tôi nhớ lúc tôi năm tuổi đang ngồi xem phim “Thám tử Gadget”. Phần giới thiệu diễn viên khi kết thúc phim đang chạy trên màn hình. Phim đã hết. Một anh lớn đột nhiên không biết từ đâu xuất hiện. Anh ấy rất buồn. Anh ấy chạy quanh nhà gọi mẹ. Anh ấy thò đầu qua cửa sổ. Có một cảnh sát đang đi vào chỗ đường lái xe.

Đột nhiên, tôi nhận ra chuyện gì đã xảy ra những năm đó. “Tôi mười bốn tuổi” đã đi ngược thời gian lại lúc chín năm trước. Nhưng tôi đã về muộn. Phim “Thám tử Gadget” đã hết. Mẹ đã chết rồi. Viên cảnh sát đang đi chỗ đường lái xe đó đến để thông báo với “tôi năm tuổi” rằng mẹ tôi đã chết. Tôi không thể việc đó xảy ra được. Tôi không thể để cho “tôi năm tuổi” phải sống từng ấy năm với người bà không muốn có nó được. Khi đó hẳn tôi đã rất sợ hãi. Khi đó tôi đã không nghĩ chín chắn.

Tôi hẳn đã tóm lấy tay của “tôi năm tuổi”. Và ước rằng chúng tôi đi xuyên chín năm đến tương lai. Tôi muốn mang “tôi năm tuổi” cùng đến tương lai để trông nom nó.

“Búp” – “Tôi năm tuổi” hạ cánh xuống chín năm sau ở tương lai. Nhưng “tôi mười bốn tuổi” lại biến mất. Việc mang theo chính bản thân mình lúc năm tuổi vào tương lai đã khiến “tôi mười bốn tuổi” bị biến mất. “Tôi mười bốn tuổi” đã bỏ mất chín năm và không thể lớn được nữa. “Tôi mười bốn tuổi” đó đã trở thành cậu bé không bao giờ tồn tại.

Đột nhiên, một đứa trẻ năm tuổi hạ cánh xuống tương lai. Chỉ có một mình. Nó không biết bằng cách nào mình lại đến được đây. Và cũng chẳng ai biết chuyện đó.

Tôi nghĩ mọi chuyện chỉ có thể xảy ra theo cách đó thôi. Đó là cách tôi lý giải được tại sao mình lại đi xuyên thời gian chín năm.

Tôi đi về nhà và ngồi trong phòng mình. Bà đang nghỉ ngơi. Bà rất mệt mỏi. Quá mệt mỏi để có thể ẵm cho tôi.

Sẽ thế nào nếu tôi quay lại một lần nữa? Sẽ thế nào nếu lần này tôi thận trọng hơn? Sẽ thế nào nếu tôi quay về đứng ở cổng trước đúng khi mẹ đi đến? Khi phim “Thám tử Gadget” mới bắt đầu. Tôi có thể nói mẹ đừng đi ra cửa hàng sữa. Khi đó mẹ sẽ không bị xe cán lên.

Tôi nhắm mắt lại và ước mình đi ngược thời gian.

Bà Booth gấp cuốn sách bài tập và đứng lên. Bà có thể nghe thấy tiếng lạnh lạnh của Thám tử Gadget vọng qua cửa sổ. Bà chăm chú nhìn cậu bé mười bốn tuổi. Bà chắc chắn đã từng nhìn thấy cậu bé trước đây. Nhưng bà thấy hơi bối rối.

- Tại sao cháu lại chọn gia đình ta? – Bà nói. – Cháu đã miêu tả ta, mẹ ta và con trai ta trong câu chuyện. Cháu đã rình mò quanh đây hả? Sao cháu không làm bài tập với chính gia đình của mình?

Cậu bé mười bốn tuổi sắp khóc.

- Đây chính là gia đình của con, mẹ ạ. – Cậu bé nói.

Bà vẫn cầm chặt cuốn sách bài tập trong tay.

Đầu óc bà đang quay cuồng. Cậu bé đang khóc với những giọt nước mắt rất thật.

- Câu chuyện của cháu không có nghĩa gì cả. – Bà nói. – Nếu ta quay trở vào nhà, tất nhiên là ta sẽ không bị xe đâm. Và những chuyện cháu viết đương nhiên sẽ không xảy ra.

- Đúng vậy ạ. – Cậu bé nói.

- Và thế có nghĩa là cháu sẽ không có ở đây.

Môi cậu bé hơi run run.

- Đó chính là những gì con muốn. – Cậu bé nói.

Bà Booth quay người và đi trở vào nhà. Khi đến trước cửa, bà quay đầu nhìn lại. Bà có cảm giác như mình vừa nói chuyện với ai đó.

Nhưng ngoài kia đâu có ai.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Chào bằng một ngón tay

1

Ngày nào cũng vậy, cứ sau giờ tan học là Gumble lại giơ một ngón tay lên trước mặt tôi. Ngày nào cũng như ngày nào. Cậu ta ngồi trên hàng rào ở cuối phố nhà chúng tôi và chào tôi bằng một ngón tay. Cậu ta có lũ bạn to khỏe vây quanh và chúng luôn cười như điên mỗi khi cậu ta làm vậy.

Nghe thì chẳng có vẻ gì là to tát cả. Chào bằng một ngón tay. Ý tôi là nó chẳng gây đau đớn gì về thể chất cả. Không giống như tai bạn bị vặn xoắn lại hay là tay bạn bị bẻ quặt ra sau lưng đâu. Nhưng nó vẫn là một nỗi đau. Nó khiến tôi cảm thấy bị tổn thương.

Tôi không ngừng suy nghĩ về điều đó. Nó như một viên đá chui trong giày của tôi vậy. Cũng như là tiếng chó sủa ông ổng đây khó chịu trong đêm ấy. Suốt cả ngày ở trường, tôi chỉ nghĩ đến cái chào bằng một ngón tay của Gumble sẽ tặng cho tôi trên đường về nhà khi chiều xuống thôi.

Bố nói rằng việc giơ một ngón tay giữa lên trời trước mặt người khác là một hành động cực kỳ thô lỗ.

Và cá nhân tôi thì chưa bao giờ làm việc đó cả.

Đừng hiểu sai ý tôi. Tôi chẳng phải thiên thần gì đâu. Nhưng cũng có một số lý do khiến tôi không giơ một ngón tay giữa ra trước mặt Gumble.

1. Cậu ta to hơn tôi.

2. Cậu ta có một lũ bạn xấu, người người sẵn sàng biến cuộc sống của tôi trở nên tồi tệ hơn rất nhiều.

3. Tôi chẳng có ngón tay giữa nào để mà giơ lên trước mặt cậu ta cả. Lý do cuối cùng này là lý do chính khiến tôi chẳng bao giờ giơ ngón tay giữa trước mặt cậu ta.

Vậy là tôi lại ở đây. Đi bộ từ trường về nhà. Và Gumble, Smithy và Packman lại ở đó, ngồi trên hàng rào đợi tôi. Vậy là tôi lại ở đây. Đi bộ từ trường về nhà. Và Gumble, Smithy và Packman lại ở đó, ngồi trên hàng rào đợi tôi.

- Này, Digit – Gumble gào lên. – Nhìn này – Cậu ta giơ ngón tay giữa lên trời và bắt đầu đưa lên đưa xuống theo một cách rất xúc phạm. Cả Smithy và Packman cũng làm thế. Chúng cười như điên ấy. Tôi đi qua, trong lòng vẫn căm ghét chúng như mọi khi. Tôi có thể làm gì đây? Tôi có thể giơ ngón út lên trước mặt chúng. Tôi có thể giơ ngón cái lên trước mặt chúng. Nhưng thế đâu có giống. Bạn phải giơ ngón giữa lên cơ. Ngón này to hơn, dài hơn sẽ khiến chúng bị xúc phạm nhiều hơn.

Tôi đi thật nhanh. Tôi tức phát điên lên và rất xấu hổ. Sự xúc phạm của chúng theo tôi đi về cuối phố như một đám ruồi nặng. Vô ve. Thậm chí, ngay cả khi về đến nhà rồi tôi vẫn nghe tiếng chúng cười ong ong trong đầu.

2

Tôi nhìn hai bàn tay. Tám ngón. Hoặc là sáu ngón tay và hai ngón cái nếu bạn muốn nói thế.

Tôi ra đời với đầy đủ mười ngón tay. Nhưng tôi đã bị mất đi hai ngón khi còn bé tí.

Khi ấy tôi mới có ba tuổi. Ông Watson, người hàng xóm, lúc đó đang cắt cỏ. Ông ấy cứ để cho động cơ máy cắt cỏ chạy trong khi ra vườn sau đồ chỗ cỏ đã cắt. Tôi đã đi lại chỗ cái máy cắt cỏ và thò hai tay xuống dưới để xem có cái gì kêu ù ù ở dưới đó.

Tôi được kể là mình đã làm thế. Thật sự thì tôi chẳng nhớ được gì về chuyện đó cả. Nhưng bố và mẹ tôi nhớ. Họ hối hả đưa tôi vào bệnh viện. Nhưng không thể làm gì được nữa cả. Hai ngón tay giữa của tôi đã bị cắt rời ra. Chúng bị nát đến nỗi không thể khâu lại được.

Ông Watson đã chuyển sang nhà khác. Đó không phải là lỗi của ông ấy, nhưng ông ấy luôn cảm thấy rất tệ mỗi khi nhìn thấy tôi. Ông ấy không thể chịu được mỗi khi nghĩ đến chuyện đó.

Thật ra thì tôi chẳng trách gì ông ấy. Bạn không nên nhét tay mình xuống dưới máy cắt cỏ mà.

3

Vậy là tôi lại quay trở lại trường học. Lại thêm một ngày nữa với lần đi bộ trở về nhà dài lê thê. Lại thêm một ngày nữa chịu đựng cái chào bằng một ngón tay của Gumble.

Đáng nhẽ tôi *nên* thấy vui mới phải chứ. Hôm nay, tôi được mười tám trên ba mươi điểm toán. Thế là quá tốt đối với tôi. Cô Henderson còn dán dự án khoa học của tôi lên tường nữa cơ. Đáng nhẽ như thế tôi *nên* cười mới phải. Nhưng tôi lại không thể.

Thay vào đó, tôi dành từng giây nghĩ cách trả đũa Gumble vì tội giơ ngón tay trước mặt tôi. Tôi phải trả đũa cậu ta bằng được nếu không tôi tức đến chết mất.

Tôi không thể giơ ngón giữa ra trước mặt cậu ta nên tôi sẽ phải nghĩ ra cách hay giờ đang là giờ tự học và tôi bắt đầu đọc lướt qua cuốn vở ghi chép. Tôi đã đọc nó hàng nghìn lần rồi.

Nhưng lần này tôi vẫn đọc lại nó.

Tôi bắt đầu đọc về loài giun. Rất thú vị. Bạn có biết chuyện gì sẽ xảy ra khi một con giun ngon lên

khỏi mặt đất và bị một con chim tóm được không? Con giun sẽ cố chống lại. Nó không muốn trở thành bữa sáng của con chim. Khi đó, con chim thì cố lôi con giun lên còn con giun thì uốn người quằn quại. Con chim kéo thêm nữa và con giun bắt đầu bị căng ra như một sợi dây. Một con sẽ phải bỏ cuộc. Và đúng thế.

Phut, con giun đứt làm đôi. Con chim ăn nửa kia và bay đi mất.

Và rồi. Hãy đợi đã. Điều này thật hay. Con giun mọc ra một cái đuôi mới.

Tôi giờ sang trang mới. Bây giờ mới thật là lạ. Có cả loại ếch có thể mọc thêm ngón nữa. Tôi cúi xuống nhìn bức tranh và lắc đầu. Tôi ước gì mình được giống như con ếch đó.

Thế đấy, tôi có rất nhiều bài báo cắt ra như vậy và dán ở cuốn vở ghi chép.

Và tôi còn có cả một thứ khác nữa. Trong phòng ngủ của tôi ở nhà. Trong một cái hộp đựng kem. Đúng vậy, đó là một con thằn lằn rụng đuôi. Một con sống hẳn hoi.

Nếu bị một con chim bói cá chộp vào đuôi, con thằn lằn sẽ tự rụng đuôi ra. Khi đó con chim bói cá sẽ không bắt được cả con thằn lằn mà chỉ có được cái đuôi của nó mà thôi.

Tự rụng đuôi và chạy biến đi – sống để chiến đấu vào một ngày khác. Đó chính là thằn lằn rụng đuôi.

Nhưng thậm chí còn tuyệt vời hơn nữa. Điều kì diệu đó là... con thằn lằn lại mọc ra một cái đuôi khác.

Vậy thì, sao con người lại không thể nhỉ?

Thử tưởng tượng mà xem. Ý tôi là nó có thể thay đổi cả thể giới. Henry thứ tám chặt rơi đầu vợ ông ta. Và bà ấy lại mọc lên một cái đầu khác. Thật xuất sắc.

4

Đã đến lúc đi bộ về nhà rồi, nhưng hôm nay Elaine đi cùng với tôi. Cô ấy là hàng xóm nhà tôi. Cô ấy chuyển đến khi ông Watson chuyển đi.

Elaine là một cô gái không tệ chút nào. Mỗi khi cô ấy cười, tàn nhang trên mặt cô ấy như chụm lại và còn muốn vươn người ra chạm vào chúng. Với tám ngón tay của tôi.

Nghĩ về Elaine khiến thời gian trôi nhanh hơn. Trước khi tôi nhận ra điều đó thì chúng tôi đã về đến phố nhà mình. Không có dấu hiệu của Gumble. Tôi bắt đầu cảm thấy thật tuyệt, như đang đi trên mây vậy. Lần này tôi có thể về nhà mà không gặp chuyện khó chịu đó.

Nhưng đợi đã. Có cái gì đó đang lơ lửng sau hàng rào thể kia? Đó là một cánh tay. Một bàn tay. Và một ngón tay.

Cậu ta lại làm thế. Cậu ta chào tôi bằng một ngón tay.

Có một ngón tay nữa. Và một cánh tay khác nữa. Có tiếng cười. Có tiếng khúc khích. Mặt tôi đỏ bừng lên. Giá mà tôi có thể trả đũa việc này. Tôi ước gì mình có thể tóm lấy tay Gumble, vặn ngược nó ra sau lưng cho đến khi cậu ta phải hét lên. Nhưng bọn họ đông quá. Tôi không đủ can đảm.

Nhưng Elaine thì có. Cô ấy nhảy lên và tóm lấy một ngón tay. Rồi cô ấy vặn một cái. Vặn rất mạnh.

Một tiếng rống khủng khiếp vang lên:

- Á, á. Bỏ ra. Bỏ ra.

Cô ấy đã tóm trúng Gumble. Tôi có thể nhận ra giọng nói đó cho dù ở bất cứ nơi đâu.

Cô ấy vặn ngón tay Gumble mãi cho đến lúc không thể vặn thêm được nữa. Đầu Gumble nhô lên khỏi hàng rào. Tôi bắt đầu chạy.

- Mày toi rồi, Digit – Gumble hét lên – Chúng mày chết với tao.

Elaine chạy theo tôi, vừa chạy vừa cười. Cô ấy thì chẳng sao. Bọn chúng nghĩ rằng tôi chính tôi là. Tôi mới là kẻ sẽ toi đời.

- Phải thế cho chúng biết tay, - Elaine nói. Cô ấy cười thật tươi. Ruột gan tôi như đang cuộn lên.

Tôi ước gì mình có thể gây ấn tượng với Elaine. Tôi ước gì mình có thể trả đũa Gumble. Nhưng tôi đâu có ngón giữa mà làm thế.

- Hẹn gặp cô ngày mai. –Tôi nói và đi vào nhà với những tình cảm yêu thương thù ghét trộn lẫn nhau trong đầu. Và tình cảm yêu thương không phải là dành cho Gumble. Tôi có thể chắc chắn với bạn như vậy.

Không có ai ở nhà cả. Bố mẹ vẫn chưa đi làm về. Slurp, con mèo của tôi lại ở đó, tìm cái gì để ăn như thường lệ. Tôi yêu Slurp một phần vì nó cũng có vấn đề như tôi. Cũng bị mất một phần cơ thể. Nó không có tai. Chúng đã bị con chó nhà hàng xóm cắn cụt trong một trận đánh nhau. Một con chó lại không có đuôi.

Tôi đi vào phòng và khóa Slurp bên ngoài. Rồi tôi lấy con thần lẩn ra khỏi hộp kem. Tên nó là Đút Đuôi. Tôi cẩn thận không nhắc nó lên bằng đuôi. Tôi không muốn nó rụng đuôi trên tay mình.

Không, thật sự tôi không muốn.

Tôi đặt nó lên sàn và xem nó chạy quanh phòng. Nó thực sự là một con thần lẩn rất dễ thương. Bên ngoài, Slurp bắt đầu kêu meo meo. Nó rất muốn được vào phòng và ăn thịt con Đút Đuôi. Nó sẽ ăn hết mọi thứ. Tôi hé cửa nhòm ra ngoài.

- Không đời nào. – Tôi hét lên. – Đi đi và tự kiếm cho mày một con chuột ấy.

Xoẹt. Gừ. Bụp. Ôi không, Slurp phóng thẳng qua phòng đuổi theo con Đút Đuôi. Nhanh như chớp nó ghì chặt đuôi con Đút Đuôi xuống sàn.

Và cũng nhanh như chớp, Đút Đuôi tự rụng đuôi nó ra và chạy trốn dưới gầm giường. Cái đuôi uốn éo, quăn quại dưới móng vuốt của Slurp.

Tôi tóm lấy con mèo và nhốt nó vào phòng giặt.

- Thật xấu tính. – Tôi nói.

Rồi tôi bỏ xuống dưới gầm giường. Đút Đuôi tội nghiệp đang trốn sau một cái quần đùi của tôi. Tôi nhẹ nhàng cầm nó lên và đặt nó vào lòng bàn tay tôi. Giờ thì nó có một cái đuôi ngắn tí thay vì cái đuôi dài như trước.

Rõ ràng là chúng không bị đau khi rụng đuôi. Những con thằn lằn rụng đuôi sinh ra đã thế. Điều đó là hoàn toàn tự nhiên.

Và để hợp với tự nhiên, tôi quyết định trả tự do cho con thằn lằn. Tôi đi ra vườn và đặt con Đút Đuôi xuống luống hoa.

- Tạm biệt Đút Đuôi. – Tôi nói. – Đừng lo lắng về chuyện này. Mày sẽ có một cái đuôi mới thôi. – Nó lách ngay vào bụi cây gần đó. – Cứ rụng đuôi thoải mái đi. – Tôi nói thêm.

Tôi trở về phòng ngủ và đóng cửa lại. Tôi nhìn vào cái đuôi thằn lằn vẫn còn nằm trên sàn. Nó vẫn đang giần giật, uốn éo như một con giun đất. Sau một hồi, nó cứng đờ lại và tôi nảy ra một ý.

Không. Nghe này. Thành thật mà nói, cái ý tưởng này tôi đã nghĩ đến từ lâu nhưng tôi không thể cố tình tóm lấy đuôi con Đút Đuôi được. Không thể kéo rụng đuôi nó được. Đơn giản là tôi không thể. Nhưng bây giờ thì tự nhiên lại xảy ra chuyện này. Thật tình cờ. Do vậy tôi có thể áp dụng ý tưởng đó.

Tôi cẩn thận cầm đuôi con thằn lằn lên và đi vào trong bếp.

Tôi đặt nó lên đĩa và nhìn chăm chăm vào nó. Đầu vậy, tôi có thể làm được việc này không?

Tôi lấy ra một ít tiêu và muối. Và cả một miếng bánh mì nữa. Tôi tưới đẫm nước sốt cà chua lên cái đuôi. Việc này sẽ không dễ dàng hay dễ chịu gì.

Nhưng tôi vẫn phải làm. Đó là cách duy nhất.

Tôi lấy ra một con dao rất sắc.

Không, không, không, không. Tôi không thể làm được. Tôi không thể cắt nó ra được. Không thể làm như vậy khi nó vẫn cứ quăn quại thế kia. Thật khủng khiếp.

Đột nhiên tôi chớp lấy cái đuôi. Nhắm chặt mắt lại. Tôi tống cái đuôi vào miệng và nuốt chửng. Nuốt thẳng xuống ruột không nhai tí nào. Cái đuôi giờ đã ở một nơi tốt hơn rồi.

Ôi, trời ơi! Ruột gan tôi như cuộn lên. Nhưng đó không phải là vì Elaine vì cô ấy không có ở đây. Cái đuôi uốn éo trong bụng tôi. Rồi nó cũng nằm yên.

Tôi đã làm gì thế này? Sao tôi lại làm thế? Nó có tác dụng không?

Tôi không biết câu trả lời nào cho tất cả những câu hỏi trên. Nhưng tôi biết một điều. Tôi sẽ không bao giờ kể cho ai nghe là tôi đã ăn cái đuôi của con Đút Đuôi cả.

6

Tôi đi ngủ sớm. Tôi cứ trần trọc mãi trên giường và có một cơn ác mộng khủng khiếp về một con bạch tuộc.

Khi tôi tỉnh giấc, cả thế giới của tôi đã thay đổi.

Thoạt tiên, tôi nghĩ mình vẫn đang mơ. Rồi tôi tự hỏi, không biết liệu có phải mình đã phát điên rồi không.

Tôi nhìn hai bàn tay mình. Tôi không thể tin nổi vào những gì tôi nhìn thấy. Tôi có m. Đúng vậy. Mười ngón tay. Mỗi bàn tay đã mọc thêm một ngón mới. Cả hai ngón đều rất hoàn hảo.

Tôi chạm nhẹ vào chúng. Cảm giác như bình thường. Chúng trông cũng bình thường như những ngón khác. Tôi cong một ngón tay, rất thận trọng. Đúng vậy, nó hoạt động tốt. Tôi lấy tay sờ mũi. Tôi gãi tai.

Đúng, đúng, đúng vậy. Nó đã có tác dụng. Cái đuôi bị đứt của con thần lẩn đã phát huy tác dụng.

Tôi muốn chạy ngay ra để nói với bố mẹ. Tôi muốn tất cả bạn bè mình đều biết điều đó. Tôi muốn hét lên với cả thế giới này rằng: “Tôi đã có những ngón tay mới.”

Nhưng rồi tôi dừng lại và nghĩ.

Không. Có một người. Một người làm tôi muốn người đó xem những ngón tay mới của tôi đầu tiên. Và đó không phải là một người bạn. Không bao giờ.

Tôi mặc quần áo, ăn vội vàng buổi sáng và phi ngay ra cửa. Nếu nhanh thì tôi sẽ bắt kịp Gumble.

Cậu ta kia rồi, đang đi một cách nhàn nhạ với lũ bạn của cậu ta. Elaine đang đi ở phía đường bên kia.

Gumble nghe tiếng chân tôi đang tiến đến phía sau cậu ta. Cậu ta quay người lại và cười.

Rồi cậu ta lại làm thế. Đúng vậy, tôi biết là cậu ta sẽ làm thế mà.

- Nhìn này. – Gumble nói.

Cậu ta chào tôi bằng một ngón tay.

Và...

Và...

Ôi, đúng thế.

Tôi chào lại.

Tôi giờ ngón giữa của bàn tay phải lên và lần đầu tiên trong đời thực hiện cái chào bằng một ngón tay. Thật tuyệt vời. Mắt Elaine gần như lồi ra khỏi tròng.

Gumble lại không thấy thế là tuyệt vời.

Cậu ta găm gờ. Cậu ta hằm hừ. Cậu ta không tin nổi vào những gì mình đang nhìn thấy. Cậu ta nghĩ đó là một trò lừa. Cậu ta nghĩ tôi đã làm một ngón tay giả bằng đất sét, bằng nhựa hoặc bằng thứ gì đó.

Tôi giờ cả hai ngón giữa lên và uốn éo qua lại. Tôi giờ chúng ra ngay sát mũi Gumble

Ôi, điều này thật tuyệt vời. Suốt cả đời mình tôi đã tìm kiếm sự công bằng này và trả đũa được Gumble.

Nhanh như chớp, Gumble di chuyển. Cậu ta chớp lấy hai ngón tay mới của tôi để xem chúng có phải là giả không.

Tôi cười.

- Chúng là thật. – Tôi nói. – Thật, thật, thật đấy.

Gumble giật mạnh tay tôi.

Phụt

Hai ngón tay mới của tôi rời ra.

Gumble nhìn vào lòng bàn tay cậu ta và cười. Cậu ta nghĩ rằng mình vừa lòi những ngón tay giả ra. Nhưng không phải thế. Chúng là thật. Toàn thịt và máu. Mỗi ngón có hai đốt. Và những mẫu xương nhỏ lòi ra ở một đầu. Gumble chăm chú nhìn chúng. Rồi cậu ta rú lên. Những ngón tay của tôi đang uốn éo, quằn quại trong lòng bàn tay của cậu ta. Giống như đuôi của con thằn lằn.

Lũ bạn của Gumble cũng bắt đầu rú lên. Chúng rú lên như thể vừa nhìn thấy một con ma không đầu vậy. Gumble quăng những ngón tay vào không khí, kinh hoàng nhìn chúng rơi xuống đất và uốn éo như vẫn còn sống.

Gumble, Smith và Packman quay người bỏ chạy. Chúng vừa chạy vừa hét suốt dọc đường đến trường. Tôi nhặt hai ngón tay mới lên. Chúng không thể trở về lại được chỗ cũ cho dù tôi có thử cách nào đi nữa.

Tôi nhìn hai bàn tay mình. Chỗ gốc ngón tay đã liền lại. Tôi lại trở về như trước đây. Tám ngón tay. Thật vô dụng. Khi tôi đến trường, tôi cảm thấy khá hơn một chút. Rốt cuộc thì tôi không nghĩ rằng Gumble sẽ lại chào tôi bằng một ngón tay như trước nữa.

Và tôi đã đúng. Cậu ta rất sợ tôi. Cậu ta biết rằng chính cậu ta đã kéo rời những ngón tay tôi. Cậu ta nghĩ là mình sắp điên. Cậu ta quá sợ đến nỗi không dám lại gần tôi.

Thế là không còn gì phải lo lắng nữa. Đặc biệt là khi tôi xem những gì đang xảy ra với mình. Đúng vậy, nó đang xảy ra. Ngay trước mặt tôi. Tôi đang mọc thêm hai ngón tay giữa nữa. Thật kinh khủng. Người tôi như lửa đốt.

Suốt cả ngày ở trường, tôi giữ những ngón tay mới cho riêng mình. Tôi sẽ không vội vàng làm mọi việc. Cuộc đời này có thể sẽ phức tạp với những ngón tay có thể tự rụng. Vì vậy tôi không muốn ai biết về chúng. Bây giờ chưa phải lúc.

Tôi nghĩ về những gì đã xảy ra. Vào một sáng, tôi ăn một cái đuôi của con thằn lằn rụng đuôi. Và bây giờ tôi có, những ngón tay tự rụng. Mỗi khi bị kéo đứt, chúng lại mọc lên ngón mới.

Đúng vậy, những ngón tay mới mọc lên ngay lập tức. Giống như đuôi của con thằn lằn vậy.

Theo một cách nào đó, nó rất tuyệt. Nhưng theo cách khác thì không. Tôi là người duy nhất trên thế giới có thể mọc lên ngón tay mới.

Có thể tôi là một kẻ kỳ quặc.

Tôi sẽ xuất hiện trên ti vi, trên báo chí. Mọi người ai cũng sẽ muốn được gặp cậu thiếu niên có thể mọc lên ngón tay mới. Mọi người sẽ trở mắt nhìn tôi. Thậm chí, họ còn cười nữa ấy chứ.

Tôi không muốn mọi người nhìn tôi như nhìn Người voi trong buổi biểu diễn mua vui. Do vậy tôi giữ bí mật này cho riêng mình. Và tôi luôn đút tay vào túi.

Gumble lũ bạn của cậu ta không thể nào phát hiện ra được. Giờ thì họ không chắc là có phải họ đã kéo rời ngón tay tôi hay không. Còn tôi thì chẳng nói gì với bọn chúng cả.

Vào giờ ăn trưa tôi đi vào nhà vệ sinh và ngồi trong một phòng nhỏ. Tôi giờ hai ngón tay bị kéo rời khi sáng của mình xem sao.

Gumble đã kéo chúng rời ra sáng nay và rú lên chạy đi. Điều đó không có gì là nghi ngờ nữa cả. Thịnh thoảng những ngón tay đó vẫn uốn éo. Chúng uốn éo thế suốt cả buổi sáng. Tôi đã thấy mọi người nhìn tôi và tự hỏi có gì đang giấu trong quần vậy. Thật khó giải thích cho họ được.

Tôi sẽ làm gì với người ngón tay này đây? Chúng là một phần của tôi. Tôi không thể giật chúng xuống cống nhà vệ sinh được.

Có thể tôi nên dành cho chúng một đám tang tử tế.

Có lẽ tôi nên nói vài lời trước khi chúng được vùi sâu xuống đất. Nhưng tôi không thể chôn chúng khi chúng vẫn đang uốn éo được. Tôi sẽ phải đợi đến khi chúng thẳng hẳn ra và chết hoàn toàn.

Tan học, tôi đi bộ một mình về nhà mang theo bí mật của riêng mình.

Mẹ bảo tôi ghé qua Trung tâm mua sắm Knox City và mua thức ăn cho Slurp. Tôi đi vào quầy dành cho vật cứng và mua một bịch thịt gà. Rồi tôi đi thang cuốn lên tầng m

Không biết có phải tôi đang tương tượng hay không là mọi người đang nhìn tôi thật nhỉ? Mọi người ở thang cuốn chiều xuống đang nhìn tôi và cười. Tôi quay lại và vẫn thấy họ nhìn tôi.

Họ đang nhìn cái gì nhỉ? Tôi có gì không ở đây? Liệu có phải mũi tôi có một cái mụn to hay là cái gì đó không?

Tôi sờ lên mặt. Với bốn ngón tay.

Một ngón tay của tôi đã rụng ra. Nó đã rơi từ lúc nào không biết. Nhưng ở đâu mới được chứ? Tôi nhìn xuống thang cuốn. Không thấy nó đâu cả.

Hẳn là nó đã rơi xuống ở bên dưới, đang uồn éo ở nơi nào đó trên sàn. Tôi cần phải tìm thấy nó thật nhanh. Nếu một ai đó nhìn thấy một ngón tay người họ sẽ đem nó đến cảnh sát và mọi người sẽ biết tôi là một kẻ kỳ quặc.

Tôi quay người và chạy xuống cầu thang cuốn đang đi lên. Khi tôi chạy, mọi người đều nhảy tránh ra.

- Thật kinh tởm. – Một ông già nói.

- Á ... á ... á. – Một bé gái hét lên.

Tôi chạy xuống đến cuối thang cuốn và phát hiện ra tất cả mọi người trên thế giới này đều đang nhìn tôi. Một số người thì cười nhưng đa số những người khác thì trở mặt ra nhìn.

Cả hai tay vẫn dút trong túi. Tôi di chuyển các ngón tay trong đó và phát hiện ra rằng ngón kia cũng đã biến mất. Cả hai ngón đều đã biến mất và những ngón mới đang mọc lên. Nhưng đó không thể là những thứ mọi người đang nhìn được. Họ không thể nhìn thấy hai bàn tay trong túi tôi được.

Vậy họ đang nhìn gì?

Tôi chạy lại cửa kính của quầy hàng và nhìn mình trong đó.

Ôi, không, không, không. Thật khủng khiếp. Khủng khiếp. Khủng khiếp quá.

Một ngón tay đã mọc ra từ lỗ tai tôi. Nó thò ra khỏi đầu tôi và xoay quanh trông như một thoi xúc xích sống vậy.

Tất cả mọi người đều đang cười hoặc rú lên. Một đứa trẻ cho một ngón tay vào họng và làm như nó sắp nôn ra đến nơi.

Không thể là thật được. Tôi cảm thấy như mình cũng sắp nôn ra đến nơi rồi

Tôi lôi ngón tay ra khỏi tai và quay người chạy.

Mũi tôi bắt đầu ngứa. Ngay bên trong mũi. Lúc đó, tôi không suy nghĩ một cách rõ ràng. Nếu thế thì tôi đã chẳng có một hành động ngu ngốc tiếp theo.

Ngoáy mũi.

Bây giờ thì đám đông rú lên với tiếng cười và tiếng la hét rằng tôi ghê tởm đến thế nào.

Tôi nhìn vào cửa kính quầy hàng và thấy một ngón tay khác đã thò ra khỏi mũ.

Tôi lôi nó ra và vội vàng chạy ra khỏi cửa.

9

Đường từ Trung tâm mua sắm Knox City về nhà khá dài và tôi không thể thở nổi nữa. Hai chân tôi đau nhừ và cái áo phông chui cổ giờ như một cái áo giáp sắt quấn quanh ngực tôi. Quần đùi bên trong đang cuộn lên và cắt vào da thịt tôi. Nhưng tôi vẫn tiếp tục chạy. Tôi chỉ muốn về nhà ngay thôi.

Tôi co chặt hai tay lại thành nắm đấm và vùng mạnh cánh tay trong khi chạy. Tôi có thể thấy rằng hai ngón mới của tôi đã mọc xong rồi.

Và trong túi tôi là bốn ngón tay thừa. Chúng đang uốn éo quặt quẹo như con giun ở đầu lưỡi câu vậy.

Chuyện này sắp diễn đến nơi rồi. Tôi phải kể với mẹ chuyện gì đã xảy ra. Mẹ sẽ không nói với ai hoặc để lộ ra với báo chí đâu.

Tôi hy vọng thế.

Cuối cùng tôi cũng về đến phố nhà mình. Nhà đây rồi.

Nhưng không hẳn thế. Elaine đang ngồi trên hàng rào trước nhà. Cô ấy cười thật tươi với tôi. Một nụ cười thật rạng rỡ. Một cái cười thật to. Ruột gan tôi như quặn lại, nhưng không phải vì những nốt tàn nhang của cô ấy.

- Có chuyện gì đáng cười vậy? – Tôi hỏi.

- Có cái gì đó đang chui ra khỏi miệng cậu. – Elaine lịch sự nói.

- Cái gì? – Tôi nói. Tôi có cảm giác như máu đã chảy tuột hết khỏi cơ thể mình khi tôi nhìn thấy chuyện gì đã xảy ra. Ôi, không. Hãy nói đây không phải là sự thật.

T đứng phía sau mình. Tôi biết mà. Đó là sự thật. Điều tồi tệ nhất trên thế giới này. Ôi, thật kinh khủng. Một ngón tay đã chui ra từ chỗ quần bọc trên mông tôi. Hẳn là nó đã mọc ra khi tôi gài vào cái quần bó chặt của mình. Tôi đã chạy cả đoạn đường dài về nhà với một ngón tay nhô ra khỏi mông.

Tôi kéo ngón tay ra và chạy vào nhà mà không nói thêm được lời nào.

Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến lúc này là những ngón tay ngu ngốc kia. Tôi không muốn những ngón tay này mọc lên nữa. Tôi chỉ muốn mình trở về như trước kia. Như khi mỗi bàn tay tôi đều thiếu một ngón ấy.

Tám ngón tay không tệ tí nào cả.

Bên ngoài, Slurp đang cào cào vào cửa và kêu meo meo. Nó muốn vào trong. Tôi kéo cửa sổ lên và hét to:

- Im ngay! Biến đi!

Trước đây tôi chưa bao giờ từng nói với Slurp như vậy cả. Tôi rất yêu nó. Giờ đây tôi cảm thấy thật có lỗi khi nhìn nó cúp đuôi lên lên bỏ đi.

Tôi ngồi trên giường và chăm chăm nhìn vào hai bàn tay. Một bàn tay có năm ngón còn bàn kia có bốn ngón.

Tôi lắc lư ngón tay tự rụng. Tôi không muốn có nó. Tôi ghét nó.

Tôi tóm lấy ngón tay ấy. Và kéo. *Phụt*. Nó rời ra và bắt đầu ngo nguậy. Tôi tức giận quăng nó lên trên giường và lòi những ngón tay thừa trong túi ra.

Tôi đặt cả năm ngón tay kia lên giường. Thình thoảng một hai ngón tay lại ngo nguậy.

Tôi giờ hai bàn tay ra trước mặt. Bây giờ thì chúng đều như nhau. Mỗi bàn tay có bốn ngón. Nhưng sẽ như thế trong bao lâu chứ?

Tôi chờ cho những ngón tay mới mọc lên.

Từng phút trôi qua. Từng giờ trôi qua. Không có chuyện gì xảy ra cả.

Thật tuyệt vời. Ái chà chà! Ôi, đúng rồi. Không có ngón tay mới nào mọc lên cả. Hẳn là tôi đã mọc đủ hết số lần cho phép rồi. Ngay cả thằn lằn rụng đuôi đôi khi cũng hết đuôi để rụng chứ.

Cách. Tôi nghe tiếng mở cửa trước. Mẹ đã về.

Tôi chạy xuống nhà, vừa chạy vừa hét lên:

- Mẹ, mẹ ừ đoán xe chuyện gì đã xảy ra nào.

Mẹ chăm chú lắng nghe tôi kể toàn bộ câu chuyện.

- Rất thông minh, con trai ạ. – Mẹ nói. – Con nên viết câu chuyện này trong bài viết ở trường.

- Đây không phải là một câu chuyện. – Tôi hét lên. Đó là sự thật.

- Thôi nào. – Mẹ nói. – Hãy nói thật đi. Tất cả chúng ta đều biết là con có trí tưởng tượng rất phong phú. Nhưng chuyện này thì...

Con có thể chứng minh. – Tôi hét lên.

Tôi chạy lên phòng để lấy sáu ngón tay thừa cho mẹ xem.

Nhưng chúng đã biến mất. Một làn gió nhẹ thổi vào phòng từ ô cửa sổ đang mở. Tôi thò đầu ra khỏi cửa sổ. Không có ai ngoài đó. Kể cả Slurp.

Vậy là thế đấy. Mẹ không tin tôi. Không ngón tay mới nào mọc lên trên hai bàn tay tôi nữa. Ồn Chúa.

Mọi thứ lại trở về như cũ.

Ngoại trừ một, hai việc khác. Gumble luôn tránh xa tôi. Cậu ta không bao giờ chào tôi bằng một ngón tay nữa.

Slurp cũng rất khác. Nó luôn cắn tay mọi người mỗi khi họ vuốt ve nó. Dường như nó rất thích vị ngón tay thì phải. Và nó còn mọc lên đôi tai mới nữa. Nhưng những cái tai đó không tồn tại lâu vì Slurp luôn gãi chúng rụng xuống. Và những cái tai đó luôn bị ăn sạch bởi con chó nhà hàng xóm – một con chó lai không có đuôi.

Trần thị thu hiền dịch

Cậu bé khóc nhè

1

Phải rồi, phải rồi, đáng ra tôi không được làm chuyện đó.

Tôi quả là ngốc. Thầy Kempsey bức bối chỉ lên bả hỏi:

- Em nào đã làm chuyện này, hả:

Có đứa nào đó đáp:

- Thưa thầy, Cry Baby ^[2] ạ!

Thầy giáo quát:

- Gavin, đứng lên!

Đáng ra thầy không cần quát tôi phải đứng lên như vậy. Suốt cả tuần, tuy chẳng bị ai quát lác, tôi vẫn phải đứng đấy thôi. Tôi đứng trước lớp và qua cửa sổ tôi trông thấy sa mạc rộng mênh mông vô tận trải dài tới tận chân trời. Ôi, giả như tôi đến được nơi xa tít mù tắp kia! Thầy Kempsey chì chiết:

- Có phải chính em đã vẽ cái này không?

Thầy thừa biết chính tôi vẽ mà. Vì thế thầy mới hỏi.

Tôi gật đầu. Thầy nói:

- Vậy thì em hãy kể lại, em đã làm như thế nào đi!

Mọi người nhìn lên bức tranh treo trên bảng. Tôi đặt tên nó là “tai voi” vì trông nó y như cái tai voi vậy.

Thầy Kempsey lại nói:

- Nào, nói đi, mọi người đang chờ cậu đấy.

Thầy thừa biết tôi đã làm như thế nào. Nếu không thì thầy đã không hỏi. Tôi hít một hơi dài rồi nói:

- Thừa thầy, tuần trước, khi tan trường em đã đi vào phòng giáo viên ạ.

Thầy giáo hầm hừ:

- Ủ.
- Sau đó em tụt quần vào ngồi lên cái máy photocopy rồi ấn nút.

Các các bạn chưa bao giờ nghe nói đến cái trò nghịch ngợm tình quái như thế. Các bạn tôi cười lăn cười bò, nước mắt nước mũi chảy giàn giụa. Tôi đứng ngây ra trước cả lớp. Mặt tôi đỏ ửng không kém gì cái mông đít bị bóng của mình.

Thầy Kempsey không cười. Ông phạt tôi phải ở nhà một tuần.

Mẹ tôi cũng không cười. Mẹ mắng tôi một trận té tát. Mẹ nói mãi, nói mãi về cái chuyện đó. Có ông bố bà mẹ nào lại không mắng con cái như thế kia chứ! Đây là việc đáng ghét nhất khi người ta còn bé: Chẳng bao giờ có thể biết trước lúc nào sẽ bị mắng, bị phạt. Chuyện đó có thể xảy ra bất kì lúc nào. Mọi chuyện đang trôi chảy, êm đẹp là thế mà dùng một cái có thể ăn đòn cho dù mình hoàn toàn không nghĩ rằng sẽ bị quở mắng.

Chuyện xảy ra với tôi trong mấy hôm bị đuổi học vì cái “tai voi”.

Tôi sẽ kể cho các bạn nghe. Thế là tôi không được đến trường mà phải ngồi nhà. Mẹ giận, không nói với tôi dù chỉ một lời, suốt ngày tôi chỉ loanh quanh lẩn quẩn trong phòng, thật là khổ. Đến khi mẹ ra khỏi nhà, mặc dù không ai bảo, tôi cũng làm một lô công việc. Tôi muốn chuộc lại lỗi lầm của mình mà. Sau khi đã rửa xong một chồng bát đĩa, tôi ngồi xem ti vi trong phòng.

2

Trên bàn uống nước có quyển sổ ghi chép của mẹ. Đối với các bạn thì có lẽ cái đó chẳng có gì là quan trọng. Nhưng các bạn nên nhớ rằng mẹ tôi đã căn dặn tôi không biết bao nhiêu lần về cuốn sổ ghi chép đó.

- Gavin, cấm con không được đụng vào cuốn sổ này. Đây là cuốn sổ của dì Nellie, sổ chỉ còn có vài trang nhưng đó là những trang vô cùng quý giá.

Dì Nellie bị chết đuối khi dì chèo chiếc xuồng con và đâm phải chiếc tàu chở đầy ắp gỗ từ rừng chảy ra. Xuồng của dì bị vỡ làm đôi và từ đó không ai nhìn thấy dì nữa. Mẹ treo trong phòng ăn một bức ảnh của dì và thường hay đứng lặng trước bức ảnh đó.

Như tôi đã nói, lúc đó tôi đang xem phim “Ông già và biển cả” trên ti vi. Cuốn sổ ghi chép nằm ở trên bàn. Cuốn sổ đó có những trang giấy rất mỏng và ngoài bìa là ảnh một rừng cây rậm rạp tuyệt đẹp. Tôi muốn xem kỹ hơn bức ảnh đó, chứ không định viết lách cái gì vào cuốn sổ ấy cả và cũng không định xé lấy một tờ giấy nào hết. Tôi chỉ định xem bức ảnh, vậy thì hoàn toàn không có gì là sai cả, phải không các bạn?

Thế là tôi lấy cuốn sổ và ngồi xuống ghế.

Giờ thì tôi kể cho các bạn nghe vì sao mọi người gọi tôi là Cậu bé khóc nhè. Suốt cả tuần tôi không

biết đã quên bao nhiêu lần là mông bị bông. Vì thế mỗi khi vô ý ngồi xuống tôi lại bị đau rát đến trào nước mắt.

Và chắc bây giờ các bạn cũng đoán được là tôi lại khóc, nước mắt trào ra và rỏ xuống sỗ tay quý báu của mẹ. Mặc dù tôi đã đứng phắt dậy nhưng cuốn sổ vẫn bị ướt đẫm nước mắt. Tôi vội xoa đi nhưng không ăn thua. Những hàng cây trong bức ảnh khom hẳn xuống méo mó, nhẵn nhúm, những cái lá trông như sắp lìa cành. Giấy thì ẩm và nhoe.

Tôi hoảng quá, tim đập thình thịch. Phen này thì chết rồi. Tôi là cái chắc. Đầu tiên là cái tai voi, giờ lại đến cuốn sổ. Mẹ đánh tôi chết mất thôi. Tôi nghĩ đến chuyện chạy ra phố mua một quyển sổ khác. Nhưng tôi tin chắc là không thể được một cuốn sổ đặc biệt như thế này.

Tôi lo quá, mà mẹ thì sắp về đến nơi rồi. Tôi đi ra ngoài nhìn xem có dấu hiệu gì là mẹ sắp về chưa. Bác Grandpop đang sắp xếp đồ đạc vào chiếc xe giúp. Bác đang chuẩn bị cho chuyến đi đến sa mạc. Tôi hỏi bác:

- Lần này bác tìm cái gì trong sa mạc ạ?

Bác giờ một bức ảnh rõ to. Hai bàn tay run run và nói:

- Bác đi tìm cái vĩ đại nhất, bác phải tìm bằng được con ếch tích nước. Bắt được một con ếch tích nước là ước mơ suốt đời của bác.

Trên khuôn mặt già nua đầy nếp nhăn của bác hiện ra một nụ cười rạng rỡ, hạnh phúc. Bác nháy mắt nhìn tôi. Đây là chuyến đi thứ mười của bác vào sa mạc để tìm ếch tích nước. Tôi cảm thấy lo, chỉ sợ bác bị chết mà vẫn không được nhìn thấy con vật hiếm hoi đó. Bỗng nhiên nước mắt tôi muốn trào ra, tôi cảm thấy buồn ghê gớm

Tôi muốn quên câu chuyện này đi và nghĩ sang chuyện khác. Cũng chẳng có gì khó. Tôi chỉ cần nghĩ đến chuyện mẹ sẽ làm gì khi về đến nhà là đủ!

Bác Grandpop hỏi tôi:

- Bác đã kể cho cháu nghe về chuyện con ếch tích nước bao giờ chưa nhỉ?

Mặc dù tôi gật đầu nhưng bác vẫn kể cho tôi nghe một lần nữa câu chuyện của mình. Bác nói:

- Loài ếch này sống ở sa mạc. Mùa hè nó uống no nước và chui sâu xuống cát để tránh cái nắng thiêu đốt. Nó có thể nằm trong cát cả năm trời để đợi mưa. Khi cơn mưa rào đầu tiên đổ xuống, nước ngấm vào đất đánh thức những chú ếch đang mơ màng choàng dậy. Chúng bới cát ngoi lên và reo hát âm ỉ.
- Thật tuyệt vời, thật sung sướng làm sao! – Lũ ếch khoái quá ngoe nguẩy những sợi râu dài.

Bác Grandpop đóng cửa xe và lấy chiếc chìa khóa ở trong túi quần. Bác nói chậm rãi, mạch lạc, kiểu giọng của người già:

- Nói với mẹ cháu là ngày mai bác về. – Rồi lên xe và nổ máy. Từ xa một đám bụi mù bốc lên, đám bụi mỗi lúc một gần. Đó là chiếc Land Rover của mẹ. Tôi thấy bồn chồn lo lắng, không biết sẽ ăn nói với mẹ thế nào.

Phải rồi, phải rồi, đáng ra tôi không được làm điều đó. Tôi quả là một thằng ngốc.

Nhưng tôi đã trót làm việc đó mất rồi. Tôi mở cửa sau chiếc xe, nhảy tót lên và trùm chăn lên người. Tất nhiên các bạn cũng biết là tôi phải gượng nhẹ với cái mông bị bông của mình. Chiếc xe chứa đầy đồ đạc và thiết bị dùng cho các chuyến đi khảo sát. Đằng sau ghế ngồi của bác Grandpop có rèm chắn ngang, tôi yên tâm trốn sau những đồng chắn, lều bạt và một lô thùng, xô và chậu. Chiếc xe của mẹ tôi nổ máy rầm rầm vọt qua.

Tôi phải nấp trong xe cho tới khi đến đích. Nếu bác Grandpop phát hiện tôi sớm, thế nào bác cũng quay xe trở về ngay tức khắc. Chiếc xe lắc là lắc lư, thỉnh thoảng lại chồm lên. Trời nóng nực, tôi thấy khát nước khô cả cổ.

Bác Grandpop bắt đầu hát, lời do bác tự đặt ra. Đó là bài hát buồn buồn về ếch con tích nước. Bài hát kể về những con mưa rào đầu mùa đánh thức lũ ếch con sau giấc ngủ dài triền miên. Bác nói:

- Ôi, giá như ta được nhìn thấy chúng thì tuyệt với biết bao!

Bỗng nhiên tôi cảm thấy khao khát giúp được bác Grandpop tìm thấy những chú ếch con này. Việc tôi có tên trong sổ đen của mẹ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Tôi hồi hộp đến độ quên cả khát.

Chiếc xe ô tô vẫn chạy vùn vụt. Tôi nằm sấp và ước ao sẽ là người đầu tiên phát hiện được những chú ếch con của bác Grandpop, chắc chắn bác ấy sẽ sung sướng lắm. Mẹ cũng sẽ vui sướng vì mẹ rất quý bác ấy, may ra mẹ sẽ không mắng tôi vì tôi trốn đi và làm bản cuốn sổ của mẹ. Nếu được như vậy thì quả là mọi người đều gặp may.

Tôi nghe thấy tiếng còi và nhìn qua cánh cửa sau thấy hai thanh niên lực lưỡng đang phóng xe như bay. Họ đi chiếc Ford màu đỏ loại bánh rộng. Lão lái xe bóp còi thúc bác Grandpop cho xe chạy nhanh lên. Con đường vừa hẹp, vừa bụi, bác Grandpop không có chỗ để né sang bên cạnh cho họ vượt được. Lão lái xe trong rất dữ dằn, người hằn đầy vết chạm trổ. Tên ngồi bên cạnh ngoáy mũi vẻ rất khó chịu, mắt gườm gườm nhìn xe chúng tôi.

Tội nghiệp bác Grandpop. Bác nói giọng run run:

- Được rồi, được rồi, ta đang phóng hết sức rồi đây.

Tôi nghe tiếng bác nói rất rõ. Song bác không biết tôi đang chăm chú nhìn chiếc xe chạy đằng sau, nhưng hai tên ngồi trong xe Ford thì chắc chắn là trông thấy tôi.

Phải rồi, phải rồi, đáng ra tôi không được làm chuyện đó. Tôi quả là ngốc. Nhưng tôi không thể làm khác được. Tôi khum ngón tay trở và để ngay dưới mũi. Tôi làm động tác như đang ngoáy mũi. Sau đó tôi ngoáy ngoáy bàn tay, còn tay kia tôi chỉ về hướng lão đang ngoáy mũi.

Lão ta thôi ngay lập tức, mặt đỏ như gấc. Chiếc xe Ford to lớn chạy vọt qua xe chúng tôi, tung bụi lên mù mịt. Lão lái xe bóp còi và quạt xe ngay trước mũi xe chúng tôi. Chiếc xe tải loạng choạng trượt sang bên cạnh đường. Tôi sợ quá tưởng xe đổ đến nơi. Nhưng may là không có chuyện gì xảy ra. Cuối cùng bác Grandpop cũng điều khiển cho xe chạy vào giữa đường. Bác hét tướng lên:

- Đồ đều! – Lúc đó chiếc Ford đã chạy mất hút. Hi vọng chúng tôi sẽ không gặp lại bọn người này.

Cổ họng tôi khô khốc. Xe có một thùng đựng nước nhưng vì vướng mấy cái hòm gỗ nên tôi không lấy được nước để uống, nếu sắp xếp, dọn dẹp lại thì sợ bị lộ. Sau khi chạy tiếp bốn tiếng đồng hồ thì xe dừng lại. Tôi nghe tiếng bác Grandpop xuống xe. Tôi nhìn qua cửa sổ thì thấy tại đây có một cây xăng nhỏ giữa sa mạc hoang vu rộng mênh mông. Trên một cái biển có dòng chữ: ***Trạm xăng cuối cùng trước khi tới Alice Spings.***

Phía sau cái bảng, tôi nhìn thấy chiếc xe Ford màu đỏ đậu trong bóng râm. Bác Grandpop tiếp xăng. Nhờ đó tôi có dịp uống nước. Nước ở trong một cái thùng hình trụ, phía dưới có vòi nước. Tôi lấy rồi mở vòi nước. Tôi khát cháy cổ, uống ừng ực thì nghe thấy tiếng hét. Tôi nhìn qua cửa xe, thấy cái lão to cao chạm trở đầy người và bạn hắn đang xô đẩy bác Grandpop. Chúng giật chiếc mũ của bác và tung chuyển cho nhau. Chả có ai giúp đỡ bác Grandpop tội nghiệp. Tôi để mặc cho nước chảy vào cổ và nhảy vọt ra khỏi xe. Bác Grandpop nhảy nhót như một đứa trẻ đuổi theo giật lại cái mũ. Bác đã già, thờ hồn hà hồn hên, mồ hôi nhễ nhại, ướt đầm má, hay đó là nước mắt của bác nhỉ? Không giấu gì các bạn, tôi chơi bóng rổ rất cừ. Tôi nhảy vọt lên lưng lão có nhiều vết chạm trở và giật lấy cái mũ từ tay lão ta. Lão khuyu xuống trong đám bụi mù mịt. Bác Grandpop rất ngạc nhiên khi trông thấy tôi. Bác reo lên nửa vui mừng nửa bức bối:

- Cháu Gavin!

Hai lão to cao lực lưỡng lừng lững đi tới chỗ chúng tôi. Bọn chúng thì không nửa vui, nửa bức mà đang cáu tiết thực sự. Chúng phăm phăm đi về phía chúng tôi còn hai bác cháu thì lùi dần từng bước.

Nhưng đúng lúc đó thì ông chủ cây xăng xuất hiện. Tôi chưa bao giờ trông thấy một người nào to lớn đồ sộ như ông ta. Hai chân ông trông như hai cái thân cây còn hai nắm tay ông trông như hai tảng đá. Ông hỏi:

- Có chuyện gì ở đây thế này?

Lão ngoáy mũi đáp “Không có chuyện gì cả” và cả hai tên lùi lùi đi tới chiếc xe của chúng. Khi chiếc xe của bọn họ đã chạy, tôi lại khum ngón tay trở dưới mũi, bọn chúng thấy rõ ràng, nhưng vẫn tiếp tục chạy. Tôi hoàn toàn yên tâm khi có một người khổng lồ ở bên cạnh. Cũng may là sau đó chúng tôi không gặp lại bọn người này nữa.

Bác Grandpop mắng tôi, nhưng tôi thấy rõ là bác mừng thầm vì có tôi đi cùng. Bác đi vào chỗ cây xăng và gọi điện thoại cho mẹ tôi. Tôi đứng chờ phía ngoài, lo không t được. Một lúc sau bác đi ra và nói mẹ cho phép tôi được đi cùng với bác. Tôi hỏi bác:

- Thế mẹ cháu có nói gì nữa không ạ?

Bác nháy mắt và nói:

- Mẹ cháu bảo đang viết thư ở một tập giấy mới.

Ôi, tôi thấy nhẹ cả người. Mẹ tôi không còn giận tôi nữa. Bây giờ thì chúng tôi có thể cùng đi và tìm con ếch tích nước.

Tôi cảm thấy thật dễ chịu, nhẹ cả người khi không còn phải lo lắng gì nữa. Thật sung sướng khi không còn phải bận khoăn lo lắng về những sai sót mà mình đã phạm phải. Tôi lên xe và ngồi đằng sau bác Grandpop. Chúng tôi lại lên đường, xe chạy vun vút vào sa mạc nóng bỏng, có lẽ cũng gần nóng bằng cặp mông của tôi. Cả bác Grandpop và tôi không ai nghĩ đến chuyện tôi quên không vận vôi nước.

5

Bác Grandpop rất vui vì tôi cùng đi.

Bác nói:

- Cháu sẽ rất ngạc nhiên khi trông thấy con ếch tích nước sau mùa nóng hạn khi nước mưa xuống đất mềm nhão ra lúc đó ếch sẽ bới đất chui lên.

Bác tỏ ra tràn trề hạnh phúc, đến nỗi nước mắt muốn trào ra.

Song quả tình tôi không tin mấy vào chuyện đó. Tôi nhìn bãi sa mạc khô cằn. Lúc này đang là mùa hè nóng bỏng. Tôi hỏi:

- Làm sao bác có thể tìm thấy những con ếch đó, trời khô nóng thế này thì chắc chắn phải ẩn sâu vào trong lòng đất.

Bác bảo:

- Đào, phải đào cháu ạ. Đất chắc chắn là rắn như đá nhưng chúng ta đành phải đào thôi.

Xe chúng tôi rời con đường chính và chạy vào vùng đất đỏ au, khô khốc, chỉ có vài loại xương rồng mới có thể sống nổi. Thình thoảng bác Grandpop lại dừng xe và lấy la bàn ra để kiểm tra hướng đi. Cứ mỗi lần dừng chúng tôi lại dốc nước trong bi đông ra uống. Đang khát cháy cả cổ mà được uống những ngụm nước mát rượi giữa sa mạc nóng bỏng thì quả thật không gì dễ chịu.

Sau bốn giờ xe chúng tôi tới vùng hồ nước, tôi trông thấy hồ nhưng vào mùa này thì đây chỉ là một khu đất trũng, khô nứt nẻ.

Xe dừng khựng lại. Bác Grandpop thờ phào:

- May quá, vừa tới nơi.

Khói trong két phun ra phì phì. Bác Grandpop nói:

- Không lo, chúng ta mang theo rất nhiều nước.

Chúng tôi ra phía sau xe, mở cửa và dỡ đồ đạc xuống.

Các bạn còn nhớ tôi đã nói gì không? Người ta không ai có thể lường trước, khi nào sẽ rơi vào hoàn

cánh khó khăn. Khi bác Grandpop thấy nước không còn lấy một giọt thì chúng tôi biết khó khăn chưa từng có đã ập xuống đầu mình. Lại một lần nữa tôi làm hỏng hết mọi chuyện.

Bác không hề trách tôi về việc quên không khóa vòi nước. Bác cũng không la lối, quát tháo. Trông bác thần thờ, dờ dẩn, chứng tỏ bác vô cùng lo lắng. Ở chừng mực nào đó, sự im lặng của bác lại làm tôi sợ hãi hơn là bị la lối quát mắng. Tất cả chỉ tại những lỗi lầm của tôi. Tôi hỏi:

- Bác ơi, bây giờ chúng ta phải làm gì ạ?

Bác nói:

- Chúng ta sẽ ở lại đây. Một nguyên tắc tối cao trên sa mạc là không được rời xe. Sẽ có ai đó đi tìm chúng ta.

Tôi nói:

- Nhưng có ai biết chúng ta ở đâu mà tìm?

Bác bảo:

- Họ biết đại để chúng ta ở đâu. Và lại chúng ta không có cách nào khác. Cái xe chẳng thể giúp ích gì nữa vì không còn lấy một giọt nước.

Để làm cho bác vui, tôi đề nghị:

- Trong khi chờ đợi chúng ta sẽ đi tìm ếch tích nước.

Bác lắc đầu và nói:

- Chúng ta phải tiết kiệm năng lượng của mình. Mọi việc chúng ta cần làm là phải kiên trì chờ đợi được giúp đỡ và cần tránh mọi sự vận động không cần thiết.

Tôi vô cùng ân hận. Giờ thì bác ấy chẳng bao giờ nhìn thấy loài ếch tích nước nữa mà tất cả chỉ vì lỗi của tôi!

Chúng tôi lấy một tấm vải bạt, một phía buộc vào mui xe làm thành cái mái che nắng. Bác Grandpop đưa cho tôi bi đồng nước và nói:

- Cháu hãy uống hai ngụm.

Tôi ngửa cổ và uống đúng hai ngụm. Vì thử tôi có muốn thêm cũng không còn đến ngụm thứ ba. Các bi đồng cạn khô. Bác Grandpop đã nhường cho tôi những giọt nước cuối cùng. Bác là người như vậy đấy.

Liệu chúng tôi có thể chịu đựng được bao nhiêu lâu? Bác Grandpop chắc sẽ chết trước. Vì tôi thì còn trẻ và khỏe mạnh còn bác ấy thì già nua, yếu ớt. Điều gì sẽ xảy ra nếu bác ấy bị chết còn tôi thì sống?

Thời gian trôi đi chậm chạp. Màn đêm từ từ buông xuống. Muối bay vo ve. Thỉnh thoảng lại có cái gì đó động cựa trong đêm tối mịt mù. Trăng lên. Trời lạnh. Chúng tôi cuộn tròn trong chăn.

Sáng ra trời nóng lên rất nhanh. Miệng tôi khô khốc và đầy cát bụi. Tôi hầu như không thể nuốt được. Bác Grandpop lơ dờ chậm chạp, dường như bác đang chìm trong một cơn ác mộng.

Mặt trời mỗi lúc một cao. Bác Grandpop lẩm nhảm:

-Ếch ơi, con ếch tích nước bé bỏng của ta ơi!

Hai mắt bác lơ dờ, dại dại. Hình như bác không còn biết cái gì đang diễn ra với mình. Cái nóng hành hạ bác. Bác quỳ gối, hai tay thọc sâu trong cát, miệng không ngớt lẩm nhảm:

-Ếch ơi, con ếch bé nhỏ của ta đâu rồi!

Tôi nhẹ nhàng dất bác vào trong bóng râm ngồi rồi nói:

-Để cháu tìm ếch cho bác!

Lúc đó suy nghĩ duy nhất của tôi phải cố tìm bằng được một con ếch. Tôi không cần biết liệu mình có thể sống được hay phải chết. Bác Grandpop là người kỳ cục nhưng ước mơ duy nhất của tôi là phải kiếm được một con ếch và đưa tận tay cho bác con ếch đó.

Tất cả chỉ tại tôi. Tôi chỉ biết rằng không có nước thì bác Grandpop sẽ không sống được bao lâu nữa. Tôi nhất định phải thực hiện bằng được ước mơ suốt đời của bác. Tôi phải tìm bằng được loài ếch đó.

Tôi cảm xéng và đi tới chỗ đất trũng nhất. Tôi xia mạnh lưỡi xéng, peng! Chao, đất cứng như đá, những ngón tay tôi tê dại đi.

Cát nóng bỏng, long lanh. Ruồi bay vo ve trước mặt tôi, người tôi bám đầy bụi cát. Nhưng tôi vẫn mãi miết đào, bới. Mỗi lần xia mạnh mũi xéng và moi được một ít đất tôi lại trầm gọi:

-Ếch ơi! Mày ở đâu?

Nhưng không có tiếng trả lời. Lũ ếch tích nước ẩn sâu trong lòng đất và chúng chỉ bừng tỉnh sau những cơn mưa rào xối xả đầu mùa.

Bàn tay tôi phồng rộp, rớm máu. Tôi đã đào được một cái hố nông chền to bằng cái bồn tắm nhưng chẳng thấy tăm hơi con ếch nào cả, tôi cảm thấy việc làm của mình là vô ích, tôi nghĩ mình sẽ không thể tìm được một con ếch nào cả.

Bác Grandpop nằm co ro trong bóng râm. Tôi biết bác còn sống thôi thóp vì lồng ngực bác vẫn phập phồng lên xuống. Nhưng tôi biết bác sẽ không sống được lâu nữa nếu không có nước. Không, tôi nhất quyết phải tìm bằng được một con ếch tích nước trước khi mọi việc trở nên quá muộn màng. Tôi không được phép bỏ cuộc.

Bác Grandpop lầu bầu trong cơn mê sảng:

-Ếch con ơi, ếch tích nước ơi!

Tôi lấy khăn buộc bàn tay bị phỏng rộp và tiếp tục đào. Đau kinh khủng. Tôi gục đầu cào từng mẩu đất nhỏ. Đầu óc tôi quay cuồng, choáng váng. Không ăn thua gì. Tôi hầu như không nhắc nổi cái xẻng được nữa.

Tôi cố duỗi những ngón tay sưng tấy, nhưng không tài nào móc nổi nhưng tảng đất khô cứng như đá.

Thật vô ích. Tôi không thể tiếp tục làm được nữa. Tôi dăm dăm nhìn chân trời trong vắt không một gợn mây và hiểu rằng bác Grandpop sẽ không bao giờ thấy con ếch tích nước. Bác ấy sẽ chết và không bao giờ thực hiện được các mơ trong cả cuộc đời mình. Mà tất cả chỉ vì lỗi của tôi. Ôi, thật là buồn làm sao!

Phải rồi, phải rồi, đúng ra tôi không được làm chuyện đó. Tôi thật là ngốc. Tôi hoàn toàn tuyệt vọng và gục xuống. Trời ơi, hai cái móng bóng rộp, đồ dữ làm tôi đau kinh khủng, đau đến mức không thể chịu đựng nổi. Nước mắt nước mũi tôi trào ra và nhỏ thành giọt xuống mặt đất khô cứng làm cho đất ở cạnh tôi ướt sũng. Bỗng tôi trông thấy một cái chân xanh xanh ngo ngoáy và ngay sau đó là cái chân thứ hai.

- Trời ơi, những giọt nước mắt của tôi đã đánh thức chú ếch con. Nó mở mắt nhìn tôi chằm chằm.
- Tôi sung sướng reo lên:
- Bác ơi, cháu bắt được một con ếch, cháu bắt được rồi.

Tôi từ từ đi về phía bác Grandpop và nhẹ nhàng đặt con ếch tí xiu lên lòng bàn tay bác. Tôi không thể ngờ rằng một con ếch bé tí xiu lại có sức mạnh lạ lùng đến như vậy. Bác Grandpop bừng tỉnh dậy và nở một nụ cười rạng rỡ mà tôi chưa hề được chứng kiến bao giờ. Bác nhìn tôi đầy triu mến. bác tỏ ra rất yêu thương tôi và cả con ếch tí hon.

Cái nhìn của bác thật kỳ diệu đến nỗi cả hai chúng tôi đều không nhận thấy một cơn mưa giông đầy mây đen đang ùn ùn kéo tới. Chúng tôi ngồi ngẩn người nhìn con ếch tí hon cho tới khi những giọt mưa đầu tiên lộp bộp rơi. Nước từ từ dâng lên, hồ nước mỗi lúc một đầy, trong không trung vang lên bài đồng ca của hàng nghìn chú ếch con bé bỏng.

Đúng là một cơn mưa rào đầu mùa. Bầu trời như tuôn trào nước mắt. Tôi ngậy người, tay xoa móng, ngược nhìn bầu trời và hét lên rõ to:

- Khóc nhè! Khóc nhè!

Nguyễn Xuân Hoài dịch

MÁY PHÁT HIỆN NÓI DỐI

Lớp tôi có Sandra Morris và Ben Fox là hai đứa con nhà giàu. Cả hai đều thích ra vẻ ta đây. So với những đứa khác ở lớp thì chúng chẳng thiếu gì. Bố mẹ chúng có xe ô tô xịn, to đùng và những ngôi biệt thự khang trang lộng lẫy. Chúng chỉ chơi với nhau và hình như không muốn đáng tới lũ ngỗ ngáo, ngang ngạnh như tôi.

Ben Fox bao giờ cũng đi giày thể thao mới nhất. Nó cũng biết nó thuộc diện bánh trai với hai con mắt màu xanh lục và mái tóc vàng ươm. Ben Fox trông chẳng khác gì diễn viên điện ảnh, tôi nói thật đấy mà.

Sandra Morris cũng y như thế và nó cũng biết rất rõ điều đó. Nó cũng có cặp mắt xanh biếc và mái tóc vàng au, nước da mịn màng như lụa. Tại sao lại có những người luôn được hưởng những gì tốt đẹp nhất như thế nhỉ? Còn tôi thì mất chỉ chút những tàn hương. Tôi đã làm đủ thứ để trị chúng nhưng không ăn thua, chúng vẫn tiếp tục sinh sôi nảy nở và liên tục phát triển. Tức nhất là chúng luôn luôn có mặt đúng vào lúc người ta không muốn. Ông Trời thật không công bằng một chút nào.

Nhưng dù sao hôm nay cũng là dịp để tôi tính sổ với bọn nó. Boffin mang theo phát minh mới nhất của mình - máy phát hiện nói dối. Nạn nhân sẽ là Sandra Morris. Nó đã đồng ý để làm thí nghiệm, bởi vì ai cũng biết Sandra là đứa không hề nói dối bao giờ. Điều nó không ngờ tới là Boffin và tôi sẽ bẫy nó bằng những câu hỏi thật hiểm hóc.

Boffin có cái đầu tuyệt vời. Những phát minh của nó bao giờ cũng hoàn hảo. Có khi nó còn thông minh hơn cả các thầy cô giáo. Điều đó thì không ai không biết. Hôm nó mang tới trường kết quả nghiên cứu mới nhất của mình, chiếc máy phát hiện nói dối. Nó vừa đấu hai đầu dây vào tay Sandra vừa nói:

- Đừng sợ, không đau đâu, nhưng bảo đảm là máy vô cùng chính xác.

Boffin ấn nút, ngay lập tức kim bật ra chính giữa bảng số. Nó bảo:

- Bây giờ thử máy đã nhé, cậu có phải là con gái không?

Sandra gật đầu.

Boffin giảng giải:

- Cậu phải trả lời có hay không, rõ chưa?

Sandra trả lời "Có". Kim chỉ ngay về phía có chữ: **NÓI THẬT**. Máy hoạt động có vẻ chính xác. Boffin bảo:

- Giờ cậu thử nói dối nhé! Cậu có phải con gái không?

Sandra chúm chím cười rất xinh và đáp: "Không!". Cả bọn mỉm cười và hồi hộp nín thở nhìn chăm vào cái kim chỉ chữ: **NÓI DỐI**. Quả thật chiếc máy này là một phát minh siêu hạng!

- Được, tốt rồi. David, cậu có thể nêu 7u hỏi, hỏi quá sẽ không đủ pin đâu. - Nói xong Boffin ngồi

phía sau cái máy và tí toáy nghịch cái nút. Cái trò này hay đây. Tôi sẽ moi khỏi chuyện của Sandra Morris và Ben Fox. Thật là tuyệt vời!

Tôi nêu câu hỏi thứ nhất:

- Cậu có hôn Ben Fox bao giờ không?

Sandra thẹn đỏ mặt. Ben Fox cũng mặt đỏ tía tai. Thế là tôi tóm trúng gáy cả hai đứa. Tôi biết chắc là chúng nó đã có chuyện với nhau mà.

Tôi chỉ muốn phanh phui chuyện này ra mà thôi. Sandra đáp "Không". Cả bọn chúng tôi ngoái cổ nhìn vào cái máy.

Kim chỉ vào chữ: **NÓI THẬT**.

Tôi hoàn toàn bị bất ngờ về câu trả lời này. Tôi chỉ còn được hỏi sáu câu nữa. Tôi không thể để chúng nó dễ dàng thoát khỏi tay mình như thế này được.

- Cậu có bao giờ cầm tay Ben Fox không?

Sandra lại trả lời "Không" và cái kim lại chỉ vào chữ: **NÓI THẬT**. Dần dần tôi cảm thấy mình có lỗi. Tại sao tôi lại bày trò này kia chứ?

Tôi bèn hỏi khác đi:

- Cậu đã yêu bao giờ chưa?

Mặt Sandra đỏ như gấc. Bây giờ tôi cảm thấy mình thật đê tiện. Mặt thằng Fox cũng đỏ như mặt trời mọc.

Sandra trả lời "Có". Kim chỉ vào chữ: **NÓI THẬT**.

Đúng ra tôi không nên để bị lôi cuốn vào cái trò này. Tôi tìm cách giải thoát Sandra và Ben khỏi trò đùa tinh quái, tôi sẽ không hỏi tên ai cả, tôi muốn tránh để Sandra không phải tiết lộ tên một người nào hết. Tôi hỏi:

- Người đó có ở trong phòng này không?

Sandra nhìn về phía Ben Fox, mặt cậu ta đỏ rực.

- Có.

Kim chỉ vào chữ: **NÓI THẬT**.

Tôi lại hỏi tiếp:

- Mắt cậu ấy màu xanh phải không?

- Không.

- Thế màu nâu à?

- Không.

Tôi không biết phải hỏi gì nữa. Tôi nhìn rất kỹ mọi đứa ở trong lớp. Ben Fox có mắt màu xanh và tôi

tin chắc Sandra yêu nó.

Tôi bảo Boffin:

- Cái máy này hỏng rồi, tớ thấy ở đây không có đĩa nào mà mắt không phải màu xanh hoặc màu nâu.

Boffin nói đốp luôn:

- Nhưng bọn này thấy.

Cả bọn nhìn chăm chăm vào tôi.

Tôi cảm thấy mặt tôi đang từ từ đỏ ửng lên và chỉ muốn chui tọt xuống đất. Nhưng tôi vẫn đặt câu hỏi cuối cùng:

- Hắn có phải là một tên ngốc không?

Sandra ngượng chín người, gật đầu "Có", sau đó nó nói thêm một câu rất khê:

- Cậu ấy có đôi mắt màu xanh nước biển.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

TẮC XI CHỜ RÁC

1

Chị Helen nhìn ra sân trường rồi chỉ vào tai tôi:

- Em thật là điên, ai đòi lại đeo hoa tai tới trường bao giờ.

Có tiếng ai đó gọi tôi:

- Smacka Johns, lại đây ngay lập tức!

Đó là tiếng cô hiệu phó Cranch. Cô chìa tay về phía tôi, ra lệnh:

- Đưa ngay cái hoa tai đây cho tôi!

Trong khi tháo hoa tai để đưa cho cô, tôi nói:

- Thưa cô đây chỉ là một vật không có giá trị.

Cô nói đốp luôn:

- Mặc, đã có quá định cấm không được mang đồ trang sức tới trường kia mà.

Tôi chưa kịp nói tiếp thì cô đã quay ngoắt đi về phía văn phòng cùng với cái hoa tai của tôi.

Chị Helen bảo:

- Chị nói có sai đâu kia chứ!

Tôi lầu bầu:

- Bà Cranch là người độc địa nhất, em chưa thấy người nào lại tai quái như thế bao giờ. Không biết bà ta làm gì với những cái hoa tai này kia chứ? Bà ấy phải có cả triệu cái chứ ít ả!

Chị Helen nói:

- Bà ta sẽ đeo những cái hoa tai đó. Chính chị đã trông thấy bà ấy đeo hoa tai của chị mà!

Tôi nói hết sức khinh bỉ:

- Làm gì có chuyện người lớn, cho dù là bà Cranch, lại đi lấy của trẻ con kia chứ!

Suốt cả ngày hôm đó tôi cứ bận tâm về cái hoa tai của mình. Tôi càng nghĩ càng tức.

Cuối giờ học tôi quyết định mua một cái hoa tai khác và cứ đeo đến trường để tỏ thái độ phản đối. Thầy, cô giáo không có quyền lấy của học sinh như vậy!

Tôi đi rất nhanh về nhà và nói với bố:

- Bố ơi, bố cho con đi cùng ra phố nhé? Con muốn mua một chiếc

Bố cười:

- Được thôi, bố cũng đang định đi đây.

Bố tôi hoàn toàn không nghĩ tới chuyện có được đeo hoa tai tới trường hay không. Ngày xưa ông cũng đã từng đeo hoa tai mà. Bố tôi không giống các ông bố khác. Ông luôn luôn làm một chuyện gì đó kỳ cục khác người. Quả thật cũng có khi tôi cảm thấy ngượng vì những việc bố tôi làm.

Chúng tôi đi ra xe. Bố ước ao có một chiếc ô tô thể thao nhưng không thể mua nổi. Thế là bố mua phlegm xe Holden-Limousine và chúng tôi chỉ có thể dùng xe vào những ngày nắng ráo.

Trên đường ra thành phố, tôi luôn mồm dè bịu, chê bai cái xe. Bố nói:

- Bố không hiểu con muốn gì. Cái xe này thật tuyệt vời. Cả thành phố không ai có xe như của nhà mình. Có ai lại muốn mình y như người khác kia chứ?

Tôi cười. Bố nói cũng có lý. Tôi cũng không muốn mình giống hệt như những người khác. Vào thời điểm đó tôi hoàn toàn không biết rằng ước muốn của tôi chẳng bao lâu nữa sẽ thành hiện thực 100%.

2

Cuối cùng chúng tôi cũng ra đến thành phố. Bố cho xe đỗ sau một chiếc xe bòn bản thiêu. Bố chỉ vào một cửa hàng:

- Kia kìa, con vào đấy mà mua hoa tai.

Cửa hàng đó trông thật lộn tuộm, mạng nhện giăng chi chít trông thật ma quái. Tôi bỗng cảm thấy chồn chợn và nói với bố:

- Con đã thay đổi ý kiến và chẳng muốn vào cửa hàng này đâu.

Bố bảo:

- Mày chỉ nói vớ vẩn, vào đi. Bố cũng còn phải đi mua một lô đồ đạc nữa kia. - Nói xong ông đẩy tôi vào cái cửa hàng đó.

Tôi đụng phải một ông béo kinh khủng. Ông ta mặc quần soóc, áo lót màu xanh, tay cầm bông hoa tai. Người ông ta bốc ra một thứ mùi hết sức khó chịu. Ông cúi kính:

- Này, đi cẩn thận một chút, - rồi đi ra cửa.

Tôi nói lí nhí:

- Xin lỗi bác.

Đứng đằng sau quầy hàng là một ông già mặt đầy nếp nhăn. Tôi nói:

- Cháu muốn mua một cái hoa tai.

Ông chủ cười với tôi và nói:

- Thông thường bác chỉ bán từng đôi một, nhưng cái ông vừa rồi đã nài bác bán cho ông ta một cái vì thế nếu cháu muốn bác có thể để cho cháu cái hoa tai còn lại. Đây là hoa tai bác mua lại của một ông thầy bói.

Đúng là cái mà tôi đang tìm, vì thế tôi giúi vào tay ông già đồng 5 đôla rồi dứt bông hoa tai vào túi. Bố và tôi cùng đi ra đường rồi lên xe.

Từ chiếc xe bồn tỏa ra một mùi hôi thối nồng nặc rất khó chịu.

Bất thành linh tôi chợt nhớ ra cái mùi đó là mùi gì. Rõ ràng là mùi bùn ở hồ Newman. Cả xã đã ra quyết định phải nạo vét bùn ở cái hồ tù đọng đó và bây giờ người ta chõ bùn tới bãi chứa chất phế thải. Phải nói rằng cái hồ này là nơi bẩn thỉu, hôi thối nhất thế giới. Đây là nơi chứa nước thải từ một nhà máy làm phân bón, một cơ sở chế biến cá và một nhà máy lọc dầu. Vùng hồ này không còn sự sống. Mặt hồ phủ một lớp váng nhầy nhầy màu xanh với những cục lớn nhồn trôi lơ lửng.

Người công nhân vệ sinh phải đeo mặt nạ phòng độc khi chiếc xe hút bùn hút ừng ục lớp bùn đặc quánh, nhơ bẩn, hôi thối ở trong hồ. Chiếc xe bồn chứa đầy lớp bùn nhơ nhuốc này quả là một cơn ác mộng. Con ác mộng đó sau này đã đổ ập xuống đầu chúng tôi.

Lão béo mặc chiếc áo lót màu xanh lái chiếc xe bồn chạy trên đường. Chúng tôi ngồi trong chiếc "Cabrio" chạy phía sau. Tôi thèm khát được hít thở không khí trong lành nhưng hoàn toàn vô

Bùn từ chiếc xe bồn văng ra bám vào kính phía trước xe chúng tôi. Bố ấn nút cần gạt nước, nhưng tình hình lại càng tồi tệ hơn. Một màng mỏng màu xám xịt phủ kín tấm kính, cản trở tầm nhìn của người ngồi trong xe. Con mưa bùn mỗi lúc một lớn hơn, cuối cùng một lớp bùn nhão nhoẹt hôi thối đã phủ kín cả hai bố con chúng tôi.

Bố tôi hét lên:

- Thật là đồ vô liêm sỉ, hần đã biến xe ô tô của chúng ta thành cái gì thế này không biết.

Tôi thì chẳng lo gì về cái xe mà chỉ lo cho bản thân mình. Người tôi ứa sũng vì lớp bùn hôi hám. Cứ nghĩ lớp bùn này từ đâu ra là tôi lại thấy rùng mình.

Phía sau xe có một cái van lớn nối với một ống cao su to tướng. Tôi có thể tưởng tượng được cái gì đã bị hút tuồn tuột vào cái cỗ hống kia.

Bố ấn còi. Ông hét toáng lên:

- Đi dẹp sang một bên. Đồ ngu, mày làm cả thành phố bị ô uế thế này ư!

Riêng tôi lại nghĩ rằng, dù sao cũng không nên rửa lão lái xe là đồ ngu, càng không nên dây vào loại người này. Khốn nỗi bố tôi không bao giờ nghĩ tới hậu quả việc ông làm.

Bố cho xe tạt sang một bên, phóng vọt lên ngang với chiếc xe bồn và dứ dứ quả đấm về phía lão lái xe mặc chiếc áo may ô xanh. Ông hét tướng lên:

- Đi sang một bên, đồ ngu! - Mối ông thâm xị vì lớp bùn nhờn.

Chiếc xe bồn dạt sang vệ đường và dừng lại.

3

Lão lái xuống xe. Bố xuống xe. Tôi không xuống.

- Ông để bùn bắn thiêu như thế này à? không vặn chặt cái van kia lại? - Bố chỉ tay vào cái vô lăng ở chiếc van hút.

Lão lái xe to cao cất giọng:

- Mày bảo tao là thằng ngu hả?

Bố tôi lúng túng, ông cố tìm cách để cười:

- Hừ, hừ, ông hãy trông xem ông đã làm gì thế này.

Cả hai giương mắt nhìn cái xe của chúng tôi bị bùn nhờn phủ kín. Tôi tỉnh bơ làm như mình không hề có mặt ở đó.

- Ngu hả? - Lão lái xe hùng hổ. - Tao là đồ ngu hả? Có lẽ tao ngu đến mức không biết vặn nổi cái van chứ gì? - Lão chạy vọt ra sau xe và vặn nút. Lão nói to khoái chí: - Thôi chết rồi, hình như ta vặn ngược van thì phải.

Tôi hét thất thanh:

- Khôôông...

Nhưng muộn mất rồi. Một tia bùn đặc quánh, xám xịt phọt lên đầu tôi, phủ kín cả người tôi, chẳng mấy chốc bùn trào lên tới mép trên cánh cửa ô tô và ủa ra đường.

Tôi như bị chết sặc trong cái hồ bùn nhờn nhuốc hôi hám. Những tảng bùn bầy nhầy bóng nhẫy trôi tuồn tuột từ đầu tới chân. Một cái đầu cá xoáy tròn trong vũng bùn. Chỗ xe của chúng tôi đã biến thành một vùng "ô nhiễm sinh thái" đến mức báo động.

Tôi quờ quạng tìm tay vịn của xe và bị bùn cuốn ào ra khỏi xe.

Tai tôi, mắt tôi và mũi tôi bị lớp bùn đặc quánh phủ kín mít. Tôi vừa đi vừa ho sặc sụa và khạc nhổ liên hồi. Những người đi trên đường hốt hoảng tháo lui. Ai cũng vội vàng lấy khăn bịt mũi.

Họ giương mắt nhìn tôi như một quái vật từ âm phủ hiện lên. Tôi lắc mình chẳng khác gì một con chó sau khi vùng vẫy trong hồ nước. Mọi người sợ hãi ngẩng ra khi nước bắn từ người tôi văng ra tứ phía.

Người tôi có mùi hôi thối kinh khủng. Phân nhão nhoét bầy nhầy bám khắp người. Tôi như bị tắc thở. Cái lão mặc may ô xanh khoai trá cười sằng sặc. Một lúc sau lão vịn vô lăng, nhảy tót lên xe và phóng

Bố đứng ngẩn tò te, lắc đầu, sau đó ông nổ máy chiếc xe bị ô ứ của mình. Tôi nói không ra hơi:

- Cứu con với! - Khi tôi nói lỗ mũi tôi phì ra những cái bọt bong bóng màu nâu. Tôi cảm thấy buồn nôn. Mùi hôi thối nồng nặc làm tôi choáng váng, lão đảo. Bỗng nhiên tôi thấy bầu trời đang từ màu nâu trở nên xám xịt rồi tôi ngã khuỵu xuống.

4

Khi tôi tỉnh lại thì phần lớn lớp bùn bắn không còn nữa. Ông hàng thịt cho bố mượn một cái ống cao su và bố đã dùng nó tổng vệ sinh cho tôi. Bố cười bảo:

- Con sẽ sạch bong, chuyện ấy dù sao cũng là một phần trong cuộc sống muôn màu muôn vẻ của con.

Bố hít một hơi rõ dài, nín hơi, phồng má chĩa ống phun nước rửa xe. Thình thoảng ông lùi ra xa hít lấy hít để bầu không khí trong lành.

Nhưng tôi thì không thấy không khí trong lành một chút nào. Người tôi hôi thối kinh khủng. Tôi loạng choạng đi về phía bồn trồng hoa ở trước một cửa hàng. Tôi thề là tôi không nói phét, là mấy cây ở đó héo rũ xuống! Người đi đường lảng tránh người đàn ông điên rồ đang cầm cúi rửa xe và thằng con trai kinh tởm hôi hám của ông.

Hôm đó trời nóng bức. Phần lớn những chất bầy nhầy, nhão nhoét bám vào xe đã khô cứng và phải rất khó khăn bố mới tổng khử được những thứ bẩn thỉu đó. Ông hàng thịt tay bịt mũi bằng khăn mùi xoa đi về phía chúng tôi. Ông nói với bố:

- Đề nghị ông đánh xe đi nơi khác. Tôi mất hết khách hàng vì cái xe tội nợ của ông đấy!

Bố mở cửa xe và bảo tôi:

- Lên xe đi con!

Tôi thở dài:

- Bố có nói đùa không đấy? làm sao có thể nổ được?

Bố nhắc lại:

- Lên xe đi!

Tôi vâng lời và leo lên chiếc ghế ướt sũng mùi thum thum. Bố ấn nút khởi động. Máy nổ. Tôi không thể tưởng tượng nổi. Bố mỉm cười nói:

- Con thấy chưa, ngày nay những loại ô tô đời mới làm gì nổi động còi đá như thế này?

Xe chúng tôi chạy vút đi, văng ra phía sau những tia nước màu nâu ủng. Tôi thấy gương kính khùng. Bây giờ đến lượt bố con tôi gây ô uế cả một vùng. Những xe đi sau chúng tôi bóp còi inh ỏi hoặc bật đèn phản đối, một số người nắm tay thành quả đấm dứ dứ đe dọa khi những tia nước bắn văng lên kính chắn gió của ô tô họ.

Tôi nhăn nhó nói với bố:

- Bố dẫn ga phóng nhanh lên, con không thể chịu nổi cảnh này đâu.

Tôi cảm thấy thời gian trôi đi thật chậm chạp, dường như phải mất tới mười năm trời bố mới đưa được chiếc xe về tới nhà. Bố bảo:

- Con vào tắm trước đi. Bố cho xe vào phố để tổng tẩy uế đã.

Tắm. Quả thật tôi đang ước ao được tắm một trận thỏa thích. Có lẽ tôi đã đứng dưới vòi nước ít nhất một tiếng đồng hồ. Tôi ra sức kỳ cọ thật kỹ lưỡng để tẩy đi mọi sự ô uế.

Chắc chắn đây là những chất bẩn ghê gớm nhất. Ai mà biết được có những loại hóa chất độc hại gì đã thải ra cái hồ này?

Cuối cùng tôi khóa vòi nước và lau khô người cẩn thận rồi đeo cái hoa tai mới. Tôi đứng trước gương nhìn ngắm kỹ khuôn mặt của mình. Có cái gì đó không ổn. Có lẽ tại da thịt tôi bị ngấm cái nước nhơ nhớp bẩn thiu đó. Tôi nhịu mày đánh hơi khịt khịt khắp người y như một con cẩu vậy. Tôi không thấy có mùi thối, song rõ ràng có cái gì đó khang khác. Tôi thấy da mình buồn buồn. Kể cũng lạ. Song cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên sau tất cả những gì đã xảy ra đối với tôi.

Tôi đi từ từ vào nhà bếp và từ lúc đó tôi mọi chuyện đều đảo ngược đối với tôi.

Có cái gì đó cử động ở trong góc nhà thu hút sự chú ý của tôi. Hình như có ai đó vừa quăng một chiếc khăn lau bằng giấy dùng rồi ở đấy. Hôm ấy tuyệt không có một ngọn gió, bỗng cái khăn chao đảo lúng liếng, nó bay vút lên rồi lượn là là qua căn phòng và rơi xuống trước mặt tôi.

Tôi kêu lên se sẽ và vội vã giật chiếc khăn tay. Nó như cố cưỡng lại ở trong bàn tay tôi, còn tôi thì vo viên cái khăn và vứt tọt xuống đất. Cái khăn nhảy chồm lên mũi tôi và ở lì luôn tại chỗ đó.

Tôi nghe thấy có tiếng động nên vội kêu lên "Bố ơi!" nhưng không thấy bố đâu cả. Một cái vỏ hộp đựng cá lặn lỏng lẻo tới chỗ tôi rồi bám chặt vào chân phải tôi. Tôi giật nó ra và quăng mạnh vào góc nhà, nó nằm ở đó chừng nửa giây rồi lao như bay tới chỗ cũ của nó ở chân tôi.

Tôi giụi mắt. Thật là điên rồ, lúc đầu chiếc khăn tay bằng giấy, giờ đến lượt vỏ hộp cá. Những thứ của nợ đó bám chặt lấy tôi. Tại sao lại như thế này, tôi không tài nào hiểu nổi. Tôi vò đầu bứt tai, giật giạt quần áo của mình như một người điên.

Rõ ràng đang có chuyện gì đó xảy ra với tôi. Thật là kinh khủng. Tôi vội vã soi gương, nhưng không trông thấy mặt mũi mình đâu cả. Khoảng hai mươi chiếc khăn tay bằng giấy từ sọt rác bay vút lên và bám lấy mặt tôi.

Những thứ lông lá, rác rưởi đọng ở tấm chắn bên miệng cống thoát nước chui ra và bay liệng trong không khí rồi bám vào chiếc áo len chui đầu của tôi. Tôi cảm thấy hoa mắt, chóng mặt, phải chăng tôi sắp hóa điên hóa rồ? Liệu có thể như thế được chăng?

Đúng, việc đó đã xảy ra.

Rác rưởi. Tôi hút mọi thứ rác rưởi. Y như một thanh nam châm.

Tôi nhủ thầm "nước thải bản thủ ở hồ Newman đã làm tôi có từ tính, bản hút bản mà">Một cái bàn chải đánh răng cũ kỹ, xơ xác bay vèo tới chỗ tôi, theo nó là mấy cái vỏ chai nhựa.

Tôi hốt ha hốt hải tìm chỗ ẩn nấp. Bên cạnh cửa ra vào nhà tôi có một buồng điện thoại. Đây là một trong hàng loạt buồng điện thoại cổ lỗ quét sơn đỏ, xưa kia người ta thường dựng ở các góc phố. Khi bố khuôn cái của nợ ấy về tôi đã cười giễu, nhưng giờ thì tôi không còn cười nữa.

Tôi chui tọt vào buồng điện thoại rồi đóng chặt cửa lại. Thật là kịp thời, mấy cái vỏ chai bay vù tới, đập thành thạch vào tấm kính cửa rồi bám chặt vào đó. Cái bàn chải đánh răng giật giật và tìm cách chui qua khe cửa. Tôi cố bình tĩnh suá nghĩ và run bắn lên vì sợ hãi. Tôi đã trở thành mục tiêu của mọi thứ rác rưởi. Tính mệnh tôi đang bị lâm nguy. Tôi có thể bị chìm ngập, chết ngạt trong rác rưởi, mọi thứ lông lá rác bẩn, những que diêm cháy dở, đầu mẩu thuốc lá, nút chai chui vào buồng và bám vào chân tôi. Tôi ra lệnh cho mình: "Hãy suá nghĩ, hãy suá nghĩ, để tự cứu mình!". Tôi tin rằng nước thải ở hồ Newman đã tác động thế nào đó vào da tôi. Lão đàn ông mặc chiếc áo lót xanh nhất định là thủ phạm đã gây nên nông nỗi này. Lão ta hàng ngày sống với những thứ dơ dáy đó chắc phải có một loại xà phòng đặc biệt để chống lại. Tôi vội vàng lấy cuốn danh bạ điện thoại và lầm bầm: "Bãi rác khu vực South Barwon. A đây rồi!".

Tôi luống cuống quay số. Tôi nghe rõ tiếng chuông reo ở đầu dây bên kia. Tôi nói vội vã:

- Cầm lấy, cầm lấy ông nghe đi!

Nhưng không ai cầm ống nghe cả. Có lẽ cái lão mặc áo lót màu xanh đang xả nước thải ghê tởm ở ngoài sân.

Buồng điện thoại lúc này gần như đã đầy ứ rác rưởi. Rác bay vèo vèo trong buồng rồi bám đầy trên những tấm cửa kính, y như chúng là những vật sống vậy.

Tôi nghĩ cần phải ra khỏi nơi này ngay tức khắc. Tôi đang định xô cửa ra ngoài thì giật thót mình, tim tôi xuyết ngừng đập.

Cái thùng đựng rác nhà tôi lắc la lắc lư, kêu leng xeng. Hình như những thứ ở trong thùng đang muốn tìm mọi cách để thoát ra ngoài.

Tôi lại vớ cuốn danh bạ điện thoại, run rẩy quay số công ty xe tắc xi. Một giọng ai đó hỏi:>- Địa chỉ?

Tôi rên rỉ:

- Phố Henry, số 15.

- Đi đâu.

Tôi đáp:

- Tôi South Barwon, bãi rác khu vực.

Từ đầu dây bên kia có tiếng đáp lại:

- Hãy chờ đấy!

Tôi kêu rất to:

- Đề nghị bác thật khẩn trương, cấp cứu đấy!

Vẫn tiếng người đó đáp lại:

- Mười phút nữa, sẽ có mặt!

Từ buồng điện thoại tôi nhìn thùng rác đã đầy ứ, nó có thể bật tung bất cứ lúc nào. Nếu tôi còn ở đây lâu, tôi có thể bị chết dí trong cái buồng điện thoại này.

6

Rác rưởi bám vào mấy tấm cửa kính mỗi lúc một nhiều hơn. Một tờ báo bay lượn trong buồng cùng với vô vàn những thứ linh tinh khác. Cánh cửa buồng điện thoại bị đè trĩu xuống kêu kéo kẹt. Thời gian không còn bao nhiêu nữa. Tôi kêu to:

- Trời ơi, nhanh lên, nhanh lên!

Có tiếng còi ô tô ngoài đường. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi nghe rõ tiếng đổ vỡ. Kính vỡ loảng xoảng và rác rưởi đổ ập vào buồng điện thoại, tôi chạy như bay ra khỏi nhà. Khi tôi chạy qua chỗ để

thùng rác nó cũng nhào theo chân tôi.

Tôi vội vàng giật cửa xe tắc xi và ngồi tọt vào chiếc ghế sau. Tôi nhanh chóng cửa đánh sầm, nhờ vậy phần lớn rác rưởi không kịp theo chân tôi vào trong xe. Người lái xe hỏi tôi:

- Đi đâu?

Ông ta người bé nhỏ, vẻ cấm cầu, bần tính. Mắt ông hầu như lồi hẳn ra khi nhìn thấy rác rưởi bám đầy trên người tôi.

Tôi đáp:

- Cho cháu tới South Barw. - chưa nói hết câu thì những thứ rác rưởi từ hộp gạt tàn trong xe tắc xi như tro, đầu mẩu thuốc lá, que diêm cháy dở v.v... bay thẳng vào mồm tôi. Tôi bặm môi lại và vội vàng nhổ phì phì, song những thứ đó đã bám chặt vào mặt tôi.

Ông lái tắc xi quát lạc cả giọng:

- Thế này là thế nào? Bước ra khỏi xe...!

Ông ta và tôi hốt hoảng nhìn qua cửa sổ xe vì nghe thấy một tiếng đập rõ to. Cái nắp thùng đựng rác nhà tôi bật ra, dường như bị nổ mìn vậy, những thứ rác rưởi ào ra nhảy lon ton trên đường lao phốc lên phía sau chiếc xe tắc xi rồi đổ ập xuống phía kính chắn gió đang trước. Những túi nilông chứa đầy rác nhảy tung tung đuổi theo chúng tôi. Tôi hét rất to:

- Bác cho xe chạy nhanh lên không chết hết cả bây giờ!

Một chiếc vỏ hộp đựng thức ăn cho mèo đập đánh thình vào cửa kính ô tô chẳng khác gì lựu đạn. ăng lái xe sợ quá hét lên và cho xe phóng vút đi. Rác rưởi rào rào đuổi theo.

Xe chúng tôi lao đi vèo vèo như xé bầu không khí. Dù các loại vỏ hộp, túi giấy và những thứ rác rưởi khác phủ kín phía sau xe. Bỗng người lái phanh cháy xe vì một con chó chạy thốc ra đường.

Tôi nói to:

- Gì thì gì, bác chớ dừng xe, chúng ta sẽ bị rác phủ kín đến chết ngạt đây!

Một con chó ngậm khúc xương to tướng chạy về phía chúng tôi, bỗng cái xương trong mồm nó cựa quậy, lắc la lắc lư như có ai đó muốn giật nó ra khỏi mồm. Bất thình lình cái xương rơi xuống và lao như bay về phía chúng tôi. Con chó sủa ăng ăng và rào rào đuổi theo. Cái xương lao đánh thình vào mui xe rồi nằm lại đó cùng với những thứ rác rưởi khác. Càng lúc rác càng bám nhiều hơn làm cho chiếc xe của chúng tôi bị tối sầm lại.

Bác lái xe cho xe chạy ngoặt sang bên tránh con chó đồng thời đánh xe đi về phía nhà máy cá hộp. Tôi hét to: "Không, không!" Nhưng muộn mất rồi, hàng trăm con cá ươn thối khắm chết tự bao giờ bỗng nhiên bật ra khỏi thùng rác và bay vèo vèo, dòi bọ rơi lộp bộp xuống đồng rác bám đầy trên xe. Hàng nghìn con cá chết bám hai bên thành xe, đuôi bay phát phơ.

Bác lái xe than vãn:

- Trời đất ơi, cái xe ô tô của tôi còn mới tinh!

Tôi hét lên:

- Bác phóng nhanh nữa lên, nhanh lên!

Bác lái xe nhấn ga. Xe chúng tôi rời đường cấp phối và chạy lên xa lộ. Xe lao khá nhanh và luôn lách vượt các xe khác. Tôi những tưởng rác rưởi sẽ bị hất tung xuống đường, nhưng tôi đã lầm, chúng vẫn bám chặt thành xe vì bị hút vào bên trong. Khi xe chạy qua những bãi rác, rác rưởi bay tung lên, nhưng vì xe chạy với tốc độ cao nên chúng không thể bay theo kịp, và đành dừng lại y như những người đi săn bỏ buột mất con mồi.

Giữa tiếng rào rào, ầm ầm do rác đập vào thành xe, tôi nói rất to:

- Chùng nào bác còn cho xe chạy thì chúng ta còn có cơ may thoát nạn.

Ông ta bèn hỏi:

- Thế khi hết xăng thì sao?

Tôi đáp:

- Người đàn ông mặc áo lót màu xanh làm việc tại khu bãi rác khu vực biết phải làm gì. Tất cả chuyện này đều do lỗi của ông ta. Bác có thể tìm thấy ông ta được không?

Ng lái xe làu bàu:

- Người đàn ông mặc áo lót xanh hả?

Đến chỗ đường vòng, ông phanh cho xe chạy chậm lại, bồng hai cái bắp cải thối từ quầy hàng rau gần đó lao tới đầu xe chúng tôi.

Tôi không muốn kể tiếp với các bạn về chặng đường còn lại làm gì. Tôi chỉ muốn nói rằng chuyến đi đó quả là một cơn ác mộng có một không hai. Khi xe chạy vào đường làng tôi nghĩ có lẽ tình hình sẽ đỡ tồi tệ hơn. Nhưng tôi đã nhầm. Khi xe chạy chậm gần đồng cỏ thì có không biết bao nhiêu là phân bò bay rào rào tới và bám đầy xe làm cho xe chúng tôi có một lớp vỏ bọc màu nâu ở bên ngoài.

Kính chắn gió phía trước chỉ còn hở một ít, chiếc cần gạt nước oằn xuống vì phải làm việc quá tải. Vì tôi là người tạo ra sức hút những thứ rác rưởi này nên tôi cố tình ngồi phía sau xe để hạn chế rác phía mũi xe.

Cuối cùng chúng tôi đi tới một khu vực có hàng rào bao bọc, ngay cổng có cái bảng bản thiêu với hàng chữ "Bãi rác khu vực South Barwon". Thật là may cho chúng tôi. Chiếc xe đã bị rác phủ kín mít. Nó phải to gấp mười lần chiếc xe thông thường. Trông cái xe lúc này không khác gì một núi rác di động. Xe dừng. Bác lái xe làu bàu:

- Tôi chẳng thấy cái gì cả, thật tối như hũ nút! Chúng ta đến chết mất thôi.

Trông bác ấy hoảng hốt thật tội nghiệp.

Tôi bèn nói:

- Bác yên tâm. Cháu là người hút đồng rác rưởi này. Khi cháu ra khỏi xe chúng sẽ nhào theo cháu, bác sẽ không việc gì đâu!

- Thế còn chiếc xe của tôi thì sao, rác đầy như núi thế này

- Bác yên tâm đi. Mọi thứ rác rưởi sẽ bong ra và nhào hết vào Ông ta nhìn đồng hồ đếm cây số, chìa tay ra phía tôi và nói:

- 25,6 đôla, nhẽ ra thì 200 mới phải.

Tôi bỗng cảm thấy ớn lạnh. Tôi vỗ bôm bốp rồi lộn ngược các túi. Tôi thở dài:

- Chết rồi, cháu không mang ví tiền theo!

Tôi nhắm nghiền mắt trong cơn tuyệt vọng khi mở mắt ra tôi không nhận ra bác lái xe tắc xi. Mặt ông đỏ bừng, phồng mồm tròn mắt như sắp nổ tung. Ông gào lên:

- Sao, sau một chuyến đi khôn khổ như đi trong địa ngục, giờ mày bảo mày không có tiền?

Ông ta nhào người và túm chiếc áo của tôi, mép sùi bọt:

- Nói đi, mày có gì để trả tao không?

Tôi tháo chiếc đồng hồ đeo tay và nói:

- Đây bác cầm lấy, cái đồng hồ này có giá lắm.

Ông ta nhìn chiếc đồng hồ của tôi với con mắt khinh bỉ. Trong khi đeo chiếc đồng hồ vào cổ tay, ông ta chỉ chiếc hoa tai và nói:

- Cả cái kia nữa, đưa nốt đây cho tao!

Tôi ở trong tình thế không thể mặc cả, đành tháo chiếc hoa tai mới tinh đưa cho ông. Người lái xe nhìn vào gương và xỏ chiếc hoa tai vào lỗ tai mình. Sau đó ông ta nhìn tôi cười như muốn trêu tức tôi.

Tôi không còn cái gì để có thể đưa cho ông ta nữa. Tôi cần nhanh chóng chui ra khỏi chiếc xe này. Tôi nằm áp mình xuống đất và bò ra ngoài không khác gì những người lính lặn lê bò toài lúc tránh đạn. Sau đó tôi lấy hai tay ôm đầu và chờ rác đổ ập xuống.

Không có gì xảy ra cả, hoàn toàn không. Ít ra thì trong những giây phút đó tình không có chuyện gì xảy ra. Tôi nhìn quần áo của mình thì thấy vẫn sạch sẽ tinh tươm.

Bỗng nhiên tôi nghe tiếng thét thất thanh của bác lái xe. Rác đang bay rào rào vào trong xe:

- Cứu tôi với, cứu tôi với!

Ông ta bị ngập trong đồng rác. Những thứ rác rưởi đang tuôn ào ào vào trong xe không khác gì lũ chuột đói nhao vào thùng đựng thức ăn.

Tôi đưa mắt tìm một cái gì đó khả dĩ có thể cứu người lái xe. Nhưng lạ thay cái bãi rộng lớn này lại sạch như li như lau, không có một cái gì nằm ở ngoài sân có thể dùng được.

Tôi tìm cách mở cửa nhà kho ngay gần góc sân, nhưng không mở được. Những vật dụng bằng kim loại đã hoen rỉ chất cao tít mái nhà kho. Từ trong đó văng vẳng tiếng kêu:

- Cứu tôi với, cứu tôi với.

Rõ ràng tôi đã nghe thấy tiếng người này ở đâu rồi. Tôi sực nhớ tới lão lái chiếc xe bồn mặc áo lót màu xanh.

Đầu óc tôi quay cuồng. Người lái xe tắc xi bị ngập trong rác rưởi và cả gã lái xe bồn cũng vậy. Riêng tôi không bị rác đuổi theo nữa. Tại sao lại như vậy?

Bỗng nhiên tôi chợt hiểu. Cái hoa tai!

Đúng rồi, cả hai chiếc hoa tai đều mua tại một cửa hàng. Chúng vốn là một đôi hoa tai mà. Chính hai chiếc hoa tai này hút rác chứ không phải thứ nước bẩn ở hồ Newman.

Tôi chạy lại chỗ chiếc xe tắc xi và hét rất to:

- Hoa tai, tháo chiếc hoa tai ra.

Tôi nghe thấy tiếng ú ớ ở bên trong và sau đó bỗng nhiên ị rác như ụp xuống không khác gì một cái tháp được xếp bằng vỏ hộp ở siêu thị đổ ập xuống. Người lái xe mặt mày tái xanh tái xám và run như cây sậy chui ra khỏi đồng rác cao như núi.

Giờ tôi phải giúp lão lái chiếc xe bồn. Tôi lại gần nhà kho và nói rất to:

- Ông hãy quăng chiếc hoa tai đi, chính nó hút rác đấy!

Tôi nghe thấy tiếng ú ớ lâu bầu khi người lái xe bồn tháo hoa tai và quăng đi. Bỗng cả đồng rác đổ ụp xuống và người lái xe bồn hiện ra không khác gì ông Bụt hiện lên trong chuyện cổ tích.

Ông ta nói:

- Thật là một vật nguy hiểm, từ nay ta sẽ không dây vào những thứ như vậy nữa.

Người lái tắc xi cũng nói:

- Tôi cũng cách đến già.

Họ định nhặt hai chiếc hoa tai để quăng đi rõ xa nhưng tôi kêu tướng lên:

- Chết, các bác đừng có vút.

Tôi bèn lấy một cái cốc không có gì chĩa về phía họ.

9

Ngày hôm sau, tôi đi chậm rãi trên sân trường.

Tôi nói với chị Helen:

- Em sẽ đưa các thầy giáo vật lý xem cái này. Chúng ta có thể sẽ giàu to và trở thành người nổi tiếng!

Helen đưa mắt nhìn cái cốc và nói:

- Em điên rồi, tại sao lại mang hoa tai tới trường!

Đúng lúc đó có tiếng quát ở phía sau tôi:

- Smacka Johns! Lại đây!

Đó là tiếng cô hiệu phó Cranch. Cô chìa tay về phía tôi và nói:

- Đưa đôi hoa tai đây!

Trong khi đưa cho cô cái cốc thủy tinh

- Thừa cô nhưng em có đeo đâu ạ?

Cô Cranch dần giọng:

- Em có biết là không được mang đồ trang sức tới trường không?

Tôi chưa kịp nói gì thì cô đã cầm đôi hoa tai và đi vào phòng làm việc của mình. Chị Helen nói:

- Chị nói có sai đâu kia chứ!

Tôi cay cú lắm và cơn bức tức kéo dài chừng năm phút. Nhưng bỗng nhiên tôi như bừng tỉnh, những thùng đựng rác đặt trên sân trường lắc la lắc lư, những cái nắp đậy như muốn bật tung ra. Tôi phì cười khi thấy những thứ đựng trong các thùng rác bay vèo vèo trên sân trường tới phòng làm việc của cô hiệu phó Cranch.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

MẮT XANH, MẮT ĐỎ

1

Họ ở xa tí tấp dưới chân tôi, trông nhỏ xíu như đầu những cái đinh ghim. Tôi thấy sợ và thật đơn độc. Nếu buông thang tôi sẽ bị ngã ngay lập tức. Tôi sẽ rơi, sẽ vật vã, nhào lộn trong không trung. Không, tôi không được nghĩ tới chuyện đó. Gió thổi ù ù làm tóc tôi xõa ra.

Cái thang cần cầu vươn lên tí tặn trời cao. Tôi có nên tiếp tục leo nữa hay không? Hay là xuống? Những ngón tay của tôi lạnh giá và cứng đờ đờ. Ai có thể giúp tôi đây? Chỉ có cái rôbốt nhỏ bé là có thể làm được chuyện này.

Một tay tôi ôm chặt cái thang, còn tay kia tôi cố với cái rôbốt nhỏ tí xíu của mình.

Tôi chỉ sợ ngã. Với những ngón run rẩy tôi tìm cách lấy cái rôbốt ở trong túi. Nếu như tôi tuột tay để rơi nó thì tôi không còn biết sẽ phải làm gì nữa.

Tôi nói khẽ:

- Ôi rôbốt bé bỏng của ta, mi là cơ hội cuối cùng của ta đây.

Tôi kéo mũi nó và hai con mắt của nó bắt đầu động đậy.

2

Bốn giờ đồng hồ đã trôi qua kể từ lúc cái rôbốt bé bỏng của tôi giúp tôi ra quyết định. Và kể từ lúc bố và mẹ làm trái tim tôi tan nát quận đau thì hai mươi bốn giờ đồng hồ đã trôi qua. Bố nói:

- Nay, Hary, bố có tin không hay cho con. Bố và mẹ sẽ chia tay nhau. Bố mẹ không còn yêu thương nhau nữa.

Bố còn nói rất nhiều, nhưng tôi chỉ còn nhớ được có thể. Tôi chạy tới chỗ mẹ và ôm choàng lấy bà. Nước mắt tôi làm ướt đầm mặt mẹ. Có phải vậy không, hay là ngược lại nhỉ?

Sau đó tôi chạy lại với bố và ôm cổ ông. Bố cũng khóc. Tôi kêu lên:

- Thế còn con, con thì sao?

Bố nhìn tôi buồn bã. Ông nói:

- Con phải chọn. Mẹ sẽ không ở đây nữa. Con có thể đi cùng với mẹ hoặc ở lại đây. Bố mẹ không muốn ép buộc con. Tất cả là do con tự quyết định. Con không phải vội, hãy suy nghĩ cho kỹ. Con phải tự quyết định lấy.

Tôi làm sao có thể tự quyết định những chuyện như vậy? Tôi cảm thấy mình như một cái kim giữa hai thời nam châm. Một thời hút tôi về phía bên này, một thời kéo tôi về phía bên kia. Còn tôi thì ngồi ở giữa.

Tôi nhìn bố mẹ. Tôi yêu bố mẹ tôi. Tôi không biết mình phải làm gì. Đêm hôm đó gió bão ầm ầm, tôi trùm chăn kín mít và khóc thút thít.

Sáng hôm sau tôi mặc quần áo. Còn có hai đôi tất, một đôi màu xanh, một đôi màu đỏ. Tôi không biết phải chọn đôi nào, tôi chìa tay định với đôi tất xanh nhưng lại ngần ngại. Tôi có cảm giác mình đã có một quyết định sai lầm. Thế là tôi cầm đôi tất đỏ, nhưng việc làm đó cũng không đúng.

Lúc đó cái rôbốt bé bỏng đã giúp tôi. Các bạn biết không, cậu ta có hai cặp mắt khác nhau. Nếu kéo mũi cậu ta thì mắt cậu ấy sẽ quay tít lên như bánh xe ở cỗ máy đánh bạc tự động. Có khi mắt xanh hiện ra nhưng cũng có khi là mắt đỏ, không ai có thể đoán trước được cả.

Tôi lấy cái rôbốt ở trên giá và kéo mũi. Những con mắt của nó quay tít lên đến mức tôi không nhận ra màu gì cả. Sau đó dừng lại. Màu xanh. Tôi nói:

- Mắt xanh, tất xanh.

Tôi đi đôi tất màu xanh và mặc quần áo thơm tất. Sau đó tôi vào phòng ăn. Bố đã đi làm, chỉ còn mẹ ở đó. Mẹ hỏi:

- Con ăn bánh ngô hay lương khô?

Tôi nhìn hai cái hộp nhưng không biết nên quyết như thế nào. Tôi lấy cái hộp bánh ngô nhưng trong đầu lại nghĩ khác. Lấy lương khô hơn. Nhưng cái đó cũng không đúng. Làm thế nào bây giờ?

Còn có một cách giải quyết khác. Tôi kéo mũi rôbốt của mình. Tôi tự nhủ: "Màu xanh là bánh ngô". Mấy con mắt lại xoay tít và dừng lại ở màu đỏ. Tôi nhún vai tự bảo: "ừ thì lấy lương khô".

3

Tôi hôn mẹ, cầm rôbốt và đi tới trường. Tôi bước đi nặng nề và cảm thấy thật mệt mỏi, buồn bã. Không còn lâu nữa tôi sẽ quyết định đi với mẹ hoặc ở lại với bố. Mà tôi thì không thể làm được điều đó. Cuộc sống đầy những quyết định oái oăm, hải hùng.

Tôi chậm rãi bước đi, mắt như dính vào hai bàn chân. Bỗng tôi dừng bước. Một con bướm đầy lông

nằm lá trên mặt đường. Nó còn sống nhưng nằm yên bất động. Nó rơi từ trên cành cây xuống và không còn sức để bay lên. Có lẽ không lâu nữa nó sẽ bị dẫm nát. Tôi chỉ cần cúi xuống, nhấc nó lên và đặt lên cây.

Tôi có cứu con bướm hay không? Tôi bèn hỏi ý kiến rôbốt.

Tôi kéo mũi nó, mắt nó quay tí và tôi tự nhủ thầm: "Xanh là nên, đỏ là đừng". Những con mắt quay lia lịa, sau đó chậm dần và dừng lại – màu xanh. Tôi nói với con bướm:

- Hôm nay là ngày may mắn của mày đó, bướm ơi.

Tôi cẩn thận đặt nó lên một cái lá cây và ngay lập tức con bướm bắt đầu ăn. Tôi cảm thấy phần nào dễ chịu hơn. Tôi đã cứu được con bướm. Cái rôbốt của tôi quả có ích khi cần phải có những quyết định. Tôi đi tới góc đường và trông thấy một cảnh thật kinh sợ. Tim tôi như thắt lại. Hàng trăm con bướm đang giãy giụa vô vọng ngay trên mặt đường. Có lẽ con bão đã thổi chúng giạt tới đây.

Tôi ghen ngào hỏi rôbốt:

- Ta có nên cứu những con bướm này không?

Những con mắt lại đảo lia lịa. Tôi tự nhủ: "Xanh là nên, đỏ là không". Câu trả lời là nên. Tôi cúi xuống và nhấc những con bướm lên. Tôi hết cúi xuống lại đứng lên không biết bao nhiêu lần. Những con bướm dường như biết ơn, chúng vội bám chặt vào những cái lá và ăn lấy ăn để.

Thời gian trôi nhanh, phải mất hơn nửa tiếng đồng hồ tôi mới đưa được một số bướm vào nơi an toàn. Tôi biết mình sẽ đến lớp muộn mất. Thế là cái rôbốt đã gây khó dễ cho tôi. Cuối cùng tôi mất trọn một giờ đồng hồ để cứu lũ bướm và cho tất cả lên cây.

Tôi nhìn đồng hồ. Tôi muộn mất đúng một tiếng đồng hồ. Ông Hanson sẽ nhìn chăm chăm vào cửa sổ văn phòng. Ông ta sẽ lao như một con rắn khi thấy tôi bước vào sân trường. Thật là ê chề. Tôi nhìn chăm chăm cái rôbốt của mình. Tôi bảo nó:

- Thế là mày thành công rồi đấy. Lần này là lần cuối cùng tao hỏi ý kiến mày nên quyết định như thế nào.

Giờ thì tôi biết cái rôbốt chỉ mang lại những điều không may cho mình. Bỗng nhiên tôi thấy tóc gáy mình dựng lên. Có ai đó đang nhìn tôi! Tôi linh cảm thấy điều đó. Khi quay lại tôi nhận ngay ra bà Weeck, bạn của mẹ. Bà quỳ hai đầu gối và đang nhổ cỏ vườn. Bà cười với tôi và khum những ngón tay vẫy tôi tới chỗ bà. Bà nói:

- Cháu chờ bác một tí.

Nói xong bà nặng nề đi vào trong nhà để mặc tôi đứng đợi. Phải một lúc lâu sau bà mới quay ra và đưa cho tôi một chiếc phong bì nhỏ. Bà nói:

- Bác đã trông thấy cháu cứu lũ bướm nhỏ tội nghiệp như thế nào. Cháu thật là một cậu bé tốt bụng, không có đứa trẻ nào lại làm được như thế. Đây là phần thưởng dành cho cháu - và bà dúi vào tay tôi cái phong bì.

Tôi có nên nhận hay không? Có hay không? Tôi không chắc chắn lắm. Tôi kéo mũi cái rôbốt. Xanh. Hai con mắt xanh nhấp nháy với tôi. Xanh là được. Bà Weeck đã quay vào nhà. Tôi nở nụ cười rạng rỡ và reo lên:

- Cháu xin cảm ơn bác!

4

Tôi rào chân tới trường. Tôi chưa bao giờ lại đi học muộn như thế này. Tôi xé cái phong bì và ngó vào. Một tờ 50 đôla. Tôi thật không ngờ một chút nào.

Cái rôbốt bé bỏng mang lại cho tôi biết bao điều may mắn. Lần nào cũng vậy, mỗi khi tôi hỏi, nó đều có những câu trả lời đúng đắn. Máy hoạt động thật tuyệt. Nhưng còn chuyện tới trường thì thế nào đây? Làm sao tôi có thể thoát được con mắt soi mói của ông Hanson? Hay là?

Tôi tìm một câu hỏi. Một câu thôi, để hỏi rôbốt. "Ta có thể bỏ học được không? Không tới trường ấy mà?". Tôi kéo mũi nó. Khi mũi nó ngừng không xoay nữa thì hiện lên màu xanh. Hai màu xanh liền, nó bảo tôi có thể trốn học. Thật là một quyết định tuyệt vời. Đây là một phương pháp tốt nhất để người ta có thể quyết định làm hay không làm. Tất cả những điều mà rôbốt khuyên tôi nên làm đều tỏ ra hữu ích. Tôi bước chậm hơn, một nhóm các cụ đứng choán đường đi. Họ đứng chờ trước cửa hàng bán đồ ăn, cửa hàng này chuyên bán món hamburger gói để mang theo. Một bà quản lý các cụ trông khó dăm dăm đang điều khiển mọi người.

- Nào, bà đừng đứng chắn ngang đường đi như thế này.

Bà ta hét to với một bà cụ về nghễnh ngãng rồi ra lệnh:

- Bà đứng ở đây, để tôi vào lấy xa-lát cho.

Một ông già nói:

- Cô ơi, cho chúng tôi mua mỗi người một cái hamburger nào.

Khuôn mặt các cụ như rạng rỡ hẳn lên. Một cụ khác cũng nói:

- Cho tôi một hamburger.

- Phải, một hamburger.

Mọi người đồng thanh reo to

- Ham-bur-ger, ham-bur-ger, ham-bur-ger.

Mắt các cụ ngời sáng, nếp nhăn trên mặt nở ra như những nụ cười.

Bà quản lý lại quát to:

- Thôi đi nào, làm gì mà ầm ĩ lên thế, người ta đưa cho cái gì thì ăn cái đấy.

Bà ta nói với các cụ mà như nói với một bầy trẻ con. Nụ cười trên khuôn mặt các cụ bỗng biến mất y như những con bướm bị gió thổi tung rơi lá tả tơi trên cây xuống. Bà quản lý đi vào trong c

Một cụ ông nói với tôi:

- Này, cháu có cái gì thế?

Ông gật đầu ra hiệu cái rôbốt. Ông cụ có vẻ người hiền lành. Cụ bảo tôi cụ tên là Fred. Cụ chăm chú lắng nghe khi tôi trả lời. Các cụ khác cũng tập trung nghe tôi giảng giải. Các cụ vây tròn xung quanh tôi vừa gật đầu vừa cười có vẻ rất thích thú khi tôi kể với các cụ về chức năng của rôbốt. Cụ Fred lắc đầu bảo:

- Tôi không thích như thế. Làm như vậy khác nào chỉ trông chờ vào may rủi.

Nhưng tất cả các cụ khác thì rất khoái chí. Một cụ nói rất to:

- Cháu cho nó hoạt động thử xem nào.

Một cụ khác đề nghị:

- Phải đấy, cháu làm cho chúng tôi xem đi!

5

Tôi nhìn những khuôn mặt vui vẻ của các cụ. Tại sao lại không? Tôi rút đồng 50 đôla và hỏi rõ to:

- Ta có nên khao mọi người không?

Sau đó tôi kéo mũi rôbốt. Con mắt nó xoay lia lịa. Tôi hét lên:

- Xanh là đồng ý.

Một cụ già móm không còn cái răng nào bảo tôi:

- Hamburger, hãy hỏi nó xem 15 hamburger có được không?

Tôi đáp:

- Okay, ta mua 15 xuất hamburger nhé? Được hay không nào?

Tôi kéo mũi của cái rôbốt bé bỏng.

Khi mấy con mắt đứng dừng lại hiện ra màu đỏ. Ông già móm tiu nghỉu. Ông hét to:

- Hai mươi, cháu thử hỏi nó xem, hai mươi có được không?

Những người khác cùng reo lên:

- Phải đấy, hai mươi, hai mươi xuất hamburger.

Tôi hỏi rôbốt, lần này mắt hiện lên màu xanh. Mọi người reo hò vui sướng. Tôi đi vào trong cửa hàng và gọi hai mươi xuất hamburger. Không thấy bóng bà quản lý đâu cả. Có lẽ bà ấy đi vào nhà vệ sinh. Các cụ nhai bồm bồm, có vẻ đói lắm. Vài ba cụ vỗ vai tôi và tôi cảm thấy thật thoải mái vì đã đem lại niềm vui cho các cụ. Riêng cụ Fred vui vẻ lắc đầu từ chối không ăn món hamburger. Cụ nói:

- Tôi chờ món xalát.

Ông cụ móm nói:

- Thử một chuyện khác đi cháu. Hỏi nó về một việc khác xem

Cụ ấy có vẻ hồi hộp nóng lòng lắm. Cụ trông ra vệ đường và thấy chiếc xe buýt đỗ ở đó. Cụ reo lên:

- Hay lắm, chiếc xe buýt! Này, cháu thử hỏi xem chúng ta lấy cắp chiếc xe buýt này được không?

Mọi người cười đắc ý, mồm đầy hamburger và reo lên:

- Xe buýt, xe buýt, xe buýt!

Tôi băn khoăn không biết nên làm thế nào. Bà quản lý là người có trách nhiệm với chiếc xe này. Nhưng, cóc cần! Tôi nói với rôbốt:

- Chúng ta lấy xe buýt nhé? - Rồi kéo mũi nó. Mấy con mắt xoay tít. Xanh. Xanh là được.

Các cụ chạy vội chạy vàng, xô đẩy, chen lấn nhau lên xe. Các cụ cười thích thú và nói oang oang:

- Bọn mình ăn cắp xe, ăn cắp xe.

Tôi vào đùa với các cụ.

Ông cụ móm nhảy tót lên buồng lái và khởi động xe. Cụ khoe:

- Lão ngày xưa đã từng lái ô tô đua ở Philip Island, năm lần giành giải nhất, sáu lần giải hai, mười một giải cả thấy.

Cụ nhả côn và chiếc xe lao đi. Tôi nhìn qua cửa xe ô tô và thấy bà quản lý lắc đầu hốt ha hốt hải từ trong cửa hàng hamburger chạy ra. Bà ta giờ nắm đấm và la hét om xòm.

Mọi người hò reo vỗ tay bà ta, vài ba người chụm ngón tay làm những ký hiệu không đứng đắn. Cụ Fred ngồi phía sau xe, mặt đầy vẻ lo âu ái ngại. Chiếc xe buýt phóng với tốc độ cao, tới gần một ngã tư. Cụ móm hỏi:

- Đi lối nào đây, phải hay trái?

Tôi đáp:

- Cháu không biết.

Cụ quát:

- Thì hỏi nó xem nào!

Tôi kéo mũi và hỏi:

- Về trái được không?

Mấy con mắt xoay lia lịa, xe buýt vẫn chạy vùn vút. Đến giữa ngã tư bỗng phanh kít lại bất thành linh và xe bị văng đi. Một bức tường gạch lao với tốc độ kinh khủng về phía chúng tôi. Máy con mắt dừng lại ở màu đỏ. Tôi hét lên:

- Phải, bác rẽ phải đi!

Cụ móm gò mình đánh tay lái cho xe rẽ phải, bánh xe miết vào mặt đường kêu kìn kít kéo theo một vệt khói xanh. Xe của chúng tôi chỉ cách bức tường chừng mười xăng ti mét. Những người lái xe phía sau bóp còi inh ỏi. Họ có vẻ bức tức lắm. Nhưng những hành khách ngồi trong xe buýt lại rất hứng thú, cười nói vui vẻ để tận hưởng cuộc phiêu lưu đầy thú vị này.

Cụ móm gào lên:

- Thế nào đây, nhân ga nhé?

Câu trả lời là xanh. Cụ móm y lệnh, nhân ga và xe lao đi vùn vút. Bỗng tôi nghe thấy tiếng là là. Tiếng còi xe cảnh sát rú inh ỏi mỗi lúc một gần. Chết rồi, chúng tôi bị cảnh sát rượt theo.

Cụ móm hỏi:

- Dừng xe hay chạy trốn?

Có ai đó nói:

- Dừng xe.

Đó là giọng cụ Fred. Cụ cúi mình ra phía trước và rút chiếc chìa khóa khởi động. Cụ nói:

- Liều lĩnh như thế là đủ rồi.

Chiếc xe buýt rùng mình và đột ngột đứng khựng lại. Các cụ lục tục bước ra khỏi xe và vẫn cười khoái trá khi xe cảnh sát đã tới gần. Tôi lẩn ra phía sau đám đông và thì thầm:

- Chạy, có hay là không?

Tôi kéo mũi máy rôbốt. Mắt nó xoay lia lịa và dừng lại ở màu xanh.

Tôi nhìn quanh quẩn tìm đường chạy trốn. Bỗng tôi trông thấy cái cần cầu và cái thang dài ở phía bên cạnh. Tôi lại thì thầm:

- Cần cầu, có được không?

Tôi hy vọng sẽ thấy con mắt màu đỏ. Nhưng mà không. Con mắt xoay tít và dừng lại ở màu xanh.

Cụ Fred bảo tôi:

- Thôi đưa đây!

Bác giật cái rôbốt từ tay tôi và xoay nó ra đằng sau. Phía lưng nó có một cái nắp. Cụ lật cái nắp và vặn vẹo gì đó ở cái núm. Không biết cụ ấy làm gì! Tôi hét lên:

- Không, cụ đừng làm như thế, trả lại cho cháu đi! - Và giật lấy rôbốt từ tay cụ Fred.

Một chú cảnh sát to cao, dữ tợn hét oang oang với đám đông:

- Ai là người chịu trách nhiệm về tất cả những chuyện ở đây?

Tất cả im phăng phắc. Sau đó lão móm quay về phía sau và chỉ vào tôi:

- Nó đấy, chính thằng nhóc này đấy!

Tôi ù té chạy. Tôi rảo chân chạy rất nhanh về phía cái cần cầu. Cả đội cảnh sát rượt đuổi theo tôi. Rồi đám các cụ, cả bà quản lý đều chạy theo và hét ầm lên:

- Đứng lại, đứng lại.

Cuối cùng bà ta trượt chân còn tôi thì chạy bán sống bán chết về phía cái cần cầu. Tôi ngược mắt nhìn lên, chân tay run lẩy bẩy. Tôi cảm thấy đầu mình như một quả bóng buộc vào một đầu dây. Tôi không muốn leo lên cái cần cầu một tý nào, nhưng cái rôbốt đã ra lệnh cho tôi. Tôi đặt chân lên dóng thang đầu tiên và bắt đầu leo dần từng bước một. Tôi ngược mắt nhìn mây, nhìn trời và tự nhủ lúc này chớ có nhìn xuống dưới!

6

Thế là tôi lơ lửng giữa trời. Tôi lên đến giữa cái thang thì đứngí ở đó. Tôi sợ thót tim nên không thể tiếp tục leo được nữa. Mà tôi lại càng sợ hơn nếu phải leo xuống. Đám người đứng ở dưới lồ nhổ như những cái đầu đinh ghim. Tôi đứng ở đây cũng đã khá lâu, hai bàn tay tôi như bị liệt, chân cứng đờ đờ không còn một chút cảm giác gì nữa. Tôi phải làm ngay một cái gì đó nếu không nhất định tôi sẽ bị rơi xuống đất như những con bướm rơi, từ những cái lá xuống. Chỉ có điều sẽ không có ai đỡ tôi dậy và đặt tôi vào chỗ cũ.

Bây giờ có ai đó đang leo bậc thang đi lên. Tôi không nhận ra người đó là ai vì xa quá, nhưng tôi có cảm giác người đó là bố tôi. Ôi, nếu như chẳng may bố bị ngã thì lỗi là do tôi.

Tôi không biết mình phải làm gì. Tôi sờ soạng tìm cái rôbốt và rút mũi nó. Tôi giương mắt nhìn những con mắt rôbốt. Nhưng chúng đứng im thín thít. Tôi kêu lên:

- Trời ơi, sao lại thế này!

Tôi từ từ leo xuống từng bậc một mặc dù biết rằng việc này rất nguy hiểm. Cuối cùng tôi cũng xuống được tới mặt đất. Bố và mẹ ôm chầm lấy tôi. Các cụ già reo hò sung sướng, bác Fred nhìn tôi mỉm cười.

Mấy người cảnh sát có vẻ bức bối lắm. Một người nói:

- Nó làm như vậy có khác nào tự tử hoặc làm người khác bị thương!

Bố tôi nói:

- Hôm nay cháu nó không được bình thường. Chúng tôi có nói với cháu chúng tôi sẽ ly hôn.

Mẹ tôi khóc thút thít. Khi về đến nhà, tất cả òa ra khóc.

Tôi Xanh hy vọng lúc này bố mẹ tôi sẽ nghĩ lại và không ly hôn nữa. Nhưng mà không. Cuối cùng thì tôi vẫn phải quyết định về chuyện giữa tôi với bố và mẹ. Tôi sẽ đi với mẹ hay là ở lại với bố? Tôi ngồi trên chiếc giường nhỏ của mình và muồn thử cái rôbốt một lần nữa. Tôi kéo mũi nó và bảo:

- Xanh là theo bố - mấy con mắt xoay tí rồi đứng lại, y như lúc nãy ở trên cần cầu!

Tôi quăng cái rôbốt ra ngoài cửa sổ rồi đi vào phòng. Bố và mẹ đang ngồi trong đó. Tôi nói rất to:

- Con nghĩ kỹ rồi. Bố mẹ bỏ nhau chứ đâu phải là con. Bố mẹ tự quyết định lấy, đây là chuyện của bố không phải chuyện của con.

Bố mẹ tôi nhìn nhau và tất nhiên cả hai người đều thấy tôi nói có lý.

7

Cuối cùng thì mọi chuyện kết thúc không phải là quá tồi tệ. Tuy rằng bố mẹ tôi vẫn bỏ nhau, nhưng mẹ không rời khỏi thành phố này. Mẹ tôi thuê một căn hộ cũng ở gần đây. Có lúc tôi ở với mẹ, có lúc tôi đến với bố. Tôi có quyền lựa chọn. Khi bố có chuyện bức bối, tôi đến với mẹ ít hôm, sau đó tôi lại về với bố. Mọi chuyện thực ra có thể tồi tệ hơn nhiều.

Còn cái rôbốt? Nó đã bị mấy đứa trẻ tìm thấy khi chúng đi qua đường. Tôi mỉm cười và nghĩ đến bác Fred và đến những việc mà bác ấy đã làm. Một đứa trong bọn trẻ nói:

- Này, trông cái rôbốt này mà xem, nó có hai mắt xanh và hai mắt đỏ.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

NGƯỜI TUYẾT

1

Tất cả bọn trẻ trong lớp đều đang cười Richard.

À, tất cả mọi người ngoại trừ Tim. Thậm chí cậu còn muốn khóc nữa. Vì Richard chính là anh trai cậu mà.

Thậm chí, ngay cả cô Fish, cô giáo đứng lớp, cũng phải cắn môi lại để không bật ra tiếng cười. Cô ấy chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi Richard đang nhảy quanh trên sân trường.

- Tim. – Cô ấy gọi.

Tim thờ dãi. Rồi cậu vớ lấy đôi nạng và xiêu vẹo đi ra cửa. Lại một tràng cười nữa rộ lên trong lớp sau khi cậu ra ngoài. Richard lại thế nữa rồi. Lại giấy vệ sinh. Sao lúc nào Richard cũng phát điên lên về giấy vệ sinh thế? Sao không là giấy báo? Sao không là túi giấy? Sao lúc nào cũng là giấy vệ sinh thế?

Hôm nay, còn tệ hơn mọi khi nữa.

Trước đây, Richard thường lấy giấy quấn quanh thùng thư, gây hoặc là xéng làm vườn. Nhưng hôm nay thì tồi tệ hơn cả, Richard tự quấn giấy quanh người mình. Trông cậu bé cứ như một cái xác ướp vừa chui từ dưới mộ lên vậy. Từ đầu đến chân kín mít 1 giấy vệ sinh. Những đầu mẫu giấy tuột ra cứ phất phơ bay trong gió khi cậu bé nhảy quanh sân trường.

Tim lộp cộp đi dọc sân trường.

- Lại đây. – Cậu nhẹ nhàng nói với anh. – Đi vào trong nào.

- Aargh, aargh, aargh. – Richard gào lên.

“Aargh” là từ duy nhất mà Richard nói được. Nếu ta có thể gọi nó là một từ. Trong cả đời mình, Richard chưa bao giờ nói được một câu có nghĩa.

Khi Tim đến gần, Richard nhảy dựng lên chạy quanh, hết như một con chó chạy trốn khi thấy người ta định lấy mất quả bóng trong miệng mình. Cậu hét nhảy ra trước lại lùi về sau – vừa như muốn để bị bắt vừa như không muốn.

- Ôi, không! – Tim kêu lên khi thấy Richard liếc về phía một cái cây gần đó.

Tim cố dẫn anh mình ra xa. Nhưng cặp nạng và đôi tay môi rã rời của cậu khiến cậu chậm lại. Nhanh như chớp, cậu đã thấy Richard ôm thân cây leo lên.

Tim đột nhiên cảm thấy rất mệt. Cái nạng ti chặt làm trầy hết nách cậu. Đầu cậu giật bình bình. Cậu cúi người xuống bãi cỏ.

- Làm ơn xuống đi, Richard. – Cậu nói. Em không thể leo lên cây được.
- Aargh, aargh, aargh. – Richard gào lên.

Tim nhìn về phía phòng hiệu trưởng. Các thầy cô đã đồng ý cho Richard một cơ hội. Họ sẽ dành hai tháng để xem có thể bảo được cậu bé không. Nếu không, cậu bé sẽ phải tìm một ngôi trường khác. Tim lắc đầu. Không ai có thể bảo được Richard. Ngoại trừ Tim. Cậu cần phải nghĩ ra cách nào đó. Nếu không chắc chắn sẽ có chuyện âm ỉ xảy ra. Và Richard sẽ không thể nào ở lại nữa.

- Đi nào, Richard. – Cậu hét lên. – Làm ơn xuống đi.

Tiếng chuông vang lên và bọn trẻ bắt đầu tràn ra sân trường. Chẳng mấy chốc chúng đã tạo thành một vòng tròn lớn quanh cái cây. Chúng cười cợt, chỉ trỏ. Richard vẫy một cuộn giấy vệ sinh bằng cái tay quần giấy chẳng chặt.

- Làm ơn, đừng mà. – Tim nói mình chỉ mình cậu nghe

Richard bắt đầu rũ kho báu của mình ra. Chỉ một lát, những dải giấy vệ sinh dài đã bay lất phất từ tay cậu. Chúng cứ dài, dài mãi như một cái cờ không có đuôi vậy. Dải giấy đang vẫy mạnh trong gió. Cuối cùng nó cũng bị đứt. Gió đưa dải giấy mềm đó lên cao, nâng nó lên quá đầu lũ trẻ. Bọn trẻ thì nhau nhảy lên để với lấy nó. Chúng cười đùa và la hét âm ỉ. Dải giấy uốn éo như một con rắn bay về phía văn phòng hiệu trưởng. Cuối cùng, nó hạ dần xuống. Đám đông tranh nhau chụp lấy nó. Bọn trẻ xé toạc dải giấy ra làm nhiều mảnh rồi lại ném chúng vào trong gió.

Richard cứ xoay quanh trên cây như một con khỉ ma. Cậu bé bắt đầu tháo giấy quần quanh người ra và ném giấy xuống bọn trẻ đang cười âm ỉ phía dưới.

Lòng Tim như trĩu xuống khi cậu nhìn thấy mấy thầy giáo đi lại gần cùng với một cái thang. Cậu cần phải bảo Richard xuống trước khi thầy làm cho Richard sợ hãi. Nếu không anh ấy sẽ ngã xuống đám đông bên dưới mất. Hoặc là khiến cho chính mình bị thương. Nếu điều đó xảy ra, Richard đương nhiên sẽ bị gửi trả về gia đình. Hiển nhiên rồi.

Tim nhắm mắt lại và cố chặn đám mây đỏ như máu đang cuộn lên trong đầu cậu.

- Hãy nghĩ đến tuyết. – Cậu nói với mình.

Một bức tranh tuyết đẹp hiện lên trong đầu cậu. Những bông tuyết mỏng manh, nhẹ nhàng rơi xuống mặt đất. Những ngôi nhà trong mơ đều mang một màu trắng xóa. Mỗi cành cây đều trĩu oằn xuống vì sức mạnh của tuyết đọng trên chúng. Một người tuyết đứng lặng yên quan sát.

Bình yên. Không gì có thể phá vỡ cảnh mùa đông thanh bình đó.

Giờ thì Tim biết mình phải làm gì rồi. Những bông tuyết đó khiến cậu không bao giờ nản chí cả.

Tim mở mắt ra. Các thầy cô vội vã đi ngang sân trường mang theo một cái thang. Bọn trẻ đang nhảy lên cây ho hét, thích thú trước những gì đang xảy ra. Cậu cần phải nhanh lên. Cậu khập khễnh đi về phía cái cây trên cây nạng. Rồi cậu cho tay vào túi tìm kiếm.

- Nhanh, nhanh lên, nhanh lên nào. – Cậu nói với chính mình. Và rồi... - Đây rồi.

Cậu lôi ra hai túi mật ong mà bố cậu mang về từ một khách sạn. Loại chỉ vừa đủ để phết lên một lát bánh. Tim nhanh chóng phết cả hai túi mật vào một cái hốc trên thân cây.

- Này, xem có cái gì ở đây thế này? – Cậu cất cao giọng. Cậu giả vờ rằng mình rất quan tâm đến cái hốc đó. Qua khoe mắt, cậu có thể thấy rằng Richard đang ngó xuống. – Ôi, xem này. – Cậu reo lên. – Mật ong. Cậu lôi một túi ra và bắt đầu biểu diễn. Cậu xé miệng túi ra và soãm soãp hút mật ong. Cậu mút và nhai một cách âm ỉ.

Richard đang chăm chú nhòm xuống.

- Không biết còn nữa không nhỉ? – Tim hét vào cái hốc.

Nhanh như chớp Richard nhẹ nhàng thả mình xuống đất và thọc vội tay vào cái hốc. Cậu lôi ra một túi mật và tống cả túi vào miệng không kịp xé. Cậu ngấu nghiến một cách ngon lành, chẳng thèm để ý rằng cả trường đang nhìn mình. Cuối cùng, cậu nhổ ra cái vỏ túi không.

- Tốt lắm, Tim. – Cô Fish nói.

Hai cậu bé lại cùng nhau đi về lớp học. Tim phải dừng lại vì một cơn đau nhói lên trong ngực cậu. Cậu nhăn mặt lại rồi bước tiếp. Cậu tự hỏi không biết các thầy cô sẽ chịu đựng bao lâu nữa để Richard liên tục phá các giờ học. Đường như anh ấy chẳng học được cái gì hết cả. Mà lại liên tục làm phiền người khác nữa chứ.

Tối hôm đó, Richard ngồi ở góc phòng khách và nghịch cuộn giấy vệ sinh. Cậu cứ lăn qua lăn lại cuộn giấy. Đường như cậu bé không để ý gì đến sự có mặt của Tim và bố mẹ trong phòng khách cả.

Bố đưa cho Richard hai túi mật ong và nói:

- Nào, nhớ đưa cho Tim một túi đấy.

Richard đảo đi đảo lại hai túi mật trong tay. Cậu nhìn sang Tim khoảng một giây, rồi tống cả hai túi mật vào miệng.

- Con không chia cho em à? – Mẹ nói.

- Quá muộn rồi ạ. – Tim cười. Cậu đấm nhẹ một cái lên người Richard. – Một ngày. – Tim nói. – Rồi sẽ có một ngày anh em mình được ngắm tuyết rơi. Richard vẫn chăm chú nghịch cuộn giấy, mắt không rời nó một giây.

- Những bông tuyết. – Tim nói, - trong lành như một quả táo trên cây vậy. Và nó mát rượi như một cơn gió thổi qua một cái hồ sâu thật là sâu. Ôi, em thấy tuyết như thế ở đây. Có em và anh ở đó, Richard ạ. Và có cả một người tuyết nữa. Và anh biết không? Anh có biết người tuyết đang làm gì không, Richard? Có phải là người tuyết chỉ đứng đó không? Có phải là người tuyết chỉ đứng lặng yên dưới bầu trời xanh không?

Không, người tuyết đó đang nhảy, Richard ạ.

Ôi, giá mà anh nhìn thấy người tuyết. Người tuyết đang nhảy quanh, cô chân lên nhảy, giơ cả tay lên nữa. Người tuyết đang nhặt tuyết và ném vào không khí. Ôi, người tuyết đấy. Một người thật vui vẻ.

Không thèm để ý rằng ánh nắng mặt trời sẽ làm mình tan chảy. Đó là vua của tuyết. Đó là một người không màng tới ngày mai. Ồi, nhìn người tuyết nhảy kia. Nhìn mà xem.

Tim mỉm cười, mắt vẫn nhắm, mơ màng.

- Chúng ta sẽ thấy người tuyết, Richard ạ. Chúng ta sẽ thấy. Anh và em. Rồi sẽ có ngày chúng ta thấy tuyết. Rồi sẽ có một ngày chúng ta lên núi. Sẽ có một ngày chúng ta được xem người tuyết nhảy múa.

Tim mở mắt ra và khung cảnh đầy tuyết biến mất.

- Em phải đi nằm đây. – Tim nói. – Em cảm thấy không được khỏe. – Nói rồi cậu cầm đôi nạng lên và lắc lư đi ra khỏi phòng.
- Aargh, aargh, aargh. – Richard vẫn ngồi lẩn quẩn cuộn giấy vệ sinh. Lặp đi lặp lại.

Bố mẹ hai cậu bé nhìn nhau mắt đắm nước.

- Tim sẽ chẳng bao giờ được nhìn thấy tuyết. – Mẹ nói. – Không thể có tuyết ở Úc vào tháng mười hai này.
- Có thể đấy. – Bố nói. – Thịnh thoảng trên núi cũng có tuyết vào tháng sáu.
- Đến tháng sáu thì muộn quá rồi. – Mẹ nói.
- Đáng nhẽ năm ngoái anh nên đưa con đến đó. – Bố nói.
- Đừng tự trách mình. – Mẹ nói. – Bác sĩ không cho phép đi, anh nhớ không?
- Aargh, aargh, aargh. – Richard gào lên. Tiếng gào của cậu t giậm dứ hơn mọi khi. Cậu ôm chặt cuộn giấy vệ sinh và lắc nó như lắc em bé.

Mẹ nhìn về phía Richard.

- Anh có nghĩ là nó biết không? – Mẹ nói.

Bố cúi kính trả lời đúng lúc cái xe tải ngoài đường gần lên đổi số. Nó rú còi ầm ỹ.

- Nó chẳng biết cái gì cả. – Ngoại trừ mấy cuộn giấy vệ sinh ra. Đấy, lại thế rồi.

Mặt Richard sáng lên. Cậu chạy nhanh ra cửa.

- Aargh, aargh, aargh. – Đến cổng trước, Richard nhảy lên nhảy xuống vẩy tay như điên. Thành bên cạnh của cái xe tải đó có vẽ một cuộn giấy vệ sinh rất to. Phía dưới cuộn giấy có dòng chữ: “MỀM MẠI NHƯ NẮNG MAI”. Người lái xe ngó ra phía cửa bên kia. Rồi ông ấy ném mạnh một thứ vào không trung.

Nó quay, quay nhiều vòng rồi rơi đập nhanh xuống sân trước.

Richard phi vội lại chỗ phần thưởng của mình. Một cuộn giấy vệ sinh được gói chặt. Cậu sung sướng chop lấy nó và ghi chặt vào ngực.

- Aargh, aargh, aargh. – Cậu reo lên vui sướng.

Lại một xe tải nữa đi vào khúc quanh và người lái xe cũng ném cho Richard một cuộn giấy. Ông ấy bóp còi và cười phá lên khi thấy Richard chạy vội để nhặt cuộn giấy bị ném này trên mặt đất. Chiếc xe tải

thứ ba và thứ tư cũng làm tương tự. Người lái xe nào cũng vui vẻ thực hiện nghi thức ném giấy đó.

Những người đi ngang qua đều dừng lại và nhìn cảnh tượng lạ lùng đó.

Richard vội chạy vào nhà mang theo những gì vừa nhận được. Cậu đi thẳng đến chỗ yêu thích của mình. Góc xếp. Một nơi rộng rãi và ấm áp sát mái nhà. Cậu trèo lên thang và biến mất sau lỗ chui vào.

3

- Khi thật. Anh không biết nữa. – Bố nói. – Tất cả những cuộn giấy vệ sinh như băng cứu thương đó. Chúng ta phải chấm dứt chuyện này thôi. Điều đó khiến nó càng tệ hơn. Chúng ta đã trở thành chuyện cười cho cả khu này rồi. Harry James còn hỏi anh là liệu chúng ta có xây một nhà vệ sinh công cộng ở sân trước không. Anh cá là nhà máy không biết những lái xe của họ ngày nào cũng ném một cuộn giấy đi. Chuyện này đã xảy ra hàng năm nay rồi.
- Anh có nhìn mặt con không? – Mẹ nói. – Đó là lúc duy nhất Richard cười. Nó rất vui khi nhìn thấy những cuộn giấy vệ sinh đó nảy trên mặt đất. Anh không thể dừng việc này được.
- Như thế sẽ có nguy cơ xảy ra cháy. – Bố nói. – Tất cả chỗ giấy đó chất đống trên gác xếp. Cả ngôi nhà có thể biến thành tro bụi.
- Hãy nghĩ đó là chỗ cách li miễn phí đi. – Mẹ nói.
- Gần đây em có lên đó không? Em thử đến mà xem. Và nhớ là đừng để nó thấy nếu không em sẽ để chuyện như mọi khi xảy ra đấy.

Mẹ nhẹ nhàng trèo lên thang và nhòm vào trong. Mắt mẹ mở thật to. Một cái lâu đài to làm bằng giấy vệ sinh đã chiếm hết mọi chỗ. Nó to hơn hồi trước rất nhiều. Nó có cả những tháp canh, những bức tường và cả một cổng vào hình vòm thật cao nữa. Những bậc thang bằng giấy dẫn thẳng lên thành lũy bên trên. Những con búp bê và gấu bông thò đầu ra như những người lính đang canh chừng kẻ thù ở bên dưới vậy. Cả căn gác xếp được lên chặt với hàng nghìn, hàng nghìn cuộn giấy vệ sinh.

- Aargh, aargh, aargh. – Khuôn mặt của Richard lộ ra khỏi lỗ châu mai. Cậu bắt đầu bắn vào kẻ xâm nhập. Một trận mưa giấy vệ sinh ném tới tấp vào mẹ. Mẹ vội vã cúi người xuống và đóng cánh cửa gác xếp lại.
- Thấy chưa? – Bố nói. – Thế đấy. Anh sẽ không chịu đựng chuyện vớ vẩn này thêm một giây nào nữa. – Bố nhanh chóng trèo lên gác xếp và mở cánh cửa ra. – Richard, xuống khỏi đây ngay. Bố sẽ chấm dứt chuyện này. Ngày mai, bố sẽ đến nhà máy và bảo những lái xe đừng trò ném giấy lại. Tất cả những chỗ giấy này sẽ bị mang đi. Không để lại một cuộn nào cả. Thật kỳ cục. Bây giờ thì xuống đây ngay lập tức.
- Aargh, aargh, aargh. – Hàng đống cuộn giấy vệ sinh đổ xuống quanh bố như đạn súng cối vậy. Bố giờ nắm đấm ra với Richard khi cậu bé tức giận ném tiếp những cuộn giấy qua bức tường lâu đài. Bố cúi đầu xuống và va cộp đầu vào một bên cánh cửa. Rồi bố ngã xuống, vừa la hét, vừa chộp

lấy những nấc thang. Bối rối đập mạnh đánh bịch một cái xuống sàn.

Mẹ cố nở một nụ cười thật tươi

- Anh ổn chứ, anh yêu? – Mẹ hỏi.
- Không, anh không ổn. Chuyện này không đáng cười một chút nào. Ý anh là thế đấy. Sẽ không còn một cuộn giấy vệ sinh nào ở căn gác xếp này nữa.

Một trận mưa cuộn giấy vệ sinh nữa giội xuống trúng đầu bố và tiếng cửa gác xếp đóng đánh rầm một cái.

5

Trong một căn phòng gần đó, Tim nằm yên trên giường và lắng nghe chuyện ồn ào. Cậu lắc đầu. Cậu biết cái lầu đài bằng giấy vệ sinh đó có ý nghĩa thế nào với Richard. Nhưng chuyện tồi tệ nhất sẽ xảy ra nếu Richard bị mất những cuộn giấy đó. Anh ấy đã thu thập chúng hàng mấy năm trời rồi. Xây lầu đài với chúng. Dựng lên mọi thứ. Căn gác xếp đó là nơi ẩn náu của Richard. Một nơi để đi về. Một nơi ấm áp của riêng anh ấy. Sao Richard lại không thể nói được nhỉ? Sao anh ấy lại cứ phải sống một mình trong thế giới cô đơn của riêng mình nhỉ?

Tim nhìn sang cặp nặng đang dựa ở cạnh giường. Cuộc sống này thật không công bằng. Cậu nhắm mắt lại. Và nghĩ đến tuyết.

Những bông tuyết mỏng manh, nhẹ nhàng rơi. Bồng bềnh trong không khí. Khiến cả thế giới sáng bừng lên một màu trắng xóa. Phủ trắng khắp đường phố và xe hơi. Bọn trẻ con vui vẻ ném những quả cầu tuyết vào nhau và cười vang.

Và rồi điều đó xuất hiện. Điều tuyệt vời hơn hết thảy. Người tuyết. Nhảy quanh, nhảy quanh. Nâng cao cái mũ đen của mình với cánh tay bằng tuyết. Nháy đôi mắt đen nhánh như than. Vẫy tay với Tim. Gọi Tim. “Ồi, nhìn xem người tuyết kia đang nhảy kia.” Tim nói. Cảm giác yên bình tràn ngập khắp đầu óc cậu. Cậu nằm ngả người ra gối và trong giây lát, cơn đau trong ngực cậu đã tan biến đi.

- Mình rất thích ngắm tuyết. – Tim nói một mình. – Nếu mình được ngắm tuyết, dù chỉ một lần thôi thì đó sẽ là niềm hạnh phúc mãi mãi.

Tim mở mắt ra và hình ảnh đó biến mất. Bên ngoài cửa sổ, ánh nắng hè đang gay gắt chiếu xuống bãi cỏ khô.

- Ôi, không. – Tim nói.

Một bóng người đang lê bước qua bãi cỏ, kéo theo một cái túi đựng rác to phía sau.>- Aargh, aargh, aargh. – Richard gào lên.

Tim có thể thấy rằng Richard đang rất tức giận. Cậu biết rằng anh trai mình đang chạy trốn khỏi nhà.

Mang theo tài sản quý giá nhất của anh ấy.

- Quay lại đi, Richard. – Tim hét lên. Nhưng quá muộn rồi. Richard đã biến mất khỏi lối đi ra đường. Tim vất vả trèo khỏi giường, cuống cuống tìm giày. Chúng đâu rồi chứ? Dưới gầm giường. Cậu chộp lấy một cái mạng và khiên chúng ra. Tim nhanh chóng đi giày vào và lao đảo chạy ra ngoài. – Richard, Richard. – Cậu gào to. Giọng cậu vọng dài suốt con phố vắng. Không thấy Richard đâu nữa rồi.

Tim đi ra đường. Hai cái nặng tì chặt vào hai nách, mỗi bước cậu đi đều khiến con đau ở ngực trở nên tồi tệ hơn. Tim biết rằng mình cần phải thả lỏng cơ thể. Không được căng thẳng.

- Richard. – Tim gọi. – Richard.

Tim thấy rất lo lắng. Đáng ra cậu nên nói với bố mẹ để họ lái xe đi tìm. Nhưng bố đang rất giận Richard. Đây có thể gọi là giọt nước cuối cùng làm tràn ly.

Richard có thể gặp nguy hiểm. Anh ấy vẫn thường chạy băng qua đường mà không quan sát trước sau. Đúng lúc này đây, có thể anh ấy đang vấp vẹo trên nóc nhà một ai đó. Hoặc là đang bò xuống cống ngầm cũng nên.

Những đám mây màu đỏ như máu lại bắt đầu cuộn lên trong đầu Tim. Nhưng không còn đủ thời gian cho Tim nghĩ đến người tuyết để xua chúng đi nữa. Mồ hôi bắt đầu chảy ròng ròng xuống lông mày cậu và Tim cảm thấy chỉ muốn ngất đi.

5

Tim lang thang khắp các con phố hàng giờ liền. Hết lên lại xuống. Hết đi dọc lại đi quanh. Cậu không không tìm được Richard ở đâu cả. Cậu đã thử đến tất cả những nơi thường đến. Cầu. Nhà ga. Không thấy đâu cả.

Cuối cùng, Tim dựa cặp nặng vào tường và ngồi xuống. Cậu cảm thấy rất, rất mệt. Cậu đã định bỏ cuộc và quay về thì có một thứ khiến cậu chú ý. Một hộp thư. Một hộp thư được quấn bằng giấy vệ sinh.

Richard đã đi đường này.

Tim lại gắng gượng đứng lên. Một con chó chạy ngang qua. Con chó bị quấn quanh người bằng giấy vệ sinh. Chắc chắn nó đã gặp Richard.

Qua những căn nhà rồi dẫn ra cánh đồng. Một đàn bò đen lười nhác gặm cỏ dưới ánh mặt trời. Hai mươi con bò đen. Và một con bò trắng. Một bác nông dân đang vừa làm vừa lẩm bầm chửi rủa vừa tháo những lớp giấy vệ sinh quấn quanh con bò đang kêu ầm ĩ ra.

Tim cả nhấc đi tiếp, theo con đường đầy vết giấy. Cậu thật khó thở. Người cậu nóng bừng và con đau trong ngực càng lúc càng tệ hơn. Nhưng Tim vẫn đi tiếp. Cậu phải đi tiếp.

Cuối cùng, Tim dừng lại. Một dải giấy dài đang nhẹ nhàng bay trên rãnh nước. Nó bay qua bãi cỏ khô rộng đến chỗ hàng rào căng bằng dây thép gai. Có mấy dải giấy phủ trên hàng rào. Dải giấy đó dẫn qua hàng rào và lên đến...

- Đường ray tàu hỏa. – Tim hốt hoảng. Cậu lặn người chui dưới hàng rào và trèo lên đường ray. Những giọt mồ hôi lạnh ngắt chảy tràn xuống lông mày của Tim khi cậu đi theo vết giấy. Cậu thờ dốt. Ngực cậu như bị thắt lại bởi một cái vòng kim loại và cái vòng ấy xiết càng lúc càng chặt thêm. Đầu nặng bị trượt và nghiêng ken két trên những hòn đá nặng ở giữa đường ray.

Tim biết cái gì đang đợi ở cuối khúc quanh kia. Nhưng cậu cố không nghĩ đến nó. “Hãy nghĩ đến tuyết. – Cậu nhắc nhở mình. – Hãy nghĩ đến tuyết.” – Nhưng tuyết không đến. Người tuyết nhảy múa đã bỏ cậu. KHÔNG có gì ngoài những đám mây có màu đỏ như máu đang cuộn lên đầy giận dữ. Đường ray này chạy qua một cây cầu cao, rất cao.

Ở giữa cây cầu có một bóng người nhỏ bé đang nhảy múa như điên, tay vẫy loạn xạ một dải giấy dài màu trắng. Dải giấy mỏng manh đó đột nhiên bị đứt ra và cứ thế rơi xuống con sông ấy, rất xa bên dưới.

6

Tim dừng lại khi cậu đến chỗ cây cầu. Cây cầu đứng trên hai cái chân lớn bằng gỗ bắc ngang qua con sông phía dưới. Có một đường ray chạy sát mép cầu.

Xuất hiện những rung động nhẹ nhẹ, rồi mạnh dần lên, chạy lên hai cái nạng của Tim. Con tàu đang ở đâu đó phía bên kia cầu. Tim muốn chạy lên tàu và tóm lấy anh trai mình. Nhưng từ sâu thẳm trái tim mình, cậu biết rằng nếu cậu làm vậy thì cả hai anh em, sẽ không ai trở lại cả.

- Richard. – Tim hét lên. – Richard. Tàu đang đến đây. Lối này, nhanh lên. Nhảy khỏi cầu đi. – Cậu loạng choạng tiến lên một bước lại chỗ anh, nhưng không thể xa hơn. Một bên nạng bị mất kẹt giữa khe của những tấm gỗ lót: Tim ngã lả hai thanh ray. Ngực cậu đau khủng khiếp. Ở một bên chân, máu đang tuôn xối xả. Trong một giây, cậu chỉ muốn ở yên tại chỗ. Dừng lại và mặc kệ cho mọi chuyện xảy ra. Những đám mây màu đỏ như máu lại cuộn lên. Tim nằm ngửa người ra và lắc mạnh đầu. Rồi cậu nhắm mắt lại. “Người ở đâu rồi? – Cậu nói. Người ở đâu vậy? Đừng làm tôi thất vọng.”

Và trong làn sương mù trong đầu cậu, hiện ra một người tuyết đang nhảy múa. Người tuyết đang gọi, đang gọi, gọi cậu. Ra hiệu cho cậu bằng một ngón tay bằng tuyết.

Tim mỉm cười. Cậu mở mắt ra và bò lại chỗ đôi nạng đang nằm ngang đường ray. Cậu di chuyển những ngón tay như những cái chân nhện. Chỉ trong một giây, cậu đã lấy được nạng và đứng dậy trên đôi chân của mình. Cậu nhìn về phía bên kia. Phía xa xa, tiếng còi tàu vang lên.

- Richard. – Tim quát lên. – Cho anh này. – Cậu lục túi và lôi ra một túi mật ong. Cậu giơ cao tay lên và ném nó xa hết mức có thể. Cái túi nhỏ đó bay thành hình vòng cung trong không khí và biến mất giữa những hòn sỏi bên sông.

Con tàu đã lên đến cầu. Phi ầm ầm lại chỗ Richard. Tiếng phanh nghiêng trên đường ray ken két. Lửa

tóc lên cao.

Richard nhìn xuống chỗ túi mật ong. Cậu nhìn Tim. Rồi ngoái nhìn con tàu phía sau.

- Aargh, aargh, aargh. – Richard rú lên. – Rồi cậu chạy, vừa chạy vừa ngã về phía em trai mình, cố trốn thoát khỏi con quái vật đang nghiêng răng phóng ầm ầm về chỗ cậu. Cậu ngã xuống chân Tim.

Con tàu đã đến chỗ họ. Richard nhìn xuống chỗ dốc đầy cỏ dẫn xuống sông, mắt vẫn ra sức tìm túi mật ong. Rồi cậu nhảy khỏi đường ray, nhảy qua hàng rào và phóng xuống đồi.

Tim không còn tí sức lực nào nữa. Cậu cứ thế ngã xuống, hết như một cái cây, ngã nghiêng trước nhát chặt cuối cùng của người cầm rìu. Cậu đổ sang bên đường, thoát khỏi con tàu. Những cái bánh sắt nghiền nát cây nạng của cậu ra thành những mảnh vụn. Tim lăn lông lốc như một khúc gỗ. Xuống bờ sông mượt cỏ, phía dưới hàng rào. Cuối cùng, cậu bị một bụi cây nhỏ chặn lại.

- Aargh, aargh, aargh. – Tiếng Richard vọng lên từ phía sông bên dưới. Cậu vẫn đang quờ quạng tìm túi mật ong.
- Những thằng nhóc ngu ngốc. – Một tiếng mắng vọng lại từ toa cuối của con tàu khi nó ầm ầm phóng đi xa.⁸>

Richard quay trở lên chỗ em trai cùng với túi mật ong tìm được. Cậu cầm một tay giờ nó ra. Nhưng Tim quá mệt nên không thể nhận thấy điều đó nữa.

7

Chiều muộn hôm đó, ở nhà, vị bác sĩ kéo chăn lên tận cằm Tim và nhìn cậu bé đang say ngủ.

- Cậu bé ốm yếu quá. – Ông nói với bố mẹ tim. – Chắc chắn cậu bé đã đi bộ đến mười cây số. Với đôi nạng. Vì với cú ngã xuống bờ sông. Thế là quá sức chịu đựng của cậu ấy. Dù muốn hayk thì cũng sắp đến lúc rồi. Ông bà nên nghĩ đến việc nhanh chóng đưa cậu bé đến bệnh viện thôi.

Bố Tim lắc đầu.

- Chúng tôi đã nói về vấn đề này nhiều lần rồi. – Ông nói. – Chúng tôi biết ngày đó rồi cũng phải đến. Và chúng tôi đã sẵn sàng cho điều đó. Chúng tôi muốn nó nằm những ngày cuối cùng trên chính chiếc giường của mình. Ở nhà với chúng tôi.

Phía trên đầu họ, trên trần phòng ngủ, một con mắt đảo đi đảo lại và nhìn xuống qua một cái lỗ nhỏ. Con mắt đó uơn ướn và để rơi một giọt nước nhỏ. Giọt nước đó động trong giây lát và rơi xuống. Nó long lanh rơi trong không khí ẩm áp và rồi hạ xuống má Tim. Mẹ Tim lau giọt nước đi, nghĩ rằng đó là nước mắt của con trai mình. Bà đã đúng. Và bà cũng đã sai.

- Nó khóc cả trong lúc ngủ. – Bà nói.

Con mắt trên trần chớp chớp.

- Nó muốn được ngắm tuyết rơi. – Bố nói. – Nó chưa bao giờ được chơi dưới tuyết cả. Nó chưa bao giờ được thấy người tuyết cả. Hoặc là bão tuyết. Đó là điều duy nhất nó từng mong ước.

Họ cùng nhìn qua cửa sổ. Tiếng côn trùng bay vù vù trong không khí hè ẩm áp.

- Và giờ thì nó sẽ chẳng bao giờ được thấy nữa. – Mẹ nói. – Em ước gì con có thể được ngắm tuyết rơi trước khi nó... - Bà thấy mình gần như không thể nói nốt từ cuối cùng – chết.

Con mắt trên trần nhà biến mất. Tiếng đập phá, cào cào khủng khiếp vọng xuống từ phía trên. Một tiếng rú vang dài trong không khí. “Aargh, aargh, aargh...”.

- Chuyện quỷ quái gì vậy...? – Bác sĩ hỏi.

Tất cả họ cùng nhìn lên trần nhà.

- Đó là Richard. – Bố nói. – Hôm nay nó đã trải qua một ngày rất tồi tệ. Đừng lo. Tôi sẽ trấn an nó. Nó sẽ ổn thôi.

Sau khi bác sĩ đi khỏi, bố bắc thang trèo lên gác xép. Tiếng ầm ĩ mỗi lúc càng tệ hơn. Bố đẩy cửa và nhìn vào trong. Một trận mưa cuộn giấy vệ sinh đầy bố ngã xuống.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? – Mẹ hỏi.
- Nó phát điên rồi. Nó đã phá cái lâu đài. Phá hủy hoàn toàn mọi thứ. Khắp nơi đều thấy cuộn giấy vệ sinh.

Đột nhiên tiếng ầm ĩ tắt lặng. Mẹ trèo lên thang và nhìn vào.

- Thế nào? – Bố hỏi.
- Nó đang tức giận vì một điều gì đó. – Mẹ nói. – Nó ngồi đó với một cuộn giấy vệ sinh. Nó đang xé nhỏ giấy ra. Cứ xé nhỏ giấy ra thành từng vụn bé tí như là một con thú hoang vậy.

Mẹ nhẹ nhàng đóng cửa gác xép lại và leo xuống.

- Em có nghĩ là nó biết không? – Bố hỏi. –Về Tim ấy.
- Ai mà biết được nó biết gì chứ? – Mẹ nói. – Nhưng giờ thì chúng ta cần phải tạm quên mọi việc về Richard đi. Đề lo lắng cho Tim.

Hai ngày trôi qua và Tim ngày càng yếu hơn.

Trần nhà phía trên rất yên bình. Richard nhất định không chịu xuống. Mỗi khi cánh cửa gác xép được mở ra là một trận mưa cuộn giấy vệ sinh đổ ra tấn công kẻ xâm nhập.

- Kệ nó đi. – Bố nói. – Rồi nó sẽ phát ốm lên với chỗ đó và lại leo xuống như mọi khi thôi.
- Nó gần như chẳng động gì đến chỗ thức ăn em để sẵn cả - Mẹ nói. – Nhưng chúng ta có một thứ rất đặc biệt. Em đã cất giữ đề phòng trường hợp khẩn c. – Mẹ mang đến hai hũ mật ong lấy từ bếp. – Thứ này sẽ khiến nó chịu xuống. – Mẹ leo lên thang và cẩn thận mở gác xép ra. Rồi mẹ vẩy vẩy hũ mật ong qua cửa. – Mẹ nhẹ nhàng nói. – Con xem chúng ta có gì này.

Không có tiếng trả lời. Rồi, trước khi mẹ kịp chớp mắt, hũ mật ong biến mất. Bị giật khỏi tay của mẹ.

- Khi thật. – Mẹ nói. – Nó đã giật được. Bây giờ thì nó sẽ không chịu xuống đâu. Chúng ta đành để nó đấy thôi.

Cả hai người cùng đi xuống phòng Tim. Họ choáng váng trước những gì nhìn thấy.

- Gọi bác sĩ ngay. – Bố nói. Tim trông nhợt nhạt và đầm đìa mồ hôi. Mắt cậu bé đảo điên cuồng và hơi thở rất nặng nhọc.

Phía trên trần nhà, một con mắt nhìn xuống và rồi biến mất.

Phía bên ngoài, những cơn gió mùa hè đang nhẹ thổi không khí mát mẻ dần.

Bác sĩ đến ngay trong vòng hai mươi phút và tiêm cho Tim một mũi.

- Hãy ở lại với cậu bé. – Ông nói. – Tôi sẽ đợi ở phòng khách. Sẽ không còn lâu nữa đâu.

Tim mở mắt ra và ngồi dậy. Bố cậu nâng cậu lên để cậu có thể tựa vào những chiếc gối.

- Con muốn nhìn ra ngoài. – Tim nói. – Nhìn ra vườn.

Bố Tim đẩy giường lại sát cửa sổ. Không báo trước, một cái gì đó đập mạnh xuống lối đi bên ngoài.

Bố nhìn ra ngoài.

- Một viên ngói. – Bố hoảng hốt. – Ngói từ mái nhà. - Một viên ngói nữa rơi xuống và nát thành ngàn mảnh vụn. Và một viên, rồi một viên nữa.
- Richard đấy. – Mẹ nói. – Nó đang ở trên mái nhà rồi. Nó đang phá phách đấy.

Như một con thú điên, Richard vớ lấy hết viên ngói này đến viên ngói khác và quăng xuống đất. Rồi cậu bò sang phía bên kia của ngôi nhà. Cậu lại điên cuồng chộp lấy hết viên ngói này đến viên khác và ném chúng lên trời Chẳng mấy chốc đã có những lỗ hổng toang toác trên cả hai phía của mái nhà

Không khí lạnh không một cơn gió. Đó là sự yên bình thường thấy mỗi khi thời tiết thay đổi ở Melbourne.

Và ngôi vẫn vèo vèo bay xuống.

- Gọi lính cứu hỏa đi. – Mẹ nói. – Chúng ta phải đưa nó xuống.
- Không. – Bố nói. – Đây sẽ là lần duy nhất chúng ta không để ý đến Richard. – Ông cầm lấy tay vợ và dẫn về phòng cậu con trai đang sốt.
- Có chuyện gì vậy ạ? – Tim yếu ớt hỏi.
- Con không cần phải lo lắng gì cả. – Bố nói. – Hãy cứ nằm yên và nghĩ về...
- Tuyệt. – Mẹ nhẹ nhàng nói. Bà gật đầu qua cửa với bác sĩ. Bác sĩ nhẹ nhàng rời khỏi phòng và đi ra ngoài.

Ông dựa một cái thang vào tường và trèo lên mái nhà.

- Ghê quá. – Ông nói khi chăm chăm nhìn nóc nhà không một viên ngói. Ông quay ra ngoài và leo xuống. Bác sĩ ra hiệu cho mẹ qua cửa sổ.
- Chuyện gì vậy? – Mẹ hỏi.
- Nó cởi hết quần áo ra rồi. – Bác sĩ nói. – Nó còn đang xoa mặt ong lên khắp người nữa. Còn những cuộn giấy vệ sinh đó. Nó đang...

Một cơn gió nổi lên rồi thổi mạnh.

- Nó đã xé nát tất cả những cuộn giấy vệ sinh đó thành những mảnh vụn. Không còn một cuộn nào nữa cả.

Gió thổi ngày càng mạnh hơn. Và thổi bay hàng tỉ mẫu giấy vệ sinh bé tí ti lên không trung.

Nằm trên giường cạnh cửa sổ, mắt Tim mở thật to. Cậu kinh ngạc nhìn những đám mây cuộn lên trắng xóa.

- Tuyệt. – Tim thở hắt ra. – Ôi, đó là tuyết. – Ôi, nhìn tuyết đang rơi kia. Đó là tuyết đấy. – Tim nói. – Trong lành như một quả táo trên cây nó mát rượi như một cơn gió thổi qua một cái hồ sâu thật là sâu. Ôi, thế mà con cứ nghĩ sẽ chẳng bao giờ con được ngắm tuyết rơi chứ.

Lại một cơn gió nữa thổi đến, nó cuốn những mẫu giấy bé tí ti lên và thổi chúng nó thành luồng xoáy lớn như hàng tỉ con ong trắng xóa đang bay như điên trong một khu vườn mùa đông.

Rồi gió ngừng thổi. Những mẫu giấy li ti bắt đầu rơi xuống. Chúng bay đầy trong không khí rồi rơi xuống bãi cỏ bên dưới, hết như nó được mặc một chiếc áo bằng tuyết trắng vậy. Những cành cây nghiêng xuống. Cái ô tô biến thành một chiếc bánh Nôen.

Những mẫu giấy li ti rơi trắng bậu cửa sổ. Những ngôi nhà xa xa biến mất trong màn mưa tuyết trắng xóa. Cả thế giới chỉ màu trắng, trắng và trắng xóa.

- Nhìn kia. – Tim gọi. – Nhìn kia. Đúng rồi. Con chắc là đúng rồi. Một người tuyết. Ôi, bố mẹ có nhìn thấy người tuyết không?

Và ở đó, Richard dần dần hiện ra từ cơn bão do riêng mình tạo ra. Những vụn giấy dính chặt vào mặt ông. Một người tuyết hoang dã. Nhảy múa và quay vòng giữa những mẫu giấy li ti bay. Người tuyết đẹp nhất từng thấy. Trong bộ quần áo trắng, ấm áp.

Tim ngẩn ra nhìn giấc mơ đã biến thành hiện thực ngay trước mắt mình.

- Nhìn xem này. – Cậu nói. – Một người tuyết. – Nhìn người tuyết kia. – Cậu mỉm cười hạnh phúc.

Nụ cười cuối cùng.

Cậu ngã người nằm ra ghế với nụ cười hết cỡ nở trên mặt.

Nụ cười cuối cùng.

Rồi, lần cuối cùng. Tim nhắm mắt lại.

Và ra đi để nhảy với người tuyết.

Mãi mãi.

Trần Thị Thu Hiền dịch

CHIẾC HỘP THỜI GIAN

Tớ yêu bạn.

Nếu là bây giờ thì không một đứa trẻ mười hai tuổi đầy tự trọng nào lại nói như thế cả

Vậy đây, bạn không thể nào làm vậy, đúng không? Nhất là khi cô ấy lại là cô gái xinh đẹp nhất trong lớp. Phải nói là trong trường. Hay chính xác là trong cả nước. Không, trên cả thế giới này mới là đúng nhất. Vào những ngày đó, thì tôi có thể cam đoan là trong cả vũ trụ này ấy chứ

Một thằng nhóc gầy nhẳng, lù rù giống hệt gà như tôi không thể nào cả gan nói điều đó với cô ấy được.

Và giờ tôi đứng đây, một người đàn ông trưởng thành. Một chàng trai hai mươi một tuổi. Nhưng bụng tôi vẫn cuộn lên khi tôi nghĩ về Fay.

Có lẽ là bởi vì rất có thể tôi sẽ gặp lại cô ấy, trong khoảng chừng năm phút nữa thôi

Nghe này, chúng tôi đã nhét một cái gói gọi là bọc như xuyên thời gian vào bức tường của ngôi trường cũ. Thầy Wheeler đã bắt chúng tôi phải hứa rằng tất cả chúng tôi sẽ quay lại đây đúng chín năm sau. Khi đó, tất cả chúng tôi đều đã hai một tuổi. Thật ra, tôi cảm thấy có hơi ngớ ngẩn một chút. Có thể là sẽ chẳng ai quay về cả. Có thể họ đã quên hết rồi. Ở đó, tôi sẽ trở thành một gã ngốc. Mà tôi lại bay cả một chặng đường dài trở về từ Anh nữa chứ.

Tôi quẹo xe vào đường Brewer. Chút nữa thôi là tôi đã về đến ngôi trường cũ. Mọi thứ đều đã khác xưa rất nhiều. Những tòa cao ốc, văn phòng kia mọc ra từ đâu chứ?

Khu đỗ xe cũ đã biến mất. Cả cửa hàng bán cá và khoai tây chiên nữa. Và cả cái hồ mà ngày xưa chúng tôi thường bắt ếch nữa.

Ồi, ôi, ôi! Không. Không thể nào. Đây hẳn là một sai lầm. Nhìn xem họ đã làm gì này. Không, không, không thể nào.

Ngôi trường cũ đã không còn ở đó nữa.

Thay vào đó là một trung tâm mua sắm rất to và bản thiêu. Cùng với một bãi đỗ xe mới với hàng ngàn chiếc xe đang đậu. Những biển chỉ đường. Những quả bóng to. Những cái loa vãn hết cỡ. Những cái thang cuốn. Những nhân viên bảo vệ.

Họ đã phá hủy ngôi trường cũ với sân trường rợp bóng cây và nhà để xe đạp. Họ đã phá hủy giấc mơ của tôi và dựng lên một cơn ác mộng.

Tôi đỗ xe và tha thân đi vào qua cánh cửa lớn. Nói đúng ra thì nó giống một cái hầm hơn. Tôi lên thang cuốn đi lên nóc của trung tâm mua sắm và nhìn xuống cái đài phun nước xa xa bên dưới. Có hàng trăm người đang mua sắm ở đó. Người thì nhám nháp cà phê, người thì nhìn chăm chăm ra cửa sổ, người đẩy xe hàng, người thì lôi bọn trẻ con xềnh xệch, có người lại khệ nệ mang những gói hàng vừa mua.

Nhưng chẳng có ai đang đào cái hộp thời gian từ tường của trường học ra cả. Chẳng có ai từ lớp sáu trường Bentleigh West State cả. Và cho dù là có đi chăng nữa thì tôi cũng chẳng thể nào nhận ra được.

Với tôi, tất cả những gì còn lại đều là ký ức.

Tôi nghĩ về chuyện đó và nhớ lại những gì tôi đã viết khi tôi mười hai tuổi. Cái lá thư tôi đã cho vào cái hộp thời gian ấy. Cái lá thư đã biến mất vĩnh viễn ấy. Sẽ không có ai đọc được nó. Lá thư viết cho cô gái tôi sẽ không bao giờ được gặp lại nữa.

Fay yêu quý,

Bố mẹ tớ sẽ chuyển sang Anh. Vậy là, có vẻ như tớ sẽ chẳng bao giờ được gặp lại cậu nữa. Dẫu vậy, chỉ không gặp cho đến năm tớ hai mươi một tuổi thôi. Và chuyện này sẽ thành xưa quá rồi. mà khi đọc lá thư này thì cậu cũng chừng ấy tuổi rồi. Ý tớ là, với điều kiện cậu cũng phải có mặt ở đó khi họ đào cái hộp thời gian ra ấy.

Tớ thì chắc chắn là sẽ có mặt rồi.

Tớ cảm thấy thật ngốc khi viết lá thư này. Nhưng có ai biết đâu. Nếu Luke Jeffries mà biết chắc cậu ta sẽ nhạo báng tớ. Cả lũ bạn của cậu ta nữa. Bọn họ sẽ chế nhạo tớ. Chỉ vì tớ có tàn nhang mà. Tớ ghét chúng, tớ ghét chúng, tớ ghét chúng.

Ngày đầu tiên tớ đi học tại ngôi trường này thật tồi tệ. Tớ biết là mình sẽ phải thể mà. Tớ đâu có được như cậu. Này nhé, cậu là đội trưởng đội bóng rổ. Cậu giỏi ở tất cả mọi lĩnh vực. Môn nào cậu cũng được điểm A. Các thầy cô luôn chọn cậu để giao việc. Họ luôn lấy bài của cậu ra làm mẫu cho bọn tớ.

Cậu lại xinh nữa. Không – gạch đi. – Còn hơn thế nữa. Tớ sẽ nói với cậu suy nghĩ của tớ về cậu đây. Sẽ chẳng sao cả vì sẽ chẳng ai đọc được nó cho đến khi cái hộp thời gian được mở ra.

Cậu thật rực rỡ. Nếu tớ là mèo thì cậu sẽ là kem. Nếu tớ là chó thì cậu sẽ là khúc xương. Nếu tớ là đá thì cậu chính là thác nước ào ạt chảy qua tớ.

Cậu ở đỉnh cao còn tớ thì ở sâu dưới đáy. Tớ chả giỏi việc gì cả. Ngoại trừ vẽ. Mẹ nói tớ sẽ là một họa sĩ có tài

À mà tớ đi hơi lạc đề rồi. Tớ muốn kể cho cậu nghe về ngày đầu tiên của tớ ở ngôi trường này. Hôm đó, tớ chẳng tìm được chỗ nào để ngồi cả. Cuối cùng tớ phải dùng ghế của thầy Wheeler. Thầy ấy nói: “Trò có thể ngồi đó, quà tặng đấy”^[3].

Tất cả mọi người đều gằm gừ nhìn tớ. Chỉ có cậu là người duy nhất mỉm cười.

Khi chuông reo, tớ vẫn ngồi tại chỗ. Thầy Wheeler hỏi. “Trò còn đợi gì vậy, Ben?”

- Tớ nói: “Em đợi quà ạ.”

Mọi người cười ồ lên. Tất cả đều cười như điên. Ngoại trừ cậu. Mặt tớ đỏ bừng bừng. Tớ biết thế. Thật xấu hổ lắm sao.

Sau chuyện đó, những vấn đề của tớ càng ngày càng tệ hơn. Tớ không hiểu mình đang nghĩ gì nữa. Mỗi khi bị họ trêu chọc, tớ không biết phải đáp lại như thế nào.

Tớ rất muốn cậu làm bạn với tớ. Nhưng cậu thì rất nổi tiếng còn tớ thì không.

Cậu ngồi ngay trước chỗ của tớ. Túm tóc đuôi gà của cậu lúc lắc, quẹt qua sách của tớ suốt. Suối tóc cậu vàng ánh hệt như đuôi của một con ngựa thần vậy. Tớ rất muốn chạm vào nó nhưng tất nhiên là tớ chẳng bao giờ dám.

Bụng tớ cứ cuộn lên mỗi khi tớ nhìn thấy cậu.

Tớ muốn tặng cho cậu thứ gì đó. Nhưng tớ lại chẳng có tiền. Mẹ tớ luôn túng thiếu. “Hãy làm điều gì đó. – Mẹ nói. – Con phải nghĩ ra điều gì đó chứ. Nếu con muốn tặng quà, con phải tự kiếm lấy”.

Vậy đấy, khi lễ Phục sinh sắp đến, tớ quyết định vẽ một quả trứng Phục sinh. Để xem tớ vẽ đẹp đến thế nào.

Tớ lấy một quả trứng và đục mỗi đầu một lỗ nhỏ. Tớ thổi tất cả lòng trứng ra và bắt đầu vẽ

Ba tuần. Đó là khoảng thời gian tớ dành để vẽ. Đêm nào tớ cũng thức rất khuya, cho đến tận khi mẹ phải đến giục đi ngủ và bắt tớ tắt đèn đi. Đó sẽ là quả trứng tuyệt vời nhất trên thế giới. Tớ vẽ những con thỏ. Một thần vườn với cái lưỡi câu nữa. Và cả một trái tim với chữ đầu tên cậu trên đó. Tất cả đều được bao phủ với toàn hoa là hoa.

Mẹ cho rằng thế là xong rồi. “Ben – Mẹ nói. – Đẹp quá. Đó là quả trứng đẹp nhất trên thế giới này mà mẹ từng thấy”.

Vậy là tớ gói nó lại trong một mảnh len và cho nó vào một cái hộp.

Rồi tớ bắt đầu thấy lo lắng. Nhỡ cậu không thích nó thì sao? Nhỡ cậu mang nó cho mọi người xem và họ cười cợt thì sao? Nhỡ cậu cũng cười thì sao?

Ôi, trời ạ! Tớ thấy sợ. Fay ạ, tớ mong là cậu sẽ không biết được chuyện này cho đến năm chúng mình hai mốt tuổi.

Mọi chuyện hóa ra còn tệ hơn cả những gì tớ nghĩ.

Ngay khi tớ vừa bước qua cổng trường, tớ đã gặp rắc rối rồi. Luke Jeffries giật lấy cái hộp của tớ. “Nhìn xem này – Cậu ta hét lên. – Ben có một quả trứng xinh xinh dành tặng Fay. Thế nghĩa là thế nào nhỉ?”

Tất cả những đứa khác đều chế nhạo tớ. Chúng thật sự rất coi thường tớ. “Trả lại đây” – Tớ lí nhí. Mặt tớ nóng như một lò lửa ấy.

Luke Jeffries ném cái hộp xuống đất. “Đây là một quả trứng, - Cậu ta nói, - Vậy thì chúng ta nên ấp nó” – Cậu ta ngồi lên cái hộp giả làm gà mái. Quả trứng vỡ tan thành nghìn mảnh.

Tớ quay người bỏ chạy. Tớ chỉ biết cắm đầu chạy, chạy và chạy mãi. Tớ không quan tâm đến ngôi trường toàn lũ trẻ hay chế nhạo đó. Tớ không quan tâm đến bất cứ thứ gì. Ngoại trừ món quà để tặng cho cậu.

Tớ chạy vào bếp và chộp lấy một quả trứng khác. Không còn kịp để thổi lòng trứng ra nữa. Cũng không còn đủ thời gian để vẽ những con thỏ, thần vườn hay bất cứ thứ gì nữa. Tớ cho một ít nước sôi vào để trần quả trứng. Rồi tớ chầm lên đó một ít màu

Và đó là lúc chuyện ấy xảy ra. Tớ rất tức giận và tìm quanh. Tớ bị trượt chân với cái xoong trên tay. Chỗ nước nóng ấy hắt thẳng lên má tớ. Ôi, đau quá. Ôi, mặt tớ bỏng rát. Tớ không kêu mà là hét, hét to, hét mãi.

Tôi không nhớ được chuyện gì nữa cho đến khi tớ tỉnh dậy trong bệnh viện.

Mặt tớ vẫn bỏng rát. Nhưng tớ không chạm vào nó được. Tớ đang đeo một cái mặt nạ. Băng kín mít. Tớ trông giống như một tên cướp. Chỉ có những lỗ để hở ra cho miệng, mắt và lỗ mũi của tớ.

- Mặt con không sao đâu. – Mẹ nói. – Nhưng con sẽ phải đeo mặt nạ trong một thời gian dài cho đến khi vết thương lành lại.

- Con sẽ không đến trường trong bộ dạng như thế này đâu. Không bao giờ.

- Con phải đi học chứ. – Mẹ nói. – Con sẽ phải đeo cái mặt nạ này trong sáu tháng nếu không vết thương sẽ không lành hẳn đâu.

Vậy là, tớ bước vào lớp rất muộn. Trông như một tên trộm. Với cái mặt nạ trên mặt.

Không ai cười tớ cả.

Bởi vì cũng có một người khác giống như tớ.

Đó là cậu.

Không phải do bị bông. Nhưng cậu cứ ngồi đó với cái mặt nạ quấn quanh mặt.

Cậu có nó từ đâu chứ? Tớ không biết. Và cậu cứ mang cái mặt nạ ấy hàng tuần.

Còn tớ thì chưa một lần nói lời cảm ơn cậu. Ngày mai bố mẹ tớ chuyển sang Anh rồi. Tớ muốn cậu biết rằng tớ.... Không, gạch chỗ này đi.

Cậu sẽ nhận được lá thư này khi mọi người đào cái hộp thời gian ra. Tớ muốn cậu biết rằng tớ... Không, đơn giản là tớ không nói ra được..

Bạn của cậu... Không, gạch chỗ này đi.

Rất cảm ơn cậu... Không, gạch chỗ này đi.

Trời ạ, khi thật!

Thương yêu,

Ben.

Thế đấy, đó là những gì tôi đã viết chừng ấy năm trước. Đại loại là như vậy. Và tôi lại ở đây, đúng chín năm sau. Trong một trung tâm mua sắm. Ngôi trường đã biến mất. Chẳng có thầy Wheeler và những đứa học trò đã trưởng thành của thầy ở đây để mà mở cái hộp thời gian

Chỉ có mình tôi và hàng triệu người đi mua sắm. Thậm chí tôi cũng không thể nói được ngôi trường cũ ở chỗ nào nữa. Phải mất đến nửa tiếng để đi từ đầu này đến đầu kia của trung tâm mua sắm.

Mặt tôi đã lành lại từ rất lâu rồi. Thậm chí, tôi không bị một vết s nào. Đáng nhẽ tôi nên vui, nhưng ngôi trường cũ đã bị phá đi rồi. Và giờ thì chẳng còn cái hộp thời gian với lá thư của tôi ở trong nữa. Tôi đoán những cái xe ủi đã đào nó ra. Hoặc cũng có khi nó đang bị chôn vùi dưới những cửa hàng, đài phun nước và bãi đậu xe cũng nên. Có thể một số những lá thư đã được gửi tới bọn trẻ. Ai mà biết được? Có ai liên lạc được với tôi đâu - ở bên kia bán cầu ấy.

Có thể một trong số những đứa trẻ ngày đó giờ cũng đang đứng trong trung tâm mua sắm này. Có thể cũng giống như tôi, họ không biết là ngôi trường cũ đã bị phá hủy. Nhưng tôi sẽ chẳng bao giờ nhận ra họ. Không thể, sau chừng ấy năm trời. Không thể, khi chúng tôi đều đã lớn đến thế này..

Tôi buồn bã bước đi giữa những người mua hàng vui vẻ. Tôi không để ý đến tiếng la hét, tiếng

cười, tiếng xô đẩy xung quanh. Tôi ra đến cửa.

Và trong một lát, trái tim tôi như lỗi nhịp.

Đang đứng đó, tôi thấy một người khiến tôi nhớ lại quá khứ. Lặng lẽ đứng bên cửa sổ là một cô gái đang quán băng bông quanh mặt. Bọn trẻ con chăm chú nhìn cô ấy. Chúng không nên làm thế. Cả tôi nữa. Nhưng trái tim tôi vẫn đang đập loạn lên và tôi không biết mình đang làm gì nữa.

Ánh mắt cô gái chạm ánh mắt tôi và chậm chậm, cô ấy tháo bỏ băng quán mặt ra. Lũ trẻ nín thở. Và cả tôi cũng thế khi nhìn thấy suối tóc vàng của cô ấy đổ xuống phía sau như đuôi một con ngựa thần.

Trong giây lát, tôi lại là một cậu bé mười hai tuổi. Tôi nín thở. Bụng tôi cuộn lên.

Tôi chăm chăm nhìn cô gái đang đứng trước mặt tôi.

Tôi biết rằng mình đang sắp hạnh phúc. Bởi vì cô ấy đang nở một nụ cười thật tươi.

Cũng giống như tôi.

Trần Thị Thu Hiền dịch

NHIP ĐẬP TRÁI TIM

1

Tôi ghét gió.

Đặc biệt là đêm nay.

Ôi, đúng thế, là gió. Nó thổi, luồn như uốn xé rách ngôi nhà cũ kỹ của ông nội trên rìa mỏm đá. Nó tề đến mức tôi phải vùi đầu xuống dưới gối để khỏi phải nghe tiếng gió rít bên ngoài. Nhưng tôi vẫn sợ lắm. Tôi có thể cảm nhận được sàn nhà đang rung lên. Còn nước tống cái bình đặt cạnh giường tôi sánh hết ra ngoài cứ như thể nó vừa bị một bàn tay vô hình nào đó lắc lên vậy.

Bên ngoài, mặt biển đang sôi lên sùng sục. Những con sóng lớn ngẫu bọt đập âm âm vào mỏm đá. Những tia nước biển mặn mòi bắn tung lên cửa sổ. Những cơn gió điên cuồng thổi rạp cỏ xuống sát bãi đất ngoài kia.

- Cháu sợ à, Keith? - Một giọng nói ấm áp vang lên. Đó là ông nội. Ông ngồi xuống giường và cầm lấy tay tôi. - Đó chỉ là một cơn bão thôi. - Ông nói. - Nó sẽ qua nhanh thôi mà. Cố ngủ đi cháu.

Tôi cảm thấy an toàn khi có ông ở đây. Nhưng tôi biết rằng chỉ tí nữa thôi là ông lại đi ra ngay và thế là tôi chỉ còn lại có một mình. Vì vậy tôi cố gắng khiến ông tiếp tục nói chuyện. Tôi chỉ vào đồng hồ của ông. Cái đồng hồ mà ông được tặng khi nghỉ hưu khỏi ngành đường sắt. Đó là một cái đồng hồ rất tuyệt vời. Tôi rất thích nó. Nó được làm bằng vàng khối. Rất đáng tin cậy. Giống như ông tôi vậy.

- Cái gì làm nó chạy ạ? - Tôi hỏi ông. - Nó có pin không ạ?

- Không. - Ông nói. - Không có pin.

- Thế ông lên dây cót cho nó ạ?

- Cũng không.

Câu trả lời của ông khiến tôi thấy thật khó hiểu. Nếu ông không lên dây cót cho nó mà nó cũng không có pin, thì nó chạy bằng gì đây?

- Thế là sao ạ? - Tôi hỏi.

Ông khua tay một vòng.

- Mỗi khi ta cử động, cái đồng hồ này tự lên dây cót cho nó. Sự chuyển động từ tay của ta giữ cho nó chạy cháu ạ.

- Thế khi ông tháo nó ra thì sao ạ? - Tôi hỏi.

- Nó có thể chạy tiếp trong vòng mười hai giờ rồi mới dừng lại. Nhưng ta chỉ cần có tám tiếng để ngủ thôi mà. Do vậy khi đêm ngủ ta có thể tháo nó ra. - Ông xoa đầu tôi. - Và ngủ cũng là những gì cháu cần đấy. - Ông nói, rồi đứng dậy, mỉm cười và để lại tôi một mình.

À, thật ra thì cũng không phải là một mình. Còn có con chó của ông ở đây nữa. Sandy, đang trốn dưới gầm giường tôi. Rên ư ừ. S bảo. Bình thường Sandy không được vào nhà nhưng mỗi khi có bão, chúng tôi luôn cho nó vào trong. Thật là buồn cười khi thấy những con chó thường ngày đứng cảm đến thế lại trở nên nhũn như chi chi mỗi khi nghe thấy tiếng sấm.

Một luồng gió mạnh tạt vào cửa sổ. Trong giây lát, tôi nghĩ cửa kính sắp vỡ vụn ra và văng những mảnh sắc vụn vào trong phòng tôi. Tiếng mưa tạt như hàng triệu viên đạn bắn rào rào vào khung cửa.

- Chịu thôi. - Tôi nói với mình. - Mình phải ra khỏi đây thôi.

Tôi nhảy khỏi giường và chạy ra phòng khách. Ông bà đang nắm tay nhau trong bóng tối. Ông bà đang ngắm những làn chớp vạch ngang dọc trên bầu trời. Họ không biết tôi có mặt ở đây. Họ không biết có người đang nghe câu chuyện của mình.

- Keith vừa hỏi về cái đồng hồ của tôi. - Ông nói.

- Mình nên để lại cái đồng hồ cho nó. - Bà nói. - Để nó mãi nhớ đến mình.

Ông lắc đầu.

- Tôi muốn để lại nó cho mình, Elsie. - Ông nói. - Vì tôi muốn mình hứa với tôi một điều.

Bà quay khuôn mặt nhăn nheo về phía ông.

- Bất cứ điều gì. - Bà nói. - Bất cứ điều gì cũng được.

Ông vung tay thành vòng tròn.

- Nghe này. - Ông nói. - Tôi muốn mình giữ nó chạy mãi. Giữ cho nó luôn kêu tích tắc. Đừng để nó chết. Khi tôi chết đi, tôi muốn mình tiếp tục đeo cái đồng hồ này. Tiếng tích tắc của nó sẽ giúp mình nhớ rằng trong từng ấy năm trái tim tôi luôn đập bên cạnh trái tim mình. Mình có hứa không?

- Tôi hứa. - Bà nói. - Tôi sẽ luôn đeo cái đồng hồ này. Tôi sẽ không bao giờ để nó chết. Cho đến khi hai chúng ta gặp lại nhau.

Tôi đứng yên. Người lạnh ngắt. Tim tôi như ngừng đập. Nước mắt tôi trào ra. Tôi không muốn ông chết. Ông không thể chết được. Nhất là khi bạn chẳng có cả cha lẫn mẹ.

Ông là mãi mãi. Cười khi bạn làm trò đùa. Sửa xe đạp cho bạn. Thả điều cùng bạn. Tặng bạn những món quà rất đặc biệt. Đọc truyện cho bạn trước giờ đi ngủ. Khiến bạn yên tâm hơn trong những cơn bão.

Bà vòng tay, quàng lên đôi vai già nua đã còng xuống của ông.

- Ngày nào tôi cũng sẽ nghe nó. - Bà nói. - Bây giờ nó đang kêu tích tắc và tôi sẽ giữ cho nó chạy tiếp. Nó sẽ không bao giờ ngừng lại. Tôi hứa đấy.

Tôi bò về phòng. Đột nhiên, cơn bão chẳng còn đáng kể gì nữa. Sẽ thế nào nếu mái nhà bị cuốn tốc đi? Sẽ thế nào nếu cả ngôi nhà này bị thổi tung lên trời? Những điều đó đáng gì chứ?

Chẳng đáng gì cả. Chẳng đáng gì khi bạn biết rằng mai đây thôi ông bạn sẽ không còn ở đây nữa.

Tôi nằm im trong chăn và nghĩ về chuyện đó. Không cả nghe thấy tiếng gió lồng lộn gào rú bên ngoài.

Khi trái tim ông ngừng đập. Bà sẽ tháo chiếc đồng hồ từ cổ tay ông và đeo nó vào. Bà sẽ giữ cho nó chạy tiếp. Đó là cách để giữ ông luôn ở lại bên bà. Như thể tiếng tim ông đang đập vậy.

Thật đáng buồn.

2

Ngày hôm sau, gió vẫn thổi nhưng cơn bão đã qua đi.

Ông và tôi đi dọc theo rìa mỏm đá, mang theo những chiếc cần câu. Những con mòng biển phía trên đầu chúng tôi đang lượn vòng trên luồng không khí dội lên từ biển cả. Sandy chạy từ hang thỏ này sang hang thỏ khác, hít hít, ngửi ngửi đánh hơi, tận hưởng từng giây phút thoải mái.

- Ông sẽ dẫn cháu đến một chỗ câu rất đặc biệt của ông. - Ông nói. - Đường đến đó rất xa và không ai biết đến nó ngoại trừ bà và ông. Chỗ câu tốt nhất trên bãi biển này. Ông muốn cháu giữ bí mật về nó. Chỉ truyền nó lại cho người trong gia đình khi ông ra đi.

- Sẽ không còn lâu nữa đúng không ạ? - Tôi nói.

Dường như ông nghe thấy. Ông chỉ cười và thay đổi chủ đề.

- Đây là câu Fred. - Ông nói.

Tôi nín thở trước khung cảnh nhìn thấy. Đó là một trong những cái cầu treo được xây dựng trên hai sợi cáp. Nó vươn cao bên trên một hẻm núi. Xa xa bên dưới, biển tung bọt trắng xóa và đập sóng xô vào những phiến đá đen. Thỉnh thoảng lại có một con sóng lớn vỗ cao lên tận hẻm núi, phun những bụi nước biển mặn chát lên tận trên cầu.

Tôi không thích nhìn cảnh này. Không thích tí nào. Nếu có một thứ nào tệ hơn gió thì đó là độ cao.

Tôi nhìn cái cầu treo và đầu óc tôi bắt đầu quay cuồng. Những con sóng phiahôm lên như những ngón tay giơ lên để tóm lấy chúng tôi và lôi tuột xuống làn nước hung dữ.

- Không có gì đâu. - Ông cười to. - Cháu không thể rơi xuống được. Những cái lưới bảo vệ sẽ ngăn không để việc đó xảy ra.

Cầu Fred có hai bức tường dây được làm bằng lưới đánh cá. Ý nghĩ về việc mình loạng choạng đi trên cầu và va vào một trong những bức tường đó làm tôi phát ốm. Thôi được, bạn sẽ không ngã. Nhưng bạn sẽ cảm thấy thế nào khi cái lưới chùng xuống dưới sức nặng của bạn? Chỉ mới nghĩ đến thế thôi đã khiến tôi muốn tổng cả bữa sáng ra ngoài rồi.

Mà nếu các lưới đó rách ra thì sao? Giống như trong phim ấy. Nếu chuyện đó xảy ra thì cả hai chúng tôi sẽ bị ném thẳng vào tay thần Chết.

Ông bước xuống cái cầu lắc lư.

- Đi nào. - Ông nói.

Tôi nhìn ông qua cầu. Cái cầu chao đảo sau mỗi bước chân. Tôi đợi cho đến khi ông sang hẳn được đến phía bên kia. Rồi tôi đặt một chân xuống những thanh gỗ lát sàn cầu. Và rồi, tôi đặt nốt chân còn lại.

Ồi, tôi không thể chịu được. Tôi không thể làm được. Không thể qua cầu kiểu này được. Tôi thả hai tay ra, khuyu hai chân xuống và bắt đầu bò. Tôi tiến lên phía trước theo cách của một con chó nhát gan.

- Đi nào. - Ông hét to. - Cháu làm được mà.

Cuối cùng, tôi cũng sang được phía bên kia. Ông cười và xoa đầu tôi.

- Đừng lo lắng về chuyện này. - Ông nói. - Mỗi chúng ta đều có một con quỷ phải đối mặt cháu ạ.

- Sandy đâu rồi ạ?

Cả hai ông cháu tôi cùng chăm chú nhìn dọc cầu. Sandy đang rên ư ừ, đặt một móng xuống sàn cầu rồi lại rút chân về. Nó quá sợ, không dám qua cầu. Nó không thích phải nhìn xuống bên dưới cầu.

- Về nhà đi. - Ông hét to. Sandy cứ ngồi đó. Nó sẽ đợi chúng tôi quay về.

Ông nhìn đồng hồ.

- Tốt nhất là chúng ta nên đi nhanh lên. - Ông nói. - Đường còn dài lắm.

3

Đường đúng là xa thật. Chúng tôi đi dọc theo đỉnh núi một t rồi mới dừng lại. Ông thở phì phò. Ông ngồi xuống và dựa vào một cái cây để nghỉ. Tất cả lá trên cây đã bị gió vặt trụi. Những nhánh cây lắc lư như những ngón tay của một bộ xương đang nhảy múa. Không gì có thể trụ được trước những cơn gió này. Nó giết chết mọi thứ ngoại trừ cỏ dại, chúng bị thổi rạp hết cả xuống và dập dờn như sóng biển.

Mây kéo từng đám trên bầu trời.

- Lại chuẩn bị có bão rồi. - Ông nói. - Gió đang nổi lên đấy. Ông nghĩ tốt hơn cả là chúng ta nên quay về thôi.

Tôi thật sự rất thất vọng. Chúng tôi thậm chí còn chưa bắt đầu câu, thế mà ông đã muốn quay về rồi.

Đột nhiên ông kêu lên đầy đau đớn. Hai tay ông ôm lấy ngực còn mặt thì nhăn lại vì cơn đau khủng khiếp.

- Ông. - Tôi hét lên. - Có chuyện gì vậy? Chuyện gì thế ạ?

- Tiếng tích tắc. - Ông rên rỉ. - Tiếng tích tắc của ông đang gây chuyện đấy.

Tôi nhìn xuống cổ tay ông.

- Đồng hồ của ông đấy ạ? - Tôi hét to.

- Tim của ông. - Ông nói. Mặt ông trắng bệch ra và ông lấy tay phải túm chặt lấy ngực.

Ông ngã người dựa vào cái cây, mắt nhắm nghiền.

- Ông. - Tôi rú lên. - Ông ơi!

Ông không động đậy. Ông không trả lời. Ông chỉ hóp hóp cổ hít không khí với một âm thanh khô khè. Tôi nhìn quanh tìm kiếm sự giúp đỡ. Nhưng không có ai ở đó cả.

Tôi không thể làm gì ngoài việc để ông tôi nằm đó, dưới một cái cây trơ trụi. Tôi cầm đầu chạy, chạy và chạy. Hai hông tôi đau buốt. Một cơn đau khủng khiếp dội lên ở phía bên trái bụng tôi. Tôi há miệng, thở khô khè và cố hít từng hơi không khí vào.

Và với mỗi bước tôi đi gió thổi càng lúc càng mạnh hơn. Chẳng mấy chốc nó đã cào và xé rách quần áo tôi. Tóc quất vào mặt tôi đau rát. Tôi cảm tưởng như mình vừa đi vừa đẩy một bức tường vô hình vậy. Gió là kẻ thù của tôi. Nó đẩy tôi lùi bước. Khiến tôi đi chậm lại. Cố gắng đẩy tôi rơi khỏi mỏm núi.

Tôi ghét gió.

Nhưng tôi chiến đấu để chống lại nó. Từng bước, từng bước một. Trượt chân, gượng dậy, vươn người ra chống lại cơn khủng khiếp.

Rồi tôi cũng đến được cầu Fred. Thật là hay khi bạn có thể có được lòng dũng cảm khi bạn cần đến nó. Tôi chạy thẳng qua cầu mà chẳng kịp suy nghĩ gì cả. Nó rung lắc rất mạnh nhưng tôi chẳng để ý. Tôi điên cuồng, lao đảo chạy từng bước và nhanh chóng đến được phía bên kia cầu nơi Sandy vẫn kiên nhẫn đứng đợi. Nó rên ư ừ và nhảy lên người tôi.

- Nhanh nào, Sandy. - Tôi quát to. - Ông xảy ra chuyện rồi.

Tôi chạy, chạy và chạy mãi với Sandy theo sát đằng sau. Nhiều lần tôi phải dừng lại và ôm lấy hai bên hông. Cơn đau cứ nhói lên từng đợt và buốt vô cùng. Gió gào rú như một cơn quỷ sứ. Cố làm mọi cách để ngăn tôi lại.

Nhưng cuối cùng tôi cũng về được đến nhà. Tôi nhào vào bếp và gào lên. Những lời thúc giục

vội vã.

- Bà ơi. - Tôi hét lên. - Tim ông có vấn đề rồi.

4

Những nhân viên từ Trung tâm cấp cứu của bang nhanh chóng đến nơi. Họ không cho tôi đi cùng. Bà cũng không được đi cùng. Chúng tôi phải đợi. Đợi lâu, rất lâu. Con bão quét xuống điên cuồng và khủng khiếp. Đêm buồn xuống.

Tôi tự hỏi không biết liệu những nhân viên từ Trung tâm cấp cứu của bang có thể vượt qua được cây cầu và đến chỗ ông được không? Sẽ thế nào nếu nó bị gió phá hủy rồi?

Họ đã vượt qua được cây cầu và đến được chỗ ông. Nhưng khi họ đến nơi, tim ông đã ngừng đập rồi. Ông đã đi rồi. Họ chẳng có thể làm gì cho ông nữa vì vậy họ phải đợi cho đến khi cơn bão kết thúc. Họ phải ở lại đó, trên mỏm đá cả đêm cùng với ông. Cảnh sát nói với tôi như vậy.

Bà, tôi và Sandy ngồi đợi hàng giờ, hàng giờ chờ thời gian tích tắc trôi đi. Chúng tôi ôm nhau và để nước mắt rơi trên má nhau. Chúng tôi nhìn ra ngoài trời và thấy cơn bão tan đi khi bình minh của ngày mới vừa ló rạng.

Sáng đó, những nhân viên từ Trung tâm cấp cứu của bang mang ông về nhà trên một chiếc cáng được phủ kín bằng một chiếc chăn. Một cái xe cứu thương đang đợi để đem ông đi.

Bà bắt tôi ngồi yên trong nhà rồi đi ra ngoài và nhìn vào bên dưới chiếc chăn. Tôi thấy bà nâng cánh tay lạnh ngắt, cứng ngắc và nhìn vào cổ tay ông. Rồi bà nói gì đó với một trong những nhân viên cấp cứu. Chú ấy buồn bã lắc đầu

Khi bà quay vào nhà, tôi hỏi:

- Có cái đồng hồ ở đây không ạ?

Bà liếc nhìn cái đồng hồ trong bếp và nói:

- Hẳn là ông đã đánh rơi nó. Giờ thì nó đã ngừng chạy rồi. Bà không thể thực hiện lời hứa của mình được nữa.

Tôi nghiêng chặt răng.

- Cháu sẽ lấy lại nó cho bà. - Tôi nói bằng một giọng rất quả quyết. - Cháu sẽ tìm thấy nó.

Bà tôi lắc đầu.

- Không. - Bà nói. - Không có ý nghĩa gì nữa đâu cháu. Bà được dặn là phải giữ cho nó luôn kêu tích tắc. Không bao giờ để nó ngừng chạy cả. Điều đó sẽ nhắc bà nhớ mãi rằng trong từng ấy năm, trái tim ông đã đập bên trái tim bà. Nhưng giờ thì nó đã ngừng chạy và lời hứa của bà đã bị phá vỡ

rồi.

Tôi không biết phải nói gì cả. Tôi cứ miên man nghĩ về cái đồng hồ đang nằm đâu đó trên đỉnh mỏm đá. Yên lặng. Không một kim nào chạy. Với những bàn tay lạnh ngắt. Không một tiếng kêu tích tắc. Những cơn gió dữ tợn lồng lộn xung quanh thổi tung đầy bụi bẩn.

Tôi ghét gió.

5

Đám tang ông được tổ chức.

Mọi người mang theo bánh, thịt hầm và cùng thức để thực hiện nghi lễ canh người chết. Họ kể những câu chuyện về ông và những ngày khi ông còn sống. Nụ cười hòa lẫn nước mắt. Trong cả tháng trời, ngày nào cũng có người gọi điện và đến thăm.

Nhưng rồi cuối cùng cũng chỉ còn lại tôi và bà. Bà không cười. Không cười một lần nào kể từ khi ông tôi qua đời.

Ngày nào bà cũng thông thả làm hết công việc nhà. Rồi sau khi xong mọi việc, bà thường ngồi trên hiên nhà, mặc những làn gió nhẹ thổi tung tóc và lặng lẽ ngắm biển.

Nhưng bà không bao giờ cười nữa. Không một lần nào.

- Đó là vì chiếc đồng hồ. - Tôi hỏi. - Vì nó phải không bà?

Bà gật đầu.

- Bà đã không thể giữ cho nó tiếp tục kêu tích tắc. Bà để nó chết. Bà đã phá vỡ lời hứa của mình rồi.

- Nhưng bà có thể làm gì được chứ. - Tôi nói. - Họ có để bà đi đâu ạ.

Tôi muốn là bà vui. Tôi muốn làm bà vui lên. Tôi muốn lại được nhìn thấy bà cười. Tôi mang bữa sáng đến tận giường cho bà. Tôi kể chuyện và pha trò cười. Tôi mang đến cho bà xem những sợi dây, cái phao và những cái bình bị sóng đánh giạt vào bờ. Tôi ôm bà thật chặt và đọc thật to truyện cho bà nghe.

Nhưng không ăn thua gì cả. Không gì có thể làm mất đi nỗi buồn trong mắt và mang lại nụ cười trên môi bà tôi.

Ngay cả cái mũi ướt hay hít lung tung và tiếng sủa hào hứng của Sandy cũng không thể làm bà vui lên.

Rồi một ngày, một ý nghĩ khủng khiếp chợt đến với tôi. Sẽ thế nào nếu trái tim bà cũng ngừng đập? Sẽ thế nào nếu trái tim bà thôi không còn kêu *tích tắc* nữa? Sẽ thế nào nếu bà quyết định từ bỏ

cuộc sống này?

Đó chính là lúc tôi quyết định. Đó chính là lúc tôi quyết định phải đi tìm cái đồng hồ đó. Ngay cả khi nó đã ngừng kêu tích tắc.

6

Tôi gói theo một ít nước và thức ăn rồi bắt đầu đi dọc mỏm đá. Tôi không nói cho bà biết. Không ai biết tôi đang đi đâu. Ngoại trừ Sandy. Nó lon ton chạy sau tôi vài bước. Nó không đuổi theo thỏ hay chim như mọi khi. Nó luôn theo sát tôi. Như thể là nó biết chuyện gì sắp xảy đến vậy.

Gió thổi mỗi lúc một mạnh hơn. Sao lúc nào nó cũng ngăn cản tôi thế không biết? Tôi cúi thấp đầu xuống và đi ngược chiều gió về phía cái cầu.

Hay là những gì còn lại của nó.

Những thanh gỗ sàn cầu vẫn còn gắn lại với nhau. Nhưng phần lưới đỡ hai bên đã bị gió xé rách. Chúng phấp phới bay như những lá cờ mắc vào hai sợi cáp chính. Không còn gì có thể ngăn cho người qua cầu không bị rơi xuống biển cả. Hôm nay sóng mạnh như muốn đẩy cả quả núi đi. Cái cầu lắc lư và oằn xuống như là một con đường bị đẩy lên trong cơn động đất vậy.

Tôi lấy hai tay che mặt để khỏi phải nhìn thấy cảnh tượng đó. Tôi không thể nhìn tiếp. Tôi không thể qua cầu. Tôi không dám nhúc nhích.

Thật khó mà nói tôi cứ sợ hãi đứng đó trong bao lâu. Nhưng rồi tôi nghĩ đến bà. Không biết trái tim già nua của bà còn kêu tích tắc được bao lâu nữa? phải nó sẽ ngừng đập vì bà tôi quá buồn phiền không?

Tôi bò lên sàn cầu. Không có lưới hai bên. Không có gì ngăn cho tôi khỏi ngã xuống những con sóng điên cuồng bên dưới cả. Tôi nhắm mắt lại và tiến lên bằng tay và đầu gối. Nhưng thật đáng sợ vô cùng. Tôi nằm bẹp xuống và lê người bằng bụng như một con rắn. Tôi uốn éo bò trên mặt cầu hết uốn lên lại oằn xuống, tuyệt vọng nắm từng thanh lát cầu và kéo lê hai chân theo mình. Cả cây cầu chao đảo lắc lư như điên trong tiếng gió rú xung quanh.

Chậm chậm, chậm chậm tôi nhích lên từng bước từng bước một. Thậm chí trong một giây phút điên cuồng, tôi nghĩ thà mình quăng người xuống để chấm dứt nỗi đau đớn đang phải chịu này đi còn hơn. Nhưng cuối cùng tôi đã chiến thắng. Tôi sang được phía bên kia chiếc cầu mà hai mắt vẫn nhắm chặt.

Có cái gì đó ướt ướt chạm vào mặt tôi. Ướt và lỏng. Đó là Sandy. Nó cũng theo tôi sang cầu. Tôi chẳng thể hiểu nổi làm sao nó lại không bị thổi bay khỏi cầu chứ.

Chúng tôi lại tiếp tục chống chọi với gió. Thịnh thoảng có những đợt sóng biển chồm lên rất mạnh và đập vào mặt tôi rất rát. Mũi và chóp tai tôi lạnh buốt và đau nhói. Nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục đi. Tôi cần phải tìm thấy cái đồng hồ. Ngay cả khi nó đã ngừng chạy rồi. Tôi có cảm giác là

bằng cách nào đó nó sẽ giúp được bà. Và khiến bà tiếp tục sống

.

Tôi băng qua một đụn cát lớn. Gió cuốn tròn cát lên và ném thẳng vào mặt tôi, hết như bắn một loạt những mũi tên bé xíu vậy.

Tôi ghét gió.

7

Cuối cùng tôi cũng đến được chỗ ông tôi qua đời. Cái cây cô độc đó vẫn đang vươn những cánh tay trợ trụ của nó lên trời.

Tôi bắt đầu tìm quanh trong cỏ và đá. Ông tôi vẫn đang đeo đồng hồ khi tôi để ông lại đây. Và những nhân viên cấp cứu đã khiêng ông về trên cáng. Vì vậy, chắc chắn nó đã bị rơi đâu đó quanh đây. Tôi tìm quanh cái cây, khám phá từng xăng ti mét đất. Tôi bước thật chậm, mở rộng, mở rộng dần phạm vi tìm kiếm.

Không thấy. Không hề có dấu hiệu của nó.

Sandy cũng đang hít hít, ngửi ngửi, đánh hơi. Có phải nó đang tìm thỏ không? Hay là nó cũng hiểu? Có phải nó cũng muốn tìm thấy cái đồng hồ không?

Sau chừng một tiếng, tôi dừng lại và quăng người xuống gốc cây đúng chỗ ông tôi ngồi khi ông qua đời. Không thấy cái đồng hồ đâu cả. Thật công cốc. Ông tôi qua đời khi lưng vẫn dựa vào cây. Ông tôi không di chuyển, vậy mà không thấy cái đồng hồ đâu cả.

Một cảm giác trống rỗng xâm chiếm là tiêu tan hết sức mạnh của tôi. Tôi ngã người ra và nhắm mắt lại. Gió lạnh thổi ào ào qua mặt tôi.

- Gâu, gâu, gâu. - Sandy bắt đầu sủa như điên.

Tôi nhảy lên để xem nó sủa cái gì.

- Tốt lắm. - Tôi hét lên. - Cún ngoan của tao.

8

Tôi không nhớ nhiều lắm cuộc hành trình trở về. Tôi vui quá chừng.

Lại một lần nữa tôi phải đối mặt với cây cầu mà hai bên lưới bảo vệ rách tả tơi. Nhưng nó không còn đáng sợ như lần đầu tiên nữa. Tôi chỉ muốn nhanh về nhà thôi. Tôi muốn báo tin cho bà.

Trong lúc vội vàng qua cầu, tôi trượt chân và ngã đập mặt xuống sàn cầu. Trong khoảng một giây, tôi như sắp ồm đến nơi. Nhưng tôi đã chồm lên và gần như chạy băng qua cầu. Hai chúng tôi cầm đầu cầm cổ chạy dọc mồm đá.

Tôi ào vào bếp.

- Bà ơi. - Tôi hét to. - Cháu tìm thấy cái đồng hồ của ông rồi này.

Bà không cười. Thậm chí, bà còn chẳng thèm ngó đến nó nữa.

- Cháu không nên đi như thế. - Bà nói. - Việc ấy rất nguy hiểm. Mà hơn thế nữa, cái đồng hồ của ông cũng đã ngừng chạy từ lâu rồi mà.

- Không. - Tôi hét lên. - Không phải. Nó vẫn kêu tích tắc đây này bà.

- Bởi vì cháu đã đeo nó vào cổ tay cháu. - Bà nói. - Điều đó khiến nó chạy lại. Như thế đâu có giống nhau. Trước đó, nó đã ngừng chạy rồi.

- Không đâu. - Tôi hét to, nó vẫn chỉ đúng giờ mà.

Bà cầm lấy cái đồng hồ từ tay tôi.

- Cháu không chỉnh lại giờ đấy chứ?

- Không ạ.

- Nhưng đã hơn một tháng rồi. Làm sao nó vẫn chạy được trong từng ấy thời gian nhỉ?

Bà mỉm cười khi tôi ới cho bà biết. Một nụ cười tươi nhất tôi từng thấy. Và tôi biết rằng trái tim của bà tôi sẽ lại tiếp tục đập rất lâu sau này nữa.

- Ông đã buộc nó lên một cành cây. - Tôi nói. - Và gió đã lắc cho nó chạy tiếp.

Bên ngoài, những đám mây đang lướt nhanh qua bầu trời. Một cơn gió mạnh đột ngột đập vào ngôi nhà khiến nó như rung lên.

- Tôi yêu gió. - Tôi nói.

Trần Thu Hiền dịch

Cái mũ

1

- Con sẽ nhảy xuống. – Tôi rú lên. – Con sẽ làm. Con sẽ làm thế. Con nói thật đấy.

Tôi chăm chăm nhìn mặt nước đang bị xé ra bởi động cơ lớn của cái phà. Liệu tôi có rơi ngay xuống một trong những cái lưới khủng khiếp của nó không? Liệu tôi có kết thúc cuộc đời mình như một đồng thịt đỏ màu máu trên biển không? Liệu tôi có nhảy xuống thật không?

Hay là tôi chỉ nói khoác thôi?

Bố không biết.

- Đừng, Jason, làm ơn đừng mà. – Bố nói.
- Thế thì đừng phà lại và lấy mũ cho con đi.

Hầu hết hành khách trên phà đều là khách du lịch trên đường đi ngắm san hô và cá ở vịnh Great Barrier. Họ cùng chứng kiến vở kịch như thật với những cặp mắt mở lớn.

- Hãy để nó nhảy xuống đi. – Một người đàn ông mặc áo Hawaii. – Cứ để nó ướt nhoẹt đi lại tốt cho nó đấy.

- Đó chỉ là một cái mũ thôi mà. – Thuyền trưởng nói. – Tôi sẽ không quay phà lại vì nó đâu. Thời gian là tiền cả đấy. Còn cả tiền dầu máy nữa. Đáng lẽ cháu phải treo nó lên chứ.

- Đó là mũ của mẹ nó. – Bố nói. – Mẹ nó vừa mất cách đây ba tuần. Nó vẫn lại được tinh thần.

Tôi chăm chăm nhìn cái mũ Akubra^[4] đang bập bênh trôi xa. Nó đang bị lộn ngược lên, bông bênh như một cái xuồng nhỏ. Chỉ chút nữa thôi là nó sẽ khuất khỏi tầm nhìn rồi.

- Tôi rất tiếc. – Thuyền trưởng nói. – Nhưng chúng tôi đang chạy với một lịch trình nghiêm ngặt. Chúng tôi không thể dừng lại mỗi khi có chiếc mũ nào đó bị bay xuống biển được. Chuyện đó lúc nào mà chẳng xảy ra.

Tôi buông tay khỏi thành tàu và nhào người ra biển.

- Con sẽ làm. – Tôi hét lên. – Con sẽ bơi ngược lại và tìm nó.

Bố tôi chăm chăm rút ví ra.

- Bao nhiêu? – Bố hỏi thuyền trưởng.

2

- Một trăm đôla. – Bố nói. – Chỉ cho một chiếc mũ thôi. – Bố chậm chậm lắc đầu khi chiếc phà khuất dần trong tầm mắt.

Khi chúng tôi đi dọc theo cái cầu tàu ọp ẹp bé tí tí, tôi gần như không để ý đến con sông đang chảy rất mạnh. Nó chảy ra biển qua những cây đước và một bãi bùn rộng. Ngay cả tiếng quẫy rất mạnh của những con cá bảy màu cũng không khiến tôi chú ý. Tôi cũng chẳng chú ý đến những con cua đang nhào nhào chạy vào hang khi chúng tôi đến gần. Thường thì, tôi vẫn hay chạy lung tung để khám phá xung quanh đấy.

- Con xin lỗi, bố. Con thực sự xin lỗi. Nhưng mẹ rất yêu cái mũ này. Con cảm thấy gần với mẹ hơn mỗi khi đội nó. – Tôi nắm chặt cái vành vẫn còn ướt của cái mũ và ấn mạnh nó xuống đầu.

Bố không trả lời. Tôi đoán là bố không thích tôi nhắc nhiều về mẹ lắm. Có lẽ là bố không thích mẹ. Còn mẹ thì chắc chắn không thích bố. Tôi không bao giờ được cho phép đi thăm bố mỗi khi ở trường được nghỉ cả. Và mẹ luôn luôn nói “*Ông ấy đấy*” mỗi khi bố gọi điện. Mẹ có một kiểu rất đặc biệt khi nói từ “*Ông ấy*”, nghe như thể mẹ đang nói về một người khủng khiếp nhất thế giới này vậy.

Tôi thực sự không biết nhiều về bố. Bố đẻ của tôi. Và giờ thì tôi sắp sống cùng với bố rồi. Và cả dành thời gian trong cái lều nhỏ của bố trong rừng nữa chứ. Kiểm tra những con thú hoang dã và đảm bảo rằng khách du lịch không cắm trại trong Công viên Quốc gia hay bắn động vật hoang dã ở đó. Bố là một nhân viên bảo vệ của Công viên Quốc gia. Đó là công việc của bố.

Bố quàng tay lên vai tôi.

- Đi nào. – Bố nói. – Bố sẽ chỉ cho con xem một thứ rất đặc biệt.

Chúng tôi đi qua tòa nhà chính với mái hiên rất rộng, qua bãi cỏ dẫn ra sông.

- Không được tắm ở cửa sông đâu đấy. – Bố nói. - Ở đó có cá sấu.

Tôi rùng mình.

- Con ghét cá sấu. – tôi nói.

Bố chỉ qua sông, sang một khoảng đầy ánh nắng giữa những cái cây.

- Ôi trời! – Tôi há hốc mồm. – Nó to quá.

- Đúng vậy. – Bố nói. – Nó rất to. Và còn rất nhanh nữa. Loại cá sấu này có thể hạ được cả một con ngựa đua trong khoảng cách gần đấy.

- Bố làm gì nếu bị một con như thế đuổi? – Tôi hỏi.

- Chạy trốn chết. Nhưng không chạy theo đường thẳng. – Bố nói. – Chúng không giỏi quay

người đầu. Điều đó sẽ khiến chúng bị chậm lại.

- Con tự hỏi không biết liệu nó có nhìn thấy bố con mình không nhỉ? – Tôi nói.

Như thể để trả lời, con vật khổng lồ đó ngoác hàm ra ngáp. Rồi nó lặng lẽ trườn xuống nước và biến mất.

Chúng tôi dừng lại ở một cái chòi nhỏ được bao quanh bởi lưới thép mỏng, bên ngoài còn có một hàng rào ken bằng lưới mắt cáo rất dày. Hàng rào được căng rất chắc và cẩn thận. Thậm chí, đến một con chuột cũng không thể lên vào trong được. Bố mở chốt gài cánh cổng ra và chúng tôi bước vào trong.

Cái chòi này khiến tôi nhớ đến Ralph, con thỏ tôi uôi ở Melbourne. Tôi đã phải cho nó đi khi chuyển khỏi đó.

- Thỏ. – Tôi hào hứng nói.

- Không bao giờ. – Bố nói. - Ở đây bọn bố bắt thỏ. Chúng là những con vật gây hại cho công viên. Cả lợn rừng và chuột hoang nữa. Bố nói từ “*chuột*” với một vẻ ghê tởm hiện rõ trên mặt. Nó khiến tôi nhớ đến cách mẹ thường nói từ “*ông ấy*”.

Bố mở phần nóc chòi và cẩn thận lôi ra một con vật xinh đẹp nhất mà tôi từng nhìn thấy. Một cái nhìn triu mến hiện lên trên mặt bố. Bố làm tôi liên tưởng đến cái cách mà một người mẹ nhìn đứa con mới sinh của mình.

- Con này – Bố nói – Là một con chuột túi Bilby^[5]. Một động vật bản xứ. Nó được sinh ra là để ở đây. Nhưng những con chuột túi Bilby đang ở bên bờ của sự tuyệt chủng. Chúng bị giết hại bởi những loài vật được nhập cảnh vào nước ta như lợn, mèo và... những con chuột hoang đáng ghét nữa.

Đó là một con thú rất xinh. Nó to bằng khoảng một nửa con thỏ với cái mặt nhọn và đôi tai dài thật dài dường như quá lớn so với nó. Cái mũi của Bilby khiến nó trông giống như một con chuột kéo dài vậy. Nó ve vẩy cái đuôi đầy lông của mình từ bên này sang bên kia.

Nó ngửi ngửi da của bố. Giống như một con vật cưng vẫn làm vậy.

Bố đặt Bilby vào tay tôi và mỉm cười.

- Ở đây chỉ còn hai con thuộc loài này sống sót thôi. Một con đực ở vườn thú Brisbane. Và con này. Nó đang mang thai. Tên nó là Breeze^[6]. Bố đang cố mang chúng trở lại khu rừng này. Những con chuột hoang và lợn đã xóa sổ chúng. Đó là một cuộc chiến. Bố có thể nói với con như vậy.

Mặt bố trông thật mệt mỏi.

- Con sẽ giúp bố. – Tôi nói.

Bố cười với tôi. Làn da sạm nắng gió của bố giãn ra thành những nếp nhăn thật thân thiện. Đột nhiên bố kéo sụp vành mũ của tôi xuống làm tôi bị che hết mắt.

- Đi nào, Jason. Bố sẽ chỉ cho con xem quanh đây. – Từ bên trong cái mũ tôi nghe tiếng bố cười. Tôi không thích bố chạm vào chiếc mũ của mẹ. Nhưng đây không phải là lúc thích hợp để nói một câu gì đó.

Không có gì có thể tách tôi ra khỏi cái mũ cả. Nếu như chuyến phà vừa rồi không dừng lại, chắc hẳn tôi sẽ nhảy xuống biển về với nó.

Mặc dù tôi không biết bơi.

3

Đêm đó, tôi nằm một mình trong phòng của mình bên mái hiên và lắng nghe những âm thanh của khu rừng. Không khí thật ấm áp. Và chỉ có cái màn chống muỗi là thứ duy nhất bảo vệ tôi khỏi bóng tối bên ngoài. Tôi vẫn phải để đèn sáng – nó khiến tôi cảm thấy an toàn hơn một chút.

Trần nhà có những con thằn lằn xanh nằm rải rác. Tôi tự hỏi không biết liệu có phải bố đã đặc biệt vẽ chúng dành cho tôi không. Trông chúng như giấy dán tường vậy.

Trong bóng tối của rừng đêm, những âm thanh bên ngoài dường như đặc biệt to. Tôi đã quen với tiếng tàu điện chạy dọc phố Barkers ở Melbourne. Trong đêm, tôi thậm chí còn có thể phân biệt được tiếng phanh xe và tiếng còi cảnh sát. Nhưng ở đây, giữa vùng quê hoang vu và vắng vẻ này, dường như mỗi tiếng sột soạt đều khiến người ta giật mình sợ hãi.

Đột nhiên, những con thằn lằn trên trần bắt đầu di chuyển. Tôi hét lên. Chúng còn sống và đang bò quanh trên trần, bám vào lớp sơn trần nhà bằng những cái giác hút ở cuối những ngón chân nhều nhào của chúng.

Bố chạy vội vào phòng tôi rồi cười âm lên.

- Đúng là con trai thành phố. – Bố nói. – Chúng là những con tắc kè đấy. Chúng không thể làm đau con đâu. Đó là những sinh vật rất đáng yêu.

Bố tắt điện đi.

- Để điện sẽ khiến bướm đêm bay vào đấy. – Bố bảo tôi khi nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Cái mũ của mẹ treo lủng lẳng trên cọc màn. Tôi có thể nhìn rõ bóng nó qua ánh trăng mờ ảo bên ngoài. Một dòng nước mắt chảy d má tôi và thấm xuống gối.

- Mẹ. – Tôi rên rỉ. – Làm ơn quay lại đi!

Tôi chụp lấy cái mũ của mẹ và chụp nó lên mặt để trốn khỏi sự im lặng đầy nguy hiểm của đêm đen bên ngoài. Cái mũ vẫn phảng phất mùi của mẹ. Ngay cả khi nó đã bị rơi xuống biển nhưng mùi của mẹ vẫn không bị mất đi. Không ai có thể lấy được cái mũ này khỏi tay tôi. Tôi thà chết chứ không chịu mất nó.

Những ý nghĩ buồn thảm cứ quay cuồng trong đầu tôi cho đến khi tôi chìm vào giấc ngủ, ngủ rất say.

Bùm.

Tôi ngồi bật dậy đầy sợ hãi. Tiếng gì vậy? Nghe như tiếng hàng triệu cánh cửa cùng đập một lúc vậy. Giống như tiếng đổ của một cái cây khổng lồ ấy.

Tôi nghe tiếng bước chân di chuyển một cách khó khăn và tiếng chân cào, bơi. Lại một tiếng

nữa.

Bùm.

Giờ thì tôi nhận ra tiếng gì rồi. Mặc dù trước đây tôi chưa bao giờ nghe thấy tiếng đó cả. Không một lần nào trong đời thực. Tiếng súng ngắn. Có ai đó vừa nổ súng ngay giữa đêm khuya. Có tiếng bước chân lại gần.

- Xin lỗi, Jason. – Giọng bố vang lên. – Con lợn hoang chết tiệt. Nhưng ổn rồi. Bố đuổi được nó rồi.

Tôi thọc chân vào giày và lê bước ra ngoài. Ngay dưới giàn nho, có một con lợn đen to tướng. Người nó vẫn còn bốc lên hơi ẩm của một cơ thể vừa chết. Tôi rùng mình.

Nơi này thật tàn bạo. Một bên là tình yêu dành cho cá sấu và chuột túi Bilby bởi vì chúng thuộc về nơi này. Còn bên kia là sự khinh bỉ dành cho lợn và chuột vì chúng không thuộc về nơi này.

- Con cũng hoang dã. – Tôi nói. – Con cũng không thuộc về nơi này.

- Không, con không phải như vậy. – Bố nói. – Những con thú hoang là những con vật giết hại sinh vật yếu. Con và bố - chúng ta là những người bảo vệ những con thú yếu đuối.

Bố đặt tay lên vai tôi và bóp mạnh. Tôi biết bố đang nói gì. Tôi đâu còn nơi nào mà đi nữa, vì vậy tôi bắt buộc phải quen với cuộc sống nơi đây thôi.

4

Sáng hôm sau, bố chạy ầm ầm vào phòng tôi trước khi tôi kịp tỉnh ngủ hẳn.

- Nhanh lên, Jason. Mặc quần áo vào đi. Có chuyện xảy ra đấy.

- Chuyện gì vậy ạ?

- Ba con Bilby con vừa mới sinh.

- Thật tuyệt vời. – Tôi hét lên.

- Đúng vậy. – Bố nói. – Nhưng còn cả điều khác nữa cơ. – Mặt bố trông thật u ám. Bố đang lo lắng. Tôi theo bố ra ngoài.

Cả hai bố con tôi cùng nhìn xuống chỗ bị phá hủy ở chuồng Bilby. Cánh cổng bị húc đổ xuống còn những lưới chằng xung quanh bị kéo lên. Cái lưới bị kéo thành một dây dài và bị lôi thẳng tuột vào rừng.

- Ai đã làm chuyện này vậy ạ? – Tôi hỏi.

- Không phải ai mà là con gì. – Bố nói. – Chính là con lợn mà bố đã bắt. Bố nghĩ rằng nó đã gây ra chuyện khá ồn ào. Những con lợn có sức khỏe phi thường. May mà nó không vào trong chòi được. Những con Bilby vẫn an toàn.

- Bố sẽ làm gì ạ?

- Bố sẽ phải căng lưới mới. – Bố nói. – Và phải làm thật nhanh. Ban ngày thì lũ lợn sẽ không quay lại đâu. Nhưng không gì có thể ngăn những con chuột hoang được. – Bố chỉ vào chỗ một đám cỏ mọc cao vượt lên khỏi chỗ đất nâu.

- Cách đây mấy ngày, bố nhìn thấy một con chuột ở đó. – Bố nói. – Đó là hổ tự hoại. Bố định sẽ dọn sạch nó nhưng bố phải...- giọng bố dài ra, - đi dự đám tang của mẹ con.

- Bố muốn con- Ở yên đây trong khi bố đi xuống dọc theo bờ biển đến trạm bảo vệ tiếp theo. Có một cuộn dây căng lưới mới ở đó. Bố sẽ quay lại trước khi trời tối.

- Bố đừng lo. – Tôi nói. – Con có thể xem những con bilby con trước khi bố đi không ạ?

- Không. Bố xin lỗi, Jason. – Bố nói. – Chúng ta chưa thể làm phiền chúng được. Mẹ chúng có một cái túi và chúng an toàn ở đó. An toàn và ấm áp với sữa mẹ kề ngay miệng. Điều con cần làm là đảm bảo không có cái gì ra hay vào cái chòi này. Breeze sẽ ở trong đó. Bố đã để nước và thức ăn trong đó rồi.

- Thế còn con ạ? – Tôi nói. – Bố sẽ đi bao lâu ạ?

- Bố sẽ đi và lấy vài thứ cho con nữa. – Bố nói. – Nhưng con không được rời khỏi chỗ này. Một con chuột có thể chạy vào và ra trong nháy mắt – chúng có thể ngủi thấy hơi một con thú mới sinh cách đây cả dặm. Những con bilby con sẽ là những thứ đầu tiên chúng ăn. Bilby không có khả năng chống lại chuột. Bố có thể đưa Breeze vào nhà nhưng bố không muốn mạo hiểm đánh động nó.

- Bố có thể tin tưởng ở con. – tôi nói. – Không gì có thể làm con rời khỏi đây đâu. – Tôi ngoác miệng cười với bố từ phía dưới vành mũ Akubra.

- Bố gật đầu. Bố đi một lát và quay lại với một chai nước và mấy mẫu bánh sandwich. Và cả một cái xà beng nữa.

- Để làm gì ạ? – Tôi hỏi.

- Nếu con thấy một con chuột. – bố nói. – Con biết sẽ phải làm gì rồi đấy.

Tôi rùng mình khi bố dựa cái xà beng vào cạnh chòi.

- Được thôi. – Tôi lưỡng lự nói.

- Đáng mặt con trai đấy. – bố nói. – Bố sẽ quay về trong vòng ba bốn tiếng nữa.

Bố đi ra chỗ cầu tàu và bắt đầu đẩy cái xuống nhỏ ra xa. Cái dây kh động máy xuống trôi bập bênh trên mặt nước khi bố hướng xuống ra biển. Trong một lát, tôi vẫn nghe được tiếng động cơ xuống chạy, rồi nó nhỏ dần và tắt hẳn.

Chỉ còn lại một mình tôi.

Mặt đất bắt đầu nóng lên dưới sức nóng của mặt trời đang lên cao.

Tiếng động duy nhất chỉ là tiếng một con ruồi thì thoảng vo ve đây đó. Thật buồn cười khi khu

rừng lại có những âm thanh khác nhau vào những thời điểm khác nhau. Vào buổi sáng và tối, lũ chim kêu âm ỉ và những âm thanh của cuộc sống tràn khắp khu rừng. Nhưng đến đêm thì khu rừng chỉ còn những tiếng động bí hiểm của những kẻ rình mồi và kiếm ăn. Nhưng trong những giờ nóng thì tất cả đều im lặng.

Tôi bắt đầu ngủ gật. Tôi uống một ngụm lớn nước và nhấm nháp mẩu sandwich. Tôi lắc mạnh đầu, cố giữ cho mình tỉnh táo. Thời gian chậm chạp trôi qua. Đáng lẽ ra tôi phải bảo bố đưa cho tôi một cuốn sách mới phải. Trong một thoáng, tôi nghĩ đến việc chạy ù vào nhà để lấy một quyển. Nhưng tôi đã hứa là sẽ không rời khỏi căn chòi, dù chỉ một giây.

Rồi thời tiết bắt đầu thay đổi. Mây che kín mặt trời. Gió nhẹ vùng nhiệt đới bắt đầu nổi lên.

Không một dấu hiệu cảnh báo, gió mạnh quét khắp khoảng rừng trống. Nó giật lấy cái mũ của tôi và bắt đầu thổi nó về phía sông. Máu trong người tôi đông cứng lại.

Chỉ trong một giây nữa nó sẽ biến mất. Tôi có thể đuổi theo nó không?

Tôi có thể không đuổi theo nó không? Tôi sẽ chỉ rời vị trí canh gác của mình khoảng một lát thôi. Nhưng những lời này – rời vị trí canh gác- nghe thật đáng sợ. Liệu những người lính có bị xử bắn khi họ bỏ vị trí canh gác không?

Nhưng đây đâu phải là chiến tranh chứ. Chỉ là một cậu bé và một cái mũ mà thôi. Cái mũ đang lộn vòng trong gió như một cái bánh xe không thể kiểm soát trên đường đua vậy.

- Ôi, không! – Tôi hoảng hốt.

Một cơn gió mạnh cuốn cái mũ lên trời. Trong nháy mắt, nó đã ở trên mặt nước, bập bênh trôi khỏi bờ đầy bùn.

Tôi nhảy xuống nước đuổi theo nó. Bùn ở đây rất mịn và tôi bị ngập đến đầu gối. Ngay lập tức, tôi nhận ra mối nguy hiểm. Tôi cố nhấc một chân lên nhưng đó chân kia lại bị ngập sâu hơn. Bùn ở đây rất hôi thối và kêu lép nhép. Nó bám chặt lấy hai chân tôi.

Cái mũ của tôi đang bị lật ngửa, bồng bênh trôi trên mặt nước, ngoài tầm với của tôi. Từ “ cá sấu” lóe lên trong đầu tôi.

Nỗi sợ hãi bắt đầu trào lên trong cổ họng tôi. Rồi tôi quay nhìn cái mũ. Hình ảnh mẹ đang mỉm cười hiện ra trong đầu tôi. Tôi quăng người ra mặt nước và như một con chó đang đào lỗ, tôi căng người ra và cố với tới vành mũ. Chỉ với hai ngón tay, tôi cố gắng kẹp lấy cạnh của nó. Rồi nhẹ nhàng kéo nó về phía mình.

Tốt. Tôi đã lấy được rồi.

Với một tay đầy bùn, tôi ấn chặt cái mũ lên đầu và bắt đầu bò vào bờ. Khi vào được đến bờ, tôi hỗn hển chạy về chỗ cái chòi.

Không có gì bất thường cả. Hay là có nhỉ? Tôi nhìn cái lối vào bé tí. Liệu những con bilby bé nhỏ và mẹ của chúng có an toàn bên trong không? Liệu có con gì chui vào đó khi tôi đi nhặt mũ không? Tôi chăm chú lắng nghe. Tất cả đều im lặng. Có phải là quá im ắng không?

Liệu có con chuột hoang nào trong đó không?

Chỉ có một cách duy nhất để tìm ra thôi. Bố đã bảo tôi là không được xem lũ bilby con. Nhưng tôi cần phải biết rõ rằng liệu chúng có an toàn không chứ.

Tôi nhấc miếng che ra và nhìn vào trong.

5

Breeze đã chết. Cặp mắt lồi của nó không nhìn được gì nữa. Chúng khô khốc và mờ đục. Tôi cúi xuống và nhẹ nhàng nâng thân thể cứng ngắc của nó lên. Lông của nó rất dính. Hai cái chân nhỏ có cảm giác như sắp gãy ra đến nơi nếu như tôi cứ cố uốn cong chúng lại. Một bàn chân đã bị nhai nát.

Tìm tôi như rụng ra và đang chìm, chìm mãi xuống một cái giếng sâu, rất sâu. Thật là một con ác mộng. Tôi đã bỏ vị trí canh gác của mình và kẻ thù đã lên vào đồn.

Với những ngón tay run rẩy, tôi bắt đầu lần tìm cái túi. Có thể lũ bilby con vẫn còn sống trong đó. Tôi lật ngửa người nó ra và lần tìm trong đám lông. Không có. Không có cái túi nào cả. À, có chứ, đây rồi. Nằm quay về phía sau, nó đã bị xé toạc ra và máu vẫn còn rỉ ra ở những chỗ có hàm răng cắn vào. Tôi nhẹ nhàng luồn những ngón tay vào bên trong. Có những cái núm ti nhỏ. Nhưng không còn gì khác nữa tôi như ngừng đập. Cả thế giới này trở lên âm ỉ và lạnh lẽo.

Những con bilby con đã biến mất. Tôi biết ngay lập tức chúng đã bị ăn thịt. Chúng đã bị giết trước khi bố con tôi có thể đặt tên cho chúng.

Chuột là lũ giết người. Nó đã chạy về cái hang hôi hám của nó. Và tôi biết cái hang đó ở đâu.

Nổi tức giận ngùn ngụt sôi lên trong máu tôi. Trước đây, tôi chưa bao giờ gặp phải chuyện này cả. Mặt tôi nóng bừng bừng. Tôi há miệng ra và tức giận ngửa mặt lên trời hét to. Âm thanh đó vang khắp khu rừng trong giây lát rồi tắt lặng đi. Da tôi lạnh ngắt nhưng máu trong người tôi thì đang sôi lên sùng sục. Có cái gì đó đã chiếm lấy tôi. Có cái gì đó trong con người tôi như muốn nổ tung ra.

Đó là sự căm ghét.

Sự căm ghét dành cho loài gây hại lên lút, thối tha đã ăn thịt ba con bilby bé nhỏ. Hình ảnh con chuột đang lăn tròn đỏ rực lên trong mắt tôi. Dường như cả thế giới này đều mang một màu đỏ rực. Ngay cả đám cỏ xanh cao ngút, vươn lên như một cái đảo nhỏ giữa khu đất trống cũng mang màu đỏ rực của mặt trời.

Tôi chụp lấy thanh xà beng mà bố đã dựa bên cạnh cái chòi và lê bước lại chỗ đám cỏ.

Thật là buồn cười khi lại có thứ cỏ phát triển tươi tốt và mạnh mẽ giữa vùng đầm lầy hôi thối này. Đám cỏ như căng tràn nhựa sống và vẫn giữ được độ ẩm mặc dù mọc ngay giữa một vùng khô cằn.

Tôi dường như không thèm để ý đến mùi hôi thối. Hai chiếc ủng của tôi nghiêng mạnh trên nền đất nâu. Đâu đó trong ấy sẽ có một cái hốc. Một cái hang. Nơi lăn tròn của con chuột đã giết chết Breeze. Tôi điên cuồng dùng cái xà beng rẽ đám cỏ ra. Những cái bong bóng nổ lộp bộp và mùi tanh lộn mửa bốc lên nhưng tôi không để ý. Đó, đúng rồi, đúng rồi. Một cái hốc đang rỉ nước ra. Tôi chọc một đầu xà beng vào đó và đâm lấy đâm để với những tiếng rất mạnh.

- Chết đi, chết đi, chết đi ! – Tôi rút lên.

Đầu xà beng chạm phải một cái gì đó rất cứng. Có thể là đá. Tôi bắt đầu đào nhưng đầu xà beng không đủ rộng để hất đất ướt ra. Tôi tóm lấy một búi cỏ lớn và bắt đầu nhổ lên. Nó bám rất chắc nhưng rồi nó cũng bị kéo dần lên.

Bọt. Búi cỏ bật lên với một cái đồng đất lớn bám vào rễ

Đây rồi. Một cái cống bê tông. Tôi không nhìn được đến cuối nhưng có một cái gì đó mách bảo tôi rằng con chuột đang ở trong đó. Tôi tức tối đập những nhát thật mạnh bằng đầu cái xà beng. Liên tiếp, liên tiếp và liên tiếp. Những mảnh vụn văng ra tứ tung và tia lửa tóe lên không khí. Tay tôi trĩu ra và lòng bàn tay xuất hiện những vết phồng rộp.

Chát, chát, chát. Tôi cứ đập, đập và đập. Đập với nỗi tức giận điên cuồng được tiếp thêm sức mạnh bằng sự căm ghét trong tôi.

Cuối cùng một vết nứt tròn xuất hiện. Giống như nắp của một cái bình trà được gấn vào chỗ đó vậy. Tôi cào chỗ xi măng nứt đó ra bằng những ngón tay đầm máu.

- Á, á, á !

Tôi ngã ngửa ra đất lầy. Quần áo tôi ướt đầm nước hôi thối. Tôi loạng choạng rờ rẫm một cách vô vọng.

Một con chuột khổng lồ nhảy ra khỏi ống cống. Nó đen sì, béo ú và đang rít lên. Tệ hơn nữa, nó chỉ cách mặt tôi chừng có một mét mà thôi.

Nó đột nhiên nhảy lên nhảy xuống như dòn vào thế bí vậy. Tôi đột nhiên bị nhấn chìm bởi một làn sóng của sự lo lắng và sợ hãi. Tôi muốn con chuột chạy đi. Nhưng nó đang bảo vệ cái gì đó. Cái hang của nó có ý nghĩa hơn cả mạng sống của nó.

Cuộc sống không là gì đối với con chuột cả.

Nó đã ăn thịt con của Breeze như thể chúng không hơn gì một mẫu thức ăn thừa ở bãi rác vậy.

Cả thế giới ngay lập tức trở lại màu đỏ. Tôi bật dậy trên hai chân và bắt đầu điên cuồng tấn công loài gặm nhấm đang nhảy nhót đó. Nó nhảy lên và tránh sang bên. Rồi nó tiến lên, nhe răng ra như một con chó đang đe dọa.

Rồi, đột nhiên nó chộp lấy đầu cái xà beng và bò dọc theo cán. Ý nghĩ về những móng vuốt của nó, răng của nó và bộ lông bần thiêu của nó khiến tôi muốn ngất đi. Tôi khụy gối xuống và giờ cái xà beng theo tư thế song song với mặt đất và nện mạnh xuống. Một tiếng kêu kinh tởm vang lên. Con chuột giãy dụa rồi nằm cứng đờ ra.

Tôi đứng dậy và dựa vào cái xà beng. Tôi thở hổn hển, cổ hít không khí vào hai phổi.

Tôi nhìn xuống con chuột đã chết. Cuộc sống của nó đã chỉ trong vòng một phần của giây. Và cũng đúng lúc đó, lòng căm ghét với nó đã chết hẳn trong cái đầu điên cuồng của tôi.

Từ trước đến giờ, tôi chưa bao giờ giết một con gì cả. À, có thể là có giết một con ruồi và vài con nhện. Nhưng không phải là một động vật máu nóng như thế này. – Một con thú có vú – cho dù đó là một con chuột – thì cũng có cái gì đó giống người. Nó có mắt, tai và da. Nó cảm thức ăn bằng móng và nhai như người. Trong người nó có máu. Nó sinh con và cho con bú.

Đột nhiên, tôi thấy mình thật yếu ớt. Tôi đã giết chết con chuột nhưng tôi cũng không cảm thấy khá hơn. Xác của nó khiến tôi nhớ đến Breeze, nằm cứng đờ, bất động trong một cái hộp cách đó

không xa. Giờ thì tôi cũng là kẻ giết người. Tôi đã trả thù được. Nhưng sự trả thù không hề ngọt ngào. Sự trả thù thật chua chát.

Bên trong cái cống, tôi nhìn thấy cỏ, rom và cả những mẫu giấy bị cắn vụn nữa.

Con chuột đã bảo vệ ổ của nó. Tim tôi đập chậm lại. Máu như chảy ngược lên trong động mạch của tôi. Tôi cẩn thận lấy xà beng gạt lớp cỏ trên cùng ra.

- Làm ơn. – Tôi thì thăm cầu nguyện. – Làm ơn đừng để ở đó có...

Thật buồn cười khi có những lúc bạn nhận ra rằng mình đã làm một điều gì đó thật tồi tệ. Một điều mà bạn không thể làm lại được. Một sự thật mà bạn không thể quay lại như trước đây. Bạn lại nhớ rất rõ điều đó. Nó cháy rùng rục trong óc bạn. Và ăn sâu trong đó mãi mãi. Đến lúc này đây, tôi hiểu được rằng đó là một con chuột mẹ. Tôi đã bị mất đi người mẹ thân yêu của mình. Tôi biết cái cảm giác không còn mẹ là như thế nào.

Tôi rẽ đám rom ra. Ở đó, ngay giữa cái ổ là một con chuột bằng xương bằng thịt, chưa mọc lông và đang cần giúp đỡ. Nó vẫn chưa mở mắt. Những màng gân vẫn phủ kín cặp mắt bé tí của nó. Một chân nó động đậy đầy yếu ớt. Nó khiến tôi liên tưởng đến một thứ đồ chơi lên dây cót, loại chỉ có thể có những cử động lặp đi lặp lại.

Bạn gọi một con chuột con là gì? Chuột con ư ? Tôi không biết.

- Chuột chít. – Tôi nói bằng một giọng thì thầm.

6

Tôi cảm thấy xấu hổ vì đã giết mẹ của Chuột chít.

Tôi có thể đền bù cho con vật yếu ớt này bằng cách nào đây ? Tôi biết bố sẽ làm gì. Con chuột bé nhỏ này sẽ không sống nổi một giây một khi bố quay lại. Nhất là khi bố phát hiện rằng những con bilby đã chết hết.

Tôi đặt Chuột chít vào lòng bàn tay mình để giữ ấm cho nó. Tôi loạng choạng đi qua bãi đất trống để vào nhà và chạy ngay vào phòng mình. Tôi tìm thấy một cái thùng các-tông và lót nó bằng giấy ăn mịn. Rồi tôi đặt Chuột chít vào trong.

Một con chuột con thì cần gì nhỉ ? Sữa. Sữa mẹ. Mà tôi chả có lấy một giọt.

Tôi kéo mạnh cánh tủ lạnh ra và chộp lấy hộp sữa bò. Nó lạnh quá. Rất lạnh. Tôi đổ một ít vào chén và làm ấm lên bằng lò vi sóng trong vài giây. Tôi tìm trong tủ thuốc và thấy một lọ nhỏ mắt. Đúng là thứ tôi cần. Hy vọng là thế.

Tôi rót một ít sữa vào lọ thuốc nhỏ mắt và đặt đầu nhỏ vào miệng của con Chuột chít. Con vật bé nhỏ đó mút ngay lấy. Tôi không thể tin được. Ngay cả khi nó chưa mở mắt và chưa làm gì được,

nó đã biết mút rồi.

Nhưng tôi nên cho nó ăn bao nhiêu nhỉ ? Và bao lâu một lần ? Sau một vài giọt, Chuột chít dường như mệt quá. Sữa chảy dọc xuống cái cằm vẫn chưa mọc lông của nó. Những nốt nhỏ đang nổi lên trên da nó.

Tôi nhanh chóng đắp cái khăn giấy lên người nó – để giữ ấm cho nó.

Một âm thanh thân thiện vọng tới qua khoảng rừng trống. Trước khi tôi kịp nhận ra nó là gì thì cảm giác sợ hãi đã chạy dọc sống lưng tôi. Đó là tiếng động cơ xuống máy của bố.

Tôi quan sát bố buộc xuống vào cầu tàu và bắt đầu kéo một cuộn dây về phía ngôi nhà. Rồi bố liếc nhìn về phía cái chòi của bilby. Bố thả cuộn dây xuống và bắt đầu chạy.

Bố ập vào cửa.

- Con đang làm gì vậy ? – Bố hét lên. – Bố tưởng là bố đã bảo con không được rời khỏi cái chòi rồi cơ mà. Có chuyện gì xảy ra vậy ?

- Một con chuột đã giết chết Breeze. – Tôi run rẩy nói. – Và ăn lũ bilby con.

- Tại sao con lại không được bảo vệ ? – Bố nói. Tôi có thể thấy rằng bố đang rất cố gắng để kìm con nóng giận.

- Cái mũ của con bị thổi xuống sông. – Tôi lí nhí nói. – Con phải đi nhặt nó.

Một sự im lặng kéo dài. Rồi bố nổ tung lên.

- Con có biết mình đã làm gì không ? Chúng ta chỉ còn lại có một con bilby ở đất liền thôi. Chỉ còn một. Thế là hết rồi. Sẽ không còn con bilby Phục sinh nào nữa. Tất cả là lỗi tại con.

- Con xin lỗi. – Tôi nói. – Con rất xin lỗi. Nhưng cái mũ của mẹ...

Đến lúc đó, bố không chịu nổi nữa. Bố cứ thế tuôn ra :

- Cái mũ của con. Cái mũ ngu ngốc của con. Bố phát ốm lên vì nó rồi. Thế còn tất cả những thứ mà bố đã tặng con trong từng ấy năm thì sao ? Con không thể nghĩ đến cái gì khác à ? Breeze đã chết rồi.

Mắt bố chạm vào cái hộp trên tay tôi.

- Cái gì đấy ?

- Một con chuột con. – tôi nói. – con giết chết con mẹ và tìm thấy nó trong ổ.

- Đưa nó đây. – Bố nói. – Bây giờ thì con biết chuyện gì đã xảy ra rồi đấy, Jason.

- Tên nó là Chuột chít. – Tôi nói. – Và bố sẽ không có được nó đâu.

Tôi quay người và bỏ chạy. Chạy thẳng ra biển, chỗ mép nước. Bố chạy ngay sau tôi. Bố chặn đường tôi lại. Tôi quay lại đối mặt với bố.

Phía sau tôi là biển, xám ngắt và đầy đe dọa. Mặt nước bập bênh sóng không để lộ ra tí gì về mối đe dọa tiềm ẩn bên dưới cả. Cả vẻ đẹp của nó nữa. Những con cá bướm và những con cá chình cầu vòng. Những con cá mập. Và cả cá sấu nữa.

Ngay trước cả bố, đang bưng bưng tức giận.

Gió giật mạnh cái mũ của tôi. Tôi vội vàng dùng một tay chụp lấy một bên vành mũ và kéo chặt nó xuống đầu. Tôi cần dùng cả hai tay để thả Chuột chít xuống nước.

- Đưa con chuột cho bố. – Bố nói. – Không đùa đâu, Jason. Con đã chứng kiến chuột gây ra những gì rồi đây. Con đã thấy Breeze chết cứng đờ người lại. Con nó thì bị ăn thịt hết.

- Chuột chít sẽ trở thành một con vật nuôi. – tôi nói. – Con sẽ cho nó vào lồng. Con sẽ không bao giờ cho nó ra ngoài cả. Con hứa đấy. Làm ơn cho con giữ nó đi.

- Nó không phải là vật nuôi, Jason. Đó là loài gây hại. Con chuột đó sẽ không bao giờ thuần hóa được cả. Nó sẽ lớn lên thành kẻ ăn thịt vật khác, giống như mẹ của nó vậy.

Tôi nhìn vào cái hộp các-tông mỏng manh, nhìn con vật yếu ớt nằm co quắp giữa những cọng rom. Với tôi đó không phải là một con chuột. Nó là Chuột chít. Nó có tên hẳn hoi.

- Con yêu nó. – Tôi rít lên. – Bố sẽ không có được nó đâu.

- Đưa nó đây, Jason. – Bố nói và tiến lên một bước.

Tôi lắc đầu và bước giật lùi xuống nước. Thật nhanh, nước ngập đến mắt cá chân rồi đến đầu gối tôi. Bố theo sát tôi.

Thật là điên rồ. Thế giới này điên mất rồi. Bố có thể làm bất cứ điều gì để cứu một con bilby, một con cá sấu, hay thậm chí là một con rắn. Bởi vì chúng là những con vật bản xứ và chúng thuộc về nơi đây. Nhưng bố lại có thể giết chết một con lợn, thỏ hoặc một con cóc mía vì chúng từ nơi khác đến và không thuộc về nơi đây.

Tôi biết bố sẽ giết chết Chuột chít. Và tận sâu thẳm trái tim mình, tôi biết rằng có thể là bố đúng.

Nhưng tôi chỉ là một đứa bé, mà một đứa bé thì không thể lúc nào cũng biết việc nào là đúng được. Và có thể đôi khi có những điều dường như đúng lại là sai. Làm sao bạn có thể chắc được ?

Tôi mắc kẹt rồi. Nếu tôi tiếp tục chạy trốn ra biển thì cả Chuột chít và tôi đều cũng sẽ chết đuối.

Tôi thả cái hộp các-tông nhỏ xuống mặt nước. Trong khoảng một phút, nó bập bênh nổi một cách an toàn. Nhưng rồi, nước bắt đầu thấm vào và tôi biết nó sẽ chìm.

Tôi cần phải cho Chuột chít một cơ hội. Tôi cần phải lựa chọn. Một sự lựa chọn thật kinh khủng.

Cái gì quan trọng hơn đây ? Đồ vật hay mạng sống ? Thật khó để quyết định, ngay cả khi đồ vật đó chứa đựng hàng triệu kỷ ức.

Tôi đặt con chuột vào trong mũ.

Thật nhẹ nhàng, tôi hạ Chuột chít xuống mặt nước. Mũ Akubra nổi trên mặt nước. Tôi đã biết rõ điều đó rồi.

Gió đang thổi mạnh từ bờ ra. Cái mũ bắt đầu trôi nhanh hơn ra biển.

Cái mũ của mẹ, cái mũ yêu quý của mẹ để lại cho tôi, đang bắt đầu tiến ra biển.

Đúng vậy, Chuột chít không có nhiều cơ hội lắm. Cái mũ có thể lật úp. Hoặc là một con mòng biển hay một con chim săn mồi nào đó có thể bỏ xuống và nuốt chửng con vật tội nghiệp đó. Thậm chí, ngay cả khi cái mũ có thể dạt đến một hòn đảo nào đó thì cũng chẳng có ai đi chăm sóc một con chuột bé tí ti, chưa mở mắt cả. Nhưng một cơ hội dù rất mong manh vẫn hơn là chẳng có cơ hội nào. Bố sẽ giết Chuột chít như những con vật gây hại khác thôi, chắc chắn là như vậy.

Đột nhiên, tôi nghe thấy một tiếng kêu rất lạ. Bố trông như thể sắp nghẹt thở đến nơi.

- Con rất quan tâm đến nó. – Bố thì thầm. – Con sẵn sàng từ bỏ cái mũ vì con chuột.

Tôi gật đầu. Mắt tôi ầng ậng nước. Nước mắt của sự yêu thương, ghét bỏ và tức giận.

Không nói một lời, bố cúi xuống và tháo giày ra. Rồi bố cởi nốt áo sơ mi và phi xuống nước. Bố bắt đầu bơi như điên ra biển, về phía cái mũ đang trôi ra xa. Hai tay bố quạt nước hồi hả như hai cánh quạt.

- Quay lại đi. – Tôi hét lên. – Quay lại đi, bố.

Tôi muốn nhảy theo bố.

Nhưng tôi không biết bơi.

Đột nhiên, Chuột chít dường như không còn quá quan trọng nữa. Cả cái mũ nữa. Bố đang mạo hiểm cuộc sống của mình trong vùng kiếm ăn của cá sấu. Có phải để lấy cái mũ hay không? Hay để cứu Chuột chít? Vì cái gì? Vì cái gì đây?

Giờ đây, chỉ còn một điều duy nhất là quan trọng đối với tôi. Bố tôi. Tôi nghĩ đến những cái hàm khổng lồ với cái răng sắc nhọn. Những con sứa to đùng. Những mối đe dọa không tên.

Bố bơi rất giỏi. Hình ảnh bố đang quạt nước cứ nhỏ dần, nhỏ dần, cho đến khi tôi gần như không nhìn thấy bố nữa.

- Bố quay lại đi. Quay lại đi, bố ơi. – Tôi gào lên.

Tôi căng mắt ra, cố hiểu rõ được câu chuyện đang mở ra này.

Đúng, đúng rồi. Bố đang quay lại. Và cái gì vậy? Ồi, bố đang đội cái mũ. Đó là lý do tại sao bố lại nhảy xuống biển. Để lấy lại mũ cho tôi. Bố đã quăng Chuột chít xuống biển, cho nó chết đuối.

Trong cuộc đời, có những điều mà ta nhất định phải đối mặt. Với tôi, bố quan trọng hơn là con chuột đó. Bố vẫn đang trong vòng nguy hiểm. Bất cứ lúc nào, bố cũng có thể biến mất dưới những con sóng, bị kéo xuống làn nước sâu. Liệu bố có kết thúc bằng việc trôi như một đồng thịt be bét máu trên biển không?

Tôi tổng cả hai nắm tay vào miệng và cắn cho đến khi chúng chảy cả máu ra.

Cuối cùng bố cũng lê bước và bờ. Nước chảy dài xuống từ cái quần bò ướt sũng của bố.

Chúng tôi nhìn nhau mấy giây mà như lâu thật lâu.

- Bố đã lấy lại cái mũ của con. – Bố nói.

Tôi gật đầu, vừa buồn bã vừa biết ơn bố.

- Được rồi, bố. – Tôi nói. – Con hiểu. Ý con là về chuyện của Chuột chít ấy mà.

Chầm chậm, bố bỏ cái mũ ra khỏi đầu. Ở đó, ngay trên tóc bố là một con vật co quắp, bé tí ti.

- Chuột chít. – Tôi hét lên.

Bố đứng thẳng người lên và lùi lại.

- Con biết đấy, thật không dễ chịu gì khi thấy một con chuột đã giết chết con bilby. Nhất là khi nó còn ăn cắp những con bilby c thịt.

- Con biết tất cả những điều đó. – Tôi rít lên. – Bố đừng có nhắc lại chuyện đau buồn đó nữa.

- Nhưng bố sẽ cho phép con nuôi nó. – Bố nói rồi cúi đầu để tôi lấy Chuột chít xuống khỏi đầu mình.

Trong khoảng một phần của giây, ánh mắt chúng tôi gặp nhau. Không một lời. Nhưng lại nói được tất cả.

Tôi áp Chuột chít trong lòng bàn tay, cố làm cho nó ấm lên.

Bố mở những ngón tay run rẩy của tôi ra và lần đầu tiên nhìn kẻ thù của mình. Dường như bố đã phải cố gắng rất nhiều. Môi bố rung lên nhưng không nói ra được từ nào cả.

- Bố không thay đổi ý định đấy chứ? – Tôi hỏi bằng giọng sâu thẳm.

- Jason. – Bố hét lên. – Đây không phải là một con chuột mà là bữa tối của con chuột. Nó là một con bilby con. Và bố nghĩ rằng nếu chúng ta nhanh lên thì có thể cứu được nó.

Cả hai bố con tôi cùng quay người và chạy nhanh về nhà.

Tôi chạy nhanh đến mức mà cái mũ tung ra khỏi đầu tôi.

Tôi cứ kệ nó.

Trong cuộc đời còn có những thứ quan trọng hơn là một cái mũ. Điều khó khăn là ta phải nhận ra đó là những thứ nào.

Và đó là những gì cuối cùng tôi cũng nhận ra.

Trần Thị Thu Hiền dịch

MÀU RUỘT THỪA

Có cái gì đó trôi nổi bên trong cái bình. Một thứ rất kinh. Một thứ màu xám và bằng thịt. Một thứ rất gớm ghiếc. Một thứ không sống cũng không chết.

Một cơn rùng mình chạy dọc xương sống tôi. Tôi ước gì mình có thể đừng nhìn cái thứ trong bình nữa.

Nhưng tôi không thể.

Cả những đứa trẻ khác cũng đang nhìn. Tất cả mọi con mắt đều dán chặt vào cái bình đặt trên bàn.

- *Được rồi. – Thầy giáo mới nói. – Hãy viết một câu chuyện về nó.*

Một tràng rên rỉ vang lên.

Cái thứ trong bình là một cách khác để thầy giáo bắt chúng tôi viết trong khi thầy ấy lai dọn cái tủ đựng đồ ấy mà.

Có thể là thầy ấy làm nó từ một miếng da hay một thứ gì đó.

- *Em không thể nghĩ ra cái gì cả. – Mary Jo nói.*

- *Em cũng không ạ. – Helen Chung tiếp lời.*

Cả tôi cũng chả nghĩ ra được gì để viết.

Thầy Denton cười.

- *Thôi được. – Thầy nói. – Ta sẽ nghĩ ra một câu chuyện trước. Nó sẽ đem lại cho các trò một số ý tưởng về thứ mà các trò muốn viết. Sau đó, các trò có thể bắt đầu.*

Thế nghe có vẻ tốt hơn.

Tất cả chúng tôi đều ngồi yên để nghe thầy Denton kể chuyện. Nhưng chúng tôi không nhìn thầy.

Chúng tôi nhìn vào cái bình. Nó đang trôi bên trong cái bình, lặng lẽ trôi.

Thầy Denton bắt đầu câu chuyện của mình.

1

Trevor biết là người đàn ông mặc cái áo màu xanh sắp đâm con dao vào người cậu. À, dù đó chỉ là một con dao mô. Ông ấy sắp mổ tung bụng Trevor và lấy đoạn ruột thừa ra.

- Các chú sẽ làm gì với chúng ạ? – Trevor nằm trên bàn mổ hỏi.

- Với cái gì cơ? – Chú bác sĩ hỏi.

- Ruột thừa, amidan và những thứ tương tự ạ. Sau khi các chú cắt chúng ra ấy.

- Đốt đi thôi. – Bác sĩ nói. – Trong một cái lò thiêu.

- Cháu muốn giữ lại cái của cháu. – Trevor nói. – Cháu không muốn các chú đốt nó đi.

Bác sĩ nhìn y tá từ phía sau khẩu trang. Chú ấy không chắc phải nói gì. Cô y tá gật đầu.

- Được thôi. – Chú bác sĩ nói. – Chú sẽ bỏ nó vào một cái bình cho cháu.

Chú ấy chích vào tay Trevor với một mũi kim và cả phòng bắt đầu quay cuồng.

- Tốt. – Trevor lầm bầm, ngay trước khi mọi thứ trở nên tối đen. – Bọn cháy nên luôn ở bên nhau – cháu và đoạn ruột thừa.

Khi Trevor tỉnh dậy, cậu thấy bụng mình có những vết khâu. Và bên cạnh giường cậu, có một cái lọ với một thứ gì đó màu xám, bằng thịt đang trôi nổi bên trong.

Ngay cả khi bụng đang đau, cậu cũng mỉm cười. Đoạn ruột thừa của cậu có thể bị cắt rời, nhưng nó không bị mất đi.

Cậu cầm cái bình lên và chăm chú nhìn.

- Mày sẽ không bao giờ rời xa tao. – Cậu nói. – Không bao giờ. Chúng ta sẽ luôn ở bên cạnh nhau.

2

Khi từ bệnh viện trở về nhà. Trevor để cái bình vào một nơi an toàn và đi lên phòng.

Cậu cởi bỏ cái áo choàng ngoài và leo lên giường. Rồi cậu chui đầu vào chăn và nhắm mắt lại.

Cậu chỉ vừa mới lơ mơ ngủ thì nghe thấy một tiếng vọng lên từ nhà bếp.

Trevor nhảy xuống cầu thang nhanh hết sức có thể. Cậu thấy mẹ đang chăm chăm nhìn vào tủ lạnh.

- Có chuyện gì vậy ạ? – Cậu hét lên.

- Mẹ sẽ không cho phép để cái mẩu ruột thừa khủng khiếp đó ở đây. – Mẹ nói. – Thật là ghê tởm.

- Chẳng có gì là ghê tởm cả. Nó là một phần của con. Giống như mắt, não và những bộ phận khác của con người con vậy. Nếu mẹ không thích mẩu ruột thừa nghĩa là mẹ không thích con.

- Thế con để nó vào tủ lạnh để làm gì? – Mẹ cậu hỏi.

- Để nó không bị hỏng đi ạ. – Trevor nói.

- Nó sẽ không bị hỏng đi, Trevor. Nó được ngâm trong phóc-môn. Dung dịch đó dùng để bảo quản nó.

Trevor nhìn cái bình đựng mẩu ruột thừa.

- Nhưng tốt nhất vẫn phải đảm bảo an toàn. – Cậu nói – Nó là một phần của con. Con không thể để có chuyện gì xảy ra với nó được.

- Nhưng không thể để nó trong tủ lạnh được. – Mẹ nói. – Sẽ có người nghĩ đó là dưa muối và ăn nó.

Trevor gật đầu.

- Mẹ nói đúng. – Cậu nói một cách đầy suy tư. – Chúng ta không thể để xảy ra chuyện đó. Mẹ có chắc là nó sẽ không bị hỏng không ạ?

- Mẹ chắc mà. – Mẹ cậu nói.

- Tốt. – Trevor nói. – Thế thì con có thể mang nó đến giường cùng với con được. Con và đoạn ruột thừa của con. Bọn con phải luôn ở bên nhau.

Mẹ cậu chỉ còn cách lắc đầu và thở dài.

3

Vì vậy, đoạn ruột thừa cũng đi học.

Trevor đặt cái bình lên bàn của cậu. Mọi người ngay lập tức ngừng nói chuyện.

Mọi con mắt đều đổ dồn về cái bình. Một vài đứa thở hổn hển. Nhưng hầu hết bọn trẻ chỉ có nhìn. Chúng chăm chú nhìn, nhìn và nhìn. Không ai có thể rời mắt ra được.

Có cái gì đó trôi nổi bên trong cái bình. Một thứ rất kinh. Một thứ màu xám và bằng thịt. Một thứ rất gớm ghiếc. Một thứ không sống cũng không chết.

Một cơn rừng mình chạy dọc xương sống mọi người. Tất cả mọi người trừ Trevor.

- Nó là ruột thừa của tớ. – Trevor nói. – Tớ đi đâu, nó đi đấy.

Cả lớp học rất kinh ngạc. Chưa ai từng nhìn thấy một đoạn ruột thừa trước đây cả.

- Tốt hơn cả là trò hãy mang nó lên bàn của ta, Trevor. – Thầy Birtle nói. – Dường như không ai có thể rời mắt khỏi nó cả. Chúng ta sẽ không làm được việc gì nếu cứ tiếp tục như thế này.

Thật ra thì chính thầy Birtle mới là người không thể rời mắt khỏi cái bình. Thầy ấy cứ như bị nó thôi miên vậy.

- Trò có chắc đó là một mẫu ruột thừa không, Trevor. Ta có thể thề rằng nó vẫn sống. Ta nghĩ rằng mình đã nhìn thấy nó di chuyển.

Tất cả mọi người đều nhìn chăm chăm vào cái bình. Nó bỗng bèngh trôi trong thứ dung dịch màu vàng.

- Hãy xuống thư viện, Trevor, và hỏi mượn một cuốn sách về giải phẫu. – Thầy Birtle nói. – Ta muốn tận mắt thấy một đoạn ruột thừa trông như thế nào.

Trevor thật sự không muốn đi. Cậu không muốn bỏ cái mẫu ruột thừa của mình lại phía sau.

Khi cậu chậm chậm bước xuống cầu thang, hai tay cậu bắt đầu đổ mồ hôi ướt đầm. Tim cậu đập thình thịch. Đầu cậu đau khủng khiếp.

Cậu muốn quay người lại và chạy về lớp. Cậu muốn chộp lấy cái bình và giữ nó gần mặt mình. “Nhất định chúng ta phải luôn ở bên nhau”. Cậu lẩm bẩm. Rồi Trevor vội vã chạy đến thư viện và tìm cuốn sách về giải phẫu.

Trong lớp học, thầy Birtle như ngừng thở. Rõ ràng là mẫu ruột thừa đang di chuyển trong cái bình. Giống hệt một con cá vàng đang tức giận. Nó bơi quanh trong bình.

Và trong thư viện, Trevor cũng đang chạy quanh những giá sách như một con cá vàng đang tức giận.

Cuối cùng, cậu cũng thấy cuốn sách mà mình đang tìm kiếm. Cậu chộp lấy cuốn sách giải phẫu và vội vã chạy về lớp.

Thầy Birtle ngẩng lên khi Trevor bước vào.

- Nó đang tức giận. – Thầy ấy nói. – Nó cứ bơi vòng quanh suốt.

Trevor chạy lại chỗ cái bình và nhìn vào đó. Mẫu ruột thừa vẫn lơ lửng trôi. Gần như không di chuyển.⁸

Một cái nhìn lạ lùng hiện ra trên mặt thầy Birtle.

- Nó đã di chuyển. – Thầy ấy nói. – Nó dừng lại khi trò quay về. Hãy đi ra và đứng ngoài cửa xem nào, Trevor.

- Em không muốn. – Trevor nói. – Em không muốn bỏ nó lại. Bọn em phải luôn ở bên nhau.

Thầy Birtle mím môi lại.

- Nó cũng không muốn trò bỏ nó lại. Hãy ra và đứng ngoài cửa đi, chỉ một lát thôi.

Trevor làm theo lời thầy giáo.

Cậu ra khỏi phòng và đứng bên ngoài. Hai tay cậu dầm mồ hôi. Đầu đau nhức. Tim đập mạnh.

Cậu nhìn qua cửa sổ và nín thở.

Mẫu ruột thừa đang bơi quanh trong cái bình. Nó đang nhảy lên khỏi lớp dung dịch phóc-môn màu vàng như một con cá hồi cố thoát khỏi lưới câu vạ.

Tất cả học sinh đều lùi lại. Chúng rất sợ. Có cái gì đó khác thường đang diễn ra.

Trevor chạy ào vào và chộp lấy cái bình. Ngay lập tức, mẫu ruột thừa dịu xuống và chỉ còn lập lờ nổi trong dung dịch phóc-môn.

- Chúng ta sẽ thử nó một lần nữa. – Thầy Birtle nói. – Trevor, ta muốn em đi ra ngoài, băng qua đường và đến quầy bán sữa. Hãy đếm đến hai mươi rồi quay lại.

Trevor đặt cái bình xuống và chậm chậm bước ra khỏi cửa. Cậu run rẩy băng qua đường. Cậu càng đi xa thì đầu cậu càng đau. Cậu xoắn hai tay dầm mồ hôi vào nhau. Với hai chân run lẩy bẩy, cậu bước vào cửa hàng và đóng cánh cửa sau lưng lại.

Một tiếng ồn lớn vọng ra từ trường khi ba mươi cái miệng cùng hét lên một lúc.

Trevor không cảm giác là chân mình có chạm đất. Cậu gần như bay về lớp.

- Chúng ta phải ở cùng nhau. – Cậu hét lên.

Cậu ngã nhào vào trong lớp. Tất cả mọi người đều đã rời khỏi chỗ. Lùi ra thật xa và kinh hãi nhìn cái mẫu ruột thừa. >Tất cả bọn họ đều hoảng sợ tột độ.

Ngay cả thầy Birtle.

Mẫu ruột thừa đang liên tiếp nhảy lên bên trong cái bình, đập bình bình vào nắp bình. Âm thanh đó nghe như tiếng hàng loạt đạn đang được bắn ra từ một khẩu súng máy điên cuồng vậy. Cái nắp bình rung lên vì sức căng đó.

Trevor chạy nhào lại và chộp lấy cái bình. Mẫu ruột thừa dừng ngay lại. Nó lại lặng lẽ trôi trong dung dịch ngâm nó. Tổ về bằng lòng.

Trevor mỉm cười với nó. Vui vẻ.

- Mày sẽ không rời xa khỏi tao đâu. – Trevor nói. – Không bao giờ.

Thầy Birtle sải bước lên đứng trước lớp.

- Ta sẽ phải tịch thu nó, Trevor. – Thầy ấy nói, tay giật lấy cái bình. – Có cái gì đó rất kỳ lạ đang diễn ra. Nó có thể sẽ gây nguy hiểm.

- Được thôi. – Trevor cười và nói. – Nếu đó là những gì thầy muốn. – Cậu quay người và bước ra cửa. Cả lớp bắt đầu rú lên vì sợ hãi khi mẫu ruột thừa một lần nữa như muốn khoan thủng cái nắp bình.

- Quay lại. – Thầy Birtle quát to. Thầy ấn cái bình vào tay Trevor.

- Cảm ơn thầy. – Trevor nói. Mẫu ruột thừa lại bơi quanh rất vui vẻ. – Bọn em phải luôn ở

cùng nhau mà.

Đúng lúc đó, chuông vang lên và cả lớp tranh nhau đi ăn trưa.

- Trò hãy đợi ở đây, Trevor. – Thầy Birtle nói. – Ta sẽ đi mời thầy hiệu trưởng.

4

Trevor nhìn mẩu ruột thừa.

- Họ sắp mang mày đi rồi. – Cậu nói. – Họ sẽ không cho mày ở lại với tao đâu. Tao chắc chắn như vậy đấy.

Mẩu ruột thừa cong lên cong xuống. Như thể là nó đồng ý vậy.

- Chúng ta phải ra khỏi Trevor nói. – Chúng ta phải luôn ở bên nhau. – Cậu ôm chặt cái bình vào ngực và lên xuống cầu thang. Cậu bò dọc hành lang và thoát ra theo lối cửa sau.

Đột nhiên, một bàn tay đặt lên vai cậu. Đó là thầy Birtle và thầy hiệu trưởng.

- Ta sẽ tịch thi cái này. – Thầy hiệu trưởng nói và giật lấy cái bình từ đôi tay run rẩy của Trevor.

Ngay lập tức, mẩu ruột thừa bắt đầu khoan cái nắp bình. Nó nhảy lên nhảy xuống nhanh đến mức chỉ có thể thấy bóng nó mờ mờ trong bình.

- Hãy mang nó ra khỏi trường ngay. – Thầy Birtle hét lên – Nó có thể tấn công bọn trẻ đấy.

- Không. – Trevor hét lên. – Trả lại đây. Trả lại cho em.

Thầy Birtle tóm chặt tay Trevor và giữ cậu lại.

- Quay lại đi. Quay lại đi. – Trevor hét to. Nhưng không được rồi. Mẩu ruột thừa của cậu đã bị mang đi.

Thầy hiệu trưởng đang chạy, cùng cái bình rung bần bật trong những ngón tay run rẩy của thầy.

Thầy quăng cái bình vào ghế sau ô tô của mình và tăng tốc chạy ra khỏi cổng trường.

Tay thầy hiệu trưởng run lấy bầy trên vô lăng. Thầy liếc qua vai nhìn vào cái mẩu ruột thừa đang điên cuồng húc vào nắp bình.

Bất cứ lúc nào cái nắp cũng có thể bị bật ra. Sau đó thì sao? Cả chỗ này sẽ phát nổ như một quả bom.

Thấy nhân chân vào phanh xe. Rồi thầy chộp lấy cái bình và đặt nó trên lối đi.

Run lên vì sợ hãi, thầy hiệu trưởng nhảy vào trong xe và phóng âm ầm xuống cuối phố.

Thầy dừng lại và nhìn qua vai mình.

Cái bình đột nhiên nổ tung lên.

Mẫu ruột thừa bắn vào không khí. Nó quay, quay và lộn nhiều vòng giống như một con chim say rượu vậy.

Bây giờ thì cái mẫu ruột thừa đã được tự do.

5

Ở trường, Trevor cố gắng thoát khỏi tay thầy Birtle. Nhưng thầy ấy quá khỏe. Trevor chống cự như một con thú hoang nhưng chẳng ăn thua gì. Cậu không thể chuồn khỏi cái tóm rất chặt của thầy Birtle.

Đột nhiên, người cậu sụm xuống. Không còn sức sống. Cậu rũ xuống như một con búp bê vải trong tay thầy Birtle. Thầy Birtle hạ cậu xuống đất. Thầy ấy ghé tai vào ngực Trevor. Rồi thầy ấy chạy về chỗ cái tủ đồ để lấy một cái chăn.

Trevor nhồm ngay dậy và mở hết tốc lực, chạy khỏi trường. Trò lừa đảo của cậu đã thành công. Cậu đã tự do rồi.

Tự do đi tìm mẫu ruột thừa của cậu.

Và mẫu ruột thừa cũng tự do đi tìm cậu. Nó trượt đi theo con đường vắng vẻ như một con chuột ướt và gớm ghiếc.

Không thấy ai cả. Chỉ có một con mèo. Một con mèo to có lông màu vàng hoe. Nó nhìn thấy mẫu ruột thừa và ngay lập tức thích vật mình nhìn thấy. Chỉ với một cú bật rất nhanh, con mèo nhảy khỏi chỗ đang đứng của nó trên hàng rào.

Nó hạ xuống ngay trước mẫu ruột thừa.

Mẫu ruột thừa dừng lại. Con mèo khom người xuống.

Mẫu ruột thừa run lên. Con mèo dùng móng vuốt chạm vào cái vật đang phồng lên đó. Đường như, vuốt của nó đã chạm vào mẫu ruột thừa.

Con mèo rít lên ba tiếng kinh hoàng.

- *Meo, meo, meo.*

Rồi nó biến mất vào trong mẩu ruột thừa. Bị hút vào như một mẩu rác bị cuốn vào máy hút bụi ấy. Nó biến đi dễ dàng và âm ỉ hết như một miếng thạch bị hút trong ống hút vậy. Mẩu ruột thừa rung lên và tiếp tục cuộc hành trình của nó. Nó không to hơn. Cũng không nhỏ đi. Nhưng nó đã nuốt chửng con mèo rồi.

Đột nhiên, mẩu ruột thừa rít lên:

- *Meo, meo, meo.*

Mẩu ruột thừa đã bắt chước tiếng kêu cuối cùng của con mèo. Vừa đi dọc phố, nó vừa rít lên bằng một cái giọng bé tí.>- *Meo, meo, meo.*

Mẩu ruột thừa đi đến góc phố và lại dừng lại. Một con chó hung dữ đang chắn đường. Con chó sủa to, đớp đớp và chạy quanh cái vật nhầy nhụa đang run rẩy trước mặt nó.

Đột nhiên, mẩu ruột thừa di chuyển. Trong nháy mắt, nó bật lên và bám chặt vào tai con chó. Con chó tru lên vì đau đớn. Nó cố rũ mẩu ruột thừa ra.

- *Gâu, gâu, gâu.*

Nó nhận ra sai lầm của mình thì đã quá muộn rồi.

Mẩu ruột thừa hút.

Nó hút con chó không khác gì một cái ợ hơi. Con chó biến mất. Biến mất hoàn toàn. Và mẩu ruột thừa, vẫn bé tí và góm giếc, lại tiếp tục trượt đi trên đường của nó.

- *Gâu, gâu, gâu.* – Mẩu ruột thừa sủa. Nó đang bắt chước giọng thức ăn vừa rồi của nó. Lặp đi lặp lại.

- *Gâu, gâu, gâu.*

Có vẻ nó rất thích thưởng thức giọng của con chó mà nó vừa dùng làm bữa tối.

Bằng ngang đường, có một thứ khủng khiếp và nhầy nhụa. Ở gầm ô tô và cả dưới cống. Đường như nó biết rõ mình đang đi đâu.

Nó biết rõ mình đang đi đâu.

Nó đang đến chỗ Trevor.

Lúc này đây, Trevor đang cầm cú đầu chạy ra khỏi trường. Cậu đứng lại và nhìn về phía sau. Không có ai đuổi theo cậu cả. Cậu đã thoát rồi. Nhưng cậu gần như không thở nổi. Đầu cậu đau nhức. Hai tay cậu ướt đầm mồ hôi.

Nhưng rồi cậu cảm thấy khá hơn một chút.

Bằng cách nào đó, cậu cảm nhận được rằng mẩu ruột thừa đang đi trên đường. Nó sẽ không bao giờ rời xa cậu. Cậu ngồi xuống chỗ một rãnh nước và đợi.

Ngay cạnh một ống cống.

- *Chít, chít, chít.* – Tiếng kêu rất nhỏ. Mẩu ruột thừa trượt ra khỏi cống, vẫn đang bắt chước giọng nói của bữa ăn gần nhất của nó. Bữa ăn mà nó bắt gặp trong cống. Một con chuột hơi tò mụt thối.

Trevor mỉm cười khi cậu nhìn thấy cái mẩu ruột thừa.

- Chúng ta phải luôn ở cạnh nhau. – Cậu nói.

Mẩu ruột thừa dường như đồng ý. Nó trượt lên chân của Trevor. Qua quần của cậu. Lên đến cổ. Lên đến cằm.

Trevor há miệng rất to.

- Chúng ta phải luôn ở cùng nhau. – Cậu nói.

Có tiếng nuốt ực.

Và thế là họ ở cùng nhau.

Và đó, - thầy giáo mới nói, - là kết thúc câu chuyện của ta.

Một cơn rừng mình chạy dọc sống lưng tôi. Tôi ước gì mình có thể rời mắt khỏi cái vật trong bình đó.

Tất cả bọn trẻ con trong lớp đều ngồi yên và chăm chú nhìn cái bình trên bàn thầy Denton. Vật màu xám góm ghiếc đỏ đã yên lặng trôi trong dung dịch màu vàng ngăm nó.

- Các trò nghĩ thế nào? – Thầy Denton hỏi.

Bọn trẻ dường như đang sắp ồm hết đến nơi. Đó là một câu chuyện hay nhưng nó không làm ta vui lên. Mọi người lịch sự vỗ tay khi tiếng chuông hết giờ vang lên. Cả lớp ào ra đi ăn trưa nhưng không một ai bước lại gần cái vật màu xám góm ghiếc trong bình cả.

Tôi lùi lại chờ cho đến khi tất cả đều ra hết. Tôi muốn nói chuyện với thầy giáo mới về câu chuyện của thầy.

- Có một điều chưa đúng trong câu chuyện đó ạ. – Tôi nói.

- Vậy à? – Thầy Denton nói.

- Nếu như Trevor đã nuốt mẩu ruột thừa đó, - tôi nói – làm sao nó lại ở trong bình trên bàn của thầy được ạ?

Thầy Denton gãi gãi cằm.

- Trò đã tóm được ta ở điểm này. – Thầy ấy nói. – Nó là một điểm yếu của câu chuyện. Nhưng đó là vì ta không thể kể cho các em nghe chuyện gì thực sự đã xảy ra được.

- Tại sao không ạ? – Tôi nói.

- Vì nó quá kinh khủng. – Thầy ấy trả lời.

- Thầy có thể nói với em ạ. – Tôi nói.

- Xin lỗi. – Thầy Denton nói. – Nhưng dẫu sao thì trò cũng sẽ chẳng bao giờ tin ta đâu.

- Nó chỉ là một câu chuyện thôi mà. – Tôi nói. – Có đúng không ạ?

- Thế ư? – Thầy Denton nói. Thầy ấy mỉm cười với tôi và đi ăn trưa.

Có cái gì đó trôi nổi bên trong cái bình. Một thứ rất kinh. Một thứ màu xám và bằng thịt. Một thứ rất gớm ghiếc. Một thứ không sống cũng không chết.

Một cơn rùng mình chạy dọc xương sống tôi. Tôi ước gì mình có thể dùng nhìn cái thứ trong bình nữa.

Nhưng tôi không thể.

Tôi quyết định mở nắp bình ra và nhìn xem nó là cái gì. Nắp bình được vặn rất chặt. Tôi không thể cạy nó ra được. Tôi mở ngăn kéo bàn thầy Denton ra và tìm một miếng giẻ.

Tôi vặn nắp bình bằng miếng giẻ và nó bắt đầu nhúc nhích. Tôi vặn, vặn, vặn mãi cho đến khi nắp mình rơi ra.

Tôi nhìn vào bên trong bình. Cái vật bằng thịt, nhầy nhụa đó không động đậy.

Mới đầu thôi.

Rồi, chậm chậm, thật gớm ghiếc, nó trượt ra khỏi cái bình.

Và nói bằng giọng của bữa ăn gần nhất của nó.

- Chúng ta phải ở cùng nhau. – Nó nói bằng một giọng bé tí.

- Chúng ta phải ở cùng nhau.

Trần thị thu hiền dịch

CĂN BỆNH TRONG SUỐT

CĂN BỆNH TRONG SUỐT

Tôi là một kẻ khác người.

Đúng vậy, tôi biết thế. Tôi là một kẻ đáng khinh bỉ. Một con chuột. Một con gián. Không ai thích Eric Mud [\[7\]](#) cả và tất cả là do lỗi của tôi.

Nhưng tôi không đáng bị như vậy.

Tôi nhìn vào gương và ngắm khuôn mặt không giống như một khuôn mặt.

Tôi tháo găng tay ra và nhìn cái bàn tay không giống như một bàn tay.

Tôi cởi tất ra và nhìn hai bàn chân không giống như bàn chân.

Tôi cúi xuống quần và nhìn ... Không, tôi sẽ không tả những gì mình nhìn thấy đâu.

Ôi, lạy Chúa nhân từ! Làm ơn, làm ơn đi! Tôi đâu có đáng bị như thế này.

Tôi có đáng không?

1

Tất cả bắt đầu với Osborn. Một kẻ ngớ ngẩn.

Nghe na cậu ta là một người rất thông minh. Cậu ta luôn làm bài tập về nhà. Cậu ta biết chơi Piano. Cậu ta sưu tập côn trùng. Các thầy cô đều yêu quý cậu ta. Bạn biết cậu ta thuộc loại nào rồi đấy.

Tôi để ý đến cậu ta ngay trong buổi đầu tiên cậu ta tới trường. Một học sinh mới. Ngồi cô đọc một mình ở cuối băng ghế. Cố gắng không tỏ ra lo lắng. Giả vờ như rất chú ý đến những gì bên trong cái hộp ăn trưa màu vàng nhạt của mình. Giả vờ rằng cậu ta không hề lo lắng khi phải ngồi một mình.

- Nhìn kia. - Tôi cười khẩy. - Đồ nhỏ bé tội nghiệp. Nó có một cái hộp đồ ăn trưa đáng yêu quá. Lại còn có đai băng quanh nữa. Nó đã tự làm đau mình à?

Con gián ngốc nghếch đó ngẩng lên nhìn quanh sân trường. Cậu ta thấy tất cả mọi người đều đang ăn thức ăn từ những cái túi giấy màu nâu. Không có ai trong trường từng ăn trong một cái hộp ăn trưa cả. Đặc biệt là một người có tên chủ nhân viết trên cái hộp.

Mặt Osborn đỏ lựng.

- Chào cậu. - Cậu ta nói. - Tớ là Nigel Osborn. Tớ là học sinh mới ở đây

Cậu ta thậm chí còn chia tay ra nữa. Đúng là một kẻ yếu đuối. Tôi chỉ quay người và bước đi. Tôi sẽ dành cho cậu ta một vài điều khác để suy nghĩ thêm nhưng bạn tôi, Simmons đã nhìn thấy một điều khác thú vị hơn.

- Nhìn kia. - Simmons hét lên. - Một cái áo paca. Có một con cừu ở sân cric-kê mặc áo paca kia.

Chúng tôi vội đã chạy xuống đó để trêu chọc kẻ yếu ớt mặc áo paca^[8]. Và sau đó thì chúng tôi cảm thấy một chút vui vẻ khi nhìn thằng bé đó bầm dập đầy nốt là nốt.

Một vài ngày qua đi và Osborn vẫn chưa có bạn. Simmons và tôi luôn cố gắng đảm bảo việc đó. Một ngày, sau giờ tan học, chúng tôi tóm cậu ta lại và khiến cậu ta lỡ mất xe buýt. Lần khác thì chúng tôi giật kính của cậu ta và thả nó vào toilet.

Tôi không bao giờ bỏ lỡ cơ hội làm cho cuộc đời Osborn khôn khổ hơn. Cậu ta lang thang trong sân trường hết như một con ong bay trong vườn hoa chết vậy. Hoàn toàn cô độc.

Cho đến một ngày cậu ta thì được một con bọ cánh cứng.

2

- Một sự tín nhiệm lớn được dành cho trường ta. - Thầy hiệu trưởng Kempy già cả nói. - Nigel Osborn đã mang lại vinh dự cho chúng ta, cho thành phố này. Thật ra là cả đất nước này nữa.

Tôi không thể hiểu được thầy ấy đang say sưa nói về điều gì. Nó chỉ là một con bọ cánh cứng thôi mà. Thế mà ở đây, thầy hiệu trưởng lại ca tụng như thể Osborn đã phát minh ra kem ấy.

Thầy hiệu trưởng nói tiếp:

- Đây không phải là một con bọ cánh cứng. Đó là một con bọ mới. Một loài mới. Chưa từng có tài liệu về loài này. - Thầy vẫy vẫy cái bình đựng con bọ với lũ trẻ. Thật chán.

Tất cả mọi người, ngoại trừ tôi, đều nhìn vào cái bình.

- Đó là một con bọ ăn kiến. - Thầy Kempy nói. - Nó ăn những con kiến sống. - Thầy ấy nhìn tôi và nói. - Eric Mud, chú ý nghe đi.

Tôi đáp lại bằng cách ngáp thật to và xia răng.

Đúng lúc đó, con bọ tóm lấy một trong những con kiến đang bò quanh trong lọ. Con bọ nhét con kiến vào cái miệng bé tí của nó. Con kiến biến mất - chân vẫn giãy giụa khi bị ăn thịt.

Osborn đứng đó, chăm chú ngắm đôi giày của mình, làm như khiêm tốn lắm ấy. Thật là bực mình. Cậu ta cần phải được nhét trở lại về chỗ của mình.

Nhưng để làm thế thì còn phải đợi đã. Thầy Kempy già cả vẫn đang tiếp tục bài nói chuyện. Thầy ấy ngừng lại và hít một hơi thật sâu.

- Loài bọ này có thể sẽ được đặt theo tên của Nigel Osborn. - Thầy ấy nói. - Tên khoa học của nó sẽ là *Necrophorus Osborn*.

- *Necrophorus* đầu đất. - Tôi nói khá to. Một vài đứa trẻ bật cười.

Thầy Kempy nói tiếp.

- Đây là con duy nhất thuộc loài này từng được tìm thấy. Ngày mai, một chuyên gia từ bảo tàng sẽ đến mang nó đi. Cho đến lúc đó, nó sẽ được để ở phòng khoa học. Không ai được vào phòng đó mà không được phép. Sẽ là một thảm kịch nếu như con bọ này bị mất.

Đầu óc tôi bắt đầu hoạt động.

Một thảm kịch ư? Đng không nhỉ?

Á, à, a.

3

Đó là lúc nửa đêm. Những đám mây đen che kín mặt trăng. Tôi bọc tay vào trong một cái khăn và đâm xuyên nó qua cửa sổ. Tiếng cửa kính vỡ vang khắp sàn phòng khoa học.

Khi đã vào được bên trong, tôi quét ánh đèn dọc theo các giá.

- Mày ở đâu, bọ ơi? Mày ở đâu, đầu đất bé nhỏ? - Tôi thì thầm. - Đến đây với bố nào.

Thật khó tìm hơn tôi tưởng. Cả phòng khoa học nhét đầy những con vật được đựng trong lọ. Rắn này, thẳng lặn này, nhện này. Có quá nhiều con vật chết ở đây nên thật khó àm tìm được con vật sống tôi cần.

Nhưng rồi tôi nhìn thấy nó. Ở trên giá trên cùng. Một cái bình lớn đựng con bọ và vài con kiến.

Tôi rướn người lên với và cứng đờ người lại. Phía xa xa, một cái chìa khóa xoay ổ khóa. Bác bảo vệ. Khi thật! Tôi không thể để bị bắt được. Thầy Kempy già cả đã cảnh cáo tôi rồi. Chỉ cần thêm một chút

rắc rồi nữa thầy ấy sẽ đá văng tôi ra khỏi trường ngay.

Tôi bò ra ngoài cửa sổ. Một mảnh kính sắc nhọn cứa vào chân tôi. Nó làm tôi đau phát điên nhưng tôi không quan tâm. Những vết đau không bao giờ khiến tôi lo lắng cả. Tôi không phải là kẻ yếu ớt như Osborn. Tôi chạy qua sân cric-kê và lợi dụng những khoảng tối của đêm.

Tôi giờ cao cái bình đựng con bọ lên đầu. Tôi đã làm được rồi.

An toàn trở về nhà, tôi liền vào phòng mình và xem xét phần thương của mình. Con bọ đứng yên. Quan sát. Chờ đợi. Nó được phủ bởi những màu sắc rất điên rồ - đỏ xanh và vàng với những cái chân đen. Nó to cỡ một cái cúc áo khoác.

Tôi nhìn những con kiến. Chúng không biết mình được cho vào đây để làm gì. Làm thức ăn cho con bọ.

Chúng là những con kiến trông cũng rất lạ lùng. Tôi chưa bao giờ thấy những con kiến như thế trước đây cả. Thân chúng trong suốt. Bạn có thể nhìn xuyên qua thân chúng được. Con bọ đột nhiên chộp lấy một con và ăn luôn. Ngay trước mặt tôi.

Nó thật sự rất buồn cười. Nó là con duy nhất thuộc loài này từng được tìm thấy. Nó có thể là mẫu cuối cùng của loài này. Có thể trên thế giới sẽ chẳng có con nào nữa. Và khi trời vừa sáng, tôi sẽ quăng nó vào bồn cầu và xả nước. Thật hài hước.

Nhưng ngày hôm sau, tôi lại đổi ý. Không việc gì phải vội cả. Tôi gửi cái bình vào tủ bếp và đi học.

Tôi cứ tỉnh bơ như không. Tôi không kể với ai những gì mình đã làm. Ngày nay, bạn chả biết có thể tin ai được nữa.

Thầy Kempy già dĩ nhiên là không vui. Nói một cách chính xác thì thầy ấy đang điên lên như một con ong bắp cày. Thầy tập trung cả trường lại ở sảnh chung.

- Đêm qua, - thầy chậm chạp nói, - có ai đã phá cửa sổ phòng khoa học và ăn cắp con bọ của chúng ta. - Mắt thầy quét qua đầu lũ trẻ. Thầy dừng lại khi nhìn thấy tôi. Thầy nhìn thẳng vào mắt tôi. Nhưng tôi nhìn lại. Thầy không chứng minh được điều gì cả. Thầy chỉ là một ông già buồn tẻ mà thôi.

Nhưng những lời tiếp theo của thầy thì không buồn tẻ một chút nào. Hoàn toàn không.

- Hội đồng nhà trường, - thầy nói, - trao giải thưởng hai trăm đôla cho ai cung cấp thông tin bắt được kẻ trộm. Hoặc hai trăm đôla cho một makhác của loài bọ đó. Con bọ của Nigel Osborn được tìm thấy ở Công viên Quốc gia. Bất cứ ai định săn tìm bọ nên tìm ở đây.

Thầy Kempy già cả nhìn Osborn.

- Trò không cần phải lo lắng, Nigel. - Thầy nói. - Chúng ta có những bức ảnh. Loài bọ mới vẫn được đặt theo tên trò.

Khi thật! Kẻ yếu ớt đó sắp trở nên nổi tiếng.

Tôi bước chậm chậm trở về nhà. Một ý tưởng bắt đầu nảy ra trong đầu tôi. Sẽ thế nào nếu tôi giữ con bọ lại khoảng vài tuần? Rồi giả vờ là mình tìm thấy một con khác ở Công viên Quốc gia. Và thế là tôi sẽ trở nên nổi tiếng. Thậm chí họ còn có thể lấy tên tôi đặt cho nó Necrophorus Mud.

Tôi chạy ào về nhà và chộp lấy cái bình. Tất cả những con kiến đã biến mất. Đều bị ăn sống.

Tôi đặt con bọ lên bàn và nhấc nó lên. Những cái chân của nó chồng ngược lên trần nhà vùng vẫy

vô vọng. Đây chính là con bọ đã làm cho Osborn nổi tiếng. Tôi không thích con bọ này. Tôi vẫn cho nó một phát.

Và nó cắn.

4

Tôi rú lên và thả rơi con bọ xuống sàn. Tôi tức điên lên.

- Đồ thói tha này ... - Tôi nói. Tôi giơ một cái giày lên và định nghiền nát con bọ ngu ngốc đó. Nhưng rồi tôi nhớ đến hai trăm đôla tiền thưởng. Tôi tóm con bọ lên và cho nó trở lại bình.

Tôi nhảy lên giường nhưng không ngủ được. Tay tôi đau buốt ở chỗ con bọ cắn. Tôi có một cơn ác mộng. Tôi mơ mình là cái khung kính ở cửa sổ phòng khoa học. Và rồi có ai đó với cái khăn quần quanh nắm tay đâm thẳng vào tôi.

Tôi hét lên và ngồi bật dậy. Trời sáng rồi.

Tay tôi nhức như điên. Tôi giơ nó ra trước mặt và không thể tin nổi vào mắt mình.

Một làn sóng sợ hãi lạnh ngắt trùm lên người tôi. Hai chân tôi rung rẩy. Tim tôi như ngừng đập. Tôi có thể nhìn thấu ngón tay mình, Từ giữa đốt ngón tay đến đầu móng đều trong suốt. Nhìn rất rõ.

Xương. Gân. Dây thần kinh. Mạch máu. Tôi thấy tất cả chúng. Cứ như thể đây là phần thịt trên đầu ngón tay của tôi đã biến nh nhựa trong vậy.

Tôi lấy tay kia giụi mắt. Tôi lắc đầu. Đó là một cơn ác mộng. - Hãy để nó là một giấc mơ. - Tôi rên rỉ. Tôi chạy lại chỗ bồn rửa mặt và vẩy nước lạnh lên mặt. Rồi tôi nhìn lại một lần nữa.

Nó vẫn ở đó.

Tôi đã trở thành một kẻ khác với một ngón tay trong suốt rồi. Tôi muốn ngắt đi. Cả căn phòng chao đảo quanh tôi.

Không ai trên thế giới này có một ngón tay trong suốt cả. Bọn trẻ ở trường sẽ cười tôi. Chế nhạo tôi. Lôi tôi ra làm chuyện cười. Con người là thể xác. Luôn trêu chọc người mà ta cảm thấy khác mình.

Tôi không thể nói với ai cả. Không với bố. Không với mẹ. Và lại càng không thể nói với Simmons. Tôi không tin cậu ta một tí ti nào. Chắc chắn cậu ta sẽ phản bội tôi thôi.

Thật khó khăn khi dùng bữa sáng với găng tay nhưng tôi cũng cố cho xong. Rồi tôi đi tới trường. Tôi loạng choạng đi dọc theo phố gần như không biết mình đang đi đâu. Tôi buồn đến nỗi không nghĩ đến chuyện phá rối Jensen tai thâm. Tôi cũng chẳng thèm để ý đến cô gái với những cái mụn trứng cá. Tôi cũng chẳng để tâm trí đâu mà tặng cho thằng bé mặc áo paca một gậy như mọi khi.

Thật may mắn khi thầy Kempy già cả dạy tiết đầu tiên.

- Ta biết trò đang chạy theo thời trang, Mud. - Thầy ấy nói. - Nhưng rồi trò sẽ nhanh chóng phải đối mặt với nó thôi. Trò không thể đi găng tay mà dùng bàn phím được đâu. Tháo nó ra đi.

Tôi có thể nói với bạn rằng hai đầu gối tôi bắt đầu run lên. Tôi không thể để cho ai nhìn thấy cái ngón tay khùng khiếm của tôi được.

- Em bị cước. - Tôi nói. - Nên em phải đeo găng tay.

Thầy Kempy khụt khịt mũi rồi quay đi. Tôi chìa hai ngón tay đeo găng vào sau lưng thầy ấy.

5

Ngay khi tiếng chuông ra chơi vang lên, tôi phi thẳng vào toilet và chui vào một cái buồng nhỏ. Tôi tháo găng tay ở tay trái ra. Hoàn toàn bình thường. Phần thịt ở đó có màu hồng và chắc. Và với những ngón tay lông ngóng, tôi tháo găng tay bên kia ra.

Tôi suýt nữa ngất xỉu.

Cả bàn tay tôi đã trở nên trong suốt như gương. Tôi có thể thấy gân đang căng ra. Máu đang chảy. Xương đang đung đưa chỗ khớp nối. Kinh khủng, kinh khủng, thật kinh khủng. Cái bệnh do con bọ cánh cứng đang lan ra.

Với những ngón tay run rẩy, tôi cởi cúc áo sơ mi ra. Tôi không dám nhìn. Thật gớm ghiếc. Thật xấu xa. Thật kinh tởm.

Tôi có thể nhìn thấy rõ bữa sáng của tôi đang đảo lộn trong dạ dày. Phổi của tôi, như hai cái túi màu hồng, đang phồng lên, xẹp xuống khi tôi thở. Tôi kinh hoàng nhìn cơ hoành của mình đang bơm lên bơm xuống. Những động mạch xoắn vặn vào nhau. Chất lỏng chảy đi và bị hút mất. Hai quả thận của tôi chậm chạp đi đưa như hai hạt đậu khổng lồ.

Ruột của tôi để lộ ra những bí mật xấu xa của nó. Tôi thấy rất nhiều thứ. Những mẫu xương. Thịt. Và cả máu phun ra nữa.

Tôi cố nén tiếng hét. Tôi cảm thấy mình ốm đến nơi rồi. Tôi chạy lại chỗ bồn rửa mặt và nôn ra. Tôi thấy dạ dày mình phồng lên rồi bóp lại. Tất cả những thức bên trong nó dồn lên cái ống trong suốt trên cổ họng tôi và ào ra nhà vệ sinh.

Thật là một con ác mộng.

Bao nhiêu phần con người tôi đã trở nên trong suốt rồi? Tôi kiểm tra từng xăng ti mét trên người mình. Mọi thứ bên dưới vẫn bình thường. Hai chân tôi vẫn ổn. Và tay trái của tôi nữa. Cho đến giờ chỉ có dạ

dày, ngực và bên tay phải của tôi bị tác động thôi. Những mạch máu chẳng chịt khắp nơi như một cái cây rễ chùm bị bật gốc ra vậy.

Tôi muốn kiểm tra cả lưng nhưng không thể. Simmons và tôi đã đập vỡ gương trong toilet cách đây mấy tuần rồi.

Tiếng chuông vào lớp vang lên. Tôi bị muộn nhưng điều đó có quan trọng gì. Đó là giờ tiếng Anh của thầy Hancock - một thầy giáo vừa tốt nghiệp cao đẳng. Thầy ấy rất sợ tôi. Thầy ấy chẳng bao giờ nói gì mỗi khi tôi và muộn cả.

Tôi che lại phổi, gan, thận và xương của mình rồi quay về lớp. Cho đến giờ vẫn chưa ai biết bí mật của tôi. Không có gì bị lộ ra cả.

Tất cả lũ trẻ đang nói chuyện và phá phách. Không ai chú ý lắng nghe thầy Hancock tội nghiệp. Thầy ấy không thể kiểm soát lớp học được. Một, hai đứa ngẩng lên nhìn khi tôi bước vào.

Im lặng bao trùm cả lớp học. Những cái miệng há ra. Những cặp mắt lồi ra. Tất cả mọi người đều đang nhìn tôi. Như thể tôi là một kẻ lập dị vậy.

Jack Mugavin nhảy dựng lên khỏi chỗ và rống lên. y Hancock ngất xỉu. Cả lớp trở nên hỗn loạn. Chạy tán loạn. Như những con chuột đầy sợ hãi. Rú lên. Bò loạng choạng. Cào cào. Chúng tụ lại chỗ cửa xếp ở cuối lớp học. Ngã giúi giúi vào nhau. Chen lấn. Xô đẩy. Làm bất cứ điều gì để tránh xa tôi.

Có chuyện gì vậy? Chúng đã nhìn thấy gì? Mọi thứ đã được che hết rồi mà. Tôi kiểm tra lại mình một lần nữa: bàn tay, bàn chân, mắt cá, ống chân, mông, ngực, mặt.

Mặt?

Tôi chạy lại chỗ cửa sổ và trừng trừng nhìn hình ảnh phản chiếu trong đó. Một cái đầu lâu đang ngoác miệng nhìn lại. Một cái bóng ma khủng khiếp đang hiện lên. Nó nhằng nhịt với những mạch máu tía và đỏ. Cái mũi trong suốt của tôi đầy những cái lông ướt nhoẹt và cứng ngắc. Một cái lưỡi bằng chất lỏng đang nuốt phía sau hai cái má trong suốt. Trong mắt trừng lên nhìn lại tôi. Chúng bông bênh trôi trong hai cái hốc đen ngòm.

Đó chính là lúc tôi ngất đi.

6

Khi tỉnh dậy, tôi nhớ lại giấc mơ của mình. Ổn chúa nó đã qua rồi. Tôi mỉm cười nhẹ nhõm và giờ tay lên trước mặt.

Tôi có thể nhìn xuyên qua nó.

Tôi tức giận hét lên và đập người xuống giường. Đó không phải là một cơn ác mộng. Đó là sự thật.

Tôi xé nát cái ga giường trắng xóa. Tôi đang mặc quần áo bệnh viện. Tôi kéo nó lên và kiểm tra khắp người. Tôi trong suốt hoàn toàn cho đến tận đầu ngón chân. Tôi là một kẻ kinh tởm, trong suốt và kỳ dị.

Tôi chạy lại chỗ cửa sổ. Tôi nhìn thấy đám đông yên lặng đang đứng bên ngoài. Hai cảnh sát đang canh bên lề đường. Nhưng cái máy quay truyền hình đang chĩa vào tôi. Đám đông hiểu gì đang chăm chú nhìn vào bệnh viện, cố nhìn thấy hình ảnh của một kẻ kỳ dị bên trong. Đó là tôi.

Họ muốn nghiên cứu tôi. Tranh luận về tôi. Trưng bày tôi. Tôi khinh bỉ tất cả bọn họ. Những kẻ dơ người. Một lũ yếu ớt. Thế giới này đầy đầy những kẻ như vậy.

Lũ người đó có thể trả hàng trăm đôla cho một bức hình của tôi. Hàng ngàn đôla cho một câu chuyện. Có thể là hàng triệu đôla cho một buổi phỏng vấn ấy chứ. Họ làm tôi phát ớn">

Tôi biết họ thuộc loại gì.

Tôi kéo hết rèm lại và giờ người ra cho bọn họ nhìn thấy. Từ trong ra ngoài. Máu và xương. Ruột và sụn. Tôi trưng ra cho họ xem tất.

Tiếng rên rĩ lan khắp đám đông. Mọi người hét lên. Máy ảnh lóe lên. Máy quay kêu vo vo. Tiếng bấm máy. Tiếng chụp hình. Người ta nhìn. Người ta la hét.

Họ liếc nhìn và cười cợt. Những con quỷ đó. Những người bình thường đó.

Một bác sĩ vội vã đi vào phòng mang theo một cái khay. Ông ta chộp lấy tôi và cố ấn tôi trở lại giường. Nhưng tôi khỏe hơn ông ta. Tôi tổng cái tay đẩy mạch máu vào mặt ông ta và đẩy ông ta ngã xuống. Tôi có thể thấy những ngón tay mình đang ở trong miệng ông ta. Ông ta bị nghẹn và ọe ra khi ngã xuống. Ông ta cố bò dậy và bỏ chạy.

Tôi mặc quần áo vào và để áo lòng thông bên ngoài quần, tôi chạy dọc hành lang. Y tá, bác sĩ, cảnh sát chặn bắt tôi một cách yếu ớt. Họ không có gan làm chuyện đó. Như những đứa trẻ đang sờ vào xác một con vật chết, họ run rẩy khi tôi đi ngang qua.

Đám đông bên lề đường lùi lại vì sợ hãi. Tôi giơ hai cánh tay lên trời và gào lên. Họ quay người và bỏ chạy, quăng cả máy ảnh và túi mua hàng. Thả rác khắp phố trong nỗi sợ hãi của mình.

Tôi đi dọc theo những con phố vắng. Đi về nhà. Như con thú tìm về hang ổ của mình.

Không xa lắm. Tôi đã cho cửa trước mở ra và thấy mẹ đang đứng đó. Mẹ cố hét lên nhưng không hét được. Mẹ quay người và chạy bán sống bán chết. Mẹ tôi thậm chí còn không nhận ra được con trai của mình nữa.

Tôi cầu nhàu. Tôi cho thức ăn vào một cái túi du lịch. Thịt. Bánh mì. Quần áo. Giày. Và một con dao.

Và con bọ vẫn ở trong cái bình của nó.

Tôi chạy nhanh ra sân sau và trèo qua hàng rào.

Rồi tôi đi thẳng lên núi.

Tôi trèo lên cao. Lên mãi, cao mãi đến chỗ rừng trên núi. Không ai theo sau tôi cả. Thoạt tiên là không.

Mặt trời khiến con đường nóng như rang và đầy bụi. Khu rừng chờ đợi. Vô ve. Lung linh. Thiu thiu trong cái nóng mùa hè.

muốn đến những ngọn đồi xa nhất. Khu rừng sâu nhất. Đến một nơi mà không ai có thể nhìn thấy nổi ô nhục của tôi. Tôi quyết định sẽ sống trong rừng mãi mãi.

Sẽ không có ai trở mắt ra nhìn tôi nữa. Tôi ghét những người không giống người khác. Và bây giờ tôi thuộc loại đó.

Khi nào thức ăn hết, tôi sẽ đi săn. Có rất nhiều thứ để ăn. Chuột túi nhỏ, ô-pốt [\[9\]](#), rắn. Và thậm chí là cả chim lia nữa.

Sau khoảng năm sáu tiếng liên tục đi trong rừng, tôi bắt đầu có cảm giác kỳ lạ. Như thể là tôi đang bị theo dõi vậy.

Thình thoảng lại có tiếng cành cây khô bị giẫm gãy. Một lần, tôi nghĩ mình còn nghe thấy cả tiếng tru lên đầy đau đớn nữa.

Tôi chui xuống dưới một bụi dương xỉ và chờ đợi.

Chẳng bao lâu âm thanh đó trở lên lớn hơn. Đúng là tôi đã bị theo dõi. Tôi cầm lấy con dao và khom người trong tư thế sẵn sàng bật lên.

Chạy lung tung. Nhảy nhót. Tha thẩn. Dãi dầy lòng thòng. Bạn có tin đó là một con chó không? Một con chó sắp trưởng thành vụt hiện ra trước mắt tôi.

- Biến đi! - Tôi hét lên. - Xéo ngay! Tao đập cho bây giờ. Con chó ngu ngốc đó cứ nhảy quanh chân tôi. Tôi đá nó nhưng bị trượt. Nó tưởng tôi đang đùa.

Điều cuối cùng tôi không muốn là một con chó. Cứ sủa ăng ẳng và làm phiền tôi. Tôi ném một hòn đá vào nó nhưng lại trượt. Con chó chạy trốn vào rừng.

Nhưng nó không chịu bỏ cuộc. Nó cứ theo sau tôi với một khoảng cách dài. Cuối cùng, thì tôi là người bỏ cuộc. Tôi sẽ dạy nó cách săn bắn và ăn thịt thú. Có thể nó sẽ có ích.

- Lại đây, Vô vọng. - Tôi gọi.

Con chó ngu ngốc đó chạy lại và liếm tay tôi. Lưỡi nó liếm dọc theo làn da trong suốt của tôi. Nó có vẻ không quan tâm là cả người tôi trong suốt. Chó không quan tâm rằng chủ nhân của chúng xấu xa. Dù bên trong hay bên ngoài.

Rồi màn đêm buông xuống nhưng tôi không dám đốt lửa lên. Tôi co quắp trong chần trong một cái hốc cây rỗng. Vô vọng cô chui vào đê sười ẩm nhưng tôi đá nó ra. Con chó đó có thể có rận trên người.

Tôi tìm thấy mấy con kiến trong rừng.

Thức ăn.

Nhưng không phải. Tôi mở cái nắp lọ ra và thả những con kiến vào trong. Rồi tôi nhìn con bọ đó tống bữa tối của nó vào mồm.

Tôi căm ghét nhìn con bọ. Chính nó đã gây ra rắc rối này. Tôi sẽ bắt nó trả giá.

- Một ngày, - tôi nói, - rồi sẽ có một ngày, bọ ạ, tao sẽ ăn thịt mày.

Trong suốt ba tuần, tôi lang thang trong rừng. Càng ngày càng vào sâu hơn. Không còn đường mòn nữa. Không một dấu hiệu về sự sống của con người. Chỉ có tôi và Vô vọng. Chúng tôi ăn ô-pốt, chuột và những quả mọng. Ban đêm, chúng tôi nằm rung rẩy trong những cái hang và dưới những khúc gỗ.

Đia, ruồi. Lạnh. Nóng. Bụi. Bùn. Cứ thế tôi đi. Một cậu bé kì dị và một con chó ngu ngốc.

Đôi khi tôi nghe thấy tiếng máy bay trực thăng. Tiếng chó sủa. Một tiếng còi u u trong không khí. Nhưng cuối cùng chúng tôi cũng bỏ tất cả lại sau. Chúng tôi vẫn an toàn. Ở nơi sâu trong khu rừng sâu nhất.

Tôi tìm thấy một cái động. Ấm áp, khô và trống không. Nó nhìn xuống một con sông chảy xiết, trong lành. Chắc chắn dưới đó có cá.

Vô vọng cũng thích cái động đó. Con vật đó chạy quanh động, hít hít ngửi ngửi và ve vẩy đuôi.

Đã lâu lắm rồi tôi mới lại cười. Ồ, tôi thấy mới buồn cười làm sao. Tôi cười sảng sặc cho đến khi nước mắt chảy tràn xuống mặt. Khi tôi nhìn thấy con chó vẩy đuôi. Cái đuôi dài trong suốt của nó. Những đoạn xương như lõi da khô da. Và những mạch máu đang chảy ra chảy vào.

Vô vọng cũng mắc bệnh trong suốt. Thật là buồn cười. Nó đã bị lây.

Sáng hôm sau, phần lớn cơ thể của con chó đã trở nên trong suốt. Chỗ duy nhất vẫn bình thường là cái đầu của nó. Nó có một cái đầu đầy lông nhưng cả cơ thể còn lại là xương, phổi, thận và những mạch máu. Giống như tôi. Tôi giờ cao con ô-pốt chết.

- Xin đi. - Tôi nói. - Xin đi.

Nó làm theo lời tôi. Nó ngồi trên hai chân sau và xin. Nhưng tôi không cho nó con ô-pốt. Con thú đó không đủ để chia.

Chúng tôi ở trong cái hang đó mười năm. Ba chúng tôi. Tôi, Vô vọng và con bọ. Tôi giống như một Robinson Crusoe vậy. Tôi trang hoàng cái hang với những thứ đồ trong gia đình. Rất cuôthì nó rất thoải mái.

Ngày nào tôi cũng cho con bọ ăn. Hai con kiến mỗi ngày. Tôi giữ cho nó sống mười năm - bạn có tin được không? Và ngày nào tôi cũng nói với con bọ cùng một câu.

- Khi nào tao hai mươi tư tuổi. - Tôi nói. - Tao sẽ ăn thịt mày. Để kỉ niệm mười năm sống trong rừng.

Không một lần tôi nghĩ đến chuyện trở về. Tôi sẽ không trở thành trò cười. Để người ta nhìn vào. Để người ta xăm xoi.

Khi họ phát hiện ra căn bệnh đó lây thì sẽ không ai dám lại gần tôi. Họ sẽ nhốt tôi. Cách li tôi. Kiểm tra tôi như một mẫu vật. Tôi sẽ không bao giờ trở về đâu.

Tôi mười bốn tuổi khi tôi vào rừng.

Và tôi hai mươi tư tuổi khi tôi ra khỏi đó.

Xem, chuyện gì đã xảy ra này. Và ngày tôi hai mươi tư tuổi, tôi quyết định làm một bữa tiệc nhỏ. Một bữa tiệc đặc biệt dành riêng cho tôi. Một điều tôi đã mong đợi trong nhiều năm.

Tôi chộp lấy cái bình và đọc một bài diễn văn ngắn gọn.

- Bọ ạ. - Tôi nói. - Tao là một kẻ bị xã hội ruồng bỏ. Một con quỷ trong suốt xấu xí. Tao sống ở đây cùng với mày và Vô vọng trong suốt mười năm. Và trong từng ấy thời gian, tao không nhìn thấy một bộ mặt con người. Tao không nghe thấy một tiếng người nói. Tao muốn trở về nhưng không thể. Giờ đây tao sẽ kết án mày. Bản án là bị ăn sống. Đến với bố đi, con bọ.

Con bọ khua khua những cái chân của nó. Cứ như thể nó biết chuyện gì sắp xảy ra vậy. Tôi lấy nó ra khỏi bình và cho nó vào mồm. Tôi giơ cái gương lên và nhìn nó lang thang trong đó. Tôi có thể nhìn thấy rõ nó qua hai má rất trong, trong suốt của tôi. Nó hít hít, ngửi ngửi. Nó tìm quanh cổ kiếm lấy đường ra. Nó nhìn thấy cái lỗ đen ở cuống họng nhưng nó không thích những gì nhìn thấy. Nó lùi lại.

Rồi nó cắn vào lưỡi tôi.

Tôi hét lên và nhổ con bọ ra nền hang. Tôi giẫm lên nó và nghiền nát nó ra. Rồi tôi súc miệng bằng nước sông. Tôi khạc, nhổ và ho.

Con đau thật khủng khiếp. Lưỡi tôi bắt đầu sưng lên. Tôi giơ cao cái gương lên mặt. Tôi phải thè lưỡi ra để nhìn cho rõ vì tôi không thể nhìn rõ qua hai má như trước.

Tôi không thể nhìn rõ nó qua hai má như trước ư?

Tôi không thể nhìn thấy nó qua hai má được.

Một màu hồng nhạt đang phủ khắp mặt tôi. Mí mắt. Môi. Mũi. Da tôi đang trở lại bình thường. Tôi không thể nhìn thấy xương sống của mình. Đầu tôi lại được phủ bằng tóc và thịt như bình thường. Cầm tôi mọc ra rất nhiều râu.

Tôi chỉ biết ngồi đó và xem những màu sắc bình thường chậm chậm phủ khắp thân thể mình. Da. Làn da yêu quý. Nó lan xuống cổ tôi. Qua ngực tôi. Xuống chân tôi.

Sang ngày hôm sau, tôi đã trở lại là một người bình thường. Không thể nhìn thấy một lá phổi hay một quả thận nào nữa. Một nhát cắn của con bọ đã khiến cả người tôi trở nên trong suốt. Và một nhát khác đã chữa khỏi bệnh cho tôi.

Tôi có thể về nhà rồi. Trông tôi lại như mọi người rồi.

Vô vọng đi đến và liếm vào mặt tôi. Tôi rú lên và đẩy nó ra xa.

Con chó vẫn trong suốt. Tôi có thể thấy một mẫu của con chuột rừng đang đi xuống dạ dày của nó.

Con chó vẫn trong suốt. Sẽ thế nào nếu nó làm tôi lây lại? Khiến tôi lại trở về là một kẻ gớm ghiếc? Nó vừa liếm mặt tôi. Có thể tôi đã bị lây bệnh lại từ Vô vọng rồi.

Tôi ngồi xuống và nghĩ về chuyện đó. Tôi sẽ không có cách nào trở về nhà được trừ phi tôi đã khỏi hoàn toàn. Tôi quyết định sẽ ở lại thêm một tháng nữa. Để an tâm hơn.

Tôi nào tôi cũng ngủ cùng Vô vọng. Tôi hít vào hơi thở của nó. Tôi thậm chí cũng có rận như nó. Như không có chuyện gì đã xảy ra. Tôi đã trở lại bình thường. Còn Vô vọng vẫn trong suốt.

Bạn không thể mắc lại bệnh đó lần thứ hai. Nó như là bệnh sỏi hoặc quai bị vậy. Bạn không thể bị lây lại.

Có thể là nếu con bọ cắn bạn lần nữa bạn sẽ lại bị lây. Nhưng con bọ đó chết rồi. Sẽ không bao giờ tôi trở thành kẻ khác người một lần nữa.

Tôi gói ghém mọi thứ và lên đường trở về nhà.

Chuyện này sắp sửa sẽ rất tuyệt vời. Tôi sẽ trở thành người nổi tiếng. Sự trở về của người trong suốt. Và con chó của cậu ta.

Tôi sẽ bình thường như cũ. Nhưng vô vọng thì không. Nó vẫn đang bước đi với một khối xương và những bộ phận bên trong. Tôi có thể đưa nó ra trình diễn. Thu hàng trăm đôla một lần. Mọi người từ khắp nơi trên thế giới sẽ đến để xem một con chó với cái dạ dày trong suốt. Chẳng mấy chốc tôi sẽ trở thành triệu phú. Vô vọng là một con chó rất có giá trị.

Đó là một chuyến đi rất vất vả qua rừng sâu và núi thẳm.

Nhưng cuối cùng ngày đó cũng đến.

Vô vọng và tôi đứng bên một khu đất trống và nhìn vào toàn nhà.

Đó là một ngôi trường nhỏ ở vùng quê - loại trường có một giáo viên và khoảng mười lăm đứa trẻ. Đó là một nơi hoàn hảo cho sự xuất hiện trở lại của tôi. Họ sẽ gọi điện. Họ sẽ thông tin cho báo chí. Cả ti vi nữa.

Người đàn ông từ núi đã trở về như cũ.

Dẫu vậy, tôi vẫn thấy hơi lo lắng. Tôi không được làm họ sợ. Vô vọng sẽ là một hình ảnh rất đáng

sợ. Giáo viên và bọn trẻ có thể chưa bao giờ từng thấy một con chó lộ hết cả lòng gan bên trong ra cả. Tôi quyết định phải buộc Vô vọng lại. Tôi không muốn có chuyện gì xảy ra với nó cả.

Nhưng quá muộn rồi. Vô vọng nhảy qua bãi cỏ và chạy vào sân trường.

- Quay lại, con chó ngu ngốc kia. - Tôi hét lên. - Quay lại nếu không tao ném cho mày một giầy bây giờ.

Vô vọng chả thèm để ý. Nó phi qua bãi cỏ và chạy vào trong trường.

Tôi chờ đợi những tiếng hét đầy sợ hãi. Chờ cho bọn học sinh chen nhau trốn khỏi trường và chạy xuống phố. Chờ những tiếng hét và những người bị ngất.

Sẽ thế nào nếu thầy giáo ở đó bắn chết Vô vọng? Tôi sẽ chẳng có gì để đưa ra trình diễn nữa. Một con chó chết chẳng hay ho gì cả.

- Đứng. - Tôi hét lên. - Đứng bắn. - Tôi cầm đầu chạy và chạy.

Rồi tôi dừng lại bên ngoài cửa sổ. Tôi nghe thấy những giọng nói đầy hào hứng.

- Chó ngoan. Chó ngoan. - Giọng một đứa trẻ nói.

- Lại đây nào, cậu bé. - Một đứa khác nói.

Có cái gì đó không ổn. Chúng không sợ nó. Chắc chắn là Vô vọng không thể trở lại bình thường ngay được. Chuyện đó không diễn ra nhanh như vậy được.

Tôi chạy ào vào phòng.

Cả thầy giáo và học sinh đều đang vỗ về Vô vọng. Lòng mề nó vẫn đang đung đưa trước mắt tôi. Bữa tối của nó vẫn đang lang thang trong dạ dày. Những đoạn xương đuôi của nó vẫn đang lòi ra ngay trước mắt.

Nhưng bọn trẻ không sợ.

Cho đến khi chúng nhìn thấy tôi.

Một bé gái chỉ vào tôi và cố nói gì đó. Rồi chúng bắt đầu rú lên. Bò ra cửa sổ. Tất cả bọn chúng đều rất sợ hãi. Chúng chưa bao giờ từng thấy một người gớm ghiếc như tôi.

Thầy giáo nhận thấy rằng tất cả bọn trẻ đang rất hoảng hốt.

- Ra theo lối cửa sau. - Ông ấy hét lên với lũ trẻ. - Nhanh lên.

Bọn trẻ tranh nhau chen ra lối cửa sau và thầy giáo cũng chạy theo chúng.

Còn lại tôi một mình trong phòng học.

Tôi nhìn hình ảnh của những người trong suốt treo trên tường. Tôi nhìn ảnh của những người trong suốt trong sách học. Ở Ấn Độ. Ở Trung Quốc. Ở Anh.>Tôi nhìn ảnh vị thủ tướng trong suốt của nước mình. Và cả vị thủ tướng trong suốt của Mỹ nữa.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy những đứa trẻ trong suốt đang sợ hãi cầm đầu chạy xuống phố. Theo sau chúng là chúng là con chó hoàn toàn trong suốt như mọi người.

Và rồi tôi nhận ra. Tôi đã nhận ra. Rằng tôi là người duy nhất trên thế giới có những bộ phận bên

trong được che phủ bởi một lớp da màu hồng gấm ghiếc.

Tôi vẫn là kẻ khác người.

Tôi đâu có đáng bị như thế này.

Tôi có đáng không?

Trần Thị Thu Hiền dịch



Có thật là có thiên đường không? Vài người nói có. Vài người nói lại nói không.

Nó như thế nào nhỉ?

Có đến hàng trăm kiểu mô tả. Rất nhiều người tin rằng có trạng thái trung gian, nơi mà ở đó các linh hồn chờ đợi cho đến khi họ được đến với các thiên thần. Vài người khác lại tin rằng chúng ta sẽ lại đầu thai dưới một hình hài khác.

Rất nhiều người mong chờ cuộc sống ở kiếp sau. Nhiều người khác lại cho đó chỉ là một câu chuyện.

Giống như câu chuyện này:

Nhìn này, Gavin hét lên, nó nhẹ nhàng kéo cái hộp lên khỏi mặt đất, nơi chúng tôi đang đào trên vườn rau.

Thậm chí ngay cả khi Gavin chưa lau sạch cái hộp thì tôi đã nhìn rõ màu sắc của nó rồi. Những vết đỏ của màu đá rubi và màu xanh của ngọc lục bảo ẩn dưới một lớp phủ ngoài bằng trang sức. Một cái chìa khóa nhỏ được cắm vào một bên cái hộp.

Tôi giật lấy tất cả những thứ đó từ tay Gavin.

- Nó là của anh – Tôi hét lên – Vườn cà rốt là của anh. Vườn bí đỏ mới là của em. Cái hộp này nằm trên vườn của anh.

- Vớ vẩn – Gavin cũng hét lên – Em thấy nó trước. Em tìm thấy nó chứ - Nó thò tay ra tóm lấy cái hộp và kéo về phía mình nhưng tôi lùi lại như điên.

- Nó là của anh chứ.

- Không phải.

- Phải.

- Này, này các cậu. – Bố nói – Dừng lại đi. Thế chẳng giống các con một chút nào cả.

Không giống cả trước đây nữa.

Gavin và tôi hầu như chưa bao giờ đánh nhau. Chúng tôi là anh em sinh đôi và rất thích ở cùng nhau. Chúng tôi gần gũi đến mức hầu như có thể đọc được suy nghĩ của nhau.

Đó là lí do tại sao hai chúng tôi gần như cùng tìm thấy cái hộp cùng một lúc.

Mẹ đang trồng hành trên luống của mình. Tôi trồng cà rốt trên khoảnh đất của tôi. Còn bố đang giúp Gavin tra mấy cái hạt bí đỏ. Đó là nghi thức gia đình. Chủ nhật nào cũng vậy, chúng tôi đều làm việc cùng nhau trên mảnh đất trồng rau.

Bố và mẹ đã làm việc đó trong nhiều năm. Và nhiều năm trước đây ông bà tôi cũng trồng rau, tra hạt và tưới nước trên chính mảnh vườn này.

Đó là một nơi hạnh phúc. Tôi không nghĩ là đã từng có một trận đánh nhau nào xảy ra trên mảnh vườn này cả.

Tôi dùng hai bàn tay tóm chặt cái hộp và cố ý dùng vai húc vào Gavin. Nó loạng choạng lùi lại và ngã xuống đất. Tôi ngã trông lên người nó. Cả hai tôi cùng lăn tròn, vừa la hét vừa đánh nhau. Không ai trong chúng tôi chịu rời tay khỏi cái hộp cả.

- Đồ ăn trộm. – Tôi hét to.

- Đồ ăn cướp. – Gavin trả miếng.

Đột nhiên có một bàn tay tóm cổ tôi lôi lên. Đó là bố. Bố kéo tôi đứng dậy. Mẹ cũng làm như vậy với Gavin.

- Bố không thể tin nổi, Byron. – Bố nói với tôi. – Hai đứa cư xử như kẻ thù vậy. – Bố cầm lấy cái hộp trong tay tôi và lắc nhẹ. Có cái gì đó kêu lạo xạo bên trong.

- Bố nói đúng. – Mẹ nói. – Thứ bên trong hộp không phải là điều quan trọng nhất. Không đáng để các con đánh nhau như thế. Con người mới quan trọng hơn hết thảy mọi thứ khác.

- Nó vẫn là của con. – Gavin nói

- Còn lâu. – Tôi quát vào mặt nó.

- Cả hai đứa về phòng ngay. – Bố nói. – Và đừng có xuống đây cho đến khi hai đứa trở lại thành bè bạn.

Tôi chìa tay ra đòi cái hộp.

- Không bao giờ. – Bố nói. – Không ai được phép đụng đến nó cho đến khi cả hai con bình tĩnh lại.

Gavin và tôi trở về nhà. Không ai trong chúng tôi muốn rời xa cái hộp cả.

Tôi muốn được biết có gì trong cái hộp đến chết được ấy. Đường như nó đang gọi tôi vậy. Gavin cũng cảm thấy như vậy. Tôi biết chắc chắn như thế.

Có thể là nó cũng nghĩ đến những điều khác nữa. Về tôi chẳng hạn. Chúng tôi đi về phòng của hai

đưa và đóng cửa lại. Gavin quăng mình lên giường. Tôi cũng làm y như vậy lên giường của mình.

- Đó là cái hộp của mình. – Cả hai chúng tôi cùng nói. Cả hai chúng tôi đều cùng nói một câu vào cùng một lúc. Điều đó thường xảy ra với chúng tôi. Chính vì chúng tôi rất gần gũi nhau mà. Thường thì vẫn vậy. Nhưng đúng lúc này đây thì chúng tôi không thể. Như thể là chúng tôi đang ở cách xa nhau cả triệu dặm vậy.

Thật là buồn cười khi bạn thật sự tức điên lên vì ai đó, nhất là người bạn rất quan tâm. Nhưng giờ đây bạn lại đang rất ghét người đó. Điều đó là không có thật. Nhưng trong lúc này bạn cảm thấy như là thật vậy. Chính lúc này tôi có cảm giác về Gavin như vậy đấy.

Chúng tôi như hai thỏi nam châm hình móng ngựa. Thường thì, những cái đầu của thỏi nam châm dính chặt với nhau và gỡ chúng ra chẳng dễ dàng gì. Nhưng nếu chúng bị quay ngược lại thì chúng lại ra sức đẩy nhau.

Nó bắt đầu với một giọng đầy tức giận:

- Sao anh không ... ?

- Chịu thua đi. – Tôi nói nốt phần còn lại hộ nó.

Đúng lúc ấy, cửa phòng mở ra. Bố bước vào, tay cầm cái hộp. Bố đã lau sạch nó và chúng tôi có thể thấy rõ ràng nó được khảm bằng những đồ trang sức sáng màu.

- Chúng không phải là đồ thật. – Bố nói. – Chỉ là thủy tinh rẻ tiền thôi. Cái hộp được làm bằng đồng vì vậy nó chẳng có giá trị gì cả. Và vật bên trong nó nữa.

- Đưa nó cho con, bố. – Tôi nói. – Làm ơn đi mà.

- Nó là của con chứ. – Gavin hét to.

Bố lắc đầu:

- Không ai trong các con sẽ có được cái hộp này. Cho đến khi các con làm hòa với nhau. Cho đến khi các con bắt tay nhau.

Tôi nhìn Gavin. Nó đang điên lên với tôi. Tôi gần như có thể đọc được suy nghĩ của nó.

- Bắt tay đi. – Bố nói.

- Không. – Cả hai chúng tôi đồng thanh nói. Gavin thực tay vào túi và tôi cũng làm tương tự.

- Thôi được. – Bố nói. – Nếu các con muốn thế thì sẽ được như ý. Không đứa nào được nhận cái hộp này hết.

Bố thở dài một tiếng thật to và đóng cửa lại phía sau.

Gavin và tôi chăm chăm nhìn nhau không nói một lời. Cuối cùng, Gavin đưa một tay ra khỏi túi và chìa ra. Nó bắt tay.

Tôi lắc đầu:

- Không bao giờ. – Tôi nói. – Cái hộp đó là của anh.

Môi dưới của Gavin bắt đầu run lên.

Bụng tôi cuộn lên. Trước đây, chúng tôi chưa bao giờ đối xử với nhau như thế này cả. Cả hai chúng tôi đều buồn. Tôi có thể thấy là nó thực lòng muốn làm lành. Nhưng tôi thì không. Tôi rất cố chấp.

Đột nhiên, nó chạy vụt ra khỏi phòng.

Tôi nghe tiếng chân nó nện thành thịch xuống cầu thang và ra khỏi cửa trước.

Tôi muốn hét to lên và gọi nó lại. Nhưng tôi đã không làm. Và tôi chẳng bao giờ gặp lại Gavin nữa. Không gặp lại Gavin bằng xương bằng thịt.

2

Em trai sinh đôi Gavin của tôi đã bị một cái xe chạy ngang đường đâm vào ngay trước cửa nhà. Sau khi tôi từ chối cái bắt tay, nó chạy ra khỏi nhà và băng qua đường lúc đó rất đông xe. Có thể là nó đang khóc vì trận cãi nhau. Có thể là nó đang rất vội nên không kịp nhìn đường.

Cả hai lí do đều không phải là lỗi của tôi.

- Không, đó không phải là lỗi của con, Byron. – Bố nói khi chúng tôi lái xe từ đám tang về. – Con không thể nghĩ như thế được. Nếu bố không bắt các con quay về phòng thì chuyện này đã không xảy ra. Nếu chúng ta không tìm thấy cái hộp đó thì em con đã không chạy băng qua đường. Không ai học được chữ ngờ. Không phải là lỗi của ai cả.

Tôi trả lời bằng một giọng run rẩy:

- Gavin đã chia tay ra. – Tôi nói. – Thế nhưng con không chịu bắt.

Mẹ quàng tay qua vai tôi và cố nở nụ cười:

- Ai cũng từng làm điều không tốt đối với những người mà mình yêu thương. – Mẹ nói. – Tất cả chúng ta đều phải vượt qua chuyện này.

Thật dễ để nói thế. Nhưng làm thì thật khó. Gavin bị đâm ngay trước cửa nhà tôi. Cứ mỗi khi đi đâu đó hoặc về nhà, cánh cổng lại nhắc tôi nhớ về nó. Tất cả những có thể nghĩ là bắt tay em mình và để mọi việc trở về như cũ.

Bố cố gắng thuyết phục tôi.

- Byron. – Bố nói. – Khi một ai đó mà con yêu thương qua đời, con tưởng chừng mình không bao giờ có thể vui lên được nữa. Đã có một hố đen sâu thẳm trong cuộc đời con. Con có thể khóc, con thấy đau đớn trong lòng. Nhưng rồi cuối cùng, sẽ có một ngày con có thể nghĩ về người đó và mỉm cười.

- Ngày đó sẽ chẳng bao giờ đến với con cả. – Tôi nói. – Không bao giờ cho đến khi con có thể bắt tay Gavin được

Một năm trôi qua. Một năm dài đằng đẵng. Nhưng tôi vẫn không vui lên được. Tôi chỉ luôn nghĩ đến hình ảnh Gavin đứng đó, chia tay ra với tôi. Đôi khi tôi cũng đưa tay ra và lắc lên lắc xuống như thể đang bắt tay nó vậy.

- Anh xin lỗi. – Tôi nói. – Em có thể lấy cái hộp. Anh không muốn nó nữa. – Tôi nhắm mắt lại và thấy hai anh em vừa cười nói vừa đào vườn, vui vẻ bên nhau như ngày trước. Nhưng khi tôi mở mắt ra thì không có ai ở đó cả.

Không có ai cả.

Bố sắp vứt cái hộp đi. Bố cho tôi xem thứ bên trong hộp. Đó là một cái kính. Một cái kính cũ có gọng to. Đó là thứ mà vì nó em trai tôi đã ra đi.

- Không, - Tôi nói. – Con sẽ giữ nó.

Cái hộp là mối liên hệ với Gavin. Vì một lý do kì lạ nào đó, tôi cứ có cảm giác là có thể đến được với em mình qua cái kính đó. Mẹ bắt tôi cho nó vào tủ. Mẹ không thể chịu nổi mỗi khi nhìn thấy nó. Thực ra thì mẹ thậm chí còn không thích sống ở ngôi nhà này nữa. Mọi thứ đều khiến mẹ buồn.

Cuối cùng, bố quyết định.

- Bố nghĩ là chúng ta nên chuyển đi. – Bố nói. – Chúng ta sẽ mua một ngôi nhà mới và bắt đầu những kỉ ức mới.

Mẹ gật đầu:

- Em cũng muốn thế. – Mẹ nói. – Em không thể chịu đựng thêm nơi này một chút nào nữa rồi.

- Không. – Tôi hét lên. – Không, không, không. Con không muốn đi.

Tôi không thể nói cho bố mẹ biết tại sao. Họ sẽ không thích đâu. Nhưng sự thật là tôi vẫn hi vọng sẽ gặp lại Gavin. Em tôi vẫn gắn liền với ngôi nhà này. Tôi cảm giác như linh hồn nó vẫn ở quanh đây.

Tôi đi về phòng mình và cầm cái hộp lên. Cái hộp khủng khiếp. Có thể nó sẽ khiến tôi đến gần với Gavin hơn.

Tôi đi xuống kho để dụng cụ. Đã một năm nay tôi không nhìn đến nó. Cả bố và mẹ cũng vậy. Tất cả các dụng cụ đều bị mạng nhện che phủ. Bụi phủ khắp nơi. Áo khoác của bố vẫn treo trên mắc, chỗ bố đã mắc nó lên vào cái ngày khủng khiếp ấy. Kể từ đó, bố không bao giờ mặc lại nó.

Tôi nhòm ra khe cửa, nhìn ra mảnh vườn bên ngoài. Nó lên tốt um và mọc đầy cỏ. Không một ai trong chúng tôi có can đảm đào vườn thêm một lần nữa. Bố chưa một lần sờ đến cái áo khoác làm việc kể từ khi Gavin qua đời.

Tôi đột ngột giơ tay ra.

- Bắt tay nào. – Tôi nói.

Tôi giả vờ như tay Gavin đang ở trong tay mình. Nhưng tôi biết rõ là không.

Cuối cùng, tôi quyết định nhìn vào trong hộp. Nó chẳng có hại gì cả. Tôi ngồi bệt xuống đất và mở cái nắp ra. Rồi tôi lấy cặp kính ra. Tôi xoay xoay nó trong tay mình. Cuối cùng tôi đeo nó lên và nhìn quanh.

Cái kho nhìn rất khác. Trong khoảng một giây, tôi không thể hiểu nổi. Mọi thứ đều trở nên khác biệt khi bạn đeo vào mắt cặp kính của một ai đó. Nhưng nó không thể khác đến thế này. Những dụng cụ ở đây chẳng giống trước một tí nào. Và cả cái áo khoác của bố cũng không giống.

Cái máy cắt cỏ hiệu Victa đã biến mất. Và thay vào đó là một cái hái cắt cỏ. Có một lọ sơn mà tôi chưa từng thấy bao giờ. Có hai cái xô bằng kim loại và một cái xẻng nhỏ, sắc, có tay cầm. Ông nội đã từng dùng một cái như vậy để tra hạt.

Tôi giật cái kính ra khỏi mũi. Mọi thứ lại trở về như cũ. Thật không thể tin nổi. Có chuyện gì đang xảy ra vậy?

Cặp kính có một sức mạnh nào đó. Tôi đeo nó lại và nhìn ra ngoài vườn rau. Cỏ đã biến mất. Chỉ có những luống cà rốt, đậu và những cây cà chua leo quanh những cái cọc gỗ. Mỗi luống có một túi hạt nhỏ, buộc chặt và được để ở cuối luống để dễ biết cây gì đang được trồng ở

Có ba người đang làm việc rất vui vẻ ở vườn rau. Một ông già và một phụ nữ. Và một cậu bé. - Ông - Tôi nín thở. - Và bà.

Đó là ông bà tôi. Nhưng không thể nào, họ đều đã qua đời rồi mà.

Và cả cậu bé ấy nữa.

- Gavin. - Tôi thì thầm.

Đầu óc tôi bắt đầu quay cuồng. Tôi không thể hiểu nổi. Có chuyện gì đang xảy ra vậy?

Rồi tôi nhận ra. Họ là ma. Tôi đang nhìn thấy những bóng ma người thân của mình. Họ đang vui vẻ làm việc trong vườn rau. Như là họ vẫn làm khi còn sống. Đó là một khu vườn ma. Trong một thế giới ma.

Tôi bước lại và đứng cạnh Gavin. Em tôi đang kiểm tra xem cà chua chín chưa bằng cách vận chúng.

- Đừng hái những quả xanh. - Bà nói.

- Bà đừng lo. - Nó nói. Gavin cười như mọi khi nó vẫn cười.

Thật là kì diệu. Thật tuyệt vời. Cả hơi sợ nữa. Câu trả lời cho giấc mơ của tôi. Đây là cơ hội của tôi để đền bù lại cho em tôi. Để bắt tay nó.

- Gavin. - Tôi rên lên.

Nó lơ tôi đi, nó vẫn tiếp tục hái cà chua.

- Ông thấy đói rồi. - Ông nói.

- Tôi sẽ vào và đặt một nồi súp. - Bà nói.

Tôi vẫn rất thích ăn súp do bà nấu. Không nghĩ gì thêm, tôi hét lên:

- Đừng quên phần cháu nhé.

Không ai nghe thấy tôi. Không ai trả lời tôi. Họ không thể nhìn thấy tôi. Họ không thể nghe thấy tôi. Họ thậm chí còn không biết là tôi vẫn sống.

Tôi đi lại chỗ Gavin và chia tay ra.

- Bắt tay nào. - Tôi nói bằng một giọng run rẩy. Cả người tôi có cảm như tôi đang bị một dòng điện hàng tỉ tỉ vôn vậy. Đây là cơ hội của tôi để mọi thứ lại trở về như cũ. Cùng lúc, trong tôi tràn ngập cảm giác vừa sợ hãi, vừa vui sướng.

Gavin ngẩng đầu lên và nhìn quanh đây vẻ khó hiểu. Tôi vẫy tay trước mặt nó. Tay tôi xuyên qua cả đầu nó.

- Bà – Gavin nói. – Cháu nghĩ là cháu vừa nhìn thấy gì đó.

- Cái gì? – Ông nói - Cháu nhìn thấy gì?

- Cháu không biết. – Gavin chậm rãi nói. – Hình như là cháu nhìn thấy cái gì đó qua khước mắt. Cháu nghĩ đó là một người.

Cả ông và bà cùng cười.

- Làm gì có con người nào ở đây cơ chứ. – Bà nói.

- Ta chẳng tin vào con người. – Ông nói.

- Tôi cũng vậy. – Bà nói.

- Đó là cháu. – Tôi hét lên. – Byron. Cháu của ông bà đây. Cháu có thật mà. Gavin, Gavin, anh đây mà.

Họ chẳng quan tâm. Ông bắt đầu đi về cái kho dụng cụ với cái cào làm vườn. Bà đi sau ông.

- Đứng, đứng lại. – Tôi hét lên.

Không có tiếng trả lời.

Như thể tôi là một con ma vậy.

Họ có thể nói chuyện với nhau. Họ có thể nhìn thấy nhau. Nhưng tôi thì không ở đó. Với họ là như vậy.

Tôi vẫn thường hỏi ma có cảm giác mình như thế nào. Đi vòng quanh và không ai nhìn thấy. Xem mọi người làm việc. Xuất hiện vào lễ Giáng sinh nhưng không được nhận quà. Đặt câu hỏi và không nhận được câu trả lời. Biết câu trả lời nhưng không thể nói cho ai nghe.

Giờ đây, tôi có cảm giác mình như một con ma vậy.

Cô đơn.

Đó là sự cô đơn nhất trên thế giới này. Có mặt ở đó, nhưng lại không được tham dự vào đó. Cảm giác đó như thể là bạn đi đến một ngôi trường mới và không ai thèm để ý đến bạn vậy. Nhưng mà nó tột tệ gấp hàng triệu lần.

Tôi giật cặp kính ra khỏi mắt và ngay lập tức, những bóng ma biến mất. Mọi thứ trở về bình thường.

4

Không biết ma có ý gì khi họ nói rằng họ không tin con người? Họ có biết rằng mình đã chết không? Họ có biết mình đến từ đâu không?

Tôi đeo kính trở lại sống mũi. Họ lại xuất hiện. Một gia đình ma đang làm việc trong vườn rau. Ông đang đưa cái xe cút kít bánh chống ngược ra ngoài vào kho.

- Cháu đã tin vào con người. – Gavin nói với ông. – Chúng ta có thể là đã sống ở thế giới khác trước khi đến thế giới này. Một cuộc sống khác.

Bà lắc đầu.

- Cháu thì nhớ. – Bà nói. – Cháu thì nhớ những người khác đã từng sống ở đây. Nhưng chúng ta thì không. Không. Chẳng có gì trước khi cháu sinh ra cả. Làm sao có thể chứ?

- Cháu có cảm giác như trước kia cháu đã từng sống ở đây một lần rồi. – Gavin nói.

- Điều đó có nghĩa là cháu đã ngừng sống một lần và lại bắt đầu lại. Nhưng chúng ta cứ sống mãi cơ mà. – Ông lắc đầu nói. – Chúng ta không thể ngừng sống được.

Tôi không thể không hét lên mặc dù tôi biết họ sẽ không đáp lại.

- Nó được gọi là chết. – Tôi nói. – Người ta bị xe cán, bị ốm hoặc đơn giản chỉ là chết vì tuổi già.

Chẳng ai thèm để ý đến tôi cả. Họ không nghe thấy gì cả.

- Cháu có cảm tưởng như mình vẫn nhớ một điều gì đó. – Gavin nói – Nhưng không chắc lắm. Có thể là cháu có một người chị gái hay gì đó. Trước khi cháu sinh ra ấy.

- Không. – Tôi hét lên. – Không phải là chị gái. Em có một người anh. Anh sinh đôi. Chính là anh. Anh đang ở đây này.

Thật là điên rồ. Em tôi không nhớ được là đã từng

Gavin nhìn quanh, nhíu mày, nhưng nó không nhìn thấy tôi.

- Thế là đủ những thứ vớ vẩn cho hôm nay rồi. – Ông nói. – Ông sẽ vào nhà uống một chén trà đây.

- Bà cũng vậy. – Bà nói.

Đúng lúc đó có một khuôn mặt nhô lên khỏi hàng rào vườn rau. Đó là một người đàn ông khác. Ông ấy có một cái đầu hói và một nụ cười to hết cỡ trên mặt. Ông ấy giơ một chai rượu sâm panh lên.

- Chúc mừng tôi đi. – Ông ấy nói. – Chúng tôi vừa có con. Con trai nhé, tên nó là Raph.

- Ái chà chà. – Ông nói.

- Thật tuyệt vời. – Bà nói. – Cậu ấy sinh ra ở đâu vậy?

- Đằng kia. Phía sau cây táo. Một phút trước vẫn chưa có ai. Và rồi nó xuất hiện. Chẳng biết từ đâu.

- Đó là sự kì diệu của tự nhiên. – Bà nói. – Tôi chẳng bao giờ quen được với chuyện này cả. Con người được sinh ra từ không trung.

Một khuôn mặt khác xuất hiện. Một người đàn ông khoảng ngoài bốn mươi tuổi.

- Nó đây rồi. – Ông hàng xóm nói. – Đây là con trai tôi.

- Rất vui được gặp hai bác ạ. – Raph nói.

- Chẳng phải cậu ấy rất lịch sự sao. – Ông nói. – Tôi rất thích điều đó ở các cậu con trai.

- Nó có cái mũi của ông đấy. – Bà nói với ông hàng xóm. – Ông có thể thấy là hai người rất giống nhau đấy.

Raph cười rạng rỡ. Chú ấy có vẻ rất vui với gia đình mới của mình.

Thật là điên rồi. Những con ma nghĩ là họ đang sống. Họ không biết là mình đã chết. Họ tin rằng những người mới sinh ra là từ trên trời rơi xuống, đã trưởng thành và có thể nói luôn được.

buồn bã nhìn Gavin. Nó có cái nhìn rất buồn cười trên mặt. Như thể là nó buồn vì một điều gì đó mà không biết đó là điều gì.

Ôi, sao mà tôi muốn bắt tay với em mình đến thế. Dù chỉ là một lần cuối thôi.

- Cháu sẽ ở ngoài này và trồng thêm một ít đồ nữa. – Nó nói.

- Thật là một cậu bé ngoan. – Ông nói. Ông và bà đi vào nhà. Ông hàng xóm và con trai mới của ông – Raph, lại biến mất phía sau hàng rào. Gavin chỉ có một mình trong vườn. Nó chậm chậm trồng những cây đỗ trên đất mềm. Nó có thể cảm thấy điều gì đó. Tôi chỉ biết là nó có thể thôi. Nó biết có người ở quanh đây. Anh em sinh đôi là thế đấy. Họ gần gũi nhau hơn những người khác.

- Anh ở đây này, Gavin. – Tôi gọi.

Nó nhìn quanh không thấy tôi.

Không một dấu hiệu cảnh báo, một chuyện điên rồ khác xảy ra. Một con chó hiện ra. *Hiện ra* là từ rất chuẩn. Một con chó già không biết từ đâu xuất hiện.

Gavin cười tươi.

- Chào anh bạn. – Nó nói. – Chào mừng mày đến với thế giới này.

Con chó liếm tay Gavin rồi chạy đi. Thật kì lạ. Một con chó già mới sinh. Ở một nơi nào đó trên thế giới của tôi. Có ai đó đang rất buồn vì con chó cưng của mình vừa mới chết. Nhưng con chó thậm chí còn không thể nhớ họ. Có thể nó đang đi tìm những người thân của nó.

Tôi cần phải gọi lại kí ức của Gavin. Tôi cần phải khiến nó nhìn thấy tôi.

Tôi nhìn luống rau. Nó đang quỳ xuống một chỗ quen thuộc. Đúng, đúng rồi. Một ý tưởng nảy ra trong đầu tôi. Đó là gì vậy? Tất nhiên. Tôi lấy lòng bàn tay đập vào trán. Đó chính là nơi tôi đã đào cái

hộp lên. Chính là chỗ đó.

Tôi nhắm mắt lại và gửi đi một thông điệp. Một thông điệp bằng suy nghĩ. Tôi dồn tất cả sức mạnh của mình vào từng từ. Tôi lặp đi lặp lại trong đầu mình – Đào, đào, đào.

Được khoảng một lúc, tôi liếc trộm xem. Có tác dụng rồi. Gavin không chỉ xới đất lên. Nó đang đào một cái hố sâu. Thỉnh thoảng nó dừng lại và nhìn quanh, như thể có ai đó đang quan sát mình vậy.

Và nó đang bị quan sát. Bởi tôi.

- A ha. – Nó kêu lên. – Lưỡi xẻng của nó đã chạm vào một cái gì đó. Đó là một cái hộp, phủ đầy đất với đồ trang sức khảm bằng thủy tinh lộ ra ngoài. Và nó có một cái chìa khóa trong ổ.

Nó vặn chìa khóa và mở ra. Rồi nó đặt cái hộp úp xuống. Không có gì. Không có bất cứ một cái gì cả. Nó rất thất vọng. Cả tôi cũng vậy.

Tất nhiên. Nó không thể thấy cặp kính vì tôi đang đeo mắt rồi còn đâu. Tôi đột ngột gỡ nó ra khỏi mắt và thả chúng vào cái hộp không của tôi. Thế giới ma biến mất. Mọi thứ lại trở về bình thường. Tôi không thể nhìn thấy ma nếu không dùng cặp kính.

Tôi nhìn vào trong hộp. Cặp kính đang mờ đi. Rồi trong chớp mắt, nó biến mất. Biến hoàn toàn. Chúng đã biến đến một nơi khác. Và tôi biết đó là nơi nào. Bây giờ, bây giờ đây chính là cơ hội của tôi. Tôi cố tưởng tượng xem Gavin sẽ làm gì nếu cặp kính đột nhiên xuất hiện trong cái hộp khảm trang sức của nó. Nó có thể lưỡng lự. Sợ hãi. Nhưng cuối cùng nó sẽ đeo lên. Tôi biết thế vì đó là những gì tôi sẽ làm. Không, đó là những gì tôi đã làm. Và chúng tôi là anh em sinh đôi. Chúng tôi nghĩ giống nhau.

- Mà hơn nữa, - Tôi tự bảo mình. – Trong thế giới ma, mọi thứ đều xuất hiện đột ngột. Mọi người thậm chí còn được sinh ra từ không trung đầy thôi. Họ đã quen với việc mọi thứ đột nhiên xuất hiện rồi.

Tôi đợi một lúc rồi bước ra vườn. Tôi hi vọng Gavin đang đứng ở đó. Mắt đeo kính và nhìn thấy tôi. Nếu tôi đeo kính vào và nhìn thấy nó, có thể nó cũng sẽ thấy tôi. Tôi chìa tay ra/

- Gavin, em của anh. – Tôi nói – Anh muốn chúng ta sẽ lại là bạn bè. Bắt tay nhé.

Tất nhiên là không có trả lời. Mà nếu có thì tôi cũng không biết được. Không có kính, tôi không thể nhìn thấy Gavin được.

Tôi không cảm thấy gì cả. Không một bàn tay ma. Không một bàn tay người.

Kế hoạch của tôi có thể không có tác dụng. Tôi không có cách nào để biết cái kính ở đâu cả. Mà thậm chí nó có đến được với thế giới ma thì chắc gì nó có tác dụng với ma.

Hoặc nhờ ông tóm được rồi cũng nên.

Hoặc giả có thể Gavin đang đeo nó trong nhà mà tôi đang đứng ngoài vườn cũng n

Tôi biết điều này là vô vọng nhưng tôi vẫn chìa tay ra và đưa lên đưa xuống.

- Bắt tay đi, Gavin. Làm ơn, bắt tay đi. – Tôi nói.

- Byron, Byron. – Một giọng nói vang lên. – Con đang làm gì vậy?

Tôi quay lại. Mẹ đang nhìn tôi, nước mắt giàn giụa.

Mẹ tôi vào nhà và gọi bố đang làm việc trở về ngay lập tức. Mẹ kể cho bố nghe chuyện vừa chứng kiến.

- Byron, - Bố nói. - Không có ma đâu. Con sẽ không gặp lại em nữa đâu. Con cần phải chấp nhận sự thật đó. Bố cũng muốn bắt tay ông lão. Thế con không biết rằng bố cũng từng nói những câu không tốt với ông khi bố còn nhỏ sao? Thế con không nghĩ rằng bố cũng từng làm những điều khủng khiếp mà bố ước gì mình có thể quay lại sao? Chúng ta đều là những người tốt phạm sai lầm. Đôi khi ta vẫn làm người khác tổn thương. Chúng ta phải sống chung với điều đó.

- Con đã nhìn thấy em. - Tôi hét lên. - Qua cặp kính đó. Cả ông và bà nữa. Họ không tin vào con người. Họ ...

- Thôi được. - Bố nói. - Thôi được. Con hãy đưa cho bố cặp kính đó. Bố cũng muốn nhìn thấy những con ma ấy

Tôi ôm đầu.

- Con không thể. Con đã đưa nó cho Gavin. Có thể là ngay lúc này đây em đang nhìn chúng ta đây.

Mẹ vòng tay ôm vai tôi và cười nhẹ. Bố mẹ không tin tôi. Và tôi không thể trách bố mẹ về điều đó.

- Chúng ta phải rời khỏi đây. - Mẹ nói. - Chúng ta phải làm lại thôi. Sẽ không ai trong chúng ta qua được chuyện về cái chết của Gavin nếu chúng ta cứ ở lại đây.

- Con sẽ không đi. - Tôi hét lên. - Con còn phải bắt tay với Gavin.

Bố mẹ im lặng nhìn nhau. Tôi có thể nói rằng họ sẽ nhanh chóng tìm một ngôi nhà mới. Thế đấy, nhưng tôi sẽ không đi cùng với họ. Chắc chắn là như vậy.

Tôi bắt đầu quay lại nhà kho.

- Và một điều nữa, con trai. - Bố nói. - Con nên tránh xa vườn rau và nhà kho ra. Nó sẽ chỉ làm cho con buồn thêm thôi.

- Không. - Tôi hét to.

- Có đấy. - Mẹ nói. - Và không bàn cãi gì thêm nữa

Sau hôm đó, bố mẹ không rời mắt khỏi tôi. Khi tôi đi học từ trường về, họ không cho phép tôi ra ngoài trừ phi có bố hoặc mẹ đi cùng. Tôi tuyệt vọng mong mỗi được đi xuống nhà kho, nơi cái hộp đó đang đợi tôi. Biết đâu rằng Gavin đang đeo kính và quan sát tôi.

Vài lần tôi cố lên đi nhưng luôn bị tóm gọn. Mẹ ngày càng muốn chuyển nhà hơn. Bố thậm chí còn bán cả xe của bố để có đủ tiền mua nhà mới.

Đôi khi tôi cũng đứng trong phòng mình và nói chuyện như thể Gavin có thể nhìn thấy tôi vậy. Tôi giải thích mình là ai và tại sao tôi lại muốn bắt tay với nó. Nhưng thật vô vọng. Tôi có thể nói rằng không có ai ở đây cả. Tôi cần phải đi xuống nhà kho mới được.

Rồi bão đến. Một cơn bão ra trò. Sấm chớp giạt ầm ầm. Mưa đá rơi lộp độp. Nước tràn khỏi máng xối và phun phê phê. Sau giờ làm, bố gọi về nhà từ sân ga.

- Ra đón anh đi. – Bố nói với mẹ. – Đi bộ từng ấy đường chắc anh ướt sũng mất.

Mẹ lái chiếc Ford cũ của mình đi đón bố.

Đây rồi. Đây chính là cơ hội của tôi.

Tôi chạy ngay xuống nhà kho, thậm chí còn không kịp mặc áo mưa nữa. Cả người tôi ướt sũng nhưng tôi đã được ở nơi tôi muốn rồi.

Cái hộp đây rồi. Vẫn ở ngay chỗ tôi đã để nó lại. Tôi cầm nó lên với đôi bàn tay run rẩy và mở cái nắp ra. Đúng, đúng rồi. Cặp kính. Nó đã quay lại. Tôi chộp lấy nó và đeo lên mắt.

Một lần nữa, tôi lại nhìn thấy một thế giới khác. Một thế giới không mưa. Có một cái nhà kho với một cái máy cắt cỏ cũ rích. Và có Gavin. Em tôi đang sơn xe đạp. Cái xe được dựng ngược lên và nó đang cẩn thận sơn màu đỏ cho cái xe. Màu mà nó yêu thích. 8">

- Gavin. – Tôi nói trong đầu mình. – Gavin, anh đây này.

Nó vẫn tiếp tục sơn. Nó không thể nhìn thấy tôi. Tôi đang đeo kính mà. Cái kính này chỉ cho nhìn một chiều thôi. Tôi không có cách gì khiến nó chú ý cả. Tôi tập trung như điên.

- Bắt tay nào. – Tôi hét lên. – Bắt tay đi.

Nó chẳng để ý gì cả. Tôi không thể tiếp tục được nữa. Tim tôi đang vỡ ra. Tôi không thể giao tiếp với nó được.

Tôi quyết định thử đặt cái kính vào trong hộp một lần nữa. Khi đó nó có thể có được cặp kính ấy. Nhưng như thế tôi lại không nhìn được thấy nó. Rất có thể Gavin không lấy được cặp kính. Rất có thể ông sẽ tịch thu nó.

Tôi có thể sẽ cứ phải đứng đó, gờ tay ra để bắt tay trong không khí suốt cả đời mình mà không biết khi nào sẽ được đáp lại. Tôi quyết định thử một lần nữa. Tôi tháo cặp kính ra khỏi mắt và đặt nó vào trong hộp. Nó bắt đầu mờ dần rồi biến mất.

- Làm ơn cầm nó lên đi, Gavin. – Tôi thì thầm. – Làm ơn đi. – Tôi đợi một lúc, cho Gavin thời gian để nhìn được cặp kính và đeo nó lên mũi mình.

Tôi bắt đầu nói vào một cái bình không. Tôi chỉ hi vọng rằng Gavin sẽ nghe được tôi nói.

- Gavin. – Tôi nói. – Gavin, đừng sợ. Anh không phải là ma đâu. Không, thế không hay chút nào. Em là ma, còn anh là người. Trên thế giới này có thứ gọi là người đầy. Em là em trai của anh. Em đã chết rồi. Đó là do lỗi của anh. Anh muốn bắt tay em. Nếu em có thể nghe anh nói, hãy đặt cái kính trở lại hộp đi.

Im lặng một lúc. Rồi nó lơ mờ hiện ra, như những giọt mưa chảy dài trên cửa sổ. Đột nhiên cặp kính xuất hiện. Tôi nhanh chóng đeo nó lên.

Gavin đang đứng quay lưng lại với tôi. Nó không biết tôi ở đâu. Nhưng nó bắt đầu nói. Tôi đi xuyên qua người nó để quay lại nhìn rõ gương mặt nó.

- Đây, con người. Người trông rất giống tôi. – Nó nói – Tôi không biết chết có nghĩa là gì. Tôi chỉ biết sinh ra như thế nào thôi. Nhưng tôi tin anh. Tôi tin rằng trước đây tôi đã từng sống ở một nơi nào đó. Tôi sẽ đưa cặp kính lại. Hãy kể cho tôi nghe mọi thứ đi.

- Đúng. – Tôi hét lên. – Đúng rồi, anh sẽ kể.

Lại một lần nữa cặp kính biến mất và lại một lần nữa tôi đứng chờ vợ một mình trong nhà kho. Tôi bắt đầu nói. Tôi giải thích mọi chuyện. Về chuyện nó chết. Về chuyện mẹ muốn chuyển nhà đi. Về chuyện tôi muốn ở lại. Và cả về cái bắt tay nữa. Rằng tôi cần được thấy tay em trong tay tôi như thế nào. Tôi giải thích cả chuyện chúng tôi là anh em sinh đôi.

Rồi tôi đưa tay ra và đưa lên đưa xuống. Bằng cách nào đó, tôi cảm nhận được rằng em tôi cũng đang làm như thế. Rằng em tôi đang đặt bàn tay ma trong tay tôi. Nhưng tôi không thể nhìn thấy nó. Tôi không thể cảm thấy nó. Thế vẫn là chưa đủ. Tôi muốn chạm vào em tôi. Tôi sẽ chẳng bao giờ thanh thản được cho đến khi tôi có thể nắm bàn tay bè bạn của nó. Cho đến khi tôi được tha thứ.

Nghĩ. Nghĩ đi. Phải có cách nào đó chứ. Chắc chắn phải có cách nào đó để hai chúng tôi cùng nhìn thấy nhau một lúc. Tôi cần phải tìm được câu trả lời. Tôi tuyệt vọng quá.

Đột nhiên, tôi nảy ra một ý.

- Đưa kính lại đi. – Tôi gào lên.

Không có chuyện gì xảy ra. Không có trong một lúc. Và rồi, nó lơ mờ hiện ra, một cái bóng mờ trong hộp. Cặp kính xuất hiện. Tôi chớp lấy nó và bắt đầu ấn vào bên gọng kính.

Cách. Được rồi. Một mắt kính bật ra. Rồi một cái nữa. *Cách.* Cái gọng kính chỉ còn trống không. Tôi đã làm được rồi. Tôi chăm chăm nhìn hai cái mắt kính. Rồi tôi nhanh chóng bỏ một mắt kính vào trong hộp. Nó mờ dần rồi biến mất.

Tôi đặt mắt kính còn lại lên một mắt và nhắm mắt kia lại. Mắt kính đó chỉ dùng cho một mắt. Đó là kính một mắt.

Được rồi. Tôi có thể nhìn thấy Gavin bằng mắt trái của mình. Nó đang đặt cái mắt kính lên mắt phải của nó.

- Một ngày tốt lành. – Em tôi nói.

Tôi cố nặn ra một câu trả lời.

- Chào. – Đó là tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra.

Thật là tuyệt vời. Chúng tôi đã có thể nhìn thấy nhau. Em tôi không phải là ma nữa. Nó chắc như một

người bằng xương bằng thịt. Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau

Đột nhiên mặt Gavin thay đổi. Nó nhìn qua cửa sổ. Ông đang đi đến và chẳng có vẻ gì là dễ chịu cả. Tôi cũng liếc qua cửa sổ nhà kho. Bố mẹ đang đi đến và trông họ cũng chẳng dễ chịu gì. Họ rất tức giận. Họ đang tức điên lên.

- Nhanh lên. – Tôi hét to. – Nhanh nào, bắt tay đi.

Tôi giơ tay ra và Gavin bắt lấy nó. Đó là một cái bắt tay rắn chắc. Vững vàng. Đầy yêu thương và sức sống. Thật tốt. Rất tốt. Một cảm giác tuyệt vời chạy từ tay em tôi sang và lan tỏa khắp người tôi. Mọi thứ đã tốt rồi. Tôi đã làm được rồi. Anh em tôi đã làm được rồi. Tôi rất hạnh phúc. Cuối cùng, giờ đây tôi có thể nhớ đến Gavin và mỉm cười.

Bố ào vào cánh cửa kho trong thế giới của tôi.

Ông nội ào vào cánh cửa kho trong thế giới của Gavin.

Ông giơ tay ra để giật lấy cái mắt kính của Gavin. Bố giơ tay ra để giật lấy cái mắt kính của tôi.

Gavin chỉ kịp nói một câu cuối cùng.

- Tạm biệt Byron. – Em tôi hét to. – Em ...

Tôi chẳng nghe thấy gì nữa cả. Bố đã giật được mắt kính của tôi. Gavin biến mất. Ông biến mất.

Bố quay người, vung tay lên và ném cái mắt kính vào không khí. Tôi nghe thấy tiếng nó đập mạnh xuống mặt đường. Rồi tiếng nó bị nghiền vụn. Một cái xe chạy qua đã nghiền nát nó rồi.

Bố rất tức giận.

- Bố rất tức, Byron. – Bố nói. – Nhưng chuyện này cần phải chấm dứt.

Tôi cười với bố.

- Không sao. – Tôi nói. – Mọi chuyện xong rồi. Bọn con đã bắt tay nhau.

Bố mẹ nhìn tôi buồn bã.

- Chúng ta phải rời khỏi ngôi nhà này. – Mẹ nói. – Chúng ta phải bắt đầu lại từ đầu.

Thăm sâu trong trái tim mình, tôi biết mình sẽ chẳng thể nào gặp lại Gavin được nữa. Chắc chắn là ông cũng vứt mất mắt kính của em tôi đi rồi. Hoặc là phá hỏng nó. Mà cái của tôi cũng bị phá hủy rồi. Mọi chuyện đã kết thúc rồi. Tôi đã làm xong việc mà tôi cần phải làm rồi.

À, gần xong mọi việc.

Tôi tiến lại gần bố mẹ và quàng tay ôm lấy họ.

- Nếu bố mẹ muốn một ngôi nhà mới. – Tôi nói. – Con cũng đồng ý thôi. Con đã sẵn sàng chuyển đi rồi

Nguyễn Thị Thu Hiền dịch

Bữa chủ giảm béo

1

Đây có phải là máy ghi âm không, bác sĩ? Nó đã bật chưa? Tốt. Tôi sẽ kể cho ông nghe chuyện này xảy ra như thế nào. Ông không thể làm gì để cứu tôi đâu. Bây giờ không ai có thể giúp tôi cả. Tôi sẽ kể cho ông nghe chuyện tôi vướng vào việc rắc rối này như thế nào.

Tôi không bị đau chỗ nào cả. Tôi chỉ khóc vì mình sẽ không ăn thêm bất cứ một bữa nào nữa thôi. Không ăn một quả thận rán nào nữa. Không ăn não cừu nữa. Và sẽ không ăn một cái bánh táo nào nữa.

Trước đây, trông tôi đâu có thế này. Tôi là một anh chàng đẹp trai. Hơi tròn một tí. Hơi thừa cân một chút thôi. Vài người thậm chí còn gọi tôi là béo đấy. Vấn đề là tôi không thể dừng lại được. Tôi sinh ra đã thấy đói rồi. Tôi luôn luôn thèm ăn.

Mọi chuyện sẽ ổn với những người gầy. Họ không cảm thấy đói. Còn tôi, lúc nào tôi cũng cảm thấy đói. Mọi người đều cố ngăn tôi ăn. Bố mẹ cố bắt tôi ăn kiêng. Các thầy cô cố ngăn tôi đến căng tin.

Có một thầy giáo rất xấu tính. Ông ta viết thư cho bố mẹ tôi, nói rằng họ không nên cho tôi thêm một ít tiền nào nữa. Thầy ấy nói rằng tôi đang tiêu hết tiền vào những thứ đồ ăn rác rưởi.

Tên thầy giáo ấy là Kerr – Peter Kerr. Tôi ghét ông ta. Tôi ghét ông ta vì ông ta chặn hết nguồn tiền đi căn tin của tôi.

Ở trường, tôi còn ghét một người nữa. Một thằng tên là John Mead. Mead đặt cho tôi đủ thứ tên. Những cái tên như Quá Béo, Mỡ nhồi, Larry to lớn hoặc là Gầy nhẳng. Cậu ta nghĩ thật là buồn cười khi gọi tôi là Gầy nhẳng

Nhưng tôi đã dạy cho Kerr và Mead một bài học. Một bài học mà họ sẽ không thể quên nhanh được. Đó là lỗi của họ. Họ không nên chỉ trích tôi chỉ vì tôi béo.

Rắc rối bắt đầu từ khi chúng tôi chuyển đến ngôi nhà mới. Đó là một ngôi nhà trong thành phố mà mẹ tôi rất thích. Nó rất cổ. Có gắn liền với một câu chuyện. Đó là lí do tại sao mẹ tôi lại mua nó. Mẹ tôi luôn thích những gì cổ kính mà.

Chúng tôi được kể rằng, cách đây rất lâu có một bà già sống ở đó. Bà ấy được gọi là Mẹ Scarrow. Bà ấy có khả năng chữa bệnh. Đó là từ hồi chúng ta còn chưa có bác sĩ. Khắp nơi đều bệnh tật.

Mẹ Scarrow có tất cả các loại thuốc. Bà ấy có những chai đựng thảo dược và cả thuốc mê nữa. Bà ấy có thể chữa được mọi bệnh. Quai bị, thủy đậu, mụn nhọt, thậm chí là cả bệnh hơi thở hôi nữa – bà ấy chữa được nhiều bệnh lắm.

Rồi một ngày, những người trong làng giết chết bà ấy. Họ nói bà ấy là phù thủy. Họ tràn vào phòng ngủ và dùng gậy đánh chết bà ấy ngay trong đó. Một tuần sau, tất cả mọi người trong làng đều chết hết. Một thứ bệnh khủng khiếp đã giết chết họ. Mẹ Scarrow không thể giúp họ. Bà ấy đã chết rồi.

Tôi không tin rằng Mẹ Scarrow là một phù thủy. Có thể họ đã giết bà ấy chỉ vì bà ấy già và xấu.

Phòng ngủ của tôi chính là căn phòng mà Mẹ Scarrow đã bị người ta đánh chết. Tôi không sợ điều đó. Tôi thật sự không tin vào phù thủy hay bùa chú. Vì vậy, chẳng có gì phải sợ cả.

Nhưng ở trong ngôi nhà này, tôi không cảm thấy vui. Không phải vì câu chuyện phù thủy mà vì tôi không có gì để ăn. Ông thầy giáo đáng ghét Kerr đã nói mẹ không cho tôi thêm tiền nữa. Ông ta nói tôi cần phải giảm cân.

Tôi đói chết đi được. Mẹ bắt tôi ăn kiêng. Tôi chỉ được ăn ba quả trứng cho bữa sáng. Không sô-cô-la, không bánh ngọt. Buổi trưa tôi chỉ được ăn ba cái bánh săng-uych và không được dùng thêm sữa pha nữa.

Thật không công bằng – Tôi cần thức ăn. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến đồ ăn. Tôi không thể dứt nó ra khỏi đầu được. Tôi luôn mơ thấy thức ăn trong những giấc mơ của mình. Những đồ ăn thật ngon như bánh sữa, gà quay, bánh sô-cô-la, mì ống và cả bánh táo nữa.

Tôi cần phải làm gì đó. Tôi sắp điên lên rồi. Tôi đến ngân hàng và rút tiền tiết kiệm gửi ở đó ra. Rồi tôi đi ra cửa hàng và mua mười lăm thanh sô-cô-la. Sau đó, tôi đi về phòng mình và tìm chỗ giấu chúng.

Bức tường trong phòng tôi được xây bằng những viên gạch rất to. Một viên gạch như sắp bị long ra. Tôi tìm một con dao và bắt đầu đào quanh nó. Viên gạch nhanh chóng bị rơi ra. Tôi nhìn vào trong cái hốc. Đã có cái gì đó trong ấy rồi.

Đó là một cuốn sách, một cuốn sách rất cũ. Trên bìa nó có một từ mà tôi chưa bao giờ từng nhìn thấy cả. Nó ghi: “BSà CHS”. Trong cuốn sách toàn những trang giấy viết tay. Kiểu chữ viết không vững chãi. Trông có vẻ như cuốn sách được viết bởi một người đã già lắm rồi ấy. Nó đã bị ố và rất khó đọc.

Thoạt tiên tôi không thể hiểu nổi tí gì trong đó. Sai chính tả nhiều lắm. Nhưng rồi, tôi nhận ra. Không một chữ nào có chữ “u” trong đó cả. Chỗ nào đáng nhẽ ra có chữ “u” thì được thay bằng chữ “s”. Tôi nhìn lại bìa sách. Trên đó ghi. “Bsà chs”. Vậy nó có nghĩa là “Bùa chú”.

Tôi đã thấy cuốn bùa chú của Mẹ Scarrow.

2

Tôi dành rất nhiều thời gian đọc cuốn sách đó. Đó là công việc mất rất nhiều thời gian nhưng cuối cùng tôi cũng làm xong. Mỗi trang nói về một bùa chú khác nhau. Có cách chữa cho các loại bệnh ta có thể nghĩ ra.

Một vài bùa chú không phải để dành cho một bệnh nào cả. Có câu cho việc chữa mũi dài. Một câu khác làm cho mặt xấu. Một trang còn có bùa chú chữa những cơn ác mộng.

Rồi tôi cảm thấy choáng váng. Có một trang dành cho người béo. Tôi đọc nó rất cẩn thận. Tôi nghĩ

nó có thể nói về một cách ăn kiêng. Nhưng không phải. Đó là một bùa chú để khiến bạn gầy đi. Nhưng bạn có thể ăn nhiều như bạn muốn. Có một cái lông đen, phẳng kẹp giữa các trang. Nó đã ở đó hàng trăm năm nay rồi.

Cuốn sách giải thích cách làm gì với cái lông. Nó sẽ giúp cho việc giảm cân.

Cuốn sách nói bạn phải ăn một bữa thật lớn. Bất cứ thứ gì bạn thích. Rồi bạn cầm cái lông lên và viết tên một ai đó. Tên của một người bạn ghét. Người đó sẽ béo lên còn bạn gầy đi. Bạn có thể viết tên lên không khí hay bất cứ chỗ nào bạn thích. Kẻ thù của bạn sẽ bị béo lên vì bữa ăn.

Tôi thật sự không tin vào bùa chú, nhưng tôi thích ý tưởng này. Tôi có rất nhiều kẻ thù. Có rất nhiều người tôi muốn làm cho béo lên. Tất cả những người đã nhạo báng tôi. Tôi sẽ trả đũa họ.

Tôi cầm cái lông lên và nhìn nó. Giá mà đó thành sự thật, tôi sẽ gầy đi và làm cho những người khác béo lên. Tôi quyết định thử một lần.

Tôi lấy ra một ít tiền ở chỗ đã rút ở ngân hàng. Rồi tôi đi xuống phố và đến các cửa hàng. Tôi vào quán cà phê Fred và gọi một bữa ăn.

Đó là một bữa rất lớn. Tôi bắt đầu với súp gà. Rồi tôi ăn bít-tết móng bò cùng với trứng, khoai tây chiên, rau và hành. Vẫn thấy đói, nên tôi cần ăn nữa. Tôi gọi thêm món nướng hỗn hợp – hai miếng sườn, xúc xích, trứng, thịt xông khói và sa-lát.

Sau đó, tôi đã sẵn sàng ăn tráng miệng. Tôi ăn một miếng bánh táo, một đĩa kem và vài cái bánh bơ.

Tiền của tôi sắp hết sạch. Do đó, tôi kết thúc với hai tách cà phê, một cốc sữa pha và sáu cái bánh sữa phủ kem.

Tôi no rồi. Thất lưng tôi chật cứng. Dạ dày tôi như muốn trào ra ngoài. Tôi phải nói ra một cái cục ở quần bò. Tôi cảm thấy hơi ồm. Rồi tôi ợ một cái thật to. Điều đó khiến tôi cảm thấy dễ chịu hơn.

Tôi cầm cái lông lên và dùng nó viết một cái tên trong không khí. Đó là tên John Mead. Cậu ta chính là người đã gọi tôi là Quá béo.

Dường như không có chuyện gì xảy ra cả. Rồi tôi nhìn vào thất lưng mình. Nó đã lỏng ra. Tôi phải cài cúc quần bò lên. Tôi không còn cảm thấy ồm nữa. Tôi lại thấy đói rồi.

3

Ngày hôm sau là thứ hai. Đó là ngày đi học. Vì một lí do, tôi rất muốn đến trường hôm đó. Tôi muốn xem chuyện gì đã xảy ra với John Mead.

Mead không đi học. Tôi rất thất vọng. Rồi tôi hiểu ra tại sao cậu ta lại nghỉ học. Nó bị đau bụng rất nặng. Nó ồm lắm. Bác sĩ nói rằng nó đã ăn quá tham. Thật là buồn cười!

Giờ thì tôi biết bùa chú đã có tác dụng.

Ngày nào tôi cũng ăn hết sức có thể. Tôi ăn những bữa ăn lớn – rất, rất nhiều thức ăn. Sau mỗi bữa ăn, tôi lại dùng cái lông. Tôi viết tên Mead bằng cái lông. Tôi ăn những bữa ăn rất nhiều đồ ăn. Bánh kem, bánh sô-cô-la, bánh xốp, thạch. Tôi ăn tất cả những gì không tốt cho sức khỏe.

Tôi bắt đầu giảm cân. Tôi ngày càng gầy hơn. Bố mẹ tôi rất vui. Họ nghĩ tôi đã ăn kiêng. Họ lại cho tôi tiền tiêu vặt. Họ rất vui vì tôi đã thay đổi thói quen ăn uống

Mead bắt đầu tăng cân. Cậu ta ngày càng béo hơn. Cậu ta không còn gọi tôi là Quá béo nữa. Mọi người bắt đầu gọi cậu ta là Quá béo. Cậu ta trở nên rất to. Cậu ta phải mua quần áo mới. Những bộ cũ của cậu ta không vừa nữa. Chẳng bao lâu cậu ta trở thành người béo nhất trường.

Mead bắt đầu ăn kiêng. Cậu ta phải ăn những thức ăn tốt cho sức khỏe nhưng chán ngắt như cà rốt và táo. Tôi suýt nữa thì cảm thấy thương hại cậu ta cho đến khi tôi nhớ lại những gì cậu ta đã gọi tôi. Tôi nhớ lại cậu ta đã trêu chọc tôi như thế nào. Tôi lại tiếp tục ăn những bữa ăn lớn và viết tên cậu ta bằng cái lông.

Tôi bắt đầu quá gầy. Tôi không muốn tất cả đều tàn đi nhanh chóng. Tôi quyết định ít dùng cái lông hơn. Tôi chỉ dùng nó khi ăn quả vật.

Tôi không dùng cái lông khi ăn những thức ăn tốt cho sức khỏe. Nếu ăn một quả táo, tôi sẽ không dùng cái lông. Nhưng nếu ăn vật, tôi lại dùng nó. Bằng cách đó, tôi có được một cơ thể khỏe mạnh. Mead ngày càng béo lên và bắt đầu nổi mụn.

Rồi sau đó, Mead rất hay trốn học. Cậu ta không muốn đến trường vì tất cả bọn trẻ đều trêu chọc rằng cậu ta béo quá.

Cuối cùng, Mead gặp một rắc rối lớn. Bố mẹ cậu ta nói cậu ta đã lấy trộm thức ăn khỏi tủ lạnh. Họ đã mắng mỏ rất thậm tệ. Mead đã bỏ nhà đi. Nhưng cảnh sát đã bắt cậu ta lại. Điều đó dạy cho cậu ta một bài học.

Tôi đã trả thù được Mead. Nhưng vẫn còn một người nữa tôi muốn trừng phạt, - thầy Kerr, giáo viên dạy Toán.

Ông thầy đó đã gây ra cho tôi rất nhiều rắc rối. Ông ta cho cả lớp làm bài kiểm tra. Ông ta chỉ cho tôi ba mươi trên một trăm điểm. Tôi đứng đội sổ trong lớp. Ông ta nói tôi đã không làm bài tập về nhà.

Đó không phải lỗi của tôi. Tôi đã ra ngoài để ăn tối. Tôi đến một nhà hàng Trung Quốc. Tôi ăn một bữa rất thịnh soạn. Tôi mất đến ba tiếng đồng hồ để ăn. Vì vậy, tôi còn đâu thời gian mà làm bài tập về nhà chứ.

Tôi quyết định dùng cái lông cho thầy Kerr. Tôi bắt đầu ngay lập tức. Tôi viết tên ông ta sau bữa sáng, bữa trưa và bữa tối. Tôi chỉ dùng bữa ăn nhẹ để giữ sức cho mình.

Trị thầy không dễ như Mead. Thầy ấy dùng ăn ngay khi thấy mình tăng cân. Điều đó tạo ra khó khăn cho tôi. Tôi phải ăn ngày càng nhiều h

Tôi ăn bất cứ lúc nào có thể. Tôi ăn trên giường. Tôi ăn trên đường tới trường. Và tôi ăn trên đường về nhà.

Tôi ăn những bữa ăn rất lớn. Bố mẹ tôi không quan tâm lắm. Tôi không béo nên họ để cho tôi ăn bất cứ những gì tôi thích. Đĩa của tôi luôn chất đầy ngập lên. Sau mỗi bữa ăn, tôi lại dùng cái lông để viết tên thầy Kerr.

Cuối cùng, câu thần chú cũng có hiệu lực. Thầy Kerr có một cái xe thể thao nhỏ màu đỏ, hiệu MG.

Ngày nào ông ta cũng đến trường bằng cái xe ấy. Ông ta rất yêu nó. Ông ta luôn luôn chăm sóc và lau nó bóng loáng.

Bọn con gái nghĩ cái xe của thầy ấy thật tuyệt vời. Chúng nghĩ thầy Kerr cũng rất tuyệt vời, chỉ bởi vì thầy ấy rất đẹp trai. Nhưng tôi đã giải quyết được những việc đó. Tôi đã làm rất tốt.

Ngày nào, tôi cũng dùng cái lông sau mỗi bữa ăn. Thầy Kerr béo đến mức ông ta không thể chui vừa cái xe nữa. Cái xe quá bé cho một người béo đến vậy. Thế là ông ta bán chiếc MG đi và mua một cái xe đạp. Thật là buồn cười khi thấy ông ta đi xe đạp đến trường. Một người đàn ông to tướng trên một cái xe đạp bé tí ti. Ông ta ngồi lên nó thật khó khăn. Ông ta nghĩ tập thể dục sẽ giúp ông ta giảm cân. Có mà béo lên thì có.

4

Một năm trôi qua. Tôi đã có một hình thể rất đẹp. Tôi có cơ bắp săn chắc và một cái eo nhỏ. Tôi rất khỏe mạnh và đẹp trai.

Tôi mười lăm tuổi rồi và bắt đầu để ý đến các cô gái. Cụ thể là một cô gái. Tên cô ấy là Sue. Cô ấy rất xinh đẹp.

Tôi quyết định mời cô ấy đi chơi. Tôi mời cô ấy ra ngoài ăn tối với tôi.

- Không. – Cô ấy nói. – Cậu lúc nào cũng kiêu ngạo. Cậu luôn luôn nói về hình thể của cậu. Ngoại hình không phải là tất cả. Cậu nên quan tâm đến một người xem người đó đó có phải là người tốt hay không chứ không phải là người đó trông có đẹp hay không.

Thật là quá đáng khi đối xử với tôi như vậy. Mặt tôi đỏ bừng. Thật xấu hổ. Tôi quyết định phải dạy cho cô ấy một bài học. Tôi quyết định dùng cái lông cho Sue.

“Ngoại hình không phải là tất cả” – Cô ấy đã nói vậy. Chúng ta sẽ cùng xem

Đó là kỷ nghỉ ở trường. Tôi về nhà và ăn. Tôi ăn cả ngày, và cả đêm nữa. Rồi tôi dùng cái lông. Tôi cứ làm thế liên tục trong hai tuần. Tôi chỉ ăn và viết tên cô ấy bằng cái lông. Tôi điên lên vì cô ấy, thật sự rất tức giận.

Khi quay trở lại trường, tôi thấy rằng Sue chẳng có gì khác biệt cả. Cô ấy vẫn có một cơ thể rất đẹp. Tôi phát hiện ra rằng cô ấy đang tập thể dục. Cô ấy chạy tới trường. Cô ấy chạy bộ vào buổi sáng. Cô ấy tập chống đẩy, cô ấy tập dướn người. Cô ấy tham gia những lớp học nơi mà họ tập thể dục cùng với nhạc. Nó được gọi là Aerobics. Cô ấy đang chống lại việc tăng cân, chống lại tôi.

Tôi sẽ không để cô ấy chiến thắng. Tôi ăn nhiều, nhiều hơn nữa. Hôm nào tôi cũng ăn đến tận nửa đêm. Lần nào tôi cũng dùng cái lông.

Cuối cùng, Sue cũng bắt đầu béo dần lên. Cô ấy không thể tập thể dục khi đi học được. Mà tôi thì vẫn tiếp tục ăn. Và viết tên cô ấy bằng cái lông. Cô ấy cũng béo như Mead và thầy Kerr. Cô ấy là thắng lợi

lớn nhất của tôi.

Điều buồn cười là ở chỗ, mọi người vẫn thích cô ấy. Cô ấy vẫn rất nổi tiếng cho dù cô ấy béo. Tôi không tài nào hiểu nổi.

Sự thật là bản thân tôi vẫn rất thích cô ấy. Cô ấy luôn mỉm cười. Tôi điên lên. Nhưng tôi vẫn quyết định sẽ cho cô ấy một cơ hội. Tôi quyết định rằng tôi sẽ nói cho cô ấy cách giảm cân như thế nào. Khi đó cô ấy sẽ cảm ơn tôi. Cô ấy sẽ muốn đi chơi cùng tôi.

Tôi tới chỗ cô ấy trong căng tin trường.

- Sue. – Tôi nói, – tớ có thể giúp cậu giảm cân.

Cô ấy có vẻ quan tâm.

- Bằng cách nào? – Cô ấy hỏi.

Rồi tôi đã phạm một sai lầm nghiêm trọng. Tôi kể cho cô ấy nghe chuyện cái lông. Cô ấy im lặng lắng nghe cho đến khi tôi kể hết. Rồi cô ấy nói:- Thật là ngớ ngẩn. Tớ không tin. Mà cho dù nếu nó có thật đi chẳng nữa thì cũng thật xấu xa. Đó là điều xấu xa nhất thế giới này. Và cậu là người xấu xa nhất trên thế giới.

- Nhưng tớ có thể giúp cậu. – Tôi nói. – Nếu tớ không dùng đến cái lông nữa, cậu sẽ gầy trở lại.

- Chuyện này chẳng đáng cười một chút nào. – Sue nói. – Đó là một câu chuyện cười rất tệ. Đi đi và hãy để tớ lại một mình. – Cô ấy quay người và bước đi. Mũi cô ấy hếch lên tận trời. Thật là một kẻ hợm hĩnh.

Tôi quyết định sẽ không kể cho ai biết về cái lông nữa. Sẽ không ai thích tôi. Tôi sẽ không được nổi tiếng.

Chiều ngày hôm đó, tôi thấy Sue nói chuyện với thầy Kerr. Tôi có thể thấy rằng họ đang nói về tôi. Cô ấy lấy một tay chỉ vào trán, như cách bạn làm mỗi khi bạn gặp ai đó điên, hoặc là ngu ngốc. Cô ấy nghĩ rằng tôi bị điên. Tôi bắt đầu cảm thấy sợ. Tôi không muốn bị bắt quả tang đang sử dụng cái lông. Họ sẽ gây ra rất nhiều rắc rối cho tôi.

Vào giờ ăn trưa, tôi để ý thấy thầy Kerr đang nhìn mình. Thầy ấy đang nhìn bữa trưa của tôi. Tôi biết thầy ấy đang nghĩ gì. Thầy ấy đang tự hỏi tại sao tôi lại có thể ăn hết tận tám cái bánh táo cho bữa trưa mà vẫn gầy. Tôi không sử dụng cái lông. Tôi không muốn bị bắt.

Tôi cảm thấy rất buồn. Rất chán. Để làm mình vui lên, tôi đi ăn tối. Tôi lại đi đến nhà hàng Trung Quốc. Tôi rất thích đồ ăn Trung Quốc. Tôi ngồi xuống và gọi món. Đây là những gì tôi gọi: súp Trung Quốc, gà chua ngọt, cơm rang, tôm tẩm bột rán, cá nấu măng, thịt lợn với rau. Để tráng miệng, tôi gọi hai đĩa kem và mười cái bánh chuối.

Tôi ngẩng lên và thấy thầy Kerr đang ngồi ở một góc nhà hàng và quan sát tôi.

Tất cả những gì thầy ấy gọi chỉ là một đĩa súp.

Tôi quyết định rằng mình phải thật cẩn thận. Tôi giấu cái lông đi. Tôi chỉ viết nó khi không có ai nhìn thấy thôi. Trong phòng tôi, với cánh cửa đóng kín. Hoặc là trong nhà vệ sinh của nhà hàng.

Ba năm tiếp theo, tôi vẫn giữ bí mật của mình. Tôi vẫn giữ cho thầy Kerr và Sue béo. Tôi viết tên thầy Kerr vào thứ hai, tên của Sue vào thứ ba. Tôi dành năm ngày còn lại cho những người khác.

Trong suốt ba năm, ngày nào tôi cũng dùng cái lông. Tôi dùng nó cho tất cả mọi người. Tôi thậm chí còn dùng nó cho một con chó. Bà cụ già ở phía bên kia đường có một con chó. Nó thật sự là một con vật rất khó chịu, suốt ngày tấp và sủa. Nó là một con chó giống Corgi, tên là Charlie.

Tôi dùng cái lông cho Charlie trong vòng hai tuần. Nó béo đến nỗi không thể đi được. Nó chỉ biết ngồi và thờ hờn hển trên bậc cửa. Rồi nó chết. Bác sĩ thú y nói rằng Charlie chết vì tim bị căng thẳng. Ông ấy nói rằng tim nó không thể giữ cho cơ thể béo đến thể của nó sống được. Bà cụ già mua một con chó khác. Nó không sủa lung tung, vì vậy tôi để cho nó sống.

Tôi sẽ chỉ kể cho ông nghe thêm một hai nạn nhân của tôi thôi, bác sĩ ạ. Có quá nhiều nên tôi không thể nhớ hết được.

Một người là ông Peppi. Ông ấy có một cửa hàng kem. Tôi hỏi xin ông ấy cho làm việc vào thứ bảy. Tôi nghĩ mình có thể có thêm một số đồ ăn mà không phải trả tiền.

- Không. – Ông ta nói. – Cậu rất xấu tính. Cậu sẽ khiến khách hàng sợ mất. Và cậu còn ăn quá nhiều nữa. Ai cũng biết cậu ăn nhiều như thế nào rồi. Tôi đến phá sản mất.

Và ông ta đã phá sản. Tôi đã làm cho ông ta phá sản. Tôi biến ông ta thành người bán kem béo nhất nước. Vợ ông ta nói ông ta hay ăn kem. Bà ấy nghĩ rằng đó là lí do tại sao ông ta béo đến thế. Họ đã đánh nhau một trận ra trò. Rồi bà ấy bỏ ông ta đến sống ở một nơi khác.

Trái tim Peppi tan nát. Ông ta không mở cửa hàng nữa. Ông ta cứ ngồi đó và nhìn ra ngoài cửa sổ.

Cái lông này thật tốt cho tôi. Nó rất hữu ích. Tôi có thể trừng phạt bất cứ ai đối xử tồi tệ với mình, bất cứ kẻ thù nào.

Tôi thậm chí còn dùng cái lông để giúp đất nước mình. Tôi thích cric-kê. Tôi thường đi xem những trận Test. Tôi muốn đất nước mình chiến thắng trong giải Test. Tôi làm cho đội trưởng của đối phương béo ú lên. Phải mất hai tháng để làm việc đó. Cuối cùng thì anh ta béo đến nỗi không thể đánh hay ném bóng. Anh ta là cầu thủ giỏi nhất của họ, nhưng lại bị loại khỏi đội tuyển. Thế là đội của tôi chiến thắng, đó là nhờ có tôi.

5

Trong suốt bốn năm, tôi cứ ăn và viết tên bằng cái lông. Nhưng vào hôm qua, mọi chuyện bắt đầu không ổn nữa. Đó là sinh nhật thứ mười tám của tôi.

Bố mẹ tổ chức cho tôi một bữa tiệc rất lớn. Rất nhiều thức ăn và đồ uống. Tôi vẫn ăn nhiều như bình thường. Rồi tôi đi lên gác. Tôi muốn viết ra một cái tên bằng cái lông. Người tôi như muốn nổ tung ra.

Để đùa thôi, tôi viết tên của thủ tướng. Không có chuyện gì xảy ra. Tôi vẫn cảm thấy rất đầy bụng. Thật ra là hơi thôi. Tôi viết một tên khác – vẫn không có gì xảy ra.

Tôi không lo lắng lắm. Tôi nói thất lưng ra hai nốt. Rồi tôi quay lại bữa tiệc. Thật không hay chút nào,

tôi cảm thấy muốn ồm. Tôi đi lên gác, vào phòng mình.

Tôi đi lại chỗ cái gương và nhìn mình trong đó. Tôi đang có một cái bụng rất bự. Bụng tôi đang lòi ra, treo trên cái thắt lưng. Chân tôi trông béo hơn và cả hai tay tôi nữa. Thậm chí cả mặt tôi cũng tròn lên.

Tôi bắt đầu cảm thấy lo lắng. Có thể là bùa chú không còn hiệu nghiệm nữa. Tôi sẽ phải ăn kiêng. Ăn kiêng thật khắc nghiệt. Sẽ thật khó khăn. Trong bốn năm, tôi đã ăn đủ thức ăn dùng để nuôi một con voi. Thật khó mà dừng lại được.

Tôi trốn vào một góc và lấy cuốn “Bùa chú” ra. Tôi quyết định đọc nó thật kỹ. Có thể tôi đã làm điều gì đó sai lầm.

Có rất nhiều bùa chú. Phải đến hàng trăm. Tôi đọc tất cả. Có những câu tôi đã đọc rồi. Cuối cùng, tôi cũng đọc đến được trang cuối. Có điều gì đó được viết bằng những chữ bé tí. Rất khó đọc, nhưng tôi vẫn cố hết sức.

Những gì đọc được khiến tôi sợ vô cùng. Thật khủng khiếp. Trang cuối cùng ghi mỗi bùa chú có hiệu lực trong vòng bao lâu. Bùa chú cho người béo sẽ hiệu nghiệm trong vòng bốn năm. Rồi sau bốn năm, người sử dụng cái lông sẽ nhận lại TẤT CẢ chất béo từ TẤT CẢ những người mà người đó đã viết tên. Bốn năm chất béo. **Tôi sắp phải nhận lại tất cả những thứ đó.**

Tôi bò ra chiếu. Tôi bắt đầu chống đẩy. Rồi tôi chạy lên chạy xuống cầu thang. Phải nói một cách chính xác là cố chạy lên chạy xuống cầu thang. Tôi gần như không di chuyển được. Tôi sợ chết khiếp. Tôi không muốn béo lại nữa đâu. Sau tất cả những gì tôi đã trải qua.

Không có tác dụng gì. Mỗi lúc tôi càng béo lên. Tôi đang phồng lên như một quả bóng. Tay tôi trông như một cái găng tay cao su đã bị thổi phồng lên. Thắt lưng tôi đứt tung ra. Tất cả các cúc bật ra khỏi áo. Quần bò của tôi xê ra theo những đường may.

Tôi cảm thấy rất ồm và mệt. Tôi nằm xuống giường. Tôi béo lên từng phút. Chân tôi giãn ra. Da tôi căng lên. Tôi cảm tưởng như mình sắp nổ tung ra. Tôi có thể thấy rằng mỗi khi nhìn xuống tôi lại to thêm ra.

Giày tôi nứt toác ra. Cả tất của tôi nữa. Ngón chân tôi phồng lên như những quả chuối. Tôi đã to gấp đôi trước đây rồi. To gấp đôi đây. Thế mà tôi vẫn tiếp tục to lên, to lên nữa. Không gì có thể dừng lại được.

Tất cả quần áo của tôi đều bung ra. Tôi như một con lợn béo, trần như nhộng. Bốn chân giường gãy gục xuống. Cái giường sập xuống sàn đánh rầm một cái. Tôi nghĩ mình sắp dừng to lên rồi nhưng không phải.

Tôi to lên như một con bò. Rồi một con voi. Tôi không thể nhúc nhích được. Tôi chỉ biết nằm trên sàn.

- Giúp, giúp với! – Tôi gào lên.

Đầu tôi như một hạt đậu đặt trên một quả bí. Nó bị ép chặt lên trần. Chân tôi lòi ra khỏi cửa sổ. Nó choán hết cả khung cửa sổ. Tôi có thể thấy một khuôn mặt ở một cái cửa sổ khác. Đó là mặt ông, bác sĩ ạ. Ông không thể bước vào, nhưng ít nhất ông cũng có thể ghi âm lại và có được câu chuyện của tôi.

Thật khó thở. Không còn nhiều không khí nữa. Cả căn phòng đã bị cái thân hình khổng lồ của tôi choán hết.

Tôi là người béo nhất trên đất nước này. Trên thế giới này. Trên vũ này.

Vậy đây, câu chuyện của tôi là thế đấy. Đó là lí do tại sao tôi lại ra nông nổi này. Tôi có thể nghe thấy có người đang dỡ mái nhà ra. Những người khác thì dựng cần cẩu để đưa tôi xuống.

Điều đó có ích gì không, bác sĩ?

Tôi biết là chẳng ích gì. Tôi không sống được lâu nữa. Tim tôi không thể chịu được sự căng thẳng này. Tôi sắp chết rồi. Nhanh thôi.

Tôi hy vọng mọi thứ tôi nói đã được ghi lại. Điều quan trọng là ông đã có được câu chuyện của tôi. Tôi muốn cả thế giới này biết được chuyện gì đã xảy ra. Ít nhất tôi cũng trở nên nổi tiếng.

Ngực tôi đau quá. Tôi đau lắm. Tôi sắp chết rồi. Tôi đang chết đây. Đây sẽ là những lời cuối cùng của tôi:

- Ơ...Ơ...

Trần Thị Thu Hiền dịch

GIẢI CỨU CON TÔM

- Nó chỉ ngồi ở đó thôi. – Tôi hét lên. – Cô đơn. Chỉ có một mình. – Nước mũi tôi chảy ra.

Bố và ông cảm thấy thông cảm với tôi. Tôi có thể nói vậy.

- Con bảo nó được gọi là gì nhỉ? – Bố nói

- Một con axolotl ^[10] – Tôi nói. – Nó là cá nhưng trông giống như một con thần lặn. Và nó cũng có chân nữa.

- Chỉ ngồi đó thôi? – Ông nói

Đúng thế. Ở đáy thùng. Không nhúc nhích. Chỉ nhìn thôi. Nó không có bạn bè. Nó không có gia đình. Hoàn toàn cô đơn một mình trong cái thùng nước rất to. Chỉ nhìn thôi.

- Nhìn á? – Bố nói

- Đúng vậy. Nhìn rất buồn bã. – Tôi nói. – Nó cứ chăm chăm nhìn hình ảnh phản chiếu của chính mình. Con nghĩ còn một con nữa. Nhưng không. Nó cô đơn lắm. – Nước mắt tôi chảy ra. Tôi cảm thấy thương cho con axolotl đó.

Bố đứng dậy không nói một lời no và đi ra khỏi phòng. Rồi bố quay lại với một cuốn vở cũ mềm. Bố đặt nó vào tay tôi.

- Cái gì đây ạ? – Tôi hỏi.

- Nhật ký của bố. Bố viết khi còn là một cậu bé. – Bố mở nó ra và chỉ vào mấy hàng chữ viết nguệch ngoạc. – Đọc chỗ này đi. – Bố nói.

Tôi mở cuốn nhật ký ra và bắt đầu đọc.

1

Tôi không thể tin nổi những gì bố đã làm. Làm thế với những con cá chết trong cửa hàng bán cá của chúng tôi cũng được. Nhưng với những con cá sống thật chẳng công bằng tí nào.

- Như thế là sát nhân đấy. – Cậu bạn Pepper của tôi nói.

- Đúng vậy. – Tôi nói. – Sát nhân

Hai chúng tôi cùng nhìn con tôm tội nghiệp đang lang thang ở đáy thùng cá.

- Khách hàng sẽ chỉ vào nó vào nói: “Tôi lấy con này”. Và thế là bố sẽ vớt nó ra và nấu nó.

- Theo như tờ đọc ở cuốn nhật ký thì, - Pepper nói, - đầu bếp sẽ thả chúng vào nước sôi. Chúng sẽ hét lên, cậu biết mà. Chúng hét lên khi bị đầu bếp thả vào nước.

Cả hai chúng tôi cùng đứng và nhìn qua cửa sổ cửa hàng bán cá và khoai tây chiên của bố. Con tôm chậm chậm bò dưới đáy thùng. Nó không biết chuyện gì sắp xảy ra.

Nhưng chúng tôi thì

- Tớ không thể tin nổi là bố sẽ làm điều đó. – Tôi nói. – Tớ không thể tin nổi. Không phải là kẻ sát nhân chứ. Đó là điều buồn nhất từ trước đến giờ.

- Chúng ta sẽ làm gì bây giờ? – Pepper hỏi.

Tôi nghĩ một lát. Rồi tôi mỉm cười và nhìn vào trong thùng. Tôi nói với con tôm. Cho dù nó không nghe thấy tôi.

- Tôm à, - Tôi nói, - May sẽ có một chuyến đi dài. May sắp trở về nhà rồi.

2

- Biển. – Pepper reo lên. – Chúng ta không thể mang nó ra biển. Nó cách đây những một trăm ki lô mét.

- Thế thì sao?

- Chúng ta sẽ tới đó bằng cách nào?

- Tớ có một kế hoạch. – Tôi bảo. – Con tôm này phải trở về biển. Đó là nơi những con khác đang sống. Nó cần trở về với gia đình và bạn bè nó.

Pepper suy nghĩ một lúc. Rồi cậu ấy đập vào lưng tôi.

- Chúng ta sẽ làm thế. – Cậu ấy hét to. – Thỏa thuận thế nhé, anh bạn.

Chúng tôi bắt tay và cùng cười như điên.

Hai giờ đêm hôm đó, chúng tôi lên bò vào cửa hàng với một xô nước đầy. Mọi thứ đều rất yên lặng. Bố mẹ đang ở tầng trên – họ đang ngủ.

Cửa hàng tối om giữa nửa đêm. Những con cá chết chổ cửa sổ chằm chằm nhìn chúng tôi bằng những cặp mắt không động đậy.

Tôi rùng mình mặc dù trời không lạnh. Dường như tất cả các cặp mắt của những con cá chết đều chằm chằm nhìn tôi, chằm chằm, chằm chằm. Nhỡ có cặp mắt người thì sao nhỉ? Lạnh lẽo, xấu xa và

đầy sát khí. Chờ đợi rồi bất thành linh xông ra.

- Quay lại thôi. – Tôi run rẩy nói. – Chúng ta sẽ làm việc đó vào ngày mai.

Pepper nhìn tôi, thì thầm:

- Nếu chúng ta không làm việc đó bây giờ, thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ làm được cả.

- Có cái gì đó đang di chuyển. – Tôi nói. – Tôi chắc là có cái gì đó đã di chuyển.

- Chỉ có một thứ di chuyển ở quanh đây. – Pepper nói. – Và đó là nó. Con tôm đang bò quanh cái thùng của nó. Con vật tội nghiệp.

- Được rồi, Pepper. Bắt nó đi.

- Cậu bắt đi. – Pepper nói. – Đó là ý của cậu mà.

- Thế nhờ nó cấp tôi thì sao?

- Tôm không có càng to. – Pepper nói. – Thế thì nó cấp cậu bằng cách nào?

Cuối cùng, tôi đi đôi găng tay cao su vào và nhấc con tôm lên khỏi thùng. Tôi thả nó vào xô nước và cúi xuống nhìn nó.

- Nó đang đi chậm hơn. – Tôi nói

- Đúng vậy. – Pepper nói. – Chúng ta phải nhanh lên

Tôi chộp lấy cái xô và xách nó đi ra phía cửa. Trời ạ, nó nặng ghê. Nước chắc chắn là đã khá nặng rồi. Pepper mở cửa ra. Tệ quá. Nó mở ra với một tiếng *cách* rõ to.

Tôi ngẩng nhìn lên gác nơi bố mẹ đang ngủ. Không một tiếng động. Chúng tôi mò ra ngoài đường tối đen. Trời ạ, buổi tối ở nông thôn dễ sợ quá. Những cái cây xào xạc trong gió nhẹ. Mọi cái bóng đều trông như thuộc về một kẻ sát nhân đang rình rập và sắp sửa xông ra tóm lấy hai đứa chúng tôi. Tôi đi ngay chính giữa đường để đảm bảo rằng sẽ không có ai xông ra và tóm được tôi.

- Cậu sợ không? – Pepper thì thầm

- Không. – Tôi nói

- Tôi cũng không

Đúng là một cặp nói dối tôi đều sợ chết khiếp đi được. Chúng tôi đi, mỗi lúc một chậm hơn. Những cái bóng sẫm hơn khi chúng tôi đi đến góc Jeremiah. Tôi có thể nhìn thấy nó ngay phía trước. Một con hẻm tối om. Đó chính là nơi ông già Jeremiah đã chết với lời nguyện mặt trăng. Ông ta đã thề rằng sẽ trở lại và ám ảnh thị trấn này. Cả hai chúng tôi cùng dừng lại và đứng yên. Im lặng. Sự im lặng đáng sợ một cách khủng khiếp.

- Chuyện gì vậy? – Pepper nói

Tôi nhìn con hẻm. Tôi sợ đến mức không nói nên lời.

Pepper bắt đầu tiến lên phía trước. Tôi có thể nói rằng cậu ấy cũng đang nghĩ đến bóng ma của ông già Jeremiah

- A huuuuuuu. – Một tiếng rên rỉ vang lên xé tan màn đêm

Chúng tôi chạy. Chúng tôi chạy mới khiếp làm sao. Tay vẫn nắm chặt cái xô. Cắm đầu cắm cổ, chạy bán sống bán chết.

Và phía sau chúng tôi vẫn là cái âm thanh khủng khiếp của...

- Con... chó của ông già Jeremiah. – Pepper nói. – Chỉ có thể là con chó của ông ấy thôi.

Cả hai chúng tôi cùng cười. Những tiếng cười lo lắng. Tôi nhìn quanh. Chúng tôi đã ra xa, trong bóng đêm của đồng quê.

- Tớ sẽ không bao giờ lại gần con hẻm đó nữa. – Tôi nói. – Không bao giờ.

Với những cái đầu gối run rẩy, chúng tôi lại tiếp tục cuộc hành trình của mình. Sao lúc này tôi thêm ở trên cái giường ẩm áp của mình đến thế.

Chúng tôi đi giữa đường. Những cái cây đung đưa trên đầu chúng tôi như một hàng những con ma khổng lồ đang vươn tay ra chụp lấy chúng tôi.

Tôi đặt cái xô xuống.

- Đến lượt cậu. – Tôi nói

- Đến rồi á? – Pepper nói. – Chưa được một trăm bước mà.

- Được rồi. – Tôi nói

Pepperà xách cái xô lên. Tôi cất tiếng nói chuyện khi cậu ấy tiến lên trước cùng với cái xô. Chúng tôi vừa đi vừa đếm bước. Điều đó khiến chúng tôi thấy dũng cảm hơn một chút.

Hai giọng nói cùng vang lên trong đêm. Đếm bước chúng tôi đi ra biển.

Sau tám mươi ba bước trên đường, Pepper thả phịch cái xô xuống và ngồi bịch xuống, thở phì phò.

- Tớ không thể xách thêm được nữa – Cậu ấy nói. – Tay tớ đau buốt kinh khủng

- Thôi được. – Tôi nói. – Mỗi đứa năm mươi bước vậy.

Chúng tôi lại lê bước đi. Lần này, tôi chỉ cố được bốn mươi bảy bước. Tôi không thể bước tiếp được nữa. Tay tôi như rời ra. Pepper nhìn đồng hồ.

- Bốn giờ, - Cậu ấy nói

- Đã thế rồi cơ à?

- Ừ. Chúng ta không bao giờ tới kịp ga lúc sáu giờ đâu. Thậm chí chúng ta còn chưa đi được nửa đường.

Mặt trăng ló ra trong giây lát và chúng tôi cúi xuống nhìn cái xô. Con tôm đang di chuyển rất chậm. Thật sự rất chậm.

- Chúng ta chỉ có hai lựa chọn. – Tôi nói. – Chúng ta có thể đi tắt. Như thế sẽ tiết kiệm ít nhất được một giờ. Khi đó chúng ta sẽ kịp bắt chuyến tàu sáu giờ.

Cả hai chúng tôi cùng nhìn cánh rừng đen sẫm. Có những âm thanh rất lạ. Và cả tiếng sột soạt. Trong sương mù thì bạn không thể nhìn xa hơn vài mét được.

- Thế còn lựa chọn khác thì sao? – Pepper nói

Tôi nhìn thẳng vào mặt cậu ấy. Tất cả những gì tôi có thể thấy về hai con mắt của cậu ấy chỉ là hai đốm sáng nhỏ.

- Bỏ bớt nước ra khỏi xô cho nhẹ hơn.

3

Những cái cây trong rừng gần nhau đến nỗi chúng tôi phải dùng chân vạch ra lấy đường mà đi. Chẳng mấy chốc chân hai chúng tôi đều trầy xước và chảy máu. Giờ thì chúng tôi hạ xuống còn mười bước đổi lượt xách xô một lần. Đường như mỗi phút nó lại nặng hơn một chút hay sao ấy. Nhưng chúng tôi không thể đổ bớt nước được. Chúng tôi không thể làm như thế được.

- Chúng lấy ô-xy từ nước. – Pepper nói. – Khi nào dùng hết ô-xy chúng sẽ chết.

Tôi không thể nhìn vào trong xô vì trời quá tối. Nhưng tôi cảm giác rằng con tôm hầu như không di chuyển nữa.

Chúng tôi tiếp tục đi. Hết lên rồi xuống. Đi quanh. Chân đau buốt. Tay nhức mỏi. Loạng choạng, lảo đảo và rên rỉ. Rồi mặt trời bắt đầu tô màu cho bầu trời sáng. Tôi rất vui vì chúng tôi có thể nhìn thấy được hướng đi của mình. Nhưng tôi cũng buồn vì nó cũng còn có một ý nghĩa khác nữa.

- Chúng ta sẽ không kịp rồi, - Tôi nói. – Sáu giờ kém mười rồi.

- Đúng vậy. – Pepper hét lên. Những giọt nước mắt đầy tức giận chảy dài trên má cậu ấy. – Nhưng tớ sẽ không để nó chết đâu. Sau tất cả những gì đã làm. – Cậu ấy chop lấy cái xô và bắt đầu chạy.

- Đứng. – Tôi hét lên

Nhưng muộn quá rồi. Cậu ấy bị vấp và ngã nhào xuống. Cái xô trông trống rỗng, bắn tóe nước lên và tuột khỏi tay cậu ấy. Pepper chop lấy nó và giữ cho nó thẳng đứng. Nhưng vẫn muộn rồi. Hầu hết nước trong xô đã bị sánh hết. Chỉ còn đủ nước ngập quá lưng con tôm thôi. Một cái râu của nó uốn nhẹ nhẹ. Đó là chuyển động duy nhất của nó.

Cả hai chúng tôi cùng ngồi phịch xuống nền đất cứng. Chúng tôi biết chẳng còn hi vọng gì nữa. Bây giờ thì chúng tôi sẽ chẳng bao giờ kịp ra ga nữa. Và còn một điều nữa. Một điều rất tồi tệ.

- Chúng mình bị lạc rồi. – Tôi nói. – Lạc giữa rừng.

Mặt trời mùa hè lên cao quá đỉnh đầu. Ba chúng tôi nằm im lặng dưới những bóng cây. Tôi, Pepper và con tôm. Chúng tôi đang ở một bên sườn đồi. Xung quanh chúng tôi là cánh rừng rậm rì chỉ chừa một khoảng trống. Một tảng đá nhô ra như là khoảng hói trên đầu một con khi.

Chỉ có một quy luật bạn cần nhớ khi bị lạc – Tôi nói.

Pepper gật đầu.

- Ở yên một chỗ và đốt lửa. – Cậu ấy nói. – Và đợi cho đến khi họ tìm thấy bạn

Những con nhặng kêu vo ve. Những con ve ca lên những bài hát của chúng. Hàng giờ, hàng phút trôi qua. Một ý nghĩ chợt đến trong đầu tôi. Tôi cố gạt sang một bên nhưng nó vẫn quay lại. Tôi tự hỏi không biết Pepper có nghĩ như tôi không.

- Có. “Tớ khát quá”. Cậu ấy nói

Cả hai chúng tôi cùng nhìn xô nước.

- Chúng ta không thể. – Tôi nói. – Chúng ta không thể làm như vậy được. Như thế là sát nhân.

Pepper chỉ gật đầu và lại thả người đánh phịch xuống dưới cái cây. Trông cậu ấy không ổn tí nào. Mất cậu ấy đảo lia lịa.

Tôi nhìn vào trong xô. Thật khó có thể nói được con tôm còn sống hay đã chết. Cái mặt như hạt của nó như đang chăm chăm nhìn tôi. Một trong những cái chân của nó khua nhẹ nhẹ.

- Đứng! – Dường như nó đang nói. – Làm ơn đứng!

Một giờ nữa trôi qua. Lưỡi tôi giờ như một cái gậy khô trong miệng. Môi tôi nứt ra. Không khí càng lúc càng trở nên nóng hơn. Những con nhặng bu chung quanh cái xô. Pepper nằm thẳng cẳng, thở một cách khó nhọc. Tôi cầm cái xô lên và đưa cho cậu ấy.

- Uống đi. – Tôi nói

Cứ khoảng mười lăm phút, chúng tôi lại lần lượt khum tay uống nước một lần. Hoặc là con tôm hoặc là chúng tôi. Chúng tôi không có lựa chọn nào khác.

Cuối cùng không còn một giọt nước nào nữa. Con tôm nằm ngay đơ trong lòng cái xô không. Tôi cầm nó lên.

- Nó ảm lảm. – Tôi nói. – Chết cứng ra rồi.

Tôi vạt một cành cây và phủ những cái lá lên mình con tôm để chúng tôi không phải nhìn thấy cái thân thể cứng đờ của nó nữa.

Hai tiếng sau, một chiếc máy bay lượn vòng trên đầu chúng tôi. Chúng tôi vẫy tay và hét gọi từ chỗ phiến đá trống. Tựa máy bay, có cái gì đó được thả xuống. Một cái bọc nhìn rõ dần lên trước mắt chúng tôi.

- Chạy đi. – Tôi hét lên. – Chúng tôi nhào xuống trốn dưới cái cây vừa kịp lúc cái bọc đó đập bụp xuống tảng đá.

Chúng tôi tháo dây buộc và xé lớp ni-lông bọc ngoài ra. Trong đó có nước, sô-cô-la, mấy cái hộp nước trái cây và một miếng bánh rất to. Và còn có cả một tờ giấy trên đó ghi: - ĐỪNG DI CHUYỂN. – CHÚNG TÔI SẼ ĐẾN VÀ ĐÓN CÁC BẠN.

Có tất cả năm chai nước. Sau khi đã uống nhiều rồi, tôi đi lại chỗ con tôm. Tôi ngẩng lên nhìn và Pepper gật đầu. Tôi tưới một ít nước lên lưng con tôm. Nhưng chẳng ăn thua gì. Không có tín hiệu gì là nó sống lại cả. Không có cơ hội nào cho con tôm cả.

- Tôi cảm thấy tội lỗi quá. – Pepper nói

Tôi gật đầu. Tôi biết chính xác cảm giác của cậu ấy.

5

Vậy là đội cứu hộ đã đến. Bố cũng ở đó. Cả mẹ của Pepper nữa. Có nước mắt của sự đoàn viên. Có rất nhiều cái ôm, rất nhiều cái xiết chặt và rất nhiều nước mắt. Đặc biệt là khi chúng tôi kể cho mọi người nghe việc chúng tôi đã cố cứu con tôm như thế nào.

Bố chỉ biết lắc đầu. Bố không thể tin nổi.

- Các con thật ngốc. – Bố nói. – Ngốc quá.

Đường cách đó không xa lắm. Chúng tôi đã làm đúng khi ở yên một chỗ và đốt lửa.

Pepper và tôi nhảy vào ghế sau chiếc Land Rover của bố và chúng tôi đi về thị trấn. Chúng tôi đi thẳng qua cửa hàng cá. Qua thị trấn. Và ra vùng quê rộng mở.

- Chúng ta đang đi đâu đấy ạ? – Tôi hỏi

- Bố đã nói chuyện với mẹ của Pepper. – Bố nói. – Và hai chúng ta đã đồng ý với nhau. Chúng ta sẽ đưa con tôm đó trở lại biển.

- Nhưng nó chết rồi mà bố.

Bố

- Dẫu sao chúng ta vẫn mang nó quay về đó. – Bố nói. – Làm thế chỉ có đúng mà thôi

Sau bốn tiếng và ăn hết ba que kem, chúng tôi đứng trên một bãi biển vắng. Nước biển dịu dàng vỗ nhẹ lên bờ cát vàng. Biển thật xanh và mời gọi. Bố lấy con tôm ra khỏi cái xô. Bố nhìn nó và lột một ít vỏ của nó ra.

- Đứng, - Tôi hét lên

- Hãy tin bố. – Bố nói và làm cái gì đó một lúc. Rồi bố đặt con tôm xuống cát. Đột nhiên, nó bò về phía biển. Chân nó khua như điên. Nó đang cố hết sức để về với biển. Chỉ trong nháy mắt, nó đã ra tới

mép nước và biến mất trong nước biển mặn mòi.

Tôi đặt cuốn nhật ký xuống rồi nhìn bố và ông.

Đó là một câu chuyện hay.

Nhưng....

- Con không tin. – Tôi nói
- Tại sao không? – Ông hỏi
- Nó không thể đúng được. Có cái gì đó rất vô lí.

Cả hai cùng cười

- Cái gì? – Bố hỏi
- Chuyện con tôm bò về với biển ấy. Đúng không ạ?
- Đúng vậy
- Bởi vì nước trong xô chắc chắn là nước biển. Tôm cần nước biển. Vì vậy bố và Pepper không thể uống nước đó được. Còn nếu không, chắc chắn con tôm phải chết.
- Cháu nói đúng - Ông nói - Ông đã không nói sự thật cho bố cháu trong một thời gian dài. Cho đến khi bố cháu lớn lên. Con tôm đó được làm bằng nhựa. Nó là đồ trang trí cửa hàng. Là một đồ chơi thôi. Ông chỉ việc cho một quả pin mới vào người nó thôi mà.

Tôi đứng d

- Vậy đây - Tôi nói với bố. – Ít nhất bố cũng biết cảm giác của con với con axolotl như thế nào. Nó không có pin đâu. Và nó rất cô đơn trong cửa hàng bán những con vật cưng. Con sẽ mua nó về. Con vật tội nghiệp đó.

- Bố cũng nghĩ là con sẽ làm thế. – Bố nói
- Và rồi con sẽ mang nó về nơi mà nó đã đến.
- Bố sẽ giúp con. – Bố nói
- Bố hứa. – Bố cười nói. – Bố không muốn chạy cả quãng đường dài như bố ngày xưa

Tôi đi ra cửa

- Đợi đã. – Bố nói. – Nhưng mà những con axolotl đến từ đâu chứ?

Tôi ngoác miệng ra cười

- Từ Mê-hi-cô. – Tôi nói

Trần Thị Thu Hiền dịch

Con chuột nhỏ nước bọt

Con chuột nhỏ nước bọt

1

- Có chuyện gì vậy ạ? – Tôi hỏi mẹ.
- Chẳng có gì. – Mẹ trả lời. Mẹ cầm lấy lá thư từ tay tôi và đọc.

Anthony yêu quý,

Cậu hy vọng cháu sẽ thích con chuột nhỏ nước bọt này. Hãy mang nó đến sử thóa và nó sẽ mang may mắn đến cho cháu. Nhưng cho dù cháu có làm gì, đừng có chạm vào nó.

Yêu cháu và chúc mừng sinh nhật.

Cậu Bill.

Mẹ nhìn đi nhìn lại chữ sử thóa và nhúu mày:

Cậu Bill luôn viết sai lỗi chính ra. – Mẹ nói. – Mẹ nghĩ ý cậu ấy là *tử khóa* hoặc là *tử đó*.

- Thế chẳng có nghĩa gì cả. – Tôi nói.
- Thì cậu ấy có bao giờ làm việc gì có nghĩa đâu. – Mẹ nói. – Ai lại đi tặng cho con một con chuột chết làm quà sinh nhật cơ chứ.

Con chuột đứng đó, ngay đơ và cứng đờ trong một cái khung bằng kính. Miệng nó há ra như sắp nhỏ cái gì đó.

- Nó đẹp đấy chứ. – Tôi nói. – Cậu Bill luôn tặng cho con những món quà rất tuyệt vời.

Mẹ khụt khịt mũi.

- Phải, Bill đi lên tận Darwin để làm những điều ngu ngốc. Cậu ấy biết rằng chúng ta đã khôn khỏ chẳng còn đồng nào. Thế mà cậu ấy tặng cho con cái gì chứ? Giày? Sách? Một bộ đồng phục mới?

Một thứ gì đó có ý nghĩa? Chắc chắn là không. Cậu ấy tặng con một con chuột nhồi, để làm quái quỷ gì chứ?

- Con quý cậu ấy. – Tôi nói.

- Mẹ cũng quý cậu ấy. – Mẹ nói. – Nhưng mẹ rất vui khi cậu ấy ở Darwin còn chúng ta ở Melbourne. Tặng cho con một con chuột chết. Có lẽ cậu ấy tặng nó chẳng nhằm nhò gì.

Tôi có thể hiểu được tại sao mẹ lại muốn tôi được tặng quà sinh nhật là quần áo đến thể. Cuộc sống quá khắc nghiệt với mẹ. Mẹ đã phải làm việc rất vất vả. Quá vất vả. Mẹ cần được nghỉ ngơi và tôi đang cố gắng sắp xếp nó đây.

Tất cả những gì tôi đang cố gắng là kiếm cho được ba nghìn đôla để hai chúng tôi có thể đến Thiên đường Surfers. Tôi đã tiết kiệm trong vòng hai tuần và đã có được một đô rưỡi. Chỉ còn có hai nghìn chín trăm chín mươi lăm đô la rưỡi nữa thôi. Khi nào cậu Bill kiếm được tiền, cậu ấy sẽ gửi cho chúng tôi. Nhưng vào lúc này, cậu ấy cũng đang khó khăn. Đôi khi mẹ gọi em trai mình là “Bill ngốc nghếch”. Nhưng tôi rất quý cậu ấy. Cậu ấy luôn luôn có những chuyến phiêu lưu.

Tôi đọc lại lá thư. “Con chuột nhỏ nước bọt sẽ mang lại may mắn nếu có tiếng động lạch cạch.” – Tôi nói.

- Mẹ không thể khiến con hy vọng hão như vậy được, Anthony. – Mẹ nói.

- Con sẽ thử. – Tôi nói. – Có thể may mắn sẽ đến ngay cả khi không có thóa – cho dù nó là gì. – Tôi đi đến tủ và lấy ra hai con xúc sắc của trò Ludo^[11]. Rồi tôi lắc chúng lên và quăng chúng ra bàn.

- Hai con sáu. – Tôi reo lên.

- Ăn may thôi. – Mẹ cười nói. Mẹ đi ra khỏi bếp, vừa đi vừa lắc đầu, chẳng thèm đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Tôi quăng xúc sắc một lần nữa và nhìn xuống. Không thể tin được. Lại hai con sáu.

Con chuột nhồi chăm chú nhìn ra từ cái lồng kính của nó. Liệu có phải nó mang may mắn đến cho tôi không nhỉ? Tôi lại quăng xúc sắc một lần nữa. Chúng đều bị lăn ra khỏi mép bàn và rơi xuống dưới gầm cái bàn ngăn năm ngoài cậu Bill tặng tôi. Tôi không thể nhìn xem có phải chúng lại lên sáu hay không được. Tôi nằm dãn bụng lên sàn và ghé mắt nhìn vào chỗ đầy bụi bặm nơi hai con xúc sắc bị rơi xuống. Không có gì trong đó cả. Một mẫu giấy thò ra khỏi cái tủ.

Tôi nhào người sâu hơn để lấy xúc sắc và mẫu giấy đó ra. Đó không phải là một mẫu giấy cũ. Đó là một tờ năm mươi đô.

- Wao. – Tôi reo lên. – Thêm nữa này. Thật là may mắn quá.

Chỉ là thuận tay thôi, tôi lại ném xúc sắc một lần nữa. Hai con sáu. Đúng, đúng, đúng vậy. Con chuột đó chắc chắn là con chuột may mắn.

Tôi đưa tờ tiền đó cho mẹ.

- Nếu như con chuột nhỏ nước bọt đó không đến, chúng ta sẽ chẳng bao giờ tìm được năm mơi đôla cả. – Tôi nói. – Nó mang may mắn đến. Giờ thì chúng ta chỉ còn phải tìm hai nghìn chín trăm bốn tám đô rưỡi nữa thôi là chúng ta có thể tận hưởng kỳ nghỉ với những tia nắng áp áp phương bắc rồi.

Mẹ dịu dàng mỉm cười:

- Con đang làm một điều quá tuyệt vời, Athony. Nhưng ba nghìn đôla là quá nhiều để một cậu bé có thể tiết kiệm được. Chỉ cần thỉnh thoảng con chịu rửa bát là mẹ đã thấy vui rồi

Mẹ tội nghiệp của tôi. Thật là lạ khi chỉ cần tôi rửa bát là mẹ đã thấy vui rồi. Không – nhất định tôi sẽ kiếm được ba nghìn đôla. Khi đó mẹ có thể nghỉ ngơi bên hồ nước mát ở Thiên đường Surfers. Và khi đó thì cả hai mẹ con tôi sẽ chẳng ai phải rửa bát cả.

Tôi ngồi xuống và viết thư gửi lại cậu Bill.

Cậu Bill yêu quý,

Cảm ơn cậu đã gửi cho cháu con chuột nhỏ nước bọt. Nó rất tuyệt vời. Nhân tiện cho cháu hỏi sử thóa là gì ạ? Hôm nay cháu sẽ tham dự một cuộc thi viết chính tả. Giải thưởng là một kỳ nghỉ miễn phí ở Thiên đường Surfers. Nếu cháu thắng, cháu sẽ đi cùng mẹ. Mẹ cần được nghỉ ngơi.

Yêu cậu,

Anthony

Cuộc thi viết chính tả được tổ chức vào cái ngày đặc biệt đó. Vào lúc năm giờ sáng ở Tòa thị chính.

- Con viết chính tả khá tốt. – Tôi nói với mẹ. – Có thể con sẽ chiến thắng trong cuộc thi này.

Mẹ đọc lá thư của tôi và nói:

- Con cũng giống cậu Bill thôi. – Mẹ mỉm cười.

Tôi có thể thấy rằng mẹ chẳng tin lắm vào cơ hội của tôi. Tôi không biết tại sao. Tôi là một người viết chính tả giỏi đấy chứ. Dầu vậy, tôi vẫn cần có kế hoạch dự phòng. Một ý tưởng hình thành trong đầu tôi. Đúng vậy, đó là một ý rất hay. Tôi sẽ dùng tiền để tiết kiệm. Đầu tư một cách sáng suốt.

Tôi cho năm mươi đôla và hai con xúc xắc vào túi rồi cầm cái lồng chuột lên.

- Con ra ngoài một lát. – Tôi nói với mẹ. – Con sẽ về nhanh thôi ạ.

Chúng tôi sống ở tầng trên cùng trong một tòa nhà chung cư. Tôi đi thẳng ra thang máy và nhấn nút xuống tầng trệt. Xung quanh thang máy chỉ chít những hình vẽ và những vết khắc nhỏ. Tôi rất ghét phải nhìn thấy những chỗ khắc nhỏ. Kinh quá. Tôi đi khỏi thang máy và đi thẳng đến cửa hàng bán đồ lật vật gần nhất. Tôi kẹp con chuột dưới cánh tay và cầm chặt cái lồng. Tôi muốn dành cho con chuột này mọi

cơ hội mang đến may mắn cho tôi.

Tôi đặt con chuột lên quầy.

- Làm ơn cho cháu một xổ số cào năm đô, thưa bà Filby.

Bà Filby lắc đầu:

- Cháu phải trên mười lăm tuổi mới được mua vé số, Anthony ạ.
- Đây là cho mẹ cháu ạ. – Tôi nói.

Đó không hẳn là nói dối. Vì đây là để dành cho kì nghỉ ở phương bắc của mẹ mà. Tôi tự an ủi mình như vậy.

Bà Filby không chắc lắm nhưng bà ấy cũng cầm lấy năm đô và đưa tấm vé cào cho tôi.

Tôi đi vào sân chơi và ngồi trong cái ống cống được sơn cùng với con chuột nhỏ nước bọt và tấm vé cào.

Bạn phải có được ba số giống nhau thì mới được coi là trúng thưởng số tiền đó. Có bốn khung khác nhau để cào và hiện ra số tiền.

Tôi cào khung thứ nhất ra. Mười nghìn đô, hai trăm đô, mười lăm đô, mười nghìn đô và... đợi chút đã, đợi chút đã, hãy bình tĩnh lại. Ôi, khi thật! Mười đô. Gần quá. Tí nữa thì tôi trúng được mười nghìn đô.

Tôi thử nhóm tiếp theo. Một trăm nghìn đô, hai trăm năm mươi nghìn đô, hai trăm năm mươi nghìn đô và, và, và... hai trăm năm mươi nghìn đô. Ôi trời ơi! Tôi thắng rồi. Ba ô giống nhau của hai trăm năm mươi nghìn đô. Thật là lạ. Thật kỳ diệu. Tim tôi đập thình thịch như điên.

Đợi đã, đợi đã. Ôi không! Một trong số chúng là hai trăm nghìn đô chứ không phải là hai trăm năm mươi nghìn đô. Tôi có cảm giác như một người kiên nhẫn đứng xếp ở cuối một hàng dài và đứng đến lượt mình thì cửa hàng McDonald đóng cửa vậy. Không bánh kẹp. Không gì cả.

Tôi nhanh chóng cào khung thứ ba. Không may rồi. Khi thật!

Chỉ còn một khung nữa. Cào, cào và cào. Tôi cào chúng rất nhanh mà hầu như không nhìn gì cả. Và rồi tôi nhìn xuống. Ôi, đúng rồi. Ba ô ba trăm ngàn đôla. Không thể nhầm được. Tôi chớp mắt, giụi mắt rồi tự cầu mình. Tôi đã trúng

Con chuột nhỏ nước bọt đúng là con chuột may mắn. Chắc chắn là thế. Tôi nhảy lên và húc đầu đánh cộp một cái vào cái nóc cống xi măng.

- Oái, ú ú ú ú. – Tôi đau như điên. Tôi ngã xuống và đè nghiêng lên cái lồng kính của con chuột. Và nó vỡ ra. Nó vỡ tan hết để lại mình con chuột đứng chơ vơ giữa bầu không khí chẳng lấy gì làm trong lành lắm.

Tôi đã làm gì thế này? Liệu con chuột có còn mang lại may mắn nữa không? Liệu nó có điên lên vì tôi không?

- Xin lỗi nhé, Chuột con. – Tôi nói. – Tao thật sự xin lỗi.

Tôi vuốt ve cái đầu ngay đơ, cứng đờ của nó như thể điều đó sẽ khiến nó cảm thấy dễ chịu hơn.

Đó chính là lúc chuyện ấy xảy ra. Ngay khi tôi chạm vào con chuột. Đó chính là lúc mọi rắc rối của tôi bắt đầu. Tôi vẫn không thể tin được là chuyện đó lại xảy ra. Nhưng thực tế là nó đã xảy ra rồi.

Con chuột hít vào một hơi thật sâu. Tôi nghe rất rõ ràng mà.

Miệng tôi há ra vì ngạc nhiên.

Đúng thế. Con chuột chết đó nhỏ nước bọt. Ngay chính miệng tôi.

Ôi, kinh khiếp. Tởm quá. Thối quá. Tôi có thể cảm thấy nước bọt con chuột vừa khạc ra trên đầu lưỡi mình. Nóng, kêu xèo xèo, thật khủng khiếp.

Tôi cố khạc ra nhưng không thể.

Có cái gì đó như chiếm lấy và điều khiển cơ miệng tôi và tôi nuốt luôn chỗ khạc của con chuột xuống họng.

Con chuột cứ đứng đó như thể không có chuyện gì xảy ra. Im lìm, cứng đờ và chết cứng như đá. Cái mắt bằng hạt của nó nhìn lên trước như thể nó được làm bằng thủy tinh vậy. Tôi đang nói gì thế nhỉ? Chúng *đã được* làm bằng thủy tinh.

Tôi lắc mạnh đầu, không thể tin nổi. Có thể đây là một giấc mơ. Một giấc mơ ngay giữa ban ngày. Có thể chỉ là tôi tưởng tượng ra con chuột vừa nhỏ nước bọt thôi.

Dẫu vậy, chuyện này cũng không có vấn đề gì lắm. Tôi vẫn có cái vé cào của mình. Một khoảng tiền thường tr ba trăm ngàn đôla đang đợi tôi ở phía trước. Rồi mẹ và tôi sẽ hướng tới nơi ngập tràn ánh mặt trời. Tôi nóng như lửa đốt. Bây giờ thì việc chiến thắng trong cuộc thi viết chính tả không còn ý nghĩa gì nữa. Tôi có ba trăm nghìn đôla và bốn trăm đô thừa lại khi mua vé số.

Tôi cầm con chuột lên và đi về để lĩnh giải của mình.

Khi đang băng qua đường thì một đứa trẻ đi xe đạp phóng vèo qua tôi. Đó là Michael Smeds, một cậu bé tôi biết ở trường. Đột nhiên tôi hít thật sâu, giữ lại một luồng không khí dài. Miệng tôi giờ như tự nó điều khiển. Tôi không muốn nín thở. Nhưng tôi không được lựa chọn.

Và tôi cũng không có lựa chọn nào khác cho chuyện xảy ra tiếp theo.

Tôi khạc ra.

Một giọt nước miếng màu xanh (đúng vậy, xanh – và nóng bỏng) bắn vọt lên không khí và đập thẳng vào bánh trước của cái xe đạp.

Smeds mất kiểm soát, loạng choạng rồi đâm thẳng vào cái cột đèn. Tôi chạy lại và giúp cậu ấy. Cậu ấy không bị đau nhưng cái bánh trước thì bị cong vẹo và xì hết hơi.

- Cậu nhổ nước bọt vào tớ. – Cậu ấy hét lên. – Điều đó khiến tớ bị ngã. Cậu làm thế để làm gì chứ? Tớ sẽ nhớ chuyện này. Cậu hãy đợi đấy. – Nói rồi cậu ấy xách cái xe của mình đi dọc theo lối đi bộ, tức giận đi về nhà.
- Tớ xin lỗi. – Tôi nói với theo. – Tớ không có ý nhổ cậu đâu.

Toàn bộ chuyện này thật điên rồ. Giọt nước miếng màu xanh, nóng bỏng. Chắc chắn tôi đã bị lây một thứ bệnh khủng khiếp nào đó từ con chuột rồi. Tôi cần được giúp đỡ. Nhưng không phải trước khi tôi lấy được giải thưởng ba trăm ngàn đôla vé cào.

Tôi đi trên cầu dành cho người đi bộ bắc qua sông Yarra và nhìn xuống dòng nước màu nâu bên dưới. Nó thật thanh bình. Một anh chàng và bạn gái anh ta vừa đi ngang qua tôi trên chiếc xuồng có mái chèo.

Đột nhiên tôi hít thật sâu. Tôi cố mím miệng lại. Tôi nghiến chặt hai hàm răng. Tôi thở ra bằng mũi. Nhưng không ăn thua. Tôi không thể chống lại được.

Phụt... Một giọt nước miếng màu xanh và nóng bỏng rơi thẳng xuống chiếc xuồng bên dưới. *Bụp.* Nó rơi xuống giữa xuồng, ngay gần chân cô gái.

4

Một tia nước nhỏ bắt đầu bắn lên trong lòng xuồng. Nó bắn ngày càng to hơn và mạnh hơn. Chỉ sau vài giây, nó đã như nước tuôn ra từ vòi rồng chữ cháy vọt thẳng lên trời. Và rồi, rồi trước khi tôi kịp chớp mắt, chiếc xuồng biến mất. Chìm ngấm. Xuống dòng sông Yarra.

Hai người chèo xuồng bắt đầu bơi vào bờ. Người đàn ông tức giận ngẩng lên nhìn tôi và hét lên điều gì đó. Họ là những người bơi rất giỏi. Họ rất khỏe mạnh và cường tráng. Trông họ như là có thể xé toạc một thằng bé mười ba tuổi ra nhiều mảnh một cách dễ dàng vậy.

Tôi quay người và bỏ chạy. Tôi cứ cắm đầu chạy mà chẳng biết mình đang chạy về đâu. Cuối cùng tôi cảm thấy như sắp ngất xỉu và mệt rũ rời dưới một bụi cây trong Vườn Fitzroy.

Tôi thả con chuột xuống và cố gắng suy nghĩ một cách thấu đáo. Thật nguy hiểm.

Tôi khắc vào một cái xe đạp và làm cong vành của bánh trước. Tôi nhổ trúng một chiếc xuồng khiến nó chìm ngấm. Tôi sẽ không bao giờ biết mình sắp nhổ vào đâu. Nó cứ thế tuôn ra, không nằm trong sự kiểm soát của tôi.

Tôi cần phải thoát khỏi con chuột. Có thể là nếu tôi và nó cách xa thì tôi sẽ khỏi bệnh. Có thể sức mạnh của nó sẽ không thể phát huy ở một khoảng cách xa. Tôi gửi con chuột vào bụi cây và đi về nhà.

Tôi thật sự lo lắng. Ngay cả ý nghĩ về cái vé cào trúng thưởng cũng không làm tôi vui lên. Tôi phải khắc nhổ ra vào những lúc tôi không muốn. Nó là một giọt nước miếng màu xanh, nóng bỏng, thật kinh và có thể khoanh thành một lỗ ở chỗ nó rơi xuống.

Vừa bước đi, tôi tưởng tượng ra nhiều thứ. Giọt nước miếng đó có đầy sức mạnh. Sẽ thế nào nếu một tên trộm hay tên cướp có được nó? Chúng có thể thoát khỏi nhà tù bằng việc thổi ra một lỗ ở đó. Hoặc là cho nó vào trong chai và mở được két sắt ngân hàng.

Nhưng giọt nước miếng đó rất mạnh. Nó có thể xuyên thủng cái chai. Tất cả những kẻ bắt lương trên thế giới này rồi sẽ chạy theo tôi để chờ tôi ho ra. Tôi có thể bị bắt phải khạc nhổ hết ngày này sang ngày khác. Không, xin cảm ơn. Không bao giờ.

Tôi đi nhanh về nhà và nhảy vào thang máy. Tôi nhấn nút lên tầng hai mươi. Cánh cửa đóng lại và tôi bắt đầu đi lên. Chỉ có mình tôi trong thang máy.

Các tầng lần lượt lướt qua. Mười bảy, mười tám, rồi mười chín. Đột nhiên, tôi nín thở, hít vào một hơi thật sâu. Đừng khạc ra. Đừng, đừng, đừng. Tôi n một tay lên đỉnh đầu và một tay giữ cằm. Tôi ấn mạnh hết sức có thể, cổ, cổ, cổ giữ cho miệng tôi ngậm chặt.

Miệng tôi đột nhiên nổ tung ra. Tôi không thể giữ nó được. *Khạc*. Một ngụm nước miếng màu xanh vừa khạc ra kêu xèo xèo trên sàn thang máy. Giống như một quả trứng được rán trong chảo, nó loang ra và rách. Đột nhiên, một lỗ thủng nhỏ xuất hiện trên sàn thang máy và bãi nước miếng vừa khạc ra biến mất.

Tôi có thể nhìn rất rõ xuống bên dưới. Những sợi dây cáp kêu lanh canh và loảng xoảng. Đầu óc tôi bắt đầu quay mòng mòng. Tôi như phát ốm đến nơi. Sẽ thế nào nếu giọt nước miếng của tôi rơi trúng một sợi cáp và ăn đứt nó? Lúc đó tôi chỉ còn nước rơi xuống và chờ chết thôi.

Tôi đã rất cách xa con chuột nhỏ nước bọt. Nhưng điều đó chẳng có ích gì cả. Tôi vẫn bị ám ảnh bởi bùa chú nhỏ nước bọt đầy ác ý.

5

Tôi nhanh chóng ra khỏi thang máy và chạy tọt vào nhà. Mẹ không có nhà nhưng tôi cũng chẳng có nhiều cơ hội. Tôi nhào vào phòng ngủ, đóng sập cửa và khóa lại. Tôi cần thời gian để nghĩ. Một ý nghĩ khủng khiếp bắt đầu len lỏi đầu đó trong con người tôi nhưng tôi không muốn nó xuất hiện.

Tôi cố tìm hiểu vấn đề. Giọt nước miếng màu xanh có thể ăn mòn mọi thứ. Mà tôi thì không biết lúc nào nó sẽ xảy đến. Tôi không thể ngừng nhỏ nước miếng cho dù tôi có cố gắng kìm nén đến mức nào.

Nhưng đó là một dấu hỏi to đùng. Liệu nước miếng tôi khạc ra có sức mạnh tồi tệ hơn nữa không nếu tôi cố ý làm điều đó?

Tôi nhìn quanh và tìm một thứ mà tôi không cần đến. Một hòn đá nhỏ tôi thường dùng để chặn cửa. Tôi đặt nó lên sàn. Rồi tôi gom lấy một ít nước miếng trong miệng và khạc ra.

Đúng vậy. Nó hạ trúng ngay xuống hòn đá và bắt đầu kêu xèo xèo, thứ nước miếng màu xanh nhạt. Trong nháy mắt, cả hòn đá biến mất. Chỉ còn lại một vết màu xanh nho nhỏ trên sàn.

Đột nhiên, tôi lại hít vào, và rồi – *khạc*. Một quả bom nước miếng khác hạ trúng cuốn vở viết chính tả của tôi. Nó bắt đầu xèo xèo và biến mất.

Tôi bị bắt nhỏ như điên. Tôi nhỏ lên mọi thứ.

Cái ván trượt của tôi biến mất trong đám nước màu xanh xèo xèo. Rồi bức ảnh của mẹ. Tất cả mọi thứ đều trở thành mục tiêu. Giường của tôi thùngỗ chỗ với những cái lỗ phồng lên. Bàn học của tôi bị khoan thủng. Cái đèn chụp biến mất. Quả bóng của tôi xì đánh búp một cái.

Hít vào, khạc ra. Hít vào, khạc ra. Hít vào, khạc ra. Tôi không thể dừng lại được. Tôi bị mất kiểm soát hoàn toàn rồi.

Cuối cùng, tôi kiệt sức ngã lăn ra sàn. Cuộc tấn công bằng nước bọt đã kết thúc.

6

Tôi nghe tiếng cửa trước đóng lại. Mẹ đã về.

Mẹ.

Giờ đây một ý nghĩ khủng khiếp hiện ra trong đầu tôi. Sẽ thế nào nếu tôi nhỏ trúng mẹ? Ôi, một ý nghĩ khủng khiếp. Không, không, không.

Tôi thật nguy hiểm. Tôi là mối đe dọa cho xã hội. Mọi thứ tôi nhỏ phải đều biến mất. Tôi có thể hại chết người khác.

Chỉ có một việc phải làm thôi. Tôi cần phải tránh xa con người. Trốn tậ trong rừng sâu. Hoặc tìm đến một hoang đảo nào đó. Tôi sẽ không bao giờ gặp một ai khác nữa. Tôi thậm chí còn không thể có một con chó vì tôi có thể sẽ khạc trúng nó và vô tình giết nó.

Giọt nước miếng của con chuột nhỏ nước bọt có sức mạnh mới khủng khiếp làm sao. Một tương lai buồn tẻ và cô độc đang trải ra trước mặt tôi khi tôi chỉ là một đứa trẻ.

Thế còn mẹ thì sao? Mẹ sẽ làm gì khi không có tôi? Mẹ sẽ không có ai để nấu những món ngon cho bữa ăn nữa. Không ai để dọn giường cho nữa. Và không có ai để ăn những chiếc bánh mẹ làm nữa.

Tay nắm cửa đột nhiên di chuyển.

- Con ở trong đó à, Anthony? – Giọng mẹ vang lên. – Con đang làm gì thế? Mẹ đoán con đang chơi với con chuột, đúng không?
- Con tưởng nó đi rồi. – Tôi hét to qua cánh cửa.

Im lặng một lúc lâu. Rồi mẹ nói:

- Nhiều lúc mẹ nghĩ chỉ muốn giết chết Bill. Cậu ấy đang nghĩ gì vậy? Tặng cho con một con chuột

chết trong ngày sinh nhật.

Giọng mẹ xa dần và tôi có thể thấy là mẹ đang làm gì đó trong bếp. Mẹ luôn luôn rửa bát khi nào m. Điều đó khiến mẹ cảm thấy dễ chịu hơn. Mẹ là một người mẹ tốt. Tôi cần phải ra đi trước khi tôi làm đau mẹ.

Tôi lấy ra một cái bút chì và viết mấy chữ để lại cho mẹ. Những lời cuối cùng tôi gửi cho mẹ.

Mẹ yêu quý,

Con yêu mẹ rất nhiều. Vì sự an toàn của thế giới, con cần phải ra đi và sống một mình. Đừng cố tìm con, nếu không cuộc sống của mẹ sẽ gặp nguy hiểm đấy. Đây là vé cào xổ số con đã trúng thưởng. Con muốn mẹ có được kỳ nghỉ ở phương bắc đầy nắng.

Con trai yêu của mẹ,

Anthony.

Tôi gấp lá thư lại và lấy tấm vé số ra. Tôi có thể cảm nhận là nó đang đến. Nó đang trào lên trong người tôi. Đừng để nó ra. Đừng, đừng, đừng. Quá muộn rồi. Tôi hít một hơi và khạc ra. Ngay trên cái vé số. Nó xèo xèo trong giấy lát và biến mất. Không để lại dấu vết. Bị phá hủy hoàn toàn.

Tôi ôm đầu gục xuống cái bàn đã bị khoan thủng và nước mắt cứ thế chảy ròng ròng.

Giờ thì mẹ tôi sẽ không thể nào đến Queensland được nữa.

Tại sao cậu Bill lại tặng cho tôi con chuột đó chứ? Cậu ấy đã làm cho chúng tôi thất vọng. Làm sao cuộc đời tôi bị nguy hiểm. Nhưng đâu vậy – cậu ấy cũng đã bảo tôi đừng chạm vào con chuột rồi. Đó thật sự không phải lỗi của cậu ấy.

Tức giận bắt đầu sôi lên trong con người tôi. Cả cuộc đời tôi đã bị phá hủy rồi. Tiền của tôi đã biến mất rồi. Tất cả là vì... không phải cậu Bill – không, không phải cậu ấy. Tôi không giận cậu ấy. Đó là lỗi của con chuột nhỏ nước bọt.

Sự tức giận trong người khiến tôi tiếp tục suy luận. Có một cách giúp tôi trả lại con chuột những gì nó đã mang đến cho tôi. Có một cách giúp tôi lấy lại công bằng. Tôi sẽ trả thù được con chuột.

Tôi vùng chạy ra khỏi phòng và ra khỏi nhà trước khi mẹ kịp nói một lời nào. Tôi chạy dọc theo hàng lang ra thang máy. Không. Tôi chạy xuống theo cầu thang thoát hiểm – dùng thang máy quá nguy hiểm.

Tôi chạy qua sân chơi. Qua cầu, đến chỗ bụi cây ở Vườn Fitzroy.

Đã đến lúc cho con chuột một vỏ gậy ông đập lưng ông rồi.

">

Tôi tìm hai cái que, kẹp vào hai bên cổ con chuột và lôi nó ra khỏi bụi cây. Tôi cẩn thận không chạm vào nó.

- Bây giờ, - tôi hét lên, - mày đã phá hủy đời tao rồi. Nhưng mày sẽ không được yên đâu.

Tôi hít vào một hơi thật sâu. Và nhả ra. Ngay chính giữa mặt con chuột. Giọt nước miếng màu xanh bắn thẳng vào mõm của nó như một viên đạn.

Nhưng con chuột quá nhanh. Không tín hiệu báo trước, nó há miệng ra. Nhanh như một con chó há miệng đón ruồi.

Ưc. Nuốt. Giọt nước miếng biến mất. Con chuột đã lấy lại nó.

Ngay lập tức con chuột trở lại như cũ. Nó đứng đó. Ngây đờ, cứng đờ và cả một chút ngớ ngẩn nữa. Như thể chưa có chuyện gì xảy ra.

Và cả tôi cũng trở lại bình thường. Miệng tôi không có cảm giác khác lúc trước. Tôi hít một hơi và nhả xuống đất. Bình thường. Giọt nước miếng không màu. Không có màu xanh và kêu xèo xèo.

- Được rồi, ngài chuột. – Tôi nói. – Thế là tao đã khỏi rồi. Nhưng còn vận may của tao thì sao? Mày vẫn mang lại may mắn cho tao chứ?

Tôi lấy hai con xúc xắc ra và ném chúng. Một con năm và một con hai.

Vận may đã kết thúc. Không còn nước miếng màu xanh và vận may cũng không còn.

Tôi nhét con chuột trở lại bụi rậm và buồn bã đi về nhà. Giờ đây niềm hi vọng duy nhất của tôi là chiến thắng trong cuộc thi viết chính tả. Hai vé miễn phí đến Queensland dành cho người chiến thắng. Tôi nhìn đồng hồ. Tôi chỉ còn đủ thời gian để chạy thẳng tới Tòa thị chính thôi.

8

Có hàng trăm đứa trẻ đang ngồi trong Tòa thị chính. Tất cả chúng tôi được xếp ngồi vào bàn với khoảng cách rất xa nhau để đảm bảo rằng không ai gian lận cả.

- Cầm bút lên. – Vị giám thị cuộc thi viết chính tả nói.

Cả đại sảnh vang lên tiếng của hàng trăm cây bút được cầm lên cùng một lúc.

Tôi bắt chéo ngón tay và cầu mong rằng mình sẽ may mắn. Tôi hy vọng những từ được học sẽ không quá khó8">

- Tên găng-tơ bắn ra một viên đạn. Hãy viết từ *viên đạn*. – Vị giám thị cuộc thi viết chính tả đọc.

- Dễ thôi mà. – Tôi tự nói dối mình. – Tôi viết từng chữ cái một cách cẩn thận: *v-i-ê-n-đ-a-n*.

- Tôi đi *qua* cửa. Hãy viết từ *qua* – Vị giám thị đọc.

Ôi, không. Đây là một từ khó. Viết từ *qua* như thế nào nhỉ? *Pua*? Không phải. *Kua*. Không đúng. Tôi không thể nhớ được. Tôi không thể nhớ từ đó được. Đầu óc tôi quay cuồng. Mọi việc đang xấu đi. Tôi phải cố thử một lần nữa. Tôi chậm chậm viết từng chữ cái xuống rồi nhìn chúng. *Q-u-a*. Đúng rồi. *Thỏa* chính là *thú* rồi. Tôi gỡ đầu và suy nghĩ.

- A á á. – Đột nhiên tôi hét tướng lên bằng một giọng chói lói. Tôi quăng bút xuống sàn và phóng ra cửa. Mọi người trở mắt nhìn. Họ nghĩ tôi bị điên.

BA TUẦN SAU

- Lần cuối cùng cho chuyến bay Quantas QF 628 đi Brisbane. – Giọng thông báo vọng ra từ loa của sân bay – Hạn lên máy bay là ba giờ năm mươi chiều.
- Đi nào mẹ. – Tôi nói. – Chúng ta đi thôi.

Chúng tôi nhanh chóng lên máy bay. Ngoài Melbourne, mưa đang rơi nhẹ nhẹ trên đường băng.

- Nắng mặt trời, chúng tôi đến đây. – Tôi nói.

Mẹ đi thẳng xuống hàng ghế cuối của máy bay.

- Không phải lối ấy. – Tôi nói. – Đây là vé hạng nhất mà.

Chúng tôi ngồi xuống giữa những thương gia mặc comple và mở máy tính xách tay trên đầu gối. Cô tiếp viên mang đến cho chúng tôi nước cam tươi miễn phí.

Mẹ thật sự rất tò mò.

- Nói đi, Anthony. – Mẹ mỉm cười và nói. – Mẹ biết con không thể nào chiến thắng trong cuộc thi viết chính tả được. Con viết chính tả đâu có giỏi hơn cậu Bill chứ. Vậy con lấy đâu ra tiền vậy?

Tôi nhăn răng cười.

- Những con chuột nhắt nước bọt đã tuyệt chủng từ lâu rồi. – Tôi nói. – Chẳng còn con nào sống sót cả. Người đàn ông làm việc ở sở thú đã trả cho con ba ngàn đô để đổi lấy nó. Vừa đúng số tiền ta cần.
- Sở thú ư? Mẹ nói. – Tại sao lại là sở thú?

Tôi lấy ra một mảnh giấy cô tiếp viên phát cho hàng khách đi vé hạng nhất và viết lên đó.

- *Sử thóa* nghĩa là *sở thú* đấy. Giống như *Kua* và *Qua* ấy. Cậu Bill muốn con mang nó đến sở thú. Cậu biết nó sẽ mang lại may mắn.

Mẹ nở một nụ cười tươi chưa từng thấy. Mẹ rất vui khi được đi nghỉ.

- Mẹ quý Bill. – Mẹ nói. – Nhưng cậu ấy hơi gàn. Mẹ thấy vui vì cậu ấy sống cách xa chúng ta hơn hai ngàn ki lô mét.

Máy bay bắt đầu tăng tốc dọc đường băng.

- Hú ừ ừ. – Tôi hét to.
- Mà này, chúng ta sẽ đi đâu vậy? – Mẹ nói. – Con không nên giữ bí mật lâu thêm nữa chứ.

Máy bay bắt đầu cất cánh bay lên trời.

- Đầu tiên là đến Brisbane. – Tôi nói. – Sau đó ta sẽ ghé qua Darwin thăm cậu Bill.

Mẹ bắt đầu cười như điên. Thật vui khi được nhìn thấy mẹ như vậy.

Trần Thị Thu Hiền dịch

NHỮNG CÁI MÓNG TRÊN NGƯỜI

Bố Lehman ngồi im trên cái ghế mây. Ngồi im lìm.

Một cơn gió nóng thổi qua tóc ông. Ông chăm chú nhìn hòn đảo qua cửa sổ. Nhưng ông không thấy gì. Ông không nhúc nhích. Ông không biết rằng Lehman chỉ có một mình.

Nhưng cậu bé thì biết. Cậu nhận ra rằng mình đã bị kẹt lại. Thuyền của họ đã bị chìm trong cơn bão. Và radio của họ cũng bị chìm theo nó. Chẳng có thêm bất cứ một người nào trong cả ngàn dặm dài. Lehman đã giàu có. Căn nhà bây giờ là của cậu. Cả hòn đảo này bây giờ là của cậu. Bãi biển dát vàng. Ngọn đồi cao. Những cây cọ. Và cả cái cầu tàu nhỏ nơi có con thuyền của họ bị đập vào và vỡ ra.

Cậu không còn nước mắt để khóc nữa. Cậu đã khóc hết cả nước mắt rồi. Khóc cho tất cả. Cậu muốn chạy lại, ôm lấy và kéo bố trở về cuộc sống. Cậu muốn được nhìn thấy nụ cười nhăn nheo của bố.

- Bố, bố! – Cậu gào lên.

Những người đàn ông đã chết đó chẳng thể trả lời con trai mình.

Lehman biết là cậu phải làm gì đó. Cậu phải vượt mắt cho bố. Đó là việc đầu tiên phải làm. Nhưng cậu không thể nào làm được. Sẽ thế nào nếu hai mắt bố cứ mờ ra? Sẽ thế nào nếu chúng vỡ ra? Lạnh ngắt? Hoặc ướt đầm?

Còn sau đó thì sao? Cậu không thể để bố ở lại đây được. Ngồi yên, cứng đờ và im lặng trong cái nóng khủng khiếp. Cậu cần phải chôn cất bố. Ở đâu? Như thế nào? Cậu biết rằng sẽ không ai đến đây. Biển xanh trải dài như vô tận. Không gợn sóng. Không thân thiện với cậu bé giờ chỉ còn cô đơn có một mình.

Lehman bắt đầu gãi một cách đầy lo lắng. Móng tay cậu đang mọc dài ra. Dài rất nhanh.

Cậu quyết định chưa làm gì vội. Cậu cứ ngồi, ngồi và ngồi yên một chỗ. Và nhớ lại họ đã đến hòn đảo này như thế nào. Chỉ có hai bố con họ thôi.

2

- Đó có phải là nơi chúng ta sẽ sống không ạ? – Lehman nói.

Cả hai bố con cùng nhìn túp lều xiêu vẹo chơ vơ trên đỉnh đồi. – Chúng ta sẽ dựng nó lại được ngay thôi nói – Nó sẽ lại như ngày trước thôi. Khi lần đầu tiên bố đến đây. Lại đẹp như mới ngay.

Và sau một thời gian, nó như thế thật. Nó đã trở thành một ngôi nhà. Lehman đã trở nên gần gũi với nó. Cho dù cậu chỉ có một mình. Sáng nào cậu cũng học bài. Bố bảo cậu cần phải đọc những cuốn sách nào. Bố cũng dạy cậu cả cách làm toán nữa. Rồi bố để Lehman lại một mình để học bài. Và biến mất dọc theo bãi biển.

Bố đi tìm kiếm trên bãi biển. Nhưng bố không bao giờ cho phép Lehman đi cùng. Bố mang theo máy ảnh và ba lô của mình. Cả một cái xẻng nữa. Bố nhìn ra biển xanh vô tận. Bố đào bãi cát vàng. Và bữa trưa nào bố cũng mang về nhà những viên đá và những thứ vô cùng kỳ lạ nhặt về từ biển.

- Sẽ có một ngày bố tìm được cho mà xem. – Bố nói đến hàng nghìn lần. – Có thể là ngày mai. Ngày mai bố sẽ tìm thấy. – Rồi bố chợt chuyển sang buồn bã. – Ngày trước ở đây có nhiều lắm. – Bố thả cái ba lô vào một góc. Nó đập đánh bịch xuống sàn.

- Để xem bố có gì nào. – Lehman nói.

Bố lắc đầu.

- Khi nào bố tìm thấy thứ mình đang tìm thì con sẽ là người đầu tiên được biết. – Bố cầm cái ba lô lên và mang về phòng mình. Bố mỉm cười và đóng cửa lại.

Lehman biết bố đang làm gì. Bố đang cho những thứ mình tìm được vào một cái hòm cũ. Cái hòm của biển với một cái khóa bằng đồng rất nặng. Lehman rất háo hức muốn biết có những gì bên trong đó. Cậu muốn biết bố mình đang tìm gì. Nhưng đó là một bí mật.

Cậu bắt đầu giã những ngón tay. Đúng lúc đó, bố đi ra khỏi phòng mình.

- Bố đã bảo con rằng không được làm thế rồi cơ mà. – Bố nói.

- Nhưng con ngứa lắm. – Lehman nói. – Trên các ngón tay ấy. Và cả ngón chân nữa.

- Chàm bội nhiễm rồi. – Bố nói. – Lúc còn bé bố cũng hay bị thế lắm. Bố sẽ hết khi gió thay đổi. – Nhưng trông bố có vẻ không chắc lắm. Bố kiểm tra những cái mụn mọc trên ngón tay Lehman. Rồi bố đi ra ngoài.

3

Lehman nhìn quanh căn nhà gỗ im lặng. Cậu rất cô đơn. Bố là một người tốt. Nhưng bố là một người trưởng thành. Còn Lehman thì muốn có bạn. Và muốn có mẹ nữa. Cậu cảm tấm hình của mẹ lên. Một khuôn mặt đáng yêu nhưng buồn. Chăm chú nhìn cậu từ cái khung hình ô van.

- Mẹ đi đâu vậy chứ? – Lehman thì thầm. – Thậm chí con còn không nhớ nổi mẹ nữa.

Khuôn mặt mẹ dường như muốn nói rằng mẹ biết điều đó. Hiểu điều đó. Nhưng đó là bức hình phần đầu của một người phụ nữ. Một người phụ nữ đã mất trong quá khứ. Trên mái tóc mình, mẹ cài một cái cặp vàng nạm ngọc trai.

Ban ngày, Lehman thường để bức hình trên bàn trong bếp nơi cậu làm việc. Vào ban đêm, cậu đặt nó trên cái bàn bên cạnh. Bức hình luôn nhìn cậu trong khi cậu ngủ.

Lehman thở dài và gấp sách lại. Cậu nhìn lên vừa lúc bố quay lại mang theo mấy củ khoai tây lấy từ vườn nhà.

- Sáng nay bố sẽ đi sớm. – Bố nói. – Hãy làm những bài bố giao cho con hôm nay đi. Trưa bố sẽ về.
- Bố cho con đi cùng với. – Lehman năn nỉ.

Bố im lặng nhìn cậu. Rồi bố nói:

- Khi nào bố tìm thấy được thứ mình đang tìm, bố sẽ cho con đi cùng.
- Như thế thật không công bằng. – hét lên. - Ở đây con rất cô đơn. Sáng nào cũng vậy. Bố nợ con việc nói cho con biết bố đang tìm gì. Con thậm chí còn không biết chúng ta đang làm gì ở đây nữa.
- Bố không nói cho con được. – Bố chậm rãi nói. – Bây giờ chưa được. Hãy tin bố.

Tối hôm đó, trên giường, bệnh chàm bội nhiễm của Lehman trở nên rất tệ. Cậu gãi ngón tay ngón chân ngứa điên của mình đến bật máu. Cậu mơ đến những nơi rất tốt. Đến những người ướt sũng nước. Đến những khuôn mặt cười. Và những tiếng gọi. Đường như là những tiếng gọi từ cái hòm bí mật của bố.

Sáng hôm sau, cậu nhìn những ngón tay ngứa ngáy của mình. Và hoảng hốt. Thoạt tiên, cậu không thể nào hiểu nổi. Cậu có mười móng tay. Trên mỗi bàn tay, một hàng móng mới đã mọc lên sau những móng tay cũ. Những móng tay sạch sẽ và hồng hào.

Cậu lăn trở lại giường và nhìn xuống chân. Chuyển tương tự cũng xảy ra. Một hàng móng chân mới đã nhô lên khỏi da. Chúng chĩa về phía trước, phủ nhẹ lên hàng móng cũ.

- Bố. – Cậu hét lên. – Bố, bố, bố ơi. Nhìn này. Có chuyện không hay với con rồi. Móng tay, móng chân của con. Con có quá nhiều móng... – Giọng cậu kéo dài ra. Cậu vừa nhớ ra. Bố đã đi ra bãi biển. Lại một cuộc tìm kiếm bí mật nữa.

4

Lehman đã được dặn là không được đi ra đường đến vịnh. Bố đã bảo cậu rằng đến đó rất nguy hiểm. Và đó là nơi không được đến.

Nhưng đây là trường hợp khẩn cấp. Lehman kinh hoàng nhìn hai bàn tay. Cậu kéo một trong những cái móng mới ra. Nó đau nhói khi cậu kéo ra. Nó là thật. Nó ở đó như những cái móng cũ. Cậu lao đảo chạy trên con đường dốc xuống bãi biển. Nước mắt của sự sợ hãi và tức giận thi nhau chảy xuống má cậu. Ngực cậu đau nhói. Hơi thở cậu nóng ran trong cổ họng.

Cậu chạy thình thịch trên cát nóng và nhìn dọc bãi biển. Không thấy bố đâu cả. Lehman đoán chừng và chạy dọc theo bãi biển bên phải. Cậu chạy đến đoạn bị những tảng đá lớn chắn ngang đường. Lối đi quanh duy nhất là lội qua nước. Cậu lội xuống giữa những con sóng lẫn tăn. Nước ngập đến tận nách. Cậu cẩn thận bước lên, nhẹ nhàng cảm nhận bàn chân chạm vào những hốc đá.

Ở chỗ sâu nhất, nước ngập tận đến cằm Lehman. Nhưng lúc này cậu đã gần vượt qua khúc quanh. Lehman nhấc chân khỏi đáy cát. Cậu bắt đầu bơi. Lehman vòng qua bãi đá và bơi vào một cái vịnh nhỏ mà trước đây cậu chưa từng nhìn thấy.

Bố đang đào lớp đá trên dãy núi đá. Lúc đầu, cậu không nhìn thấy Lehman. Rồi bố ngẩng lên. Một người ướt sũng nước đang loạng choạng nhô lên khỏi mặt nước. Mặt bố giãn ra một nụ cười rạng rỡ. Cái nhìn của một người vừa tìm thấy một bình vàng. Rồi bố nhận ra đó là Lehman và mặt bố trở nên rất tức giận.

- Bố đã bảo con là không bao giờ được đến đây cơ mà. – Bố quát lên. – Bố không thể tin được là con lại đi rình mò bố. Con sẽ làm hỏng mọi thứ. Quay về. Quay về ngay. – Không phải bố đang tức giận mà là cực kỳ giận dữ.

Lehman không nói gì. Cậu chỉ chìa tay ra, giờ những cái móng mới mọc ra trước mặt bố. Một sự im lặng kéo dài. Con giận dữ của bố tan chảy. Bố chăm chăm nhìn hàng móng mới. Lehman lặng lẽ chỉ xuống chân. Cả hai cũng nhìn xuống.

- Ôi không! – Bố nói. – Không. Bố không bao giờ mong đợi chuyện này. Không phải chứ.
- Nó là cái gì vậy? – Lehman hét lên. – Có phải con sắp chết không?
- Không, không phải con sắp chết đâu.
- Con cần phải đi bác sĩ. – Lehman nói.
 - Không. – Bố nói. – Bác sĩ không thể giúp gì được. Không trong trường hợp này.
 - Nó là cái gì vậy? Có chuyện gì xảy ra với con vậy? Bố phải nói cho con biết.

Họ chăm chăm nhìn nhau. Cả hai cùng sợ hãi.

Bố ngồi xuống một tảng đá.

- Bố không thể nói cho con biết. Chưa được. Cái mà bố đang tìm ở đây là dành cho chuyện này. Nếu bố thấy được thứ mình đang tìm, chuyện này sẽ ổn thôi. Con không phải lo lắng gì đâu. Nhưng bây giờ bố không thể nói được. Chưa được.
- Thế nhờ bố không bao giờ tìm thấy thì sao? – Lehman hỏi.
- Bố sẽ thấy. – Bố nói. – Bố phải tìm được.

Lehman gãi gãi mu bàn tay, rồi gãi ngược lên cánh tay. Con ngựa càng ngày càng tệ. Và lan rộng ra.

Bố nhìn quanh như thể rất sợ Lehman nhìn thấy cái gì đó. Như thể là bố đang có một bí mật tội lỗi nào đó.

- Về nhà đi. – Bố nói. – Bố sẽ thu dọn mọi thứ và về sau. Chúng ta sẽ nói lại chuyện này khi về đến nhà.

Lehman rướn người trong nước. Đầu óc cậu quay cuồng. Hai cánh tay cậu ngửa điên lên. Có chuyện gì đó thật tồi tệ đang xảy ra. Cậu quay người và hét với lại phía sau.

- Có chuyện gì đang xảy ra vậy? Sao bố không chịu nói? Con phải có quyền được biết chứ.

Nước mắt lăn dài trên má cậu. Những giọt nước mắt của sự tức giận và bức xúc. Bố ôm lấy đầu.

- Về đi. – Bố nói. – Chúng ta sẽ nói về chuyện này. Nhưng không phải ở đây.

Lehman bơi ra chỗ sóng nhỏ. Cậu bơi qua chỗ bãi đá xa nhất và đi thẳng lên bãi biển phía bên kia. Bây giờ cậu không còn nhìn thấy bố nữa. Chân Lehman chạm xuống đáy và cậu bước đi trong chỗ nước sâu, ngang qua một cái động đá đen.

Có cái gì đó chuyển động bên trong.

Cả thế giới như đông cứng lại. Lehman có thể nghe thấy tiếng máu chảy ngược lên đầu mình. Một cơn run mình quét dọc trên da cậu như một cơn sóng. Cậu kêu lên thảng thốt. Hai con mắt đen sì đang nhìn cậu. Lehman quay người và vội vàng khua nước bơi đi. Nửa bơi nửa chạy. Ngã giúi giúi. Tay khua loạn lên vì hoảng sợ. Cậu bị ngã và chìm xuống dưới mặt nước. Khi trôi lên, cậu ngoái nhìn đầy sợ hãi vào cái khe đen ngòm giữa những tảng đá. Cậu bắt gặp một cái nhìn từ khuôn mặt của một người đàn ông. Chăm chú nhìn. Quan sát. Ấn khuất.

Lehman bỏ chạy dọc theo bãi biển, loạng choạng vì hoảng sợ, không dám nhìn lại phía sau. Cậu chạy một mạch về đến nhà, không dám ngừng lại một lần nào. Cậu chạy bỏ vào nhà. Bức tường mỏng manh và những cánh cửa sổ mở toang có vẻ sẽ không bảo vệ được cậu. Nhưng cậu vẫn cảm thấy tốt hơn. Hơi thở của cậu chậm lại. Tim cậu đập bớt to hơn. Cậu nhìn ra con đường và tự hỏi không biết bố có an toàn không.

Cậu gãi khuỷu tay. Và hét lên. Lại thêm những cái móng nữa mọc lên. Rất nhiều hàng. Dọc theo những ngón tay và mu bàn tay cậu. Lên tận trên cổ tay.

Những lớp móng hoàn hảo phủ chồng lên nhau. Trông chúng như hai cái găng tay của một bộ áo giáp vậy.

Cả thế giới xung quanh bắt đầu cuồng. Lehman cảm thấy muốn ngất đi. Hai chân cậu run rẩy. cậu nhìn xuống. Mu bàn chân, chân và mắt cá chân, tất cả đều bị phủ kín hết. Một đôi tất bằng móng sáng bóng đã mọc lên trên da cậu. Cậu há miệng lên hét lên. Và rồi, khuyu xuống, ngất xỉu.

Khi tỉnh lại, Lehman thấy bức hình của mẹ. Nụ cười thoáng của mẹ như mờ đi. Cái cặp ngọc trai trên mái tóc mẹ cũng trở nên nhạt nhòa. Rồi Lehman nhận ra rằng mắt cậu mới đang hé ra thôi. Cậu đang nhìn thế giới xung quanh qua hàng lông mi. Đột nhiên cậu nhớ lại chuyện mọc móng. Liệu đó có phải là một giấc mơ không? Lehman ngồi hẳn dậy và thấy mình đang ở trên giường. Cậu nhìn đôi bàn tay. Những cái móng đã mọc lan tới tận khuỷu tay. Cả ống chân cũng thế. Móng đã phủ hết lên đến đầu gối cậu.

Bố đưa tay ra và nhẹ nhàng vỗ vai cậu.

- Ổn rồi, con ạ. – Bố nói. – Mọi thứ sẽ ổn thôi. Đừng lo.

Lehman cười nhẹ. Thật may là bố đã an toàn. Rồi cậu nhìn những hàng móng. Nụ cười biến mất. Cậu rất tức giận.

- Đừng lo. – Lehman hét lên. – Đừng lo ư? Hãy nhìn tay con xem. Cả chân nữa. Tất cả người con phủ đầy móng. Con thật không bình thường. Chúng ta đang làm gì ở đây? Bố đang tìm cái gì ở dưới bãi biển? – Cậu quay sang nhìn bức ảnh để ở cái bàn cạnh giường. – Chuyện gì đã xảy ra với mẹ? Con muốn biết có chuyện gì đang xảy ra.

Gió đập vào cửa sổ và thổi rung cả căn nhà. Một cơn bão oi bức đang hình thành. Xa xa phía bên dưới là cái xuồng của họ bị giật kéo mạnh khỏi sợi dây thừng buộc vào cầu tàu.

Bố hít vào một hơi thật sâu.

- Thôi được. – Bố nói. – Đã đến lúc bố cần cho con biết mọi chuyện. – Bố đứng dậy và đóng cánh cửa sổ đang đập ầm ầm. Bố cất cao giọng át tiếng gió. – Bố không biết phải bắt đầu từ đâu bây giờ. – Bố nói.

Lehman giơ cánh tay phủ đầy móng lên.

- Bắt đầu từ đây. – Cậu hét lên. – Chuyện gì đang xảy ra với con? – Ngay trước mắt họ, một hàng móng mới chậm chậm trồi lên khỏi cánh tay trái của cậu, ngay trên khuỷu tay. Như thể là ta đang chứng kiến một bông hoa đang nở ra rất nhanh vậy. Lehman không cảm thấy gì cả. Không hề đau đớn.

Bố nhẹ nhàng vuốt những cái móng đó, như thể Lehman là một con mèo vậy.

- Không phải con bị ốm đâu. – Bố nói. – Nhưng bố nghĩ sẽ có nhiều móng nữa mọc thêm ra đây.

- Còn phải mọc bao nhiêu nữa? Chúng có mọc lên mặt con không? Lên đầu? Lên ngực con nữa?

Bố mỉm cười đầy triu mến.

- Không mọc lên mặt được. Nhưng có lẽ nó sẽ mọc kín hết phần còn lại của cơ thể con. Bố không biết chắc. Nhưng bố sẽ tìm ra. Đó là lí do bố ở đây.

Một sự im lặng kéo dài.

- Có phải bố đang tìm người đó, đúng không? – Lehman nói.
- Người nào? – Bố hoảng hốt. Mắt bố giật mạnh.
- Con nhìn thấy một khuôn mặt giữa những khe đá. Phía dưới chỗ này. Ông ta đang nhìn con. Quan sát con.
- Trông ông ta như thế nào? – Bố nói, giọng rít lên đầy khẩn thiết.
- Con không biết. Con sợ quá. Con chỉ nhìn thấy mắt ông ta và bỏ chạy.
- Đúng là nó rồi. – Bố hét lên. – Đúng là điều mà bố đang chờ đợi. Đó chính là câu trả lời cho vấn đề này. – Bố chạy lại chỗ cửa sổ và nhìn xuống biển. Sóng đang đập ầm ầm. Gió xoáy vào sóng, xé nát đỉnh sóng và tung cao lên giữa bầu trời ẩm ướt.
- Bố đi đây. – Bố nói. – ĐỢI ở đây nhé. Mọi việc sẽ ổn thôi.
- Không bao giờ. – Lehman nói. – Bố không thể bỏ con lại một mình được. Con cũng đi.

Cánh cửa chớp đập đánh rầm một cái và một cơn gió mạnh đập thẳng vào ngôi nhà như một tên trộm đầy bạo lực. Mọi thứ rung lên.

- Sắp có một cơn bão cực kỳ tồi tệ. – Bố hét lên. – Con không thể đi được. Nó quá nguy hiểm.
- Nếu bố đi con cũng đi. – Lehman nói. Cậu nhìn thẳng và mắt bố. Họ chăm chăm nhìn nhau.

-
 Đây có thể là cơ hội duy nhất trong đời. – Bố nói. – Có thể ông ta sẽ bỏ đi. Bố phải...">

- Thế phải làm thế nào với chuyện này. – Lehman hét to. Cậu giơ tay lên. Những cái móng đã lan tới vai cậu. Và một hàng mới lại đang mọc lên. Tạo thành một cái vòng bằng ngà quanh cổ cậu. – Thế còn con thì sao? Mọi chuyện sẽ ổn với bố. Nhìn da bố mà xem. Vẫn bình thường. Nhìn con đi. Tất cả người bị phủ toàn móng. Bố không cần quan tâm sao?
- Chính bởi vì quan tâm nên bố mới làm thế. – Bố nói, nước mắt trào ra. Bố cố gắng giải thích. – Hồi trước, khi chúng ta ở đây. Khi con còn nhỏ...
- Con không thể nhớ được. – Lehman nói. – Bố biết là con không thể mà.
- Không. – Bố nói. – Nhưng con đã ở đây. Cả mẹ con. Và cả người đó nữa. Có thể là ông ta. Ông ta là cơ hội duy nhất của chúng ta để...

Một cơn gió khủng khiếp đập vào căn nhà. Sấm ầm vang lên phía xa xa. Cả bầu trời bị xé

toan và trở nên đầy hoang dại. Bố nhìn ra ngoài. Mặt bố cũng hoang dại hết như cơn bão.

- Bố phải đi. – Bố nói. – Để sau. Sau này bố sẽ giải thích cho con hiểu. – Bố chạy ra cửa và biến mất giữa cơn gió thổi ù ù.

8

Lehman chạy theo bố, trên người chỉ mặc độc một cái quần soóc. Cậu không cảm thấy sự cuồng nộ của cơn gió. Hay những hạt mưa quất vào da rất rát. Cậu không để ý đến những hàng móng đang mọc thêm và lan rộng ra. Một nỗi sợ hãi tồi tệ hơn đang xâm chiếm hết đầu cậu. Cậu lo sợ cho bố. Lehman không thể nhìn thấy bố, nhưng cậu biết bố đang ở đâu đó ngay phía trước thôi. Dọc theo con đường dẫn xuống bãi biển.

Ó lờng lộn gào rú xung quanh. Quạt vào tóc cậu. Châm vào mắt cậu. Lehman chạy nhanh hơn và cuối cùng cũng tìm thấy bố. Bố đang đứng ở cuối con đường. Chăm chú nhìn những con sóng đầy giận dữ đang ầm ầm dội vào bờ và đập bắn lên mòm đá. Bãi đá nơi người lạ bí ẩn đã ẩn náu gần như bị phủ kín bởi những đợt sóng to. Không có cách nào an toàn để đến đó được.

Bố nhìn xuống những chỗ cát bị sóng cuốn đi rồi nhồi trở lại. Bố dùng mắt ước lượng khoảng cách đến chỗ bãi đá đó. Rồi bố quay lại và hét to trong tiếng gió gào:

- Có phải ông ta ở đó không? Có phải đó là nơi con nhìn thấy ông ta không?

Lehman gật đầu và chộp lấy tay bố.

- Bố đừng đi. – Cậu hét lên. – Biển động mạnh lắm. Bố sẽ không có cơ hội đâu.

Bố giật mạnh tay ra. Bố đợi cho đến khi con sóng to bắt đầu lùi ra biển. Bố nhảy xuống và chạy dọc theo bãi cát ướt đầm. Bố để lại những dấu chân sâu, ướt đầm và chúng nhanh chóng bị nước phủ đầy. Con sóng lùi trở về biển, để lại một bãi biển sạch trống không. Một đợt sóng mới chồm lên đợt sóng cũ và bắt đầu dội vào bờ.

Người đàn ông tuyệt vọng đã chạy được nửa đường. Mỗi bước bố chạy, nước ngập đến mắt cá chân. Cát ướt làm bố chạy chậm lại và loạng choạng.

- Đi đi. – Lehman thì thầm - Đi đi, đi đi, đi đi. – Cậu nhìn con sóng đang đến gần. – Đừng. – Cậu nói. – Đừng mà.

Con sóng chẳng thèm để ý. Nó nhanh chóng chồm lên bãi biển. Nó xoáy quanh chân bố. Giật bố ngã xuống. Và nhấn chìm bố trong đám bọt giận dữ.

Lehman che tay, khom người và nhìn vào con sóng. Bố cậu đã biến mất. Con sóng đã lùi ra. Rồi cậu nhìn thấy con người vô vọng đó đang khua nước. Bố vươn một cánh tay lên. Rồi một cánh tay nữa. Bố đang bơi ra xa. Tay bố như tụt ra. Hình như bố đang bơi vào chỗ nước sâu. Bố đang tuyệt vọng trước sức mạnh của biển.

- Con đến đây. – Lehman hét to. Cậu bước lên và chờ cho sóng rút đi.

Nhưng trước khi cậu bước tiếp. Lehman nhìn thấy bố đang cười trên đỉnh con sóng. Lướt vào phía trong với tốc độ rất nhanh. Con người bé nhỏ, tuyệt vọng đó cố tiến lên phía trước, chỗ mòm đá đang đợi.

Lehman thở phào nhẹ nhõm. Nhưng rồi cậu phát hoảng lên. Con sóng đó quá to. Nó đang tiến về phía mòm đá và sẽ đập mình vào mòm đá đó. Đường như nó đang gom hết sức mạnh lại. Nó quăng bố lên một mòm đá lờm chờm, và rồi bỏ mặc bố lại đó, vô vọng tóm chặt rìa bờ mòm đá.

Không kịp nghĩ ngợi gì thêm, Lehman nhảy xuống bãi cát. Cậu cần phải đến được chỗ bố trước khi con sóng khác chồm lên. Cậu đến vừa kịp lúc. Cậu túm áo bố đang choáng váng và kéo bố đứng lên. Bố loạng choạng và dựa vào Lehman khi con sóng khác xô quanh người họ.

Nó rút lên và đẩy mạnh vào chân họ. Cổ xô họ ngã. Nhưng Lehman cảm thấy mình đang có một sức mạnh rất kỳ lạ. Cứ như thể là biển không thể đụng được đến cậu vậy. Cậu kéo bố đến chỗ bậc đá và ngồi xuống. ướm sừng nước và thở hổn hển.

Bố cố đứng dậy. Bố bước đi vài bước loạng choạng như người say rượu. Lehman nhìn thấy có một chỗ phồng lên trên đầu bố. To như một quả bóng quần vợt. Mắt bố đảo quay và bố bắt đầu ngã xuống.

Lehman tóm lấy tay bố. Cậu cố loạng choạng kéo bố về nhà. Cậu phải dùng đến hết cả sức lực của mình. Hai bên người cậu đau như. Ngực cậu đau buốt. Cậu xô cánh cửa và đặt bố ngồi xuống ghế.

Bố nhìn ra ngoài cửa sổ. Ánh mắt đờ đẫn. Khi gió lặng đi và bão bắt đầu yên hơn, bố giơ cánh tay lên và chỉ ra biển. Rồi hơi thở của bố lặng đi, người giật mạnh rồi cứng lại.

Lehman biết bố. Những giọt nước mắt lạnh lẽo lăn trên má cậu và trượt trên những cái móng phủ trên ngực cậu. Cậu ngồi đó, lặng im như một chiến binh đau buồn thời Trung cổ. Một chiến binh mặc áo giáp. Khóc thương cho một đồng đội vừa ngã xuống.

Lehman ngồi thê suốt đêm. Và cả suốt buổi sáng. Trước đây, cậu chưa bao giờ từng nhìn thấy một người chết cả. Cậu không biết phải làm gì. Cuối cùng, cậu đứng dậy và đi ra cửa. Cậu nhìn ra biển. Cậu cần được giúp đỡ. Nhưng cậu không muốn có ai đến đây cả.

Cậu biết mình sẽ chẳng bao giờ rời khỏi hòn đảo này được cả. Không được, khi khắp người cậu đều bị móng phủ. Cậu không thể trở về với thế giới con người được nữa. Cả thế giới đó sẽ chê cười cậu. Hoặc nhìn cậu. Hoặc nghi ngờ cậu. Cậu nghĩ đến hình ảnh mình ngồi trong một lớp học, giờ cao cánh tay phủ đầy móng lên. Không thể.

Lehman quay trở vào nhà và nhìn bố. Cậu cần phải làm điều đó ngay bây giờ. Hoặc là không bao giờ. Cậu nhẹ nhàng vuốt mắt cho bố. Chúng vẫn mềm nhưng lạnh ngắt. Như thể cậu vừa đóng lại một cuốn sách sau khi đọc xong vậy. Nhưng đây là một cuốn sách mà cậu chẳng thể quên. Không bao giờ, như con sóng vẫn muôn đời vỗ trên bờ cát vàng phía dưới kia.

Bố rất nặng. Lehman biết vậy. Nên cậu sẽ phải đào một cái huyệt ngay gần nhà.

Lehman chọn một chỗ đầy cát và nhìn xuống biển. Cậu thấy tảng đá nhô ra chỗ mình đã nhìn thấy khuôn mặt bí ẩn đó. Cậu bắt đầu nói chuyện với bố như thể bố vẫn còn đây, đứng ngay cạnh cậu.

- Chính là chỗ đó. – Cậu nói. – Bố có thể nhìn thấy ngay ở phía dưới kia. Có thể đó chính là chỗ muốn đến. Cho dù đó là gì.

Cát chỗ đó rất mềm. Lehman đào rất dễ dàng và cậu nhanh chóng đào được một cái huyệt giữa chỗ đất cát đó. Nó sâu khoảng đến đầu gối cậu. Cậu không muốn đào quá sâu. Không phải vì công việc này khó nhọc gì. Mà vì cậu không thể chịu nổi khi phải thả bố xuống cái sâu đó. Có chỗ nào đó sẽ bị nảy lên. Hoặc bị gãy thì sao.

Lehman quay lại chỗ bố. Cậu xóc nách bố lên và chậm chạp kéo bố ra cửa. Bố nặng quá. Chân bố kéo lê và đập xuống bậc thềm.

Lehman nhẹ nhàng hạ bố xuống huyệt.

Cậu nhìn xuống thân hình lặng ngắt của bố và kéo thẳng bố ra. Như thể là bố đang nằm và có một giấc ngủ rất yên bình trên cát. Lehman cảm cái xéng lên. Nhưng có cái gì đó không ổn. Cậu cảm thấy rất tệ. Như thể cậu phải làm điều gì đó khiến bố đau. Rồi cậu nhận ra đó là gì. Cậu không thể hất xéng cát lên mặt bố được. Cho dù bố đã chết rồi.

Cậu vào nhà và lấy một tờ báo. Lehman nhìn khuôn mặt hiền lành của bố lần cuối cùng rồi phủ tờ báo lên đó. Cậu hất cát xuống lấp huyệt, đắp cao rồi vun lại chỗ đó. Không còn đủ sức để làm một cái bia cho bố, Lehman ấn cái xéng xuống và cứ cầm nó ở đấy như một vật đánh dấu.

- Tạm biệt bố. – Lehman nói.

Lehman đứng dậy và nhìn ra ngoài biển xa. Mặt trời chiếu lấp lánh lên hàng ngàn cái móng phủ hầu khắp người cậu. Cậu nhìn hết như một con thằn lằn biết đứng vậy. Đứng. Và đợi. Chờ kẻ xâm nhập đến.

Không có cái thuyền nào trên mặt nước cả. Cậu không quan tâm. Cậu không muốn có

người nào nhìn thấy mình trong tình trạng này, khắp người phủ đầy móng. Cảm giác cô đơn trống trải xâm chiếm khắp người cậu. Lehman biết cậu là người duy nhất trên thế giới bị như thế này.

11

Lehman đi vào nhà và nhìn vào gương. Mặt cậu không có gì. Nhưng ngực, lưng, tay và chân cậu đều bị móng phủ khắp. Đột nhiên, cậu mở ngăn kéo ra. Và lôi ra một cái cắt móng tay. Lehman tự hỏi không biết cậu có phải dành cả đời mình để cắt những cái móng đang thi nhau mọc này không. Lehman cười như điên và quăng cái cắt móng tay ra khỏi cửa sổ.

Cậu đã dành cả buổi chiều để đào mộ.

Mặt trời bắt đầu chìm xuống biển. Chỉ có một, hai giờ nữa trời sẽ tối. Và cậu chỉ có một mình. Cậu tự hỏi không biết mình có nên chốt cửa sổ lại không. Và cài then cửa nữa. Cậu biết rằng đêm nay – khi bóng đêm bao trùm – cậu sẽ sợ hãi.

Khuôn mặt trong cái han đó sẽ đến. Bò. Trườn dọc theo con đường. Đi lại trong bóng đêm. Cậu biết mình sẽ nhảy dựng lên trước từng tiếng động. Cậu sẽ cố không ngủ nhưng cuối cùng giấc ngủ vẫn sẽ đến. Và cả người đàn ông cậu không biết đó nữa.

Lehman nhảy dựng lên.

- Không, ông sẽ không bắt được tôi đâu. – Cậu hét lên. – Tôi sẽ bắt ông.

Lehman chạy ra ngoài và dùng cái rìu chặt cái gậy thật sắc. Giờ thì cậu đã có một cây giáo rồi. Cậu chạy xuống con đường dẫn ra bãi biển. Rồi cậu cảm thấy hai chân mình rất yếu. Ruột gan cậu lạnh ngắt và nặng như chì. Cậu muốn quay lại. Bỏ chạy. Và trốn thật kỹ.

Nhưng cậu bắt mình phải đi ra bãi biển. Mặt biển thật xanh và tĩnh lặng. Biển dịu dàng tràn lên bờ cát. Những con sóng điên cuồng đã hết. Lehman đi dọc theo bãi cát ra chỗ bãi đá. Và đến chỗ cái hang.

Lehman rùng mình cho dù không khí rất ẩm. Cậu nắm chặt cây giáo bằng những ngón tay phủ đầy móng của mình. Thủy triều đã rút và cái hang lộ ra trước bãi cát. Lehman đi đến chỗ cửa hang và nhìn vào chỗ tối bên trong.

Có những tiếng nói nhẹ và ướt vọng ra. Và có cả tiếng thở nữa. Có người trong đó.

- Ra đây. – Lehman gào lên. – Giọng cậu vỡ ra và từ cuối vang lên the thé. Lehman ho mấy tiếng và cố thử lại. – Ra ngay đây, cho dù ông là ai. – Giọng cậu vang khắp hang. Rồi có cái gì đó di chuyển. Lehman nghĩ cậu nghe thấy có tiếng trơn trượt và sột soạt.

Tất cả sự can đảm của Lehman tan biến hết. Cậu bắt đầu lùi lại, quá s đến mức không quay

người nổi.

12

Ba người đi ra khỏi động. Nếu có thể gọi họ là người. Hai người đàn ông. Và một đứa bé. Họ không mặc quần áo. Mà thay vào đó, từ chân tới cổ đều được phủ kín – bằng móng.

Lehman cảm thấy muốn ngất xỉu. Cậu không thể hiểu nổi. Cậu tự hỏi không biết có phải hòn đảo này đã khiến cho mọi người mắc bệnh mọc móng không.

Họ mỉm cười với cậu. Những nụ cười ấm áp, thân thiện. Đứa bé cười khúc khích đầy lo lắng. Những người móng đó đều ướt. Họ đã ở dưới biển. Nước lấp lánh và ánh lên từ lớp móng trên người họ. Chúng sáng bóng lên như những mũi tên bằng thủy tinh ướt.

Một trong hai người đàn ông chỉ xuống vùng nước sâu phía xa. Một cái bóng lượn nhẹ một con cá mập đang bơi vòng. Nó hướng về bờ với một tốc độ rất nhanh. Liên tục trồi lên hụp xuống dưới mặt nước.

Lehman thoáng thấy ánh lên một cái đuôi cá. Và cả một mái tóc. Nó quay quanh nhiều lần. Rồi trèo lên một tảng đá. Một người phụ nữ với một mái tóc dài, vàng óng. Và một cái đuôi cá phủ đầy móng.

Hai người đàn ông cười. Họ phát ra những tiếng tắc tắc như tiếng bong bóng thoát khỏi mặt nước. Lehman chăm chú nhìn những cái móng tõe ra khi họ di chuyển. Cậu nói to lên. Nửa với mình, nửa với họ.

- Không phải móng. – Cậu nói. – Mà là vảy.

Cậu quay sang người cá. Trên mái tóc của mình, bà ấy đeo một cái cặp bằng vàng, nạm ngọc trai. Cái ghim giống hệt cái mà ngày nào cậu cũng nhìn thấy trong bức hình của mẹ.

Đến lúc đó, Lehman hiểu rằng bố cậu là người còn mẹ cậu là người cá.

Mẹ đang vẫy cậu, xuống nước. Rồi mẹ lặn xuống dưới mặt nước gọn sóng. Những người đàn ông cá gật đầu với cậu, chỉ ra biển. Giống Lehman, chi dưới của họ là chân chứ không phải đuôi.

Lehman bước lên. Bước tiếp. Tiếp nữa. Sóng đóng lại trên đầu cậu. Cậu há miệng ra và hít vào một hơi đầy nước. Chúng đi vào qua những cấu mang mới của cậu tạo ra những cái bong bóng. Đầu óc cậu ngập tràn ánh sáng. Và hạnh phúc. Rồi cậu bắt đầu bơi, xuống sâu nữa, theo sau mẹ.

Rồi trong một giây, cậu nhớ ra một điều. Lehman trồi lên nhanh hơn, nhanh hơn và búng mình lên khỏi mặt nước như một con cá heo. Cậu quay nhìn về phía hòn đảo. Và thấy, tít trên đồi cao, một đồng đất nhỏ, có một cái xẻng được cắm chĩa thẳng lên trời cao. Giờ thì cậu đã hiểu tại sao bố lại mang mình đến đây. Một cậu bé người cá chỉ có thể hạnh phúc ở một nơi thôi – đó là biển cả.

Lehman vẫy tay chào tạm biệt rồi lặn sâu xuống dưới. Và theo cả gia đình mình ra biển.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Linh hồn của rừng

1

- Nó thích ăn thịt người. – Lão Borg nói. – Nó sẽ ăn chó, mèo, rắn thậm chí cả bò nữa. Nhưng thức ăn mà nó thích nhất là thịt người.

- Ăn thịt người ư? – Tôi ré lên.

- Người. – Lão Borg nói. – Rất thích ăn họ. Nó rất tham ăn.

Miệng tôi há ra. Nhưng hai hàm răng của Danni, chị gái tôi thì đang gõ vào nhau lập cập.

- Loại người nào ạ? – Tôi hỏi

- Nó thích ăn nhất thịt trẻ con. – Lão Borg nói. – Đặc biệt là những đứa trẻ lêu lạo như hai đứa chúng mày.

- N thật đi. – Danni nói

- À, đúng rồi. – Lão Borg nói bằng một giọng rất xấu xa.

- Thế đấy, hãy đi và tự mình kiểm tra đi. Đến mà thăm Mỏ Ma đi. Như thế là tất cả chúng mày đã khiến người khác vui vì sự vắng mặt của mình đấy.

Lão Borg cười âm ỉ. Lão ta nghĩ rằng thế là rất buồn cười.

- Ma làm sao mà ăn được. – Danni nói. – Chúng thậm chí còn không thể cầm nổi cái gì lên ấy.

- Linh hồn của rừng không phải là con ma bình thường. – Lão Borg nói. – Nó không ăn bằng tay. Hay bằng miệng. Mà nó ngẫu nhiên mọi thứ. Đúng vậy. Âm thanh đó thật khủng khiếp. Chúng mày nên nghe tiếng nó nghiền vụn bữa ăn ra.

- Ông chỉ dọa chúng cháu thôi. – Tôi nói. – Để cho bố phải chuyển đi và bán đất cho ông chứ gì. Nay, ông sẽ không bao giờ có được điều đó đâu. Còn lâu nhé.

Hacker, con chó của lão Borg, bắt đầu sủa, đóp và gầm gừ với chúng tôi từ cửa sau chiếc Jaguar của lão ta.

Lão Borg gầm gừ.

- Rồi sẽ xem. – Nói rồi lão ta nhún ga và phóng vụt đi chỉ để lại một đám bụi.

Danni và tôi chậm chậm đi về trang trại nhà mình bên bờ sông.

Mọi việc không được tốt đẹp cho lắm. Bố kiếm sống bằng cách dựng hàng rào cho những chủ trang trại lớn. Nhưng thời gian này đang rất khó khăn nên bố không có được nhiều công việc. Chúng tôi gần như phá sản. Nếu mọi việc không được cải thiện, ngân hàng sẽ đến và bán nhà chúng tôi mất.

- Em không thể chịu nổi nếu chúng ta phải chuyển vào thành phố sống.

Chị tôi nhìn quanh cái trang trại nhỏ, nơi đã là ngôi nhà thân yêu của chúng tôi từ khi chúng tôi sinh ra.

- Lão borg sẽ không bao giờ chiếm được mảnh đất này. Nó là của chúng ta.

Chúng tôi bước bình nhìn quanh trang trại nhỏ của mình. Chúng tôi có vị trí tốt nhất dọc theo con sông này. Xung quanh trang trại là những ngọn núi cao của công viên Quốc gia. Các đỉnh núi đều được rừng nhiệt đới che phủ. Đây là nơi đẹp nhất trên thế giới. Tôi không thể chịu nổi ý nghĩ phải rời khỏi đây.

Lão Borg muốn xây một khu nghỉ dưỡng có sông bạc. Lão ta là nhà kinh doanh xấu x

2

Ngay khi vừa bước vào bếp tôi có thể thấy ngay là có chuyện gì đó không ổn. Bố đang đi quanh phòng, vừa đá vào mọi thứ vừa giận dữ lăm bằm cái gì đó.

- Có chuyện gì vậy ạ? – Tôi hỏi.

Bố không trả lời ngay. Ông không thể thốt ra ngay được. Cuối cùng bố nói:

- Cái xe Land Rover mất rồi.

- Ở đâu ạ? – Danni ré lên.

- Có ai đó đã lấy nó. Tối hôm qua, bố để nó ở cuối bãi chần thả. Giờ những gì còn lại ở đó chỉ là những vết bùn bánh xe.

Danni và tôi nín thở. Nếu không có chiếc Land Rover, bố sẽ không thể nhận việc được.

- Chúng ta sẽ chấm hết nếu không lấy lại được chiếc xe. – Bố cay đắng nói. – Thậm chí nó còn không được bảo hiểm nữa.

- Ai lại muốn có chiếc Land Rover chứ? – Tôi nói.

- Thôi nào. – Danni nói. – Động não đi.

- Lão Borg – Tôi hít vào một hơi thật sâu – Để bắt chúng ta phải bán đất.

- Bố - Tôi hét lên – Đi thôi. Hãy tóm lấy lão. Cho lão một trận bẹp dí đi. Hãy đánh cho cái

đồ th...

Bố lắc đầu.

- Đánh nhau chẳng giải quyết được việc gì cả. Và chúng ta không biết được có phải chính lão Borg ăn trộm cái xe không. Thậm chí nếu chúng ta cũng không thể chứng minh được. Lão ta chẳng đại gì để lại nó ở vườn sau nhà lão cả.

- Vậy thì nó ở đâu ạ? – Tôi hỏi.

- Dưới dòng sông – Bố nói – Hoặc dưới mòm đá. Hoặc là dưới hầm mỏ.

Khi bố nói đến đó, đầu óc tôi bắt đầu hoạt động.

- Bố sẽ phải đến gặp cảnh sát – Bố nói – Mặc dù làm thế chẳng ích gì. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ thấy lại được chiếc xe nữa, chắc chắn là như vậy.

Bố đi báo với cảnh sát trưởng. Bố cũng đi đến ngân hàng nữa. Để họ xem có thể gia hạn kho của bố không.

Danni và tôi đi bộ xuống chỗ cuối bãi chôn thả và kiểm tra vết xe. Việc này không đem lại cho chúng tôi nhiều thông tin. Chúng tôi theo vết xe dọc theo bờ sông và ra khỏi cổng sau. Vết bánh xe biến mất trên đường đi.

- Nếu Borg lấy cái xe – Danni nói – lão ta sẽ giấu nó ở đâu được nhỉ?

Những lời bố nói lại hiện lên trong đầu tôi. “Dưới lòng sông. Hoặc dưới mòm đá. Hoặc là dưới...”

- Hầm mỏ - Tôi gào lên

- Mỏ Ma – Danni nói – Đó là lí do tại sao lão ta lại nói với chúng ta những câu ngớ ngẩn về Linh hồn của rừng. Một con ma thích ăn thịt người.

- Lão ta bịa ra câu chuyện đó để chúng ta không dám đến đó – Tôi nói – Để chúng ta sợ mà tránh xa.

- Chúng tôi rất vui. Chúng tôi hào hứng gần như không thể đợi đến lúc bố quay lại để cả 3 bố con cùng đến Mỏ Ma và tìm chiếc Land Rover được.

Chúng tôi ngồi đợi, đợi và đợi.

Cuối cùng, ngay khi mặt trời vừa khuất bóng, bố cũng đi bộ về đến nhà.

Đi bộ.

Tất nhiên rồi, bố phải đi bộ. Cái xe bốn bánh của chúng tôi làm gì còn. Chẳng trách tại sao bố lại về muộn.

Bố đi vào cổng với dáng vẻ rất hiền ngang, đầu ngẩng cao. Nhưng bố không thể lừa chúng tôi được. Chúng tôi có thể thấy rằng bố đang cố tỏ ra vui vẻ để chúng tôi không buồn. Bố không muốn nói về chuyện đó nhưng cuối cùng chúng tôi cũng bắt được bố nói ra.

- Ngân hàng không gia hạn khoản nợ của chúng ta – Bố nói – Chúng ta không thể mua 1 chiếc land Rover mới. Chúng ta thậm chí cũng không giữ được đất đai nhà của nữa. Ngân hàng

chuẩn bị phát mại rồi. Nhưng các con đừng lo. Cuộc sống ở thành phố không quá tệ đâu.

- Borg sẽ mua tài sản của chúng ta – Tôi nói.

Bố gật đầu.

- Bọn con biết chiếc Land Rover ở đâu – Danni nói

Bố nghe chị ấy kể lại câu chuyện một cách chăm chú. Bố để cho chị ấy kể hết câu chuyện nhưng bố liên tục lắc đầu trong khi chị

- Không – Bố nói – Chúng ta sẽ không đi Mỏ Ma. Quá nguy hiểm. Không ai được phép đến gần đó bởi vì ở đó có rất nhiều hầm mỏ bí mật. Rất nhiều người đã đi đến đó và không bao giờ quay trở lại.

- Linh hồn của... – Danni nói

- Có điều gì đó không bình thường với khu rừng đó – Bố nói – Nhưng mà làm gì có ma. Borg kể cho các con nghe chuyện đó để chúng ta sẽ đi. Nếu cái xe ở đó thì có nghĩa rằng ông ta muốn chúng ta đến đó.

- Tại sao ạ? – Tôi hỏi

- Để ông ta có thể hạ hê. Nó có thể đã dập nát hoặc có thể ở dưới 1 hầm mỏ nào đó. Chúng ta sẽ biết là ông ta làm nhưng lại không thể chứng minh được điều gì cả.

- Con nghĩ bố yêu cái xe ấy – Danni nói

- Tất nhiên là bố yêu nó – Bố nói – Đó là lí do tại sao bố không thể chịu nổi khi tìm thấy nó bị dập nát và tan hoang như vậy – Bố mỉm cười – Nghe này, hai con đừng buồn như thế. Ngày mai, bố sẽ vào thành phố và thu xếp việc bán tài sản với ngân hàng. Các con chẳng biết đâu. Chúng ta thậm chí còn có thể bán được với giá tốt nữa cơ.

Danni và tôi ra ngoài hiên ngồi yên lắng nghe tiếng đế kêu trong tiết trời mùa hè ấm áp.

- Chị có biết mai em sẽ đi đâu không? – Tôi hỏi

Danni ngoác miệng ra cười.

- Cùng nơi chị đi – Chị ấy nói

3

Danni và tôi nhìn dọc theo con đường hẹp dẫn thẳng vào khu rừng.

- Nghe này – Danni nói – Có ai đó đã ở đó. Có thể là xe cứu hỏa. – Chị ấy chỉ xuống vết

bánh xe trên bùn.

- Có thể chiếc Land Rover của chúng ta. – Tôi nói

Tôi gần như không thể kìm nén sự hào hứng trong giọng nói của mình. Tôi xốc ba lô lên và tiến bước vào khu rừng cấm.

- Chỉ có tin vào câu chuyện về linh hồn của rừng không? – Tôi hỏi Danni

Danni nhún vai.

- Mọi người cho rằng đây là 1 khu rừng ma thuật. Bất cứ ai làm gãy cành cây hoặc chi đào hố thôi cũng sẽ có những số phận rất tồi tệ. Tất cả công nhân đào Mỏ Ma đều biến mất. Không ai nhìn thấy họ nữa. Thế là từ đó không ai đến đây cả.

Tôi chẳng nói gì cả. Tôi chỉ hi vọng là câu chuyện đó không đúng thôi.

Chúng tôi tiếp tục đi, đi mãi. Con đường cắt qua những rãnh nước dài và những đáy sông sâu. Luôn hướng lên cao. Dần dần, khu rừng trở lên rậm rạp hơn. Không khí rất nóng và ngột ngạt.

- Chúng ta nên đánh dấu đường đi – Tôi nói – Nhỡ chúng ta bị lạc thì sao?

- Nếu cứ đi theo đường mòn chúng ta sẽ không bị lạc được – Danni nói

Tôi rùng mình.

- Chúng ta sẽ phải quay lại vào giờ ăn trưa – Tôi nói – Nếu không chúng ta sẽ chẳng bao giờ về được nhà khi trời tối cả. – Cái ý nghĩ ngủ đêm trên núi khiến tôi cảm thấy lo lắng.

Chúng tôi cứ đi. Với đôi chân đau nhừ và bàn chân phồng rộp, chúng tôi bắt mình phải tiếp tục đi lên núi cao. Đôi khi chúng tôi có cơ hội ra khỏi rừng và nhìn xuống thung lũng bên dưới. Những ngôi nhà nhỏ tí phía dưới cho chúng tôi biết mình đã ở cách mọi người bao xa. Và xa cả sự giúp đỡ.

Sau 3 giờ nữa leo lên đồi, con đường hạ xuống thấp và dẫn thẳng xuống 1 con lạch ẩm ướt, tắm tới đầy rêu và dương xỉ.

Tôi ngồi phịch xuống 1 cây gỗ.

- Mười hai giờ – Tôi nói – Đến lúc phải quay lại rồi. Chúng ta phải ở nhà trước khi bố quay về.

- Thêm 1 giờ nữa thôi – Danni nói – Chỉ 1 giờ nữa thôi.

Chúng tôi đã làm thế.

Và đúng măm mười chín phút sau chúng tôi nhìn thấy cái mà vì nó chúng tôi đã đi vào đây.

- Nhìn kia – Tôi hét lên.

Chiếc Land Rover đang đậu giữa 1 dòng nước chảy xiết. Ca-pô đang mở nhưng không có ai quanh đây.

Phía bên kia của dòng nước, chúng tôi nhìn thấy có 1 cái mỏ hoang. Cái hầm mỏ trông như 1 cái hố đen bên rìa 1 mỏm đá. Gần đó là 1 số lán trại sập sệ với những cái cửa sổ vỡ toang, bụi bặm. Cả khu vực những loại máy móc nằm rải rác với cỏ và cây bụi mọc thò ra. Một khối đá lớn đổ xuống dọc bề mặt mỏm đá. Tất cả các loại rác rưởi vương vãi khắp khu vực. Những cái thùng dầu cũ, ầm nước, chạn để thức ăn, một cái đèn dầu bị vỡ, vài cái đệm cũ – những dấu hiệu cuối cùng còn lại của những người thợ mỏ đã chết từ lâu.

Chúng tôi lội xuống dòng suối và tôi nhìn vào máy của chiếc Land Rover.

- Nước vào bộ cấp nguồn rồi – Tôi nói.

- Dễ sửa thôi mà – Danni nói.

Cả 2 chị em tôi đều rất hào hứng. Bố rất yêu chiếc xe này. Và chúng tôi cũng thế. Sẽ không mất nhiều thời gian để lau khô bộ cấp nguồn và khởi động động cơ. Danni nhìn vào trong xe.

- Ôi trời! – Chị ấy nói

- Gì vậy? – Tôi hỏi

- Không có chìa khóa – Khóa để khởi động đã bị lấy đi.

Khỉ thật! Tôi có thể lau khô dây khởi động khi nó bị ướt. Tôi cũng có thể lái chiếc Land Rover. Không lo về chuyện đó. Nhưng làm sao khởi động được nếu không có chìa khóa đây? Đó lại là vấn đề khác. Chúng tôi cần phải nhanh lên. Trước khi lão Borg đến và thấy chúng tôi. Trước khi...

- Cái gì kia? – Danni đột nhiên hỏi

Cả 2 chị em tôi cùng đứng yên với dòng nước cuốn quanh đầu gối và lắng nghe.

- Một con chó – Tôi nói – Ở đâu đó xa xa.

- Dưới mỏ – Danni nói – Chúng ta đi thôi.

- Đi ư? – Tôi nói – Đừng có điên. Dưới đó có thể có bất cứ cái gì. *Bất cứ cái gì.*

- Đó là Hacker – Danni nói – Con chó của lão Borg. Chị biết là ở bất cứ đâu nó cũng rất hay gầm gừ. Nếu tìm thấy con chó, chúng ta sẽ tìm thấy lão Borg. Nếu tìm thấy lão Borg, chúng ta sẽ tìm thấy chìa khóa chiếc Land Rover.

Chị gái tôi rất can đảm. Tôi sợ lắm nhưng không thể để chị đi một mình được. Chúng tôi lội qua con suối và cẩn thận bước từng bước giữa những căn lán sập sệ.

Mọi thứ đều lặng im như 1 nấm mồ. Cả công trình bị phủ kín bởi những cây mâm xôi và cỏ dại. Hoàn toàn hoang vắng. Một cánh cửa đu đưa 1 cách kì quái trên cái bản lề han gỉ. Như thể có 1 bàn tay v vừa đẩy nó vậy.

- Ma đấy – Tôi nói

- Với vẫn – Danni nói

Tôi tóm chặt lấy tay chị gái.

- Em sẽ không đi vào khu mỏ cho đến khi chúng ta nghĩ thật kĩ chuyện này – Tôi nói.

Chúng tôi ngồi xuống và im lặng 1 lúc lâu. Được một lát, tôi để ý thấy có cái gì đó đi chuyển. Một con cóc mía nhỏ rất kinh tởm. Nó đang nhảy qua đám cỏ về phía 1 cái chai thủy tinh bẩn thỉu. Bên trong cái bình có 1 miếng bít tết nhỏ.

Bít tết ư? Nó từ đâu ra vậy chứ?

Con cóc đột nhiên nhảy vào cái bình. Nhưng trước khi nó có thể ngoạm được miếng thịt thì 1 chuyện kì lạ đã xảy ra. Con cóc giật mạnh người và đông cứng lại. Chết luôn. Nó giờ chỉ còn rất mờ, như thể được làm bằng sương, hay là khói vậy. Rồi biến mất hoàn toàn.

Cái bình lắc lư và tạo ra 1 tiếng động. Nghe như là..Ồ, đúng rồi, giống như tiếng ợ vậy. Rồi nó cũng biến mất. Trong không khí hoang vắng.

- Á á á... – Tôi hét lên

- Gì vậy?

- Một con cóc vừa biến mất. Cả cái bình nữa.

Danni xoa đầu tôi :

- Nếu em có thể làm cho 1 con cóc biến mất, thì em sẽ trở thành người nổi tiếng nhất nước Úc này đấy. Thôi nào, đi thôi.

5

Chúng tôi xốc ba lô lên vai và đi vào cái hố đen ngòm của hầm mỏ. Một cái mùi khủng khiếp lan khắp không khí. Một thứ mùi hôi thối khiến người ta phát buồn nôn.

- Ợc – Danni nói – Một con ô-pốt chết

Tôi nhìn cái xác đáng thối ra và lấy một cái khăn giấy che miệng. Cái mũi của con ô-pốt đã rời ra và lông thì đang thối rữa.

Ngồi ngay trên mình nó là 1 con cóc mía. Đang ăn tiệc. Một bữa no nê trên cái xác của con ô-pốt.

- Kinh – Tôi vừa nói vừa rùng mình.

Danni lấy cái đèn pin ra và cẩn thận bước đi trong bóng tối.

- Đi tiếp thôi – Chị nói.

Đường hầm mỗi lúc một trở nên tối hơn. Nước chảy ướt đầm nền đất dưới chân chúng tôi. Chúng tôi đi theo đường ray xoắn xít dẫn càng sâu hơn vào trong sườn núi. Đột nhiên, Danni dừng lại. Chị ấy chiếu đèn pin vào 1 cái gì đó. Một cái hộp nhựa. Bên trong là 1 con cá chết.

Danni cúi xuống.

- Để xem nào – Chị ấy nói

- Đừng chạm vào nó – Tôi hét lên

Một bóng đen nhẹ nhàng bay vút qua đầu chúng tôi và chớp lấy con cá. Thoạt tiên tôi không nhận ra được đó là gì. Đường như con cá bị bao phủ bởi 1 quả bóng đầy lông.

- Một con mèo rừng – Tôi nín thở.

Nhưng con mèo chẳng có cơ hội để ăn con mồi vừa bắt được. Không thể nhả được. Đường như không thể tin nổi, trong ánh đèn pin, chúng tôi đã chứng kiến mọi chuyện. Trong 1 giây, con mèo vẩy đuôi. Rồi ngay đó người ra. Và mờ đi. Da nó trở nên trong suốt và trong 1 lát, trông nó hết như 1 tác phẩm điêu khắc bằng đá nhỏ. Rồi, *bụp*, nó tan thành hơi. Cái hộp rung lên và bắt đầu mờ đi. Nó bật ra 1 tiếng “híc” nhỏ rồi biến mất.

Mắt Danni tròn ra.

- Con cá là cái mồi – Tôi thì thào – Còn cái hộp là ...

- Hộp ma – Danni nói

- Linh hồn của rừng – Tôi nói – Nó không thích những cái mờ. Và những người thợ mờ. Hoặc bất cứ thứ gì đến đây. – Cả hai chị em tôi cũng lùi lại, lưng tựa vào tường. Vì ở đó rất sâu dưới lòng đất nên bức tường rất lạnh lẽo. Vậy mà hai tay tôi vẫn đỏ mồn ướt đầm. Tôi cố nuốt nước bọt nhưng dường như nỗi sợ hãi đã khiến cổ họng tôi đông cứng lại.

Tôi nghĩ về những gì chúng tôi vừa chứng kiến.

- Con ma có thể biến thành bất kỳ hình dạng nào – Tôi nói. Tôi nhắc cho Danni nhớ về con cóc mía lúc nãy và chị ấy cứ lắc đầu đầy sợ hãi.

- Nó có thể biến mình thành một cái bình – Tôi nói bằng 1 giọng khản đặc

- Hoặc là một cái hộp. – Danni thì thào

- Bất cứ một thứ đồ vật rỗng nào, nó cũng có thể biến mình thành hình dạng đó – và bất cứ sinh vật sống nào đi vào đó đều bị ăn thịt.

- Biến thành hơi – Danni nói

- Không, biến thành bóng ma chứ – Tôi nói – Chết, mờ dần và sau đó biến mất hoàn toàn khỏi thế giới này. Đến một thế giới khác.

Chị em tôi nhìn nhau trong ánh đèn pin. Rồi không cần nói thêm một lời nào, chúng tôi quay người và chạy. Vừa bò vừa hét cổ quay lại lối vào. Chúng tôi cầm đầu chạy trốn trong bóng tối không hề biết rằng một bàn tay lạnh ngắt có thể thò xuống và tóm lấy chúng tôi bất kì lúc nào. Ánh đèn pin của chúng tôi khua như điên trên bức tường của hầm mỏ.

6

Cuối cùng, chúng tôi dừng lại. Hồn hên hít không khí vào phổi. Cổ căng mắt nhìn trong ánh sáng mờ mờ.

Danni đang nhìn cái gì đó.

- Cái gì kia? – Chị hoảng hốt – Lúc này nó làm gì có ở đây.

Chúng tôi chăm chú nhìn cái hầm mộ to bằng thép. Cửa của nó vẫn mở. Bên trong nó trống không. Ngoại trừ một cái gì đó bé tí, được làm bằng kim loại. Nó sáng lên trong ánh đèn.

- Một cái chìa khóa – Danni nín thở

- Chìa khóa chiếc Land Rover – Tôi nói – Thật tuyệt – Tôi chồm lên phía trước nhưng lần này đến lượt Danni giữ tôi lại.

- Dừng – Chị ấy nói – Đó là mồi nhử đấy. Nhìn kĩ đi. Nó thậm chí không phải là cái chìa khóa thật. Em có thể nhìn xuyên qua nó. Nó là 1 cái chìa khóa ma.

Đột nhiên, một tiếng tru khùng khiếp vang dài trong không khí. Chúng tôi quay người lại. Và ông ta ở đó. Không phải một con ma mà là kẻ thù đáng ghét của chúng tôi. Borg. Và Hacker, con chó của ông ta. Con vật khổng lồ đó đang nhe những cái nanh dài và chảy nước dãi lòng thông.

Khuôn mặt Borg đầy vẻ căm ghét.

- Bớ chúng mày đâu? – Ông ta tức giận quát to.

- Ngoài kia. – Tôi nói dối – Bớ tôi sẽ đến đây bất cứ lúc nào

- Tốt – Borg nói – Ông ta là người mà tao muốn. Nhưng hai đứa chúng mày đi trước cũng được.

Giờ thì tôi đã nhận ra chân tướng sự việc. Borg biết rõ về Linh hồn của rừng. Lão ta muốn biến mất để lão ta có thể chiếm đoạt được trang trại nhà chúng tôi. Lão ta đã cố tình dụ dỗ chúng tôi đến đây.

Borg hạ giọng ra lệnh cho con chó:

- Đuổi chúng đi, cậu bé. Đuổi chúng đi.

Hacker cúi đầu xuống thấp và gầm gừ nghe thật đáng sợ. Danni và tôi bắt đầu lùi lại về chỗ

cái hầm mộ. Con chó đang lừa chúng tôi như những con cừu. Thằng về chỗ cái hầm mộ đang mở rộng.

- Chúng mày muốn có chìa khóa – Borg hét lên – Thế thì hãy vào mà lấy đi

Hacker bắt ngờ phi về phía trước với cái hầm mở to. Thẳng qua chân tôi. Thẳng vào cái hầm mộ.

Tại sao nó lại bỏ qua chúng tôi? Tại sao? Tại sao? Đột nhiên tôi nhận ra. Cái chìa khóa đã được thay thế vì không ai trong chúng tôi lấy cái môi đó. Và nó được thay thành một khúc xương thật to.

Con chó chộp lấy khúc xương và tru lên một tiếng khủng khiếp. Lông nó dựng đứng lên. Rồi bắt đầu lay động như những lá cỏ ma trong gió. Trong nháy mắt, con chó chẳng còn là gì ngoài một hình ảnh mờ mờ. Rồi nó biến mất.

Cái hầm mộ rung lên. Nó ợ một tiếng rõ to và biến mất.

Danni và tôi đứng yên đến nỗi dường như hai chân bị dính chặt xuống đất vậy. Cái hầm mộ ma đã nuốt chửng con chó. Đó là một con chó hung dữ và hoang dại. Nhưng dù sao đi nữa – nó vẫn là một con chó, một động vật sống. Nó mất mạng ngay trước mắt chúng tôi.

Borg lắc đầu. Mắt lão tròn tròn lên. Không phải vì thương xót con chó mà vì sợ hãi.

Bất ngờ, lão ta giật lấy cái đèn pin trong tay Danni và chạy vào đường hầm.

- Quay lại. Quay lại – Tôi hét lên – Trả đèn pin lại cho chúng tôi.

Đường hầm vọng lại tiếng trả lời của lão ta. Một tiếng cười the thé ngân dài. Trong nháy mắt, ông ta đã chạy đến chỗ quanh và khuất khỏi tầm nhìn.

- Em sợ lắm – Tôi nói

- Chị cũng vậy – Danni nói – Nhưng chúng ta phải ra khỏi đây

Tôi im lặng nhích lại gần và cầm lấy tay chị. Chúng tôi bắt đầu nắm chặt tay nhau quay lại dọc theo đường hầm. Rất nhiều lần chúng tôi bị va vào tường. Chúng tôi trượt chân và ngã. Nhưng không ai trong chúng tôi thốt ra lời về nỗi sợ hãi xâm chiếm khắp người chúng tôi. Sẽ thế nào nếu ở đâu đó trong bóng tối có 1 cái hộp ma hoặc 1 cái chuồng ma? Chờ chúng tôi ngã vào.

Liệu cuộc đời chúng tôi có kết thúc trong một tiếng ợ hơi và một tiếng nấc không? Bị tóm. Bốc hơi. Và nuốt chửng.

Tôi không biết 2 chị em đã loạng choạng đi bao lâu nhưng cuối cùng chúng tôi cũng đến một ngã ba trong đường hầm. Cả hai chúng tôi đều sờ thấy chúng bằng đôi bàn tay của mình. Có hai lối đi.

- Đường nào đây? – Tôi hỏi – Đây là lối ra ngoài? Em chả nhìn thấy gì cả

- Chì cá cái đường hầm này chạy dài cả hàng dặm – Danni nói – Có những đường hầm kết thúc ở chỗ có một cái giếng hoặc một hồ sâu. Nếu đi nhầm đường, chúng ta sẽ bị ngã xuống 1 cái hầm nào đó và không bao giờ ra khỏi đó được.

Tôi rùng mình và hoảng sợ trước ý nghĩ ấy.

- Hít vào một hơi đi – Tôi nói

- Cái gì ?

- Hít vào 1 hơi đi. Bằng mũi ấy.

Tôi nghe tiếng Danni hít vào 1 hơi thật sâu nhưng tôi không thấy chị cười vì trời tối quá.

- Lối này – Chị reo lên – Em thật thông minh, Nelsson ạ.

Chúng tôi vội vã đi tiếp, theo hướng có mùi của con ô-pốt chết.

Đầu óc tôi quay cuồng với những ý nghĩ điên rồ. Cái linh hồn của rừng đó có chờ đợi chúng tôi trong bóng tối phía trước không? Liệu Borg đã thoát ra và lấy chiếc Land Rover chưa? Liệu có phải chính lúc này ông ta đang đẩy nó xuống 1 cái hầm mờ không? Và bố? Người cha tội nghiệp của chúng tôi. Không xe. Không con cái. Bố sẽ làm thế nào đây? Bố sẽ lấy đâu ra sức mạnh mà sống tiếp nữa?

- Ánh sáng – Danni hét lên – Chị nhìn thấy ánh sáng.

Chúng tôi lê bước ra của đường hầm, hay nói chính xác là cái lối ra trước đây. Lối ra bây giờ đã bị chặn bởi 1 cánh cửa. Một cánh cửa với cái cửa sổ được chiếu sáng. Tôi nhìn qua đó và thấy 1 cảnh tượng thật tuyệt vời.

Một ngôi nhà nhỏ đã được dựng lên dựa vào lối ra của đường hầm. Bên trong nó là 1 cái bàn gỗ phẳng và mấy cái ghế gỗ xù xì. L cháy bên trong cái lò gỗ. Và bên trên cái bàn, một con gà quay vẫn đang bốc hơi nghi ngút.

Tôi nhìn quanh. Liệu đây có phải là 1 lối ra khác không? Không. Bởi vì ngay bức tường đằng kia, tôi có thể thấy cái xác đang thối của con ô-pốt đã chết. Có ai đó đã dựng ngôi nhà này lên ngay tại lối ra.

Danni nhìn con gà quay và liếm môi.

Nhưng chị ấy không bị lừa. Cả tôi cũng không.

- Mồi đấy. – Chị tôi nói

Cả hai chúng tôi đều biết rằng bất cứ ai bước vào ngôi nhà đó sẽ có một số phận thật khủng khiếp. Nhưng chúng tôi phải ra ngoài. Chúng tôi phải nhìn thấy ánh mặt trời. Và lấy lại chiếc Land Rover.

Tôi nhìn quanh. Rồi tôi chạy lại chỗ cái xác con ô-pốt. Một tay che miệng, một tay tôi nhặt

lấy cái mũi của nó đã rời ra trên mặt đất.

Tôi chạy lại chỗ cái cửa, mở nó ra và quăng cái mũi vào.

- Đây này – Tôi hét lên – Mày muốn có thức ăn mà. Thử ăn món này đi – Tôi nhanh chóng đóng sập cái cửa lại.

Mọi thứ vẫn như cũ. Rồi cánh cửa mở ra và cái mũi bắn ra ngoài, đập thẳng vào bức tường hầm mô như 1 viên đạn. Có tiếng ồng ộc gì đó rất to như ai đó vừa nồm.

- Nó chỉ thích thịt sống thôi. – Danni nói

Tôi nhìn dọc theo tường hầm. Tôi cần 1 thứ gì đó còn sống. Nhưng không có gì cả. Trừ Danni. Và... kia rồi. Đang ngồi bên bờ rìa. Con cóc mía gớm ghiếc. Tôi thụt tay vào trong ống tay áo và tóm lấy con vật kinh tởm đó. Rồi tôi mở cánh cửa ngôi nhà ra và ném con cóc vào bếp.

Trong giây lát, con cóc giật mạnh rồi cứng đờ. Và mờ dần. Da nó trở nên trong suốt và trong giây lát ấy, nó như được làm bằng đá. Rồi, bụp, nó tan thành hơi. Cả căn nhà rung rinh rồi mờ dần. Nó ợ lên 1 tiếng to đầy thỏa mãn. Cả khu mô chấn động vì âm thanh đó. Nó vang vọng khắp đường hầm như 1 tiếng ợ phát ra từ ruột của 1 gã khổng lồ vậy.

Chúng tôi đã an toàn rồi.

Đó là những gì tôi nghĩ trong 2 giây. Cho đến khi những bàn tay đầy sức mạnh tóm lấy vai tôi và quăng tôi ra đất. Không khí bị chặn lại trong phổi tôi, tôi phải nằm đó và cố hít không khí vào.

- Cảm ơn nhé – Borg hét lên – Đầu óc được đấy. Tao sẽ không thể thoát ra được không có chúng mày.

Ông ta vượt qua tôi và ra khỏi đường hầm. Danni cúi xuống nhìn tôi đầy lo lắng.

- Em ổn chứ, Nelson? – Chị tôi hỏi

Phải mất mấy phút tôi không thể trả lời được, tôi không thể thở được. Cuối cùng, tôi cũng cố gắng thốt ra mấy từ.

- Chiếc xe – Tôi nói trong hoảng hốt

Danni giúp tôi đi ra ngoài trong không khí trong lành và chúng tôi đi ra phía dòng nước. Tôi phải dựa vào vai Danni. Chúng tôi đi rất chậm.

Cuối cùng, chúng tôi cũng đến được chỗ dòng suối. Chiếc Land Rover biến mất rồi.

- Borg – Danni nói

Chẳng còn gì để nói nữa. Borg đã hạ chúng tôi để lấy được chiếc xe. Chúng tôi sẽ không bao giờ gặp lại chiếc xe nữa. Trong thâm sâu trái tim mình, tôi biết chúng tôi chỉ là những đứa trẻ và chúng tôi không thể đánh bại một người lớn được. Chúng tôi không thể làm được. Lão Borg sẽ phá hủy chiếc xe. Và sẽ không ai tin chúng tôi cả.

Chúng tôi đã trải qua tất cả những điều khủng khiếp đó mà chẳng được gì cả.

Hai chị em chúng tôi buồn bã đi lại chỗ con đường. Cố gắng tìm hiểu xem tại sao linh hồn

đó lại ăn những thứ này mà không ăn những thứ khác.

- Linh hồn đó ghét những thứ làm hại đến khu rừng – Tôi nói – Bất cứ thứ gì từ nơi khác đến. Bất cứ thứ gì được mang đến.

- Con cóc mía này – Danni thở hển hển nói

- Chó này – Tôi nói – Và cả mèo rừng nữa

- Và ... – Danni nói – Những người muốn đào và chặt phá mọi thứ trong rừng.

Cả hai chị em tôi cùng quay người nhìn lại và rồi cắm đầu chạy khỏi khu rừng nhanh hết sức có thể.

* * *

- Nhìn này – Bố hét lên – Rốt cuộc thì nó lại ở sân sau nhà Borg. Cảnh sát tìm thấy nó tối qua.

- Tôi qua ấy ă? – Tôi hỏi lại

- Đúng thế – Bố nói – Khoảng tầm nửa đêm. Bố đã d cả ngày hôm nay để cọ rửa nó đấy.

- Cả ngày – Tôi nói – Nhưng ... – Tôi không nói hết câu.

Danni đang lắc đầu ra hiệu. Sẽ chẳng ai tin câu chuyện của chúng tôi đâu.

Và câu chuyện kết thúc ở đó. Không ai còn gặp lại Borg nữa.

- Em nghĩ chuyện gì đã xảy ra với lão ta? – Tối khuya hôm đó Danni hỏi tôi.

Tôi phá lên cười.

- À – Tôi nói – Có lẽ ông ta nên ném 1 con cóc mía vào để thử trước khi ông ta leo lên chiếc Land Rover đó.

Trần Thị Thu Hiền dịch

[1] *Em bé năm tuổi nói ngọng*

[2] Cry Baby: Cậu bé khóc nhè

[3] Nguyên bản thầy giáo nói: “*You can sit there for the present*” – Từ “*present*” trong tình huống của cậu bé có hai nghĩa là “*quà tặng*” và “*hiện tại*”. Ý của thầy giáo là “*Hiện tại trò có thể ngồi đó*”. Nhưng cậu bé lại hiểu thành: “*Trò có thể ngồi đó để chờ quà tặng*”. (N.D)

[4] Akubra là nhãn hiệu một loại mũ ở Úc, có vành rộng. Kiểu vành rộng của chiếc mũ là một nét đặc biệt trong văn hóa Úc. Tên Akubra được cho là bắt nguồn từ tiếng của thổ dân Úc, có nghĩa là “ thứ đội đầu”

[5] Loại chuột túi nhỏ với đôi tai dài và bộ lông mượt mà, là một trong những động vật tiêu biểu của nước Úc. Nhiều người Úc thích bilby bởi với họ Bilby được coi là biểu tượng Phục sinh của nước riêng nước Úc.

[6] Có nghĩa là “ Con gió nhẹ”

[7] Mid có nghĩa là bùn. (N.D)

[8] Nguyên bản: parka. Đây là một loại áo da có mũ trùm đầu của người Etskimo. Ở đây, hàm ý là loại áo giống kiểu parka. (N.D)

[9] *Thú có túi ô-pôt sống ở Úc. (N.D)*

[10] *Nguyên bản tiếng Anh: axolotl: Áu trùng kỳ nhông Mê-hi-cô. Giống vật này có chân, trên đầu có sáu cái mang, có long, đuôi đầy vảy, và có nụ cười kỳ quái trên cái miệng muốn mím chặt. Bề ngoi của chúng có thể khiến nhiều người thót tim nên chúng còn được biết đến dưới những cái tên như “Quái vật dưới nước”, “Cá biết đi của Mê-hi-cô” hay “Cá khủng long sáu sừng”. Đây là loài chỉ tìm thấy trong một số hồ tại thành phố Mexico. Chúng từng có vai trò rất quan trọng trong chế độ ăn uống và truyền thuyết của người Aztec (tộc người từng xây dựng một nền văn minh huy hoàng trải dài khắp miền trung và nam Mexico trong thế kỷ 15 và 16) – N.D.*

[11] *Trò chơi xúc xắc và thẻ đếm trên bàn, gần giống cờ c ngựa ở Việt Nam (N.D)*